

NỮ HIỆP SĨ

THÀNH PHỐ ĐEN

TAMORA PIERCE

Alanna: The first adventure



NHÀ XUẤT BẢN TRÈ

Nữ hiệp sĩ Alanna von Trebond

Nguyên tác: The Song of the Lioness

Tác giả: Tamora Pierce

Dịch giả: Khanh Khanh

Xuất bản: NXB Trẻ 2009

Một chuyến phiêu lưu cực kỳ mạo hiểm và gay cấn: cô con gái Alanna khẳng khẳng giả trai để được luyện võ thuật và học thành hiệp sĩ trong triều đình Tortall.

Một cuốn truyện fantasy với vai trò thú vị của pháp thuật huyền ảo.

Và một câu chuyện tình-yêu-tình-bạn đẹp sâu được mô tả trung thực từ chính tâm lý và chính góc nhìn của người trong cuộc: một thiếu nữ trên quãng đường trở thành một phụ nữ đặc biệt, một chiến binh mang sự thông minh tinh tế của nữ giới và quyết tâm chiếm lĩnh những đỉnh núi vốn của phái nam.

Bài ca về Nữ hiệp sĩ - Sư Tử Cái Alanna von Trebond

Đăng sau cuộc phiêu lưu của một thiếu nữ thuở dậy thì, với ám ảnh dai dẳng của cảm xúc sợ hãi và nghi ngờ bản thân, là bài ca về tình yêu về lòng quả cảm về trí thông minh về đức tin và lòng trung thành... Tất cả được nữ tác giả vẽ nên thật sắc sảo và tinh tế. Câu chuyện được kể hấp dẫn đến nỗi bộ sách đã trở thành hiện tượng SÁCH BESTSELLER DÀNH CHO TEEN ở Mỹ và châu Âu, và được nhận Giải thưởng “Những Con Mọt Sách” của đài truyền hình ZDF (CHLB Đức).

Tamora Pierce và thế giới fantasy trong các tác phẩm của bà thực sự là NGƯỜI BẠN ĐƯỜNG CỦA CÁC THIẾU NỮ trong quá trình trở thành người lớn.

Tác giả: TAMORA PIERCE

Nhà văn Mỹ Tamora Pierce sinh năm 1954 tại Connellsville, Pennsylvania. Tốt nghiệp phổ thông, Tamora Pierce theo học môn tâm lý tại Đại học tổng hợp Pennsylvania. Ngay từ khi 11 tuổi, Tamora Pierce đã bắt đầu sáng tác. Hầu như tất cả các tiểu thuyết của bà đều là truyện fantasy dành cho lứa tuổi dậy thì. Cho tới nay Tamora Pierce đã cho in trên 20 tiểu thuyết và 3 truyện ngắn.

Say đọc sách từ nhỏ, nhưng với tất cả những gì đọc được, mà đa phần là các tác phẩm khoa học viễn tưởng và các tác phẩm kinh điển thuộc dòng fantasy (Star Trek, Tolkien...) cô bé Tamora Pierce luôn băn khoăn một điều: Tại sao trong tất cả những cuốn sách tuyệt vời mà cô mê mẩn đến nóng bỏng đó không bao giờ có một thiếu nữ anh hùng, quyết đấu bảo vệ con đường của mình? Bởi tin chắc là hầu như không thể thuyết phục các nhà văn khác suy nghĩ lại và sửa chữa thiếu sót khó hiểu này, nên Tamora đã quyết định tự mình cầm bút. Nguyên tắc này vẫn được Tamora Pierce cùng các tác phẩm của bà trung thành tuân thủ cho tới hôm nay.

Tamora Pierce cùng trí tưởng tượng và ý chí mạnh mẽ đang bơi ngược dòng, chống lại con sông ào ạt của những người hùng phái nam đang thống trị thế giới văn học fantasy. Bà đã mang lại cho bao thế hệ thiếu niên nam nữ những cuốn tiểu thuyết phiêu lưu hút hồn với những nhân vật thuyết phục sâu sắc và những dòng hành động trôi chảy tinh tế.

Những nữ anh hùng trong truyện của Tamora Pierce thật quyết liệt, mạnh mẽ và dịu dàng: Alanna von Trebond, Dhana, Keladry, Beka Cooper và sau này tới con gái của Alanna là Aly. Bởi thế, Tamora Pierce và thế giới fantasy của bà xứng đáng là người bạn đường thân cận của các thiếu nữ trong quá trình trở thành người lớn. Cùng rất nhiều câu chuyện phiêu lưu mạo hiểm cực kỳ thuyết phục, bà mang lại cho bạn đọc niềm tin rằng: Nếu những nhân vật chính của bà - vốn là những thiếu nữ bình thường và không khỏi có lúc nghi ngờ bản thân - đã thành công và trở thành nữ anh hùng, thì bạn cũng có thể làm được.

Trong tất cả các cuốn tiểu thuyết của mình, Tamora Pierce miêu tả quá trình khẳng định bản thân và con đường tiến vào thế giới người lớn của các thiếu nữ

(dĩ nhiên là không chỉ có một phái, các nam nhân vật của bà cũng rất tuyệt vời) bằng bút pháp vô cùng lôi cuốn, vô vàn chi tiết hài hước, bay bổng, độc đáo mà không bao giờ lặp lại, không hề nhàm chán hoặc thậm chí bị trượt vào những khuôn thức chung chung sáo rỗng. Truyện fantasy của bà luôn được nêm nếm gia vị rất mặn mà tinh tế với những cảnh kịch ngang bướng và hài hước. Thế giới thời Trung cổ chỉ là bối cảnh, những vấn đề bà đề cập tới và đặt ra mang tính thời sự cao.

Trong những cuốn sách của bà có tất cả những gì hứa hẹn mang lại cho bạn một buổi chiều đọc sách đẹp đẽ: tiếng loảng xoảng của vũ khí, cảnh chiến đấu, bạn bè, lòng chung thủy, sự trung thành và kể cả tình yêu, kinh nghiệm tự trải qua, pháp thuật, những phong cảnh đẹp tuyệt vời, lòng vị tha và sự cảm thông, một số chàng trai có trái tim vàng và dĩ nhiên là các thế lực u ám, thứ mà ta phải chống đối và chiến thắng.

Trọn bộ 4 cuốn của **Nữ hiệp sĩ Alanna von Trebond**:

Cuốn 1: *Thành Phố Đen*

Cuốn 2: *Trong vòng tay Đức Mẹ*

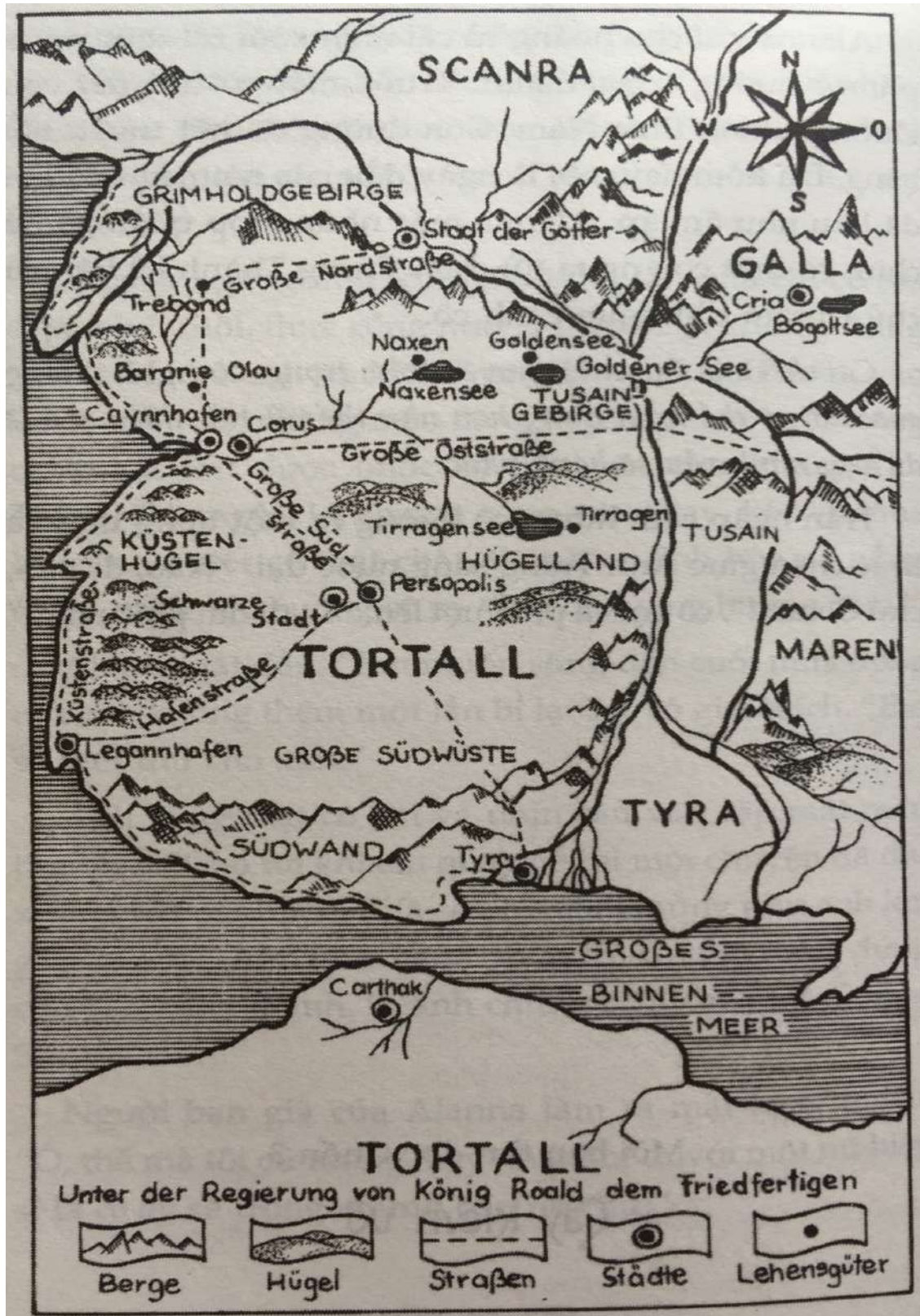
Cuốn 3: *Cây kiếm vỡ*

Cuốn 4: *Viên kim cương quyền lực*

Tập 1: Thành phố đen

Text: Hà Du

Soát lỗi: kimtrongnew



Đến tuổi phải rời nhà, Alanna quyết định không vào tu viện để học thành quý bà hiền thực mà đóng giả trai mang tên Alan đến triều đình Tortall học làm hiệp sĩ.

Tác giả đã viết nên một câu chuyện ký túc xá tiêu biểu dựa trên nền fantasy. Điều kiện biên lý tưởng: hệ thống đóng kín, ký túc xá ở đây là triều đình, những bí mật, bài học, mong ước, các giám thị, bạn tốt và bạn xấu, v.v... Có rất nhiều thử thách với Alanna: số bài học nhiều và khó kinh hoàng, gã trai lớn tuổi ỨC HIẾP, cơ thể thì thay đổi và trở thành phụ nữ.

Câu chuyện vừa mang tính phiêu lưu vừa giàu chất tưởng tượng. Alanna tự tin và ngang bướng liệu có cư xử giống như một tiểu đồng? Các mối tình cảm lãng mạn và treó ngoe được xử lý ra sao?

Yếu tố khiến cuốn sách có khả năng hấp dẫn đặc biệt là việc Alanna đã lên vào thế giới hiệp sĩ của cánh đàn ông và có thể khẳng định mình ở đó. Và có một mối tình bí mật chớm nở, lãng mạn tinh tế...

“Một tập hợp vô cùng thành công của võ thuật, tâm lý, pháp thuật, tình cảm.”

Chương 1. Cặp song sinh

“Ta đã quyết định rồi. Không bàn nữa”, người đàn ông ngồi bên bàn làm việc cất tiếng. Nói chưa xong ông đã lại cúi xuống với cuốn sách. Hai đứa con rời phòng và đóng cửa lại.

“Cha không muốn chứa bọn mình ở nhà nữa”, cậu trai càu nhàu. “Cha không cần biết bọn mình muốn gì.”

“Cái đó thì đã quá rõ”, giọng cô con gái vang lên. “Ngoài đồng sách và những cuộn giấy ra thì cha chẳng để ý đến chuyện gì cả.”

Cậu con trai dấn mạnh vào tường. “Nhưng anh không muốn trở thành hiệp sĩ! Thứ anh *muốn* làm là một pháp sư tài ba! Anh muốn giết quỷ trừ ma và muốn chu du với các thần linh...”

“Thế anh nghĩ *em* đây mà muốn thành một quý bà chắc?” em gái của cậu hỏi. “Đi chậm thôi, Alanna”, giọng cô cao thế lên giả làm một bà cô dạy phong cách quý tộc. “Ngồi im, Alanna. Giữ thẳng bờ vai, Alanna. Như thế em không còn chuyện gì tốt hơn để mà làm nữa!” cô bé nóng nảy đi đi lại lại. “Phải có một lối thoát chứ.”

Cậu liếc nhanh về phía em. Thom và Alanna von Trebond là một cặp song sinh. Cả hai đều có mái tóc đỏ rực và đôi mắt tím, đối với đa phần người ngoài họ chỉ khác nhau duy nhất ở độ dài của mái tóc. Hai gương mặt và hai thân hình giống nhau như hai giọt nước.

“Thôi, chấp nhận đi!” Thom nói với Alanna. “Ngày mai *em* lên đường vào tu viện, còn *anh* thì xuống cung điện. Chẳng thay đổi gì được đâu.”

“Tại sao chỉ mình anh được hưởng tất cả những trò vui đó?” cô em than phiền. “Người ta sẽ dạy em may vá và khiêu vũ, còn anh thì được học đâm giáo và múa gươm và...”

“Thế em nghĩ là anh thích những thứ như thế sao?” cậu anh thét lên. “Anh *căm thù* cái cảnh phải ngã xuống và phải đánh phải đập vào một cái gì đó! Chính em mới là người thích những thứ như thế, không phải anh!”

Cô em cười. “Lẽ ra *anh* phải là Alanna mới đúng. Bọn con gái bao giờ cũng được người ta dạy pháp thuật.” Và một suy nghĩ vụt nảy ra trong trí não như một tia chớp, khiến cô bất giác há mồm lấy hơi như người ngộp thở. “Thom! Em có sáng kiến này!”

Nét mặt cô em cho Thom biết, Alanna lại thêm lần nữa nảy ý tưởng điên rồ. “Sáng kiến gì?” cậu hỏi về nghi ngờ.

Alanna nhìn quanh và khi tin chắc là hành lang không có người đầy tớ nào, cô thổ lộ. “Ngày mai cha sẽ đưa cho chúng ta hai lá thư, một gửi cho người đào tạo tiểu đồng, và một gửi cho những người trong tu viện. Vì anh có thể giả chữ của cha nên anh sẽ viết hai lá thư mới, nói bọn mình là hai anh em trai sinh đôi. Anh vào tu viện, mang lá thư viết rằng người ta cần đào tạo anh thành pháp sư. Anh biết đấy, các Con Gái Của Nữ Thần dạy pháp thuật cho bọn con trai. Chừng nào anh lớn hơn, họ sẽ gửi anh đến chỗ các thầy tế. Còn em thì vào cung điện và học thành hiệp sĩ!”

“Em điên rồi!” Thom phản đối. “Thế còn tóc em thì sao? Em đâu thể cởi truồng ra mà bơi. Rồi em sẽ dần biến thành một cô thiếu nữ, em biết rồi đấy. Ngực em và những thứ khác sẽ to ra.”

“Tóc thì em cắt ngắn”, Alanna đáp. “Mà ngoài ra... ừ thì, chừng nào tới lúc đó em sẽ xử lý những chuyện còn lại.”

“Thế còn Coram và Maude? Hai người đó sẽ đi cùng bọn ta và họ phân biệt rõ hai đứa mình. Cả hai biết bọn mình không phải là anh em trai sinh đôi.”

Alanna cắn cắn ngón tay cái và cân nhắc một hồi. Cuối cùng cô tuyên bố: “Em sẽ nói với Coram là nếu chú ấy để lộ điều gì là bọn mình sẽ giở pháp thuật. Chắc như thế là đủ rồi, vì chú ấy rất ghét pháp thuật. Còn với cô Maude có lẽ mình nói chuyện thẳng.”

Thom nhìn xuống hai bàn tay mình và cân nhắc. “Em nghĩ bọn mình làm được không?” cậu thì thào.

Alanna nhìn gương mặt đầy hy vọng của cậu anh trai sinh đôi. Một phần trong cô như muốn dừng lại trước khi sự việc đi quá xa, nhưng cái phần này chẳng lấy gì làm lớn lắm. “Được chứ, nếu anh không mất bình tĩnh”, cô giải thích. *Và nếu em cũng không mất bình tĩnh*, cô nghĩ thầm.

“Thế còn cha?” Thom lúc này đã đưa ánh mắt ra xa và thấy Thành Phố Thánh Thần hiện lên.

Alanna lắc đầu. “Chỉ cần mình đi khỏi nơi đây là cha sẽ quên ngay bọn mình.” Cô liếc xéo về phía Thom. “Anh có thật muốn thành pháp sư không?” cô hỏi gặng. “Chúng ta sẽ phải học và lao động nhiều năm trời, anh có đủ can đảm không?”

Thom giơ tay kéo thẳng tà áo choàng. Ánh mắt cậu lạnh tanh. “Nói cho anh biết phải làm thế nào!”

Alanna gật đầu. “Đi thôi! Bọn mình tìm cô Maude!”

Cô thầy lang Maude của làng im lặng nghe hai anh em trình bày ý định. Khi Alanna nói xong, cô quay người và nhìn trân trân một lúc lâu ra phía ngoài. Mãi rồi cô mới xoay lại với cặp song sinh.

Cả hai không biết rằng Maude đang gặp khó khăn. Cô đã dạy cho chúng tất cả những pháp thuật của mình. Cả hai đều đủ khả năng học nhiều hơn nữa, nhưng vùng Trebond không có người thầy nào khác. Thom muốn tận hưởng sức mạnh pháp lực của cậu ta cho đến giọt cuối cùng, nhưng cậu ta không dễ ưa người khác. Cả đối với Maude, cậu ta cũng chỉ nghe lời vì nghĩ rằng cô còn có thể dạy thêm cho cậu điều gì đó. Còn với Coram - người trưởng thành thứ hai chăm lo cho hai anh em - thì Thom chỉ có lòng căm thù, bởi Coram nhiều lần khiến cậu phải thẹn thùng, ngượng ngập. Người duy nhất mà Thom yêu mến ngoài bản thân mình là Alanna. Cô Maude nghĩ về Alanna và bất giác thở dài. Cô bé thật khác với cậu anh. Alanna sợ pháp lực của bản thân mình. Người ta phải ép Thom đi săn; còn với Alanna người ta phải dùng mưu mẹo và tài thuyết phục mới nài xin được cô thử các câu thần chú. Maude đã vui sướng chờ mong cái ngày có người khác thay mình quan tâm đến đôi trẻ này. Thế mà giờ lại có vẻ như thánh thần muốn dùng cặp song sinh để thử cô lần chót.

Người đàn bà lắc đầu. “Nếu không được giúp đỡ, ta không thể đưa ra một quyết định lớn lao như thế. Ta phải gặng nhìn vào lửa.”

Thom nhăn trán. “Thế mà cháu cứ tưởng cô không làm được chuyện đó, tưởng cô chỉ biết chữa bệnh thôi?”

Maude giơ tay lau mồ hôi trán. Người phụ nữ đang sợ. “Cháu không cần quan tâm đến chuyện ta làm được gì và không làm được gì”, cô gằn giọng. “Alanna, đi kiểm gỗ. Thom, kiểm cỏ mã tiên.”

Hai anh em vội vàng làm theo lệnh. Alanna là người quay trở lại trước và đặt gỗ thêm vào đồng lửa đang cháy. Một chút sau Thom cũng về với những nhánh lá mã tiên có pháp thuật.

Maude quỳ xuống trước đồng lửa, ra hiệu cho cặp song sinh quỳ hai bên, sát vào cô. Người phụ nữ cảm nhận rõ từng dòng mồ hôi đang chảy dọc sống lưng. Những dòng mồ hôi sợ hãi. Người mạo hiểm thử những pháp thuật không được thần linh cho phép thường phải chết những cái chết đớn đau khủng khiếp. Maude câm nín gửi một lời cầu xin tới Đức Mẹ Tối Cao và nguyện sẽ làm việc thiện tới cuối đời, nếu Đức Mẹ giúp cô an toàn vượt qua chuyện này.

Người đàn bà ném những nhánh cỏ vào lửa và hai làn môi bắt đầu câm nín chuyển động, tạo thành từng từ trong câu thần chú. Chậm chậm, sức mạnh của cô và cặp song sinh chuyển dần sang ngọn lửa. Những lưỡi lửa chuyển màu xanh lục từ pháp lực của Maude và chuyển tím từ pháp lực của cặp trẻ song sinh. Người phụ nữ lấy hơi thật sâu, tóm lấy hai bàn tay trái của hai anh em rồi ấn vào lửa. Quyền lực phi dọc hai cánh tay lên cao. Thom thốt ra một tiếng thét và oằn người dưới cảm giác đau của pháp thuật, thứ pháp thuật mỗi lúc một chảy nhiều hơn nhiều hơn vào cơ thể cậu. Alanna cắn chặt môi, cắn cho tới khi môi dưới chảy máu, chống chọi nỗi đau bằng kiểu riêng của mình. Đôi mắt Maude mở lớn và như hóa thành trống rỗng, tay giữ chặt trong lửa hai bàn tay của cặp song sinh.

Đột ngột, Alanna nhăn trán. Giữa những lưỡi lửa bốc lên một hình ảnh. Không thể như thế được, Alanna đâu phải là người muốn “nhìn”. Vì Maude là người nói câu thần chú, nên lẽ ra chỉ cô ấy mới được phép nhìn thấy chứ. Nhưng ngược lại tất cả các quy tắc pháp thuật mà Alanna đã học, hình ảnh kia mỗi lúc một lớn hơn và lan rộng ra. Đó là một thành phố được xây dựng hoàn toàn bằng một thứ đá đen óng ánh. Alanna cúi về phía trước, nheo mắt nhìn cho rõ hơn. Cô bé chưa bao giờ thấy một thứ như thế. Ánh nắng mặt trời cháy bỏng trên những khoảng tường và những tháp canh óng ánh. Alanna thấy sợ - sợ hơn bất cứ lúc nào...

Cô Maude đột ngột buông tay cặp song sinh. Hình ảnh biến mất. Alanna thấy người lạnh toát và bối rối cùng cực. Đó là thành phố gì vậy?

Nó nằm ở đâu?

Thom giơ tay xăm soi thật kỹ. Không một vết bỏng, thậm chí một vết sẹo cũng không. Không một dấu vết cho người ta biết là cô Maude đã giữ tay anh

em họ suốt mấy phút liền trong lửa.

Maude ngã ngồi ra phía sau. Người phụ nữ đột ngột trông già sọm và mệt. “Ta đã nhìn thấy nhiều thứ mà ta không hiểu nổi”, cuối cùng cô nói. “Rất nhiều thứ...”

“Cô có nhìn thấy thành phố không?” Alanna hỏi.

Maude ném sang cô học trò một cái nhìn thấu suốt. “Cô không nhìn thấy thành phố.”

Thom cúi về phía trước. “*Em* nhìn thấy cái gì hả?” giọng cậu đầy nôn nóng, “nhưng cô Maude mới là người đọc thần chú mà...”

“Không!” Alanna nóng nảy đáp. “Em không nhìn thấy gì hết! Không thấy gì hết!”

Thom quyết định sẽ hỏi em gái sau, khi nó không còn sợ hãi như bây giờ. Cậu quay sang với cô Maude. “Sao, bây giờ thế nào?” Cậu hỏi.

Cô thầy lang thở dài. “Thôi được. Ngày mai cô sẽ cùng Thom đi tới Thành Phố Thánh Thần.”

Từ mờ sáng hôm sau, huân tước Alan đưa cho mỗi đứa con một lá thư dán kín và ban cho chúng lời chúc phúc, trước khi cho gọi Coram và Maude vào để giao nhiệm vụ. Coram vẫn chưa biết tí gì về kế hoạch đã bị thay đổi. Alanna không định cho chú biết trước khi họ đã đi thật xa Trebond.

Sau khi huân tước Alan cho hai người lui ra, Maude đưa hai anh em về phòng Alanna. Coram xuống dưới nhà chuẩn bị ngựa. Thật nhanh, những bức thư được mở ra.

Huân tước Alan trao con trai ông vào tay công tước Gareth von Naxen, và trao con gái cho Nữ Cả của tu viện. Cứ ba tháng ông sẽ gửi tiền sinh sống cho hai đứa con, và điều này sẽ tiếp diễn cho tới khi các pháp sư coi là đã có thể gửi chúng trở về nhà. Huân tước rất bận rộn với công việc nghiên cứu của mình và tin tưởng hoàn toàn vào ngài công tước cũng như bà Nữ Cả. Ông mang nợ họ về chuyện này rất nhiều, ông là huân tước Alan von Trebond.

Những lá thư như thế năm nào cũng được gửi rất nhiều vào tu viện và cung điện. Tất cả các cô gái con nhà quý tộc đều được học trong tu viện cho tới năm 15 hay 16 tuổi, sau đó sẽ vào triều đình tìm chồng. Con trai cả nhà quý tộc thì vào cung điện của nhà vua để học thuộc những nghiã vụ và khả năng của một hiệp sĩ. Những đứa con trai khác có thể theo anh mình vào cung điện hoặc có

thể đến tu viện Các Con Gái Nữ Thần, sau đó sang tu viện của các thầy tế học tôn giáo hay pháp thuật.

Thom là chuyên gia trong việc giả chữ cha. Cậu viết hai lá thư mới, một đưa cho “Alan”, lá thư kia cho bản thân. Alanna đọc chúng thật kỹ. Cô bé nhẹ nhõm thở ra khi thấy giữa sản phẩm của Thom và thư gốc không có lấy một sự khác biệt nào. Cậu anh hai vừa cười vừa ngả người ra lưng ghế. Cậu biết, phải vài năm nữa thì vụ này mới bị phát hiện.

Trong khi Thom chui vào làn váy phi ngựa của con gái, Maude đưa Alanna sang phòng thay quần áo. Sơ-mi, quần cưỡi ngựa và đi ủng. Rồi Maude cắt tóc cho cô.

“Cô phải nói với con chuyện này”, Maude giải thích khi lọn tóc đầu tiên rơi xuống đất.

“Chuyện gì ạ?” Alanna hồi hộp hỏi.

“Con có năng khiếu chữa bệnh.” Chiếc kéo vẫn tiếp tục làm công việc của nó. “Năng khiếu của con lớn hơn nhiều so với năng khiếu của ta, lớn hơn năng khiếu của tất cả những người mà ta đã gặp. Và con còn có những pháp lực khác, rồi con sẽ học được cách bắt chúng phục vụ mình. Nhưng chữa bệnh là việc quan trọng nhất. Đêm hôm qua ta vừa có một giấc mơ. Một lời cảnh báo, rõ ràng và mạnh mẽ như thể các vị thần linh gào vào tai ta.”

Tưởng tượng ra bức tranh đó, Alanna mím môi nén một tiếng cười.

“Người ta không được phép cười cợt về các thần linh”, Maude nghiêm khắc dạy dỗ, “nhưng rồi con sẽ còn học ra điều này.”

“Như thế có nghĩa là gì ạ?”

“Thôi, quên chuyện đó đi. Nghe này! Con có nghĩ đến tất cả những mạng sống mà con sẽ cướp đi, khi con lên đường lập những chiến công lớn?”

Alanna cắn môi. “Không ạ”, cô bé thú nhận.

“Ta cũng đã đoán thế. Con chỉ nhìn thấy vinh quang. Nhưng trên đường tới vinh quang người ta phải cướp đi những mạng sống và để lại những gia đình không cha. Và đau khổ. Hãy suy nghĩ kỹ trước khi chiến đấu. Hãy nghĩ đến những người là đối thủ của mình, dù chỉ vì lý do rằng một ngày nọ con sẽ gặp một đối thủ ngang tài. Và nếu muốn trả giá cho những mạng sống mà con cướp đi, hãy sử dụng khả năng chữa bệnh của mình. Hãy sử dụng nó bất cứ lúc nào có thể, còn bằng ngược lại, suốt nhiều trăm năm trời, con sẽ không giải phóng nổi linh hồn của mình ra khỏi những kẻ đã chết, những kẻ mà con phải chịu

trách nhiệm. Chuyện chữa bệnh đáng trọng hơn chuyện giết người. Mà con lại có năng khiếu trong cả hai chuyện này, và chỉ Đức Mẹ Tối Cao mới biết nguyên nhân.” Thật nhanh, cô Maude chải mái tóc đã được cắt ngắn của Alanna. “Hãy đội mũ trùm đầu lâu hơn một chút, nhưng chắc ngoài Coram ra ai cũng sẽ tưởng con là Thom.”

Alanna nhìn trân trân vào gương. Hai con mắt tím trên một gương mặt nhợt nhạt, đây chính là Thom, người anh sinh đôi. Lặng lẽ cười, Alanna quần lần áo choàng quanh người. Rồi vừa ném một cái nhìn cuối vào cậu con trai trong gương, cô bé vừa theo cô Maude bước ra với khoảng sân trong của lâu đài. Coram và Thom đã chờ sẵn trên mình ngựa. Thom đưa tay chỉnh tà váy cười ngựa và nháy mắt về phía em.

Đúng lúc Alanna muốn trèo lên con Pummel thì cô Maude giữ cô lại. “Hãy chữa bệnh, bé con của ta!” người phụ nữ nói nhỏ nhưng thúc hối. “Hãy hết lòng chữa bệnh, nếu không con sẽ phải trả giá. Các thần linh muốn người ta sử dụng năng khiếu của mình.”

Alanna phi mình lên yên cương và vuốt ve con Pummel bằng một bàn tay an ủi. Con Pummel cảm nhận là nó đang chở nhân vật dễ thương hơn trong cặp song sinh nên bình tĩnh trở lại. Những lần Thom cười nó, con ngựa luôn giơ chứng và đã có lần nó ném được Thom xuống đất.

Bốn người giơ tay vẫy chào gia nhân đang tụ tập cho cuộc chia tay. Chầm chậm, họ thúc ngựa đi qua cánh cổng lâu đài, và Alanna dồn sức khoác cho mình bộ mặt ủ rũ mà Thom sẽ có vì bị cử vào cung điện. Thom cúi nhìn đôi tai ngựa, che mặt dưới vành mũ. Ai cũng biết tâm trạng cặp song sinh khi bị gửi khỏi nhà. Thế rồi con đường dẫn vào lâu đài đột ngột biến mất, chuyển thành nền đất tro đá, đầy cỏ dại. Họ sẽ phải phi ngựa suốt một ngày trời qua những cánh rừng hoang vu của dãy núi Grimhold, một dạng đường biên giới tự nhiên giữa hai vương quốc Tortall và Scanra. Cặp song sinh hiểu rõ vùng này. Và mặc dù những người dân phía Nam coi đây là một khu tắm tối và thù địch, nhưng đó vẫn là quê hương của Alanna và Thom, mãi mãi, không bao giờ thay đổi.

Đến gần trưa thì họ tới ngã ba, nơi đường của xứ Trebond gặp Đường Chính. Con Đường Chính được quân lính của nhà vua canh giữ, dẫn ngược lên phía Bắc, đến thành phố xa xăm của các thần linh. Đó là con đường mà Thom

và cô Maude sẽ đi. Alanna và chú Coram sẽ xuống phía Nam, tới thủ đô Corus và vào cung điện hoàng gia.

Hai người hầu thúc ngựa đi tách ra một quãng để từ biệt nhau và cũng để hai anh em có cơ hội chia tay thân mật. Giống như Alanna và Thom, chú Coram và cô Maude cũng sẽ không gặp nhau trong nhiều năm tới. Maude rồi sẽ quay về Trebond, nhưng Coram thì ở lại bên Alanna trong cung điện, hầu hạ cô suốt thời gian học tập.

Alanna nhìn anh trai mỉm cười. “Đến lúc rồi”, cô nói.

“Mong sao anh có thể chúc cho em vui vẻ ở chỗ đó”, Thom nói thẳng, “nhưng anh không thể tưởng tượng được có người nào thích thú nổi với vụ học làm hiệp sĩ. Mặc dầu vậy, anh chúc em may mắn. Nếu phát hiện ra vụ này, họ sẽ lột da hai đứa mình.”

“Sẽ không ai phát hiện ra đâu, anh yêu ạ.” Alanna cầm lấy đôi bàn tay ấm áp của cậu anh. “Chúc may mắn, Thom. Can đảm lên nhé!”

“Rồi em sẽ trải qua không biết bao nhiêu là cuộc thi”. Thom nghiêm trang nói. “Em mới là người cần phải can đảm.”

“Em sẽ vượt qua được thôi”, Alanna nói. Cô biết, đó là những lời lẽ dũng cảm, hầu như liều lĩnh, nhưng nét mặt Thom trông như thể anh đang rất cần nghe những lời như thế. Cả hai thúc ngựa quay đi, hợp nhóm với hai người lớn tuổi.

“Đi nào, ta lên đường!” Coram lăm bắm về phía Alanna.

Maude và Thom rẽ sang nhánh trái của Đường Chính, Alanna và Coram đi nhánh phải. Đột ngột, Alanna kìm ngựa dừng lại lần nữa, xoay người ngắm anh trai đang phi đi. Cô chớp chớp mắt, ngăn được dòng lệ sắp chảy ra nhưng không xua được cái nắm đấm vô hình đang nằm nghen trong họng. Một thứ gì đó cho cô biết, khi họ gặp lại nhau Thom sẽ trở thành một người hoàn toàn khác. Cô thở dài và cho ngựa quay trở lại hướng đi xuống thủ đô.

Coram xỉ mặt xuống và thúc con ngựa thiện to lớn cất bước. Người đàn ông không vui thú chút nào với cái nghĩa vụ phải đi đến cung điện cùng một cậu trai éo lá úy mị. Ngày trước Coram vốn là chàng lính dũng cảm nhất trong đoàn quân của nhà vua, và tới đây thì con người dũng cảm đó sẽ phải giơ mặt ra cho mọi người cười giễu. Rồi ai cũng sẽ thấy Thom hoàn toàn không phải là một chiến binh, và người chịu trách nhiệm giảng dạy cho cậu ta những khái niệm căn bản nhất của nghề chiến trận là Coram Amythesson này rồi sẽ bị

người ta trút mọi tội lỗi lên đầu. Người lính già im lặng phi ngựa hàng tiếng đồng hồ, đuổi theo những suy nghĩ u ám, và cũng vì ủ rũ quá mức mà không nhận ra rằng Thom, vốn bình thường chỉ sau một tiếng đồng hồ cưỡi ngựa đã bắt đầu than vãn, hôm nay lại không nói nửa lời.

Coram đã học nghề thợ rèn, nhưng trước kia chú vốn là một trong những lính bộ binh tốt nhất của nhà vua, cho tới khi quay trở lại lâu đài Trebond và làm một nô lệ mang vũ khí. Người đàn ông rất muốn lại được làm lính của nhà vua, nhưng không phải trong cái tình cảnh này, nơi sẽ bị mọi người cười vào mặt vì có cậu chủ là một tay đốn hèn. Tại sao Alanna không phải là con trai nhỉ? Cô bé ấy mới thật sự là một chiến binh bẩm sinh. Thuở đầu, Coram chỉ trở thành thầy giáo của Alanna vì một cặp song sinh thường được học chung mọi môn, ngay cả khi người ta chỉ muốn dạy cho một đứa. Cặp song sinh tội nghiệp đâu có mẹ. Sau này, chú Coram mới bắt đầu cảm thấy thích thú với việc dạy dỗ Alanna. Cô bé học nhanh và tốt hơn anh trai rất nhiều. Giống như bao lần trước, Coram Smythesson cứ thầm ao ước giá mà lúc này mình đang được theo cô chủ về kinh.

Người đàn ông hoàn toàn không biết mình đang đứng sát cái nguyện vọng kia biết bao nhiêu. Mặt trời cháy trên đỉnh đầu họ, báo hiệu giờ ăn trưa đã đến. Coram cục cằn ra lệnh cho đứa bé đang được quấn kín trong lần áo choàng, cả hai xuống ngựa bên một khoảng rừng thưa cạnh đường. Người lính già lôi từ một túi yên cương ra bánh mì và pho mai, bẻ một phần đưa cho đứa bé.

Tiếp đó, ông rút bầu rượu vang từ túi yên cương xuống. “Khi trời tối là bọn mình sẽ đến quán ăn, nếu không muốn nói là sớm hơn”, chú lẩm bẩm. “Cho tới lúc đó thì chỗ này là đủ rồi.”

Alanna cởi lần áo choàng nặng nề. “Cháu không phản đối.”

Coram bị sặc và phun đầy một miệng chất lỏng lên mặt đường. Alanna phải gõ thật mạnh lên lưng thì chú mới thở được.

“Rượu mạnh hả?” người đàn ông thì thầm và nhìn trân trân vào bầu rượu. Thế rồi chú quay lại với vấn đề cấp thiết hơn. “Lạy Thần Đêm!” chú gầm lớn và trên mặt nổi lên vô số vết tím. “Chúng ta sẽ phi ngựa quay trở lại lâu đài ngay lập tức, và khi về đến nhà thì ta sẽ đánh nát đít cháu ra! Cái thằng quý con là anh cháu ở đâu rồi?”

“Chú Coram, chú bình tĩnh đi nào”, cô nói. “Chú uống một ngụm đi.”

“Ta không muốn uống iếc gì hết!” Coram nổi trận lôi đình. “Ta chỉ muốn dần cho hai đứa nát xương ra, cho tới khi da tuột khỏi thịt!” quá giận, người lính già bất giác tu một ngụm lớn.

“Thom cùng cô Maude đi tới Thành Phố Thánh Thần”, Alanna giải thích. “Cô Maude cho rằng chúng cháu làm như thế là đúng.”

Coram lăm bầm mắt mủ. “Dĩ nhiên rồi, cái con mẹ phù thủy đó bao giờ mà chẳng đồng ý với hai phù thủy nhóc nhà tụi bay. Thế cha hai đứa nghĩ gì hả?”

“Hoàn toàn không có lý do để cha cháu biết chuyện này”, Alanna nói. “Chú Coram, chú biết đấy, Thom đâu có muốn trở thành hiệp sĩ. Ít nhất thì cháu cũng biết như thế.”

“Ta hoàn toàn không quan tâm, liệu hai đứa muốn trở thành gấu làm trò hay là không!” Coram tuyên bố và uống tiếp một ngụm rượu. “Cháu là con gái!”

“Chẳng ai cần phải biết chuyện đó.” Alanna cúi về phía trước.

Gương mặt nhỏ bé đầy căng thẳng. “Từ giờ trở đi cháu là Alan von Trebond, đứa em của một cặp con trai song sinh. Cháu sẽ thành hiệp sĩ và Thom sẽ thành pháp sư. Việc sẽ xảy ra như thế. Cô Maude đã nhìn vào lửa họ bọn cháu.”

Coram nhanh lẹ dùng bàn tay phải làm dấu thánh. Pháp thuật khiến chú bối rối. Cô Maude khiến chú bối rối. Chú uống thêm một ngụm nữa để an ủi những sợi dây thần kinh của mình. “Này cô bé, ý định của cháu rõ ràng là đáng nể, nó là ý định của một chiến binh, nhưng nó sẽ không bao giờ trôi chảy và thành công. Nếu họ không tóm được cháu khi đi tắm, thì sớm hay muộn cháu cũng sẽ trở thành phụ nữ...”

“Tất cả những chuyện đó cháu có thể che giấu được, nếu chú giúp cháu. Mà nếu không, lúc đó cháu sẽ biến đi.”

“Cha cháu sẽ giết ta mất!”

Alanna nhăn mặt. “Cha cháu chẳng quan tâm đến chuyện gì ngoài những cuốn sách của cha.” Cô lấy hơi. “Chú Coram, cháu rất ngoan với chú. Thom sẽ chẳng ngoan thế đâu. Chẳng lẽ trong suốt mười năm tới chú muốn nhìn thấy những thứ không tồn tại? Cháu có thể làm được như thế. Chú cứ tin cháu đi. Chú còn nhớ chuyện xảy ra ngày đó, khi ông đầu bếp muốn mách cho cha cháu biết ai đã ăn vụng bánh anh đào? Hoặc là khi mẹ đỡ đầu của cháu tìm cách thúc cha cháu cưới bà ấy làm vợ?”

Mặt chú Coram trắng nhợt ra. Vào buổi chiều phát hiện ra vụ bánh anh đào, ông đầu bếp đã nhìn thấy những con sư tử to lớn đói mềm đi theo ông ta vào bếp. Còn, huân tước Alan không bao giờ được biết đến vụ mất bánh. Và khi bà mẹ đỡ đầu của cặp trẻ song sinh đến lâu đài Trebond để xoay huân tước Alan thành chồng mình thì bà ta đã phải vội vàng bỏ chạy sau ba ngày, với lời khẳng định rằng lâu đài này bị ma ám.

“Cháu không làm như thế với chú chứ?” Coram thì thào. Ngay từ thời đó, người lính già đã ngờ rằng đằng sau những bức tranh tường tượng diên khùng của ông đầu bếp và những con ma nhùng nhằng bám theo công nương Catherine chắc chắn phải có bàn tay của cặp song sinh, nhưng chú đã giữ kín những suy nghĩ đó. Bởi ông đầu bếp thì luôn vênh vang kiêu ngạo làm ra vẻ đứng cao hơn tất cả, còn công nương Catherine thì đối xử rất tàn nhẫn với kẻ hầu người hạ.

Biết mình đã chạm được vào một điểm nhạy cảm của chú Coram, Alanna thay đổi chiến thuật. “Thom là một con số không tròn trĩnh trong môn bắn cung, còn cháu thì không. Thom sẽ không mang lại vinh quang cho chú, mà cháu nghĩ là cháu có thể làm được. Chính bản thân chú đã nói, không một người lớn nào có thể lột da một con thỏ nhanh như cháu.” Cô bé cho con Pummel ăn miếng bánh mì cuối cùng của mình và mở lớn mắt nhìn chú Coram vẻ nài nỉ. “Ta hãy đi tiếp đi. Nếu đến sáng mai mà chú vẫn còn nghĩ như bây giờ thì ta quay về cũng chưa muộn.” Vừa nói, Alanna vừa bắt chéo hai ngón tay sau lưng vì biết mình nói dối. Cô hoàn toàn không có ý định quay trở lại Trebond. “Chú đừng lo vội. Cha cháu sẽ chỉ biết chuyện này khi đã quá muộn thôi.”

Chú Coram uống thêm một ngụm nữa rồi chòng chành đứng dậy. Vừa trèo lên ngựa chú vừa quan sát Alanna. Im lặng, họ phi ngựa đi tiếp. Coram vừa suy nghĩ vừa uống rượu. Lời đe dọa sẽ cho chú nhìn thấy những việc không hề tồn tại thật ra chẳng khiến người lính già bối rối nhiều. Thay vào đó, chú nghĩ đến việc thành tích bắn cung của Thom sẽ khiến cho người lính nào cũng phải tràn nước mắt vì nhục nhã. Alanna khéo léo hơn anh trai nhiều. Và còn dai sức nữa, hiếm khi cô bé tỏ ra mệt mỏi, kể cả khi phải đi bộ qua những quãng đường dài và gập ghềnh. Cô bé tỏ rõ một sự nhạy cảm đặc biệt trong những loại hình thể thao chiến đấu, và đó là thứ mà người ta không đời nào học nổi. Ngoài ra, cô còn ương bướng như một con lừa thực thụ.

Mãi suy nghĩ, chú Coram không nhìn thấy một con rắn rùng rờn ngang mặt đường. Hai con ngựa của Alanna và của Coram đồng thời phát hiện ra cái thực thể đang ngoằn ngoèo trước mõm chúng. Con ngựa thiện nhảy chồm lên và suýt ném chủ nhân xuống đất. Con Pummel, ngạc nhiên trước động tác này, đứng đờ ra như một tảng đá giữa đường. Coram thét lên và gắng bám lấy yên cương, trong khi con ngựa hoảng hốt nhảy chồm chồm như nổi điên. Alanna không chần chừ một giây đồng hồ. Cô nhảy xuống, giơ hai tay tóm lấy dây cương của con ngựa thiện, gắng né tránh hai cái móng sắt đang bay vun vút và dồn toàn bộ sức lực cùng trọng lượng kéo dây cương xuống, trước khi con ngựa hất Coram ngã gãy cổ.

Ngạc nhiên trước sức mạnh mới đang trì kéo dây cương, con ngựa thiện hạ hai chân trước xuống. Nó run lên, trong khi Alanna vuốt ve mũi nó, nói với nó những lời trấn an. Cô đưa tay lục túi, rút ra một trái táo, rồi vừa cho ngựa ăn, vừa tiếp tục vuốt ve nó cho tới khi cơn run rẩy của nó ngưng lại.

Khi Alanna ngẩng lên, cô thấy chú Coram đang nhìn mình rất kỳ lạ. Cô đâu biết người đàn ông vừa tưởng tượng ra Thom sẽ làm gì trong hoàn cảnh thế này: cậu chàng chắc chắn sẽ để mặc Coram tự mình vượt nguy. Coram biết, trấn an một con ngựa to như thế lại đang trong cơn nổi sung đòi hỏi người ta phải dùng cảm đến mức nào. Đó là phẩm chất mà một hiệp sĩ rất cần tới. Nhưng, dầu vậy, Alanna vẫn là một bé gái...

Khi họ đến được quán ăn thì Coram đã say bí tỉ. Ông chủ quán giúp chú lên giường, trong khi bà vợ săn sóc cho “thằng bé con tội nghiệp”. Nằm trong giường, Alanna vừa cười thầm vừa lắng nghe tiếng ngáy của chú Coram. Cô Maude đã tự tay đổ vào bầu thứ rượu mạnh ngon nhất của huân tước Alan, với hy vọng là ông bạn cũ Coram của cô sẽ dễ được thuyết phục hơn, một khi các khớp xương của chú đã được tra dầu tử tế.

Sáng hôm sau, Coram tỉnh dậy với cơn nôn nao trầm trọng nhất xưa nay. Người lính già rên lên khi Alanna bước vào phòng.

“Đừng có đi mạnh chân như thế”, chú nài nỉ.

Alanna đưa cho chú một chiếc cốc đựng một món chất lỏng đang bốc hơi. “Chú uống đi. Cô Maude nói rằng, mỗi lần tỉnh rượu dậy chú uống cái này sẽ thấy đỡ hơn.”

Coram uống một ngụm lớn. Ông thở ra thành tiếng khi thứ chất lỏng nóng rẫy đốt trong cổ họng, nhưng sau đó, ông quả thật thấy trong người dễ chịu

hắn. Coram đặt hai chân xuống đất và thận trọng đưa tay xoa cái đầu đang đau như bị đánh. “Chú cần phải tắm.”

Alanna chỉ về phía bồn tắm đã được chuẩn bị sẵn ở góc phòng.

Coram ném cho cô một cái nhìn sắc nhọn. “Đi đặt đồ điểm tâm! Nếu chú không làm thì từ giờ trở đi chú phải gọi cháu là Alan, phải không?”

Cô bé bật lên một tiếng kêu vui mừng rồi nhẹ nhõm chạy ra khỏi phòng.

Bốn ngày sau đó, ngay khi trời vừa tan sương, họ thúc ngựa tiến vào thành phố Corus cùng vô vàn người đi dự chợ phiên. Coram thúc ngựa lách qua đám đông, trong khi Alanna cùng con Pummel vừa gắng sức bám sát ông, vừa đưa mắt quan sát tất cả. Cả đời cô chưa bao giờ gặp nhiều người như thế! Cô nhìn thấy những thương gia, các nô lệ, các cha đạo và những người quý tộc. Những thành viên Bazhir của một bộ lạc vùng sa mạc nổi bật qua tà áo choàng màu trắng trùm kín nặng nề, còn cánh thủy thủ thì tóc được tết bím. Cũng may mà con Pummel thích bám sát thẳng ngựa thiến của chú Coram, nếu không, Alanna chắc chắn sẽ lạc đường ngay lập tức.

Khuôn viên dành cho chợ quả thật hoành tráng hơn tất cả những gì mà một cô bé từ một lâu đài vùng núi có thể tưởng tượng. Màu sắc sắc sỡ khiến Alanna nhấp nháy mắt. Từng chồng hòm đựng đầy hoa quả màu cam và màu vàng, những tấm thảm chói chang màu xanh dương và xanh lục, những sợi dây chuyền bằng vàng và bằng bạc. Nhiều người cũng mở to mắt nhìn y như cô vậy. Nhiều người khác lại dí hàng vào tận mũi những người đi ngang qua và to mồm mời mua. Một vài phụ nữ trong những bộ quần áo bó sát đứng bên cửa ra vào lé mắt nhìn đám đàn ông, còn trẻ em len lách giữa chân người lớn, lét lút thò tay vào túi và ví của họ.

Coram không bỏ qua bất cứ chuyện gì. “Để ý cái túi treo trên yên cương của cháu!” Chú khẽ ngoái về phía Alanna. “Ở đây có những đứa thậm chí sẵn sàng ăn cắp cả bộ răng của mẹ đẻ ra nó!” Lời nhận xét này có vẻ như đang bắn về phía một người trẻ tuổi cao lớn đứng gần Alanna.

Người con trai mảnh dẻ cười, để lộ hàm răng trắng lấp lóa trên gương mặt màu nâu. “Ông không muốn ám chỉ tôi, phải không?” anh ta hỏi về vô tội.

Coram thở phào ra và giơ chân thúc ngựa. Người thanh niên nheo cặp mắt nâu hạt dẻ sáng rỡ của anh với Alanna rồi lẩn vào đám đông. Cô nhìn theo anh, cho

tới khi có người nhắc cô phải cẩn thận. Cô tự hỏi, không hiểu anh có đúng là một tên ăn trộm không. Riêng cô thì thấy anh

thật dễ mến. Họ bỏ lại phiên chợ và cưỡi ngựa đi dọc Phố Chợ, dẫn lên đỉnh đồi trong một đường dốc kéo dài, đi ngang qua nơi ở của những thương gia giàu có, rồi ngang qua khu biệt thự của những nhà quý tộc còn giàu có hơn nữa. Đến ngã tư nơi Phố Chợ cắt ngang với Phố Hải Hòa là bắt đầu khu đền thờ. Ở đây, Phố Chợ được đổi tên thành Phố Cung Điện. Coram ngồi thẳng như một ngọn nến trên yên cương. Sau bao năm trời làm lính ở đây, ngày hôm nay đối với chú như một chuyến trở về nhà.

Alanna nhìn thấy không biết bao nhiêu là đền thờ khi họ đi xuyên qua khu vực đó. Cô có nghe kể là người ở Corus thờ đến cả trăm vị thần linh khác nhau, và quả thật ở đây có đủ đền thờ cho tất cả. Cô thậm chí còn nhìn thấy một nhóm phụ nữ mang vũ khí đứng canh đền thờ Đức Mẹ Tối Cao. Họ được trang bị những cây rìu hai lưỡi to chắc, và họ biết cách sử dụng chúng. Nhiệm vụ của họ là lo lắng sao cho không một người đàn ông nào trên đời này được đặt một bàn chân lên khuôn đất dành cho Đức Mẹ.

Alanna bất giác cười thầm. Rồi một ngày kia cô cũng sẽ mang vũ khí, nhưng phạm vi hoạt động của cô sẽ không bị hạn chế chỉ trong một đền thờ!

Thật đột ngột, con phố dốc thẳng lên. Khu đền thờ chấm dứt. Nơi đỉnh đồi phía trên họ là cung điện. Hơi thở Alanna thoát thành hỗn hển khi cô nhìn thấy nó.

Đằng trước mặt họ là cánh cổng thành thép vàng với hàng ngàn hình chạm trổ bằng gỗ. Đây là nơi các vị vua và các bà hoàng đi qua để xuống với thành phố bên dưới kia, là nơi những người dân đi qua để đến với những ông chủ của mình trong những ngày yết kiến. Cánh cổng cao đúng bằng tường thành, một bức tường đồ sộ có quân lính đứng đều tăm tắp phía trên, trang phục chỉ hai màu vàng và đỏ hoàng gia. Phía sau bức tường là vô vàn những ngôi nhà và ngọn tháp được sắp xếp thành nhiều khu bậc thang, dẫn cao dần lên cung điện của nhà vua. Khu này có những khoảng vườn riêng, giếng nước riêng, các chuồng ngựa, trại lính cũng như các khu nhốt thú riêng. Nằm bên kia tường thành là khu rừng của nhà vua.

Tất cả những thứ này Alanna đã được biết qua sách vở và qua bản đồ của cha cô, nhưng hiện thực vẫn khiến cô ngộp thở, ấn tượng mà một chương sách không bao giờ đạt tới.

Coram phi ngựa đi trước, tiến thẳng vào khoảng sân trong của lâu đài, hướng tới dãy chuồng ngựa. Đây là nơi các gia nhân đứng chờ khách để dẫn họ về nơi nghỉ ngơi, hướng dẫn cho người hầu của khách và chăm lo cho ngựa của họ. Một gia nhân như thế đang bước thẳng về phía hai chú cháu.

Người lính già trèo từ ngựa xuống. “Tôi là Coram Smythesson của thái ấp Trebond. Tôi đưa cậu chủ tới đây, Alan von Trebond, cậu chủ của tôi sẽ bắt đầu thời gian phục vụ trong triều đình.”

Cậu chăn ngựa cúi chào. Dù không thể so sánh được với một nhà quý tộc, nhưng một tiểu đồng của nhà vua ít nhất cũng được người ta kính trọng ở một mức độ nhất định. “Vậy thì tôi sẽ chăm sóc hai con ngựa, thưa ngài”, kiểu ăn nói rất giọng thị thành. Sau đó, anh ta gọi: “Timon”.

Một thanh niên mảnh dẻ trẻ tuổi trong bộ đồng phục hoàng gia hồi hải bước tới. “Sao, Stefan?”

“Đây là người muốn đến tìm Đức Ngài. Để tôi lo chuyện hành lý.”

Alanna xuống ngựa và ôm lấy cổ Pummel một lúc, cảm giác con ngựa là người bạn cuối cùng của mình. Rồi cô vội vàng rào bước đuổi theo chú Coram và Timon.

“Cháu phải liệu điều tôn trọng Đức Ngài sao cho xứng đáng”, Coram gầm gừ vào tai cô bé. “Đó là một pháp sư được trang bị kiếm gươm, cả đời cháu sẽ không bao giờ gặp được ông thầy nào tốt hơn.”

Alanna hồi hộp dụi mũi. Nếu có trục trặc thì sao? Chuyện gì sẽ xảy ra, nếu ngài công tước phát hiện ra trò tráo đổi? Cô liếc xéo về phía Coram. Rồi nghiêng rằng, bướng bỉnh vươn cằm tới trước. Thế nào cô cũng sẽ vượt qua được vụ này.

Chương 2. Chú tiểu đồng mới

Công tước Gareth von Naxen là một người cao và gầy, mái tóc nâu nhạt nhạt phủ che hai con mắt buồn rầu màu nâu. Mặc dù vẻ ngoài bình thường, nhưng mọi cử chỉ của ông vẫn có điểm gì đó khiến người khác phải kính nể.

“Ra thế, Alan von Trebond?” giọng ông mỏng, như được nói qua đường mũi. Ông nhăn trán khi bẻ dấu niêm phong trên bức thư của Alanna. “Ta hy vọng con sẽ làm mọi việc ở đây tốt hơn so với cha con thuở trước. Ngày đó lúc nào cha con cũng chỉ biết chúi mũi vào sách vở.”

Alanna khó khăn nuốt khan. Ngài công tước khiến cô bối rối. “Bây giờ cha con vẫn vậy, thưa ngài.”

Ngài công tước trầm nghĩ, phải chăng thằng bé muốn ra về ông cụ non. Ông ném cho Alanna một cái nhìn nghiêm khắc. “Ra thế, ra thế. Ta cũng đoán vậy.” Rồi ông mỉm cười gật đầu với người hầu của Alanna. “Coram Smythesson! Đã lâu lắm không gặp, kể từ trận chiến trong Rừng Vui Vẻ.”

Coram cúi thật thấp và cười rạng rỡ. “Tôi không ngờ là tướng công còn nhớ đến chuyện đó. Đã hai mươi năm rồi, mà ngày ấy tôi còn là một nhóc con.”

“Ta không bao giờ quên người đã từng cứu mạng ta. Xin chào mừng người quay trở lại cung điện. Rồi các người sẽ thích chỗ này, mặc dù người sẽ phải làm việc rất vất vả, anh bạn trẻ.” Công tước Gareth lại quay sang với Alanna. “Cả hai ngồi xuống đi.” Họ tuân lời. “Alan von Trebond, con đến đây là để học về ý nghĩa của cuộc đời làm hiệp sĩ và một nhà quý tộc của vương quốc Tortall. Đây không phải một nhiệm vụ dễ dàng. Con phải học cách bảo vệ người yếu, học cách vâng lệnh chủ nhân, học cách đưa chính nghĩa đến chiến thắng. Rồi sẽ tới lúc, có thể con thậm chí còn cho chúng ta được biết - điều chính nghĩa đó là gì.” Không hiểu là ngài công tước đang đùa hay không nữa. Alanna quyết định không hỏi thêm.

“Con sẽ làm tiểu đồng cho tới năm 14 tuổi”, ngài công tước nói tiếp. “Con sẽ hầu bàn trong những bữa tiệc tối. Con sẽ đưa thư cho bất kỳ người nào yêu cầu con, dù đó là một huân tước hay một công nương. Một nửa thời gian trong

ngày được dành cho việc học các môn thể thao chiến đấu. Trong niềm hy vọng là chúng ta có thể dạy cho con biết cách suy nghĩ, con sẽ dành nửa ngày còn lại cho sách vở. Nếu các thầy giáo của con cho rằng con đã sẵn sàng, thì tới năm 14 tuổi con sẽ được phong lên thành cận vệ. Có thể lúc đó một hiệp sĩ sẽ chọn con làm cận vệ riêng của anh ta. Nếu chuyện này xảy ra, con sẽ phải lo lắng giữ gìn những đồ vật của chủ nhân, đưa thư và bảo vệ quyền lợi cho chủ mình. Việc học của con ngoài ra vẫn tiếp tục, và dĩ nhiên nó sẽ khó khăn hơn.”

“Năm 18 tuổi, con sẽ tham gia cuộc thi thành hiệp sĩ. Nếu sống sót, con sẽ được phong làm hiệp sĩ của vương quốc Tortall. Nhưng không phải ai cũng sống sót đâu.” Ông giơ bàn tay trái của mình lên, chỉ cho họ thấy bàn tay thiếu một ngón. “Ngón tay này ta đã đánh mất trong phòng thi”, ông nói và thở dài, “nhưng hiện thời con chưa nên lo nhiều về cuộc thi này. Đầu tiên con sẽ sống trong chái nhà dành riêng cho tiểu đồng. Coram sẽ được sắp xếp ở cạnh con, nhưng ta hy vọng Coram có thể phục vụ trong đội gác cung điện trong thời gian rảnh.”

Coram gật đầu. “Lúc nào cũng sẵn lòng, bẩm tướng công.”

Công tước Gareth nhếch môi trong một nụ cười mỏng và ngắn. “Tuyệt lắm. Một người đàn ông với những khả năng của anh là thứ chúng ta rất cần.” Ông lại nhìn sang phía Alanna. “Một trong những tiểu đồng lớn tuổi hơn sẽ nhận làm người phụ trách con, và sẽ giải thích cho con rõ mọi việc ở đây. Anh ta sẽ chịu trách nhiệm về con cho tới khi con quen với cung điện và các nghĩa vụ của mình. Nếu con chịu khó nghe lời và làm việc chăm chỉ, con sẽ hiếm khi gặp mặt ta. Nếu con cư xử sai trái, con sẽ thấy ta có thể nghiêm khắc tới mức nào. Chừng nào con tỏ ra xứng đáng, con sẽ được phép có thời gian rảnh để xuống thành phố. Nhưng đừng tưởng dễ, cho phần thưởng nào con cũng phải phấn đấu ba lần. Con đến đây là để học làm hiệp sĩ, chứ không phải để nghỉ ngơi nhàn nhã một thời gian. Này, Timon!”, mãi bây giờ Alanna mới nhận thấy là người hầu suốt thời gian qua vẫn có mặt trong phòng, “hãy mang họ về phòng. Lo lắng để cậu ấy được ăn mặc tử tế. Và kiểm bộ đồng phục lính gác cho ông Smythesson.” Ngài công tước nhìn Alanna vẻ đánh giá. “Ta mong là con sẽ bắt đầu hầu bàn trong năm ngày nữa. Con sẽ phục vụ ta. Con có câu hỏi nào không?”

Alanna phải gom góp tất cả lòng dũng cảm và sức lực mới nói nên lời: “Không, thưa công tước.”

“Người ta trả lời một công tước bằng câu “Bấm tướng công.” Người đàn ông lớn tuổi mỉm cười và đưa bàn tay phải cho cô. “Một cuộc sống vất vả, nhưng con sẽ quen.”

Alanna rút rờ hôn tay ông. “Vâng, bấm tướng công.” Cô cùng hai người đàn ông cúi chào thật thấp rồi rời phòng.

Cánh nhà dành cho tiểu đồng trải dài ở phía tây cung điện và đứng gần tường thành, mảng tường nhìn xuống thành phố. Khi tới nơi, Timon chỉ cho Alanna và Coram hai căn phòng nhỏ, là nơi ở cho họ suốt thời gian Alanna là tiểu đồng. Đã có người đặt sẵn hành lý của họ ở đây.

Con đường sau đó dẫn cô thẳng tới ông thợ may của cung đình. Alanna muốn xui khi được biết là người ta sẽ đo và may đồng phục tiểu đồng cho cô. Trong đầu quay cuồng không biết bao nhiêu bức tranh tưởng tượng người ta sẽ ép cô cởi đồ ra, người ta có thể bắt quả tang rồi đuổi cô về nhà trong nhục nhã và chửi bới, trước khi cô có cơ hội bắt đầu.

Thay vào đó, một người đàn ông trông cau có bấm tính vội vàng đo vai và hông Alanna bằng một sợi dây thừng nhỏ có thắt nút, rồi đọc to số nút thắt về phía cậu phụ việc. Sau đó ông ta dùng sợi dây thắt nút đo chiều dài cánh tay phải và chiều dài bàn chân phải. Rồi ông ta ra lệnh cho cậu học việc mang về mặt sớ hãi hãi há đi vào một phòng kho, trong khi bản thân ông ta quay ra đo cho Coram trong vẻ hối hả y như vậy. Cậu học việc quay trở lại với một cánh tay vắt đầy quần áo, và ngay lập tức được cử đi tiếp để lấy ủng và giày. Trong thời gian đó, người thợ may cúi kính rừ rừ một tấm áo quân phục màu vàng và giơ nó về phía Alanna. Tấm áo này có lẽ vừa với một người to hơn Alanna rất nhiều.

Coram nghiêng răng, gắng không cười. “Có hơi rộng một chút không?”

Người thợ may phi sang ông một cái nhìn bức dọc. “Bọn con trai mau lớn lắm”, ông ta sửa lên rồi ấn mạnh cả đồng quần áo lẫn giày ủng vào tay Alanna. “Bản chất chúng nó là mau lớn.” Rồi ông ta xoay cái mặt tối sầm về phía Alanna. “Nếu làm hỏng cái gì thì liệu mà sửa lấy”, ông ta nói. “Ít nhất là trong vòng ba tháng tới ta không muốn nhìn thấy người ở đây.”

Alanna theo Coram và Timon bước ra ngoài. Hai đầu gối mềm ra vì nhẹ nhõm. Bí mật của cô không bị phát hiện!

Timon đưa họ vào một căn bếp khổng lồ để ăn trưa. Suốt cả buổi chiều, anh ta dẫn họ đi vòng quanh trong cung điện. Ngay tức khắc, Alanna đánh mất mọi

khả năng định hướng. Cô không tin khi Timon nói rằng rồi cô sẽ rất nhanh chóng quen thuộc với nơi này. Cung điện của nhà vua đủ sức chứa hàng loạt những tòa lâu đài như lâu đài Trebond và trong này có một lượng người nhiều hơn là Alanna từng nhìn thấy trong đời. Cô được biết thêm là rất nhiều nhà quý tộc có những cánh nhà riêng của họ trong cung điện. Ngoài ra còn có những căn nhà dành riêng cho khách nước ngoài, một dãy nhà dành riêng cho gia nhân, phòng cho nhà vua ngự triều và phòng khiêu vũ, bếp và thư viện. Tất cả những thứ đó khiến cô cảm thấy mình bé nhỏ hết sức.

Khi họ nhanh chóng tháo đồ ra thì mặt trời đã xuống núi. Coram về phòng mình thay quần áo mới, trong khi Alanna trầm ngâm trải bộ đồng phục lên giường. Cô thấy những ngón tay mình run run.

“Alan!” người hầu gọi.

Cô mở cửa phòng ra. Coram đã sẵn sàng để lên đường. “Na... cô... cậu bé?” ông hỏi, cặp mắt sáng lên vui vẻ. “Ta làm thế nào bây giờ? Bọn con trai khác đang thay đồ để đi ăn tối đấy.”

Alanna găng mỉm cười. “Chú đi trước đi.” Thật khó mà giữ cho giọng được bình tĩnh. “Cháu làm được.”

“Chắc chắn chứ?”

“Dĩ nhiên”, cô quả quyết đáp lời. “Nếu không đúng như thế thì liệu cháu có nói như vậy không?”

“Có”, câu trả lời rất bình tĩnh.

Alanna thở dài, đưa tay dụi trán. Cô cứ mong chú Coram không hiểu cô kỹ đến như vậy. “Tốt nhất là ta bắt đầu ngay từ bây giờ, chú Coram. Cháu tự làm được. Thật đấy. Chú đi trước đi.”

Người đàn ông chần chừ một chút. “Chúc may mắn, Alan.”

“Cảm ơn.” Cô đứng nhìn người hầu bỏ đi, và đột ngột thấy mình hết sức cô đơn. Để tránh chuyện có ai đó bất ngờ lọt vào phòng, cô khóa cửa lại, rồi cầm áo sơ mi lên.

Khi mặc quần áo xong, Alanna nhìn trân trân hình ảnh mình trong gương. Chưa bao giờ trông cô bảnh bao như lúc này. Chiếc áo sơ-mi với cặp ống tay phồng và chiếc quần cộc ngang đầu gối rực màu đỏ thắm trên nền vàng của áo quân phục. Đôi giày da thô xù che bàn chân cô, bên một sợi dây lưng bằng da mỏng và hẹp treo lủng lẳng con dao găm và hầu bao. Bộ quần áo đúng là quá rộng, nhưng màu sắc của nó làm Alanna lóa mắt nên cô không nhận ra điều đó.

Một màu đỏ rực rỡ và một màu vàng còn rực rỡ hơn nữa quả thật có sức mạnh của riêng chúng: bộ đồng phục hoàng gia mang lại cho cô lòng dũng cảm để mở cửa và bước ra ngoài hành lang. Trong bộ quần áo cũ kỹ bẩn thỉu của mình, chắc cô không dám làm điều đó. Có một nhóm thiếu niên nhìn thấy cô và thông điệp mới hồi hả lan ra: Trong cung điện có tiểu đồng mới! Đột ngột, cả dãy nhà tiểu đồng im ắng. Tất cả đổ dồn ra, quan sát kẻ mới tới.

Có ai đó tóm lấy Alanna từ phía sau. Cô xoay phắt về. Một thằng cao lớn chừng 14 tuổi đang xăm soi nhìn cô. Cái miệng đầy ụ của nó nhếch thành một nụ cười gằn. Hai con mắt xanh dương lạnh lùng, mái tóc màu cát phủ xuống trán.

“Ai đây hả?” những cái răng mọc xiên khiến nó vừa nói vừa tứa nước bọt ra. Alanna đưa tay chùi một tia nước bọt trên má mình. “Chắc lại là một thằng nhà quê ở miền khi ho cò gáy tự cho mình là dân quý tộc.”

“Để cho cậu ta được yên, Ralon!” có ai đó phản đối. “Cậu ta đã nói gì đâu.”

“Biết điều thì không nên mở mồm ra!” Ralon sỗ sàng đáp lại. “Tao dám thề nó là con nông dân, đang muốn làm ra vẻ là một người của bọn ta.”

Alanna đỏ bừng mặt lên. “Người ta có nói với tôi là các tiểu đồng ở đây được học cách xử sự đúng mực”, cô lầm bầm. “Người kể cho tôi nghe điều đó rõ là đã nhầm lẫn rất nhiều.”

Gã thiếu niên tóm lấy cổ áo và nhắc bổng cô lên. “Mày làm những gì người ta ra lệnh cho mày”, nó rít lên, “trước khi mày nhận được cái quyền tự xưng là tiểu đồng. Nếu tao nói mày là con trai một gã chăn dê thì mày phải nói rằng, thưa vâng, thưa huân tước Ralon!”

Alanna thở phào vì giận dữ. “Thà tao đi hôn một con lợn còn hơn! Đó chính là cái thú vui của mày, đúng không? Hôn lợn? Hay là để cho lợn hôn?”

Ralon ném mạnh cô vào tường. Alanna chuyển sang thế tấn công, húc đầu vào dạ dày nó và thúc nó ngã xuống đất. Ralon thốt lên một tiếng kêu và đập cô ra xa.

“Có chuyện gì ở đây thế?”

Giọng nói của một thiếu niên nghe còn trẻ trung nhưng rõ ràng và mạnh mẽ. Ralon chờ người. Alanna chậm chậm đứng lên. Đám khán giả lui ra nhường chỗ cho một tiểu đồng tóc đen và bốn người đi cùng.

Ralon là người đầu tiên lên tiếng. “Tâu bề trên, thằng này làm ra vẻ như cả cung điện này là của nó”, gã thiếu niên nói bằng giọng mỉa mai như sắp khóc.

“Như thế nó là vua ở đây vậy. Nó đã làm nhục tôi, theo cái cách mà không một người đàn ông cao quý nào làm nhục người khác...”

“Ta không tin là ta hỏi chuyện nhà ngươi, Ralon von Malven”, cậu thiếu niên đã được Ralon kính cẩn gọi là “bề trên” nói. Hai con mắt màu xanh của cậu nhìn sâu vào mắt Ralon. Hai cậu thiếu niên cao ngang nhau, nhưng cậu tóc đen có vẻ trẻ hơn một tuổi và rõ ràng là có uy quyền hơn rất nhiều. “Nếu ta không lầm, đã có lần ta ra lệnh cho người không bao giờ được bắt chuyện với ta cơ mà.”

“Nhưng mà bẩm bề trên, nó...”

“Im đi, Ralon!” một trong những người bạn của cậu thiếu niên ra lệnh. Cậu vừa nói nom lực lưỡng, có một cái đầu đầy những lọn tóc nâu xoắn tít và hai con mắt đen nhánh. “Mày biết là người ta đã ra lệnh cho mày những gì.”

Mặt đỏ bừng lên vì uất, Ralon bước sang bên. Cậu thiếu niên có vẻ như nắm quyền ở đây đưa mắt nhìn quanh. “Douglass.” Cậu gật đầu với một thiếu niên đã có mặt trong đám này từ đầu. “Vừa xảy ra chuyện gì thế?”

Cậu tiểu đồng to cao tóc vàng bước tới trước. Mái tóc vẫn ướt vì mới gội. Đó chính là người đã yêu cầu Ralon để yên Alanna.

“Kẻ gây chuyện là Ralon, Jon”, tóc vàng nói. “Cậu mới tới chỉ đứng ở đây thôi. Ralon bắt đầu xia xói trước, gọi cậu này là đồ nhà quê, là con nông dân. Cậu mới tới nói rằng, cậu cứ tưởng chúng ta đến đây để học cách cư xử đúng đắn. Ralon tóm lấy cậu ta và nói rằng, cậu ta phải làm những gì mà Ralon ra lệnh, và cậu ta phải bẩm báo lại rằng vâng, thưa huân tước Ralon.”

Cậu thiếu niên được bẩm báo một cách kính cẩn nhìn mặt Ralon vẻ ghê tởm. “Ta đâu có ngạc nhiên.” Rồi cậu lại hướng ánh nhìn từ đôi mắt sáng màu về phía Alanna. “Sau đó?”

Douglass cười. “Cậu mới tới nói rằng, thà cậu ta đi hôn lộn còn hơn.” Đám tiểu đồng bắt đầu khúc khích cười nhỏ. Alanna đỏ mặt lên và cúi đầu xuống. Ralon đã cư xử tồi tệ, nhưng lối cư xử của cô cũng chẳng mấy tốt đẹp hơn. “Cậu ta nói rằng, cậu ta có cảm giác Ralon thích hôn lộn, hay là để cho lộn hôn.”

Đa phần đám thiếu niên bây giờ đã cười thành tiếng. Alanna thấy rõ Ralon đang siết hai nắm đấm. Cô đã tạo cho mình kẻ thù đầu tiên. “Ralon ném cậu mới tới vào tường”, Douglass kể tiếp. “Cậu mới tới đánh trả và húc Ralon ngã. Ngay sau đó thì anh tới, Jon.”

“Ta nói chuyện với người sau, Ralon”, cậu thiếu niên tóc đen nói. “Trong phòng ta, trước giờ tắt đèn.” Khi Ralon chần chừ, Jon nói thêm bằng một giọng nhỏ nhẹ, lạnh băng: “Ta cho phép nhà người lui ra, Malven.”

Ralon chạy bổ nhào dọc đoạn hành lang. Đám thiếu niên nhìn theo, rồi lại quay về chăm chú quan sát Alanna, người bây giờ vẫn đứng nhìn trân trân xuống đất.

“Cậu rất khéo chọn kẻ thù đấy, mặc dù đã tuyên chiến ngay vào ngày đầu tiên tới đây”, Jon nói. “Cho ta xem mặt người nào, Tóc Đỏ!”

Chầm chậm, cô ngẩng lên nhìn vào mắt cậu thiếu niên. Cậu lớn hơn cô khoảng ba tuổi, có mái tóc đen nhánh và cặp mắt xanh màu ngọc bích. Mũi cậu hơi khoằm, nét mặt nghiêm khắc, nhưng trên môi lấp lánh một nụ cười nhẹ nhõm và trong khóe mắt ẩn hiện vẻ tinh nghịch. Alanna giấu hai tay ra sau lưng và trân trân nhìn trả lại ánh mắt cậu ta, cho tới khi cậu thiếu niên lực lưỡng đã bắt Ralon phải im miệng thì thào vào tai cô: “Hoàng tử Jonathan đấy.”

Alanna chỉ cúi mình một chút, bởi cô ngại sẽ ngã lăn ra nếu cúi thấp hơn. Đâu phải ngày nào người ta cũng gặp một người kế vị ngôi vàng. “Muôn tâu thái tử”, cô nói. “Em rất lấy làm tiếc vì chuyện... Vì chuyện hiếu lăm này.”

“Không có ai hiếu lăm em hết”, hoàng tử giải thích. “Ralon không phải là người đáng trọng. Em tên gì?”

“Alan von Trebond, thưa thái tử.”

Cậu nhăn trán. “Ta không còn nhớ đã gặp cha mẹ em lần nào ở triều đình.”

“Không, thưa thái tử.”

“Tại sao không?”

“Vì cha em. Cha em không thích triều đình, thưa thái tử.”

“Ta hiểu.” Người ta không thể biết thái tử đánh giá câu trả lời của cô ra sao. “Còn em có thích triều đình không, Alan von Trebond?”

“Em không biết”, cô thành thực đáp. “Vài ngày nữa em mới có thể nói cho thái tử nghe.”

“Ta rất hồi hộp chờ nghe ý kiến của em.” Phải chăng thái tử đang cười thầm? “Em đã làm quen với những người khác chưa?”

Vì chính thái tử đã cho phép, nên tất cả các thiếu niên khác tranh nhau xưng danh. Cậu lực lưỡng dễ mến, người vừa nói cho cô biết Jonathan là ai, có tên là Raoul von Goldensee. Cậu thiếu niên vạm vỡ với đôi mắt và mái tóc màu nâu

hạt dẻ là Gareth Gary von Naxen, con trai của công tước Gareth. Đứng bên cạnh cậu ta, cậu thiếu niên tóc đen gầy gò là Alexander von Tirragen và cái bóng tóc vàng luôn bám sát Raoul là Francis von Nond. Ngoài ra còn mười người khác, nhưng bộ bốn đó và thái tử là nhóm cầm đầu.

Cuối cùng Jonathan nói: “Bây giờ, sau khi đã làm quen với thành viên mới - ai sẽ nhận vai phụ trách cậu ấy đây?”

Có năm thiếu niên lớn tuổi hơn gờ tay. Jonathan gật đầu. “Người phụ trách sẽ lo lắng sao cho em không thấy cô đơn và bơ vơ quá”, hoàng tử giải thích với Alanna.

“Ta tin rằng, tốt hơn cả là Gary sẽ quan tâm đến em.”

Cậu thiếu niên vạm vỡ gật đầu với Alanna.

Hai con mắt nâu của cậu trông thật dễ mến. “Em rất vui.”

Alanna lịch sự cúi người.

Có tiếng chuông vang lên. “Ta phải đi”, Jonathan tuyên bố. “Alan, em bám theo Gary và để ý nghe những gì anh ấy nói.”

Alanna theo người phụ trách mới của mình ra phòng ăn lớn, phòng ăn chỉ được đóng cửa duy nhất trong mùa hè, vào thời gian mà đa phần các gia đình quý tộc sống ở thái ấp của họ và phần còn lại của triều đình đến nhà nghỉ mùa hè bên bờ biển. Suốt những ngày còn lại trong năm, toàn bộ triều đình dùng bữa nơi đây, và các tiểu đồng nhân nhiệm vụ dọn thức ăn. Gary dặn Alanna đứng trong một góc tường, nơi có thể quan sát mọi việc. Vừa thực hiện nghĩa vụ dọn bàn của mình vừa hồi hải chạy nơi này nơi kia, thỉnh thoảng cậu vẫn không quên tới bên Alanna và thì thào giải thích. Sau khi đại tiệc kết thúc, Gary cũng chính là người chỉ đường cho cô đến phòng ăn của các tiểu đồng, và cậu cũng chính là người đánh thức cô dậy (Alanna ngủ gục bên món tráng miệng) và dẫn cô về phòng. “Chào mừng tới cung điện, Trebond trẻ tuổi”, cậu vui vẻ nói và trao cô lại cho chú Coram.

Alanna mệt nhừ, trèo lên giường và nghĩ: *Nếu người ta biết đây chỉ là ngày đầu tiên, thì không đến nỗi tệ.*

Trời vừa mờ sáng, cái chuông được treo rất cao trên một ngọn tháp của dãy nhà tiểu đồng đã đánh thức Alanna dậy. Rên lên thành tiếng, cô gục mặt vào

nước lạnh. Cô vẫn còn rất mệt vì chuyển cưỡi ngựa suốt năm ngày trời và ngủ lâu hơn mọi ngày.

Một chàng Gary tình tảo, vui vẻ và mạnh khỏe đến phát ghen bước tới đón Alanna ngay khi cô vừa mặc quần áo xong. Trong khi Alanna, vốn xưa nay căm ghét bữa điểm tâm, trong lòng chỉ muốn ăn một quả táo, thì Gary chất đồng đồ ăn lên đầy đĩa của cô. “Ăn đi.” Cậu khuyên. “Hôm nay em sẽ cần nhiều sức đấy.”

Tiếng chuông lại rung lên khe khẽ. Các tiểu đồng vội vàng đến phòng học. Alanna hầu như phải chạy gần mới đuổi kịp bước đi của người phụ trách.

“Trong giờ đầu chúng ta học đọc và viết”, cậu giải thích.

“Nhưng em biết đọc biết viết rồi!” Alanna phản đối.

“Thế sao? Thế thì tốt. Chắc em sẽ ngạc nhiên nếu biết có rất nhiều cậu trai của các nhà quý tộc không biết đọc biết viết. Đừng lo, Trebond trẻ tuổi.” Một nụ cười thoáng lướt qua mặt Gary. “Anh tin chắc là thầy giáo sẽ tìm ra việc cho em làm.”

Chẳng bao lâu, Alanna phát hiện ra rằng thứ mà những người quý tộc gọi là “nghệ thuật tinh thần” là những môn học do các thầy tế thờ thần Mithram giảng dạy. Những người đàn ông mặc áo choàng phủ kín chân màu vàng, cam, đỏ là những thầy giáo rất nghiêm khắc, họ nhanh chóng bắt quả tang từng cậu học trò lơ đãng hoặc ngủ gật. Khi ông cha đã tin chắc là Alanna biết đọc và biết viết thật sự (ông để cho cô đọc một trang sách rồi bắt cô chép cả trang giấy), ông bèn phân cho cô một bài thơ rất dài và rất chán ngán. Alanna phải đọc và phải chuẩn bị để ngày hôm sau đọc báo cáo về nó. Khi tiếng chuông cuối giờ học đầu vang lên, cô vẫn chưa làm xong việc.

“Phần còn lại em biết làm vào lúc nào?” cô hỏi Gary và vầy vầy cuộn giấy có ghi bài thơ. Cậu dẫn cô đến phòng học tiếp theo.

“Trong thời gian rảnh của em. Thế, đến nơi rồi. Giờ toán. Em có biết tính không?”

“Một chút thôi”, cô thú nhận.

“Đúng là một học giả thật sự”, Alex nói chen vào. Cậu vừa mới đuổi kịp họ. Nói xong, cậu cười.

Alanna lắc đầu. “Không phải, nhưng ba em rất nghiêm khắc trong chuyện học hành, sách vở.”

“Nghe như thế ông ấy hoàn toàn giống cha anh trong phương diện này”, Gary khô khan nói.

“Em không biết”, Alanna đáp trả. Tới đó cô chợt nghĩ ra những gì mà ngài công tước ngày hôm trước đã nói về cha mình, và cô thêm vào: “Em không nghĩ là hai người thân với nhau đâu.”

Thêm một lần nữa Alanna phải chỉ ra khả năng của mình. Khi ông thầy toán biết được mức độ hiểu biết của cô, ông đòi cô phải học một môn mà ông gọi là đại số. “Cái đó là gì vậy?” Alanna hỏi.

Vị thầy nhăn trán. “Đó là nền tảng cho rất nhiều việc khác nhau”, ông nghiêm khắc giải thích. “Không có đại số, con sẽ không xây dựng được những cây cầu vững chắc, không có được những lũy thành vững vàng, không có máy lăng đá, không có cối xay gió, không có bánh xe thủy lợi. Có vô vàn khả năng áp dụng, và con chỉ có thể học được môn đại số này bằng cách nghiên cứu nó, chứ không phải bằng cách cứ nhìn ta trân trân.”

Quả thật Alanna đang nhìn ông trân trân. Cái suy nghĩ rằng toán học chính là thứ làm cối xay gió và máy lăng đá hoạt động thật sự là chuyện đáng ngạc nhiên. Và khi biết rõ những bài tập cần phải giải cho ngày mai khó khăn tới mức nào, thì cô càng ngạc nhiên hơn nữa.

Khi Gary bước đến bên để giúp đỡ, cô hỏi: “Em phải làm những thứ này vào lúc nào? Cho ngày mai em cần phải giải tới bốn bài toán, mà bây giờ đã gần tới giờ học sau!”

“Trong thời gian rảnh của em”, Gary đáp. “Và trong khoảng thời gian còn lại như bây giờ. Nghe này - nếu em không giải được, thì hãy yêu cầu Alex giúp cho. Về môn toán thì cậu ấy thật sự là một phù thủy cao tay.” Tiếng chuông đã lại reo rồi. “Đi thôi, ta đi, cậu bé.”

Chủ đề của giờ học sau đó là cách ứng xử - hay nói đúng hơn là những lỗi cư xử mà một người đàn ông quý tộc cần phải trưng ra. Alanna đã học từ rất sớm cách nói hai câu “làm ơn” và “cảm ơn”, nhưng cô nhanh chóng nhận ra rằng đó là những khái niệm đơn giản nhất. Cô không biết phải cúi chào ra sao. Cô không biết người ta phải xưng hô với một huân tước khác với một bá tước như thế nào. Cô không biết khi tham gia đại tiệc người ta phải sử dụng chiếc thìa nào trong bộ ba chiếc thìa. Cô không biết khiêu vũ và cô không biết chơi nhạc cụ. Thầy giáo bắt cô đọc một cuốn sách ứng xử dày cộp và ra lệnh cho cô học đàn hạc ngay lập tức - trong thời gian rảnh.

“Nhưng trong thời gian rảnh tối nay em phải đọc chương đầu của quyển này!” cô giải thích với Gary và Alex rồi gõ gõ vào cuốn sách ứng xử. Họ đang ngồi trên một chiếc ghế dài trong giờ nghỉ buổi sáng, vồn vện có mười phút đồng hồ. “Rồi em còn phải giải bốn bài toán nữa, và sau đó là phần còn lại của bài thơ ngu tối...”

“A”, Gary mơ màng nói. “Thời gian rảnh. Thứ đó cũng đã có lần anh nghe nói tới. Thôi đừng tự lừa mình, Tóc Đỏ! Với tất cả những giờ học thêm mà chẳng nào người ta cũng ấn cho em mỗi ngày, thì thời gian rảnh là một ảo vọng. Em chỉ có thời gian rảnh chừng nào em chết, đó là phần thưởng của các thần linh ban cho một cuộc đời nơi em đã phải quần quật từ lúc mặt trời mọc cho tới nửa đêm. Tất cả chúng ta, không sớm thì muộn, cũng sẽ hiểu ra điều đó. Thứ thời gian rảnh duy nhất mà em có ở đây là thời gian do người cha đáng kính của anh trao cho, một khi ông ấy nghĩ là em xứng đáng được hưởng.”

“Và ngài công tước sẽ không cho em rảnh vào buổi tối đâu”, Alex chen vào. “Ông sẽ cho em được hưởng thời gian rảnh khi em đã ở đây một thời gian dài, vào một ngày có phiên chợ, và nó thường là một buổi sáng hay buổi chiều nào đó mà em được toàn quyền sử dụng. Nhưng không bao giờ là buổi tối đâu. Buổi tối em phải học. Ban ngày em học. Còn lúc ngủ...”

Tiếng chuông lại rung lên.

“Điều đầu tiên mà em học được là căm ghét cái tiếng chuông này”, Alanna lăm bắm khi đưa tay thu gom sách vở. Hai cậu thiếu niên lớn tuổi hơn bật cười và đẩy cô vào giờ học tiếp theo.

Alanna rất ngạc nhiên khi thấy giờ học này khác hẳn. Các cậu học trò ngồi thẳng băng trên ghế, rõ là họ đang thích thú mong chờ những gì sắp tới. Trên tường có treo các bản đồ và tranh minh họa. Trước những dãy ghế là một tấm bảng, trên có gắn nhiều tờ giấy trắng lớn. Trên chiếc bàn cạnh đó có một hộp đựng đầy bút than.

Khi thầy giáo bước vào, ông được học sinh chào đón rất vui vẻ. Lần này không phải là một thầy tế. Thầy này là một người thấp và béo, mái tóc nâu dài đã trộn lẫn những lọn bạc, bộ râu dài rối bù. Quần phùng ra chỗ đầu gối, áo nhàu nát như thể ông để nguyên như thế mà đi ngủ. Ông có một cái mũi nhỏ xíu, đường nét rất tinh tế và một khóe miệng luôn mỉm cười. Alanna nhìn vào cặp mắt lớn của ông, cặp mắt có màu xanh lục trộn lẫn màu nâu, và cô bất giác phải mỉm cười. Thầy giáo là cái hỗn hợp kỳ lạ nhất của sự lộn xộn và lòng hiền

từ mà cô từng gặp, và cô mến ông ngay từ cái nhìn đầu tiên. Ông tên là Sir Myles von Olau.

“Chào em!” Ông vui vẻ chào Alanna. “Chắc em là Alan von Trebond. Em là một chàng trai cực kỳ dũng cảm, vì ngay trong ngày đầu tiên em đã nghiên rằng chịu đựng được cho tới giờ này. Có ai để lộ cho em biết bọn ta đang gắng học điều gì ở đây không?”

Alanna nói ngay những gì chợt hiện ra trong đầu mình. “Em chỉ biết rằng em phải vâng lệnh nếu người ta ra lệnh, và em không có thời gian rảnh.”

Các cậu trai cười rộ, và thầy Myles thì cười mỉm. Alanna đỏ mặt lên.

Xin lỗi, cô lẩm bẩm. “Em không muốn láo.”

“Không sao”, Myles quả quyết với cô. “Cuộc sống của em rồi sẽ trở nên khó khăn. Mà luật hiệp sĩ của chúng ta đặt ra những yêu cầu rất cao.”

“Sir Myles, chả lẽ hôm nay thầy lại muốn bắt đầu với luật hiệp sĩ?” Jonathan hỏi. “Thầy vốn biết là chúng em không cùng ý kiến với thầy, chúng em không nghĩ là luật hiệp sĩ đòi hỏi quá cao.”

“Không, hôm nay ta sẽ không tiếp tục cãi cọ về luật hiệp sĩ nữa”, Myles đáp lời. “Thứ nhất, chẳng nào các em cũng không đồng ý với ta, cho tới cái ngày mà niềm vinh quang được làm hiệp sĩ và được làm một nhà quý tộc đã đánh mất đi quầng sáng lóng lánh của nó và cho tới khi các em nhìn ra rằng, kiểu sống đó bắt các em phải trả một giá như thế nào. Thứ hai, công tước Gareth đã để lộ cho ta hiểu rằng, kiến thức của chúng ta về các bộ lạc Bazhir chưa đầy đủ và chúng ta phải đạt đến một chuẩn mực cao hơn vào lần sau khi ta được vinh hạnh đón tiếp ngài.”

“Sao kia ạ?” một học trò hỏi.

Myles nhìn Alanna và ánh mắt ông lấp lóe vẻ tinh nghịch. “Ta thường quên rằng chẳng phải ông thầy nào cũng như ta, và ta thường có khuynh hướng diễn đạt ý mình một cách phức tạp rồi rắc. Thế này nhé - nói một cách khác - ngài công tước Gareth mong muốn ta đề cập đến các cuộc chiến tranh Bazhir, vì ông thấy ta đã dành quá nhiều thời gian cho chuyện cãi cọ về luật hiệp sĩ, và dành quá ít thời gian cho những giai đoạn lịch sử của Tortall cũng như các cuộc chiến, mà đó mới chính là những thứ ta cần phải dạy cho các em.”

Alanna trầm ngâm rời phòng học. Mà cô xưa nay rất hiếm khi trầm ngâm.

“Tại sao em nhả trán?” Gary hỏi khi bước kịp cô. “Em không thích thầy Myles sao? Anh thì lại thích.”

Giật mình, Alanna nhấp nháy mắt nhìn cậu. “Không, không phải thế. Em rất thích thầy ấy. Em chỉ thấy thầy có vẻ...”

“Có vẻ kỳ quặc”, Alex thẳng thừng. Cậu và Gary có lẽ là một cặp bạn thân. “Đó chính là từ mà em đang tìm, từ “kỳ quặc”.

“Alex và thầy Myles lúc nào cũng cãi cò về chuyện cái gì là đúng và cái gì là sai”, Gary giải thích.

“Thật sự là em thấy thầy rất thông thái”, Alanna chần chừ. “Đúng là em không quen nhiều người, nhưng mà...”

“Ông ấy ngoài ra còn là con ma men của triều đình.”, Alex kể. “Đi thôi, nếu không thì giờ ăn trưa sẽ qua đi trước khi chúng ta kịp ăn một miếng.”

Sau bữa ăn, họ học một tiếng đồng hồ môn triết học.

Suýt chút nữa thì Alanna ngủ gục khi vị thầy tế lễ nhai bài giảng về nghĩa vụ.

Cuối cùng, Gary lôi cô ra ngoài, đến với những bãi tập rộng nằm sau cung điện. Đây là nơi các tiểu đồng được đào tạo thành hiệp sĩ. Là nơi Alanna sẽ sống qua những buổi chiều và một phần các buổi tối của mình và sẽ chỉ được vào nhà khi trời mưa hoặc trời tuyết, thậm chí có khi kể cả trời mưa trời tuyết cũng không. Đây là nơi cô sẽ học môn vật, học chiến đấu bằng chùy, sử dụng rìu, học bắn cung từ thế đứng thẳng hay trên lưng ngựa, học cách cưỡi ngựa bình thường và cách cưỡi ngựa nghệ thuật. Đây là nơi cô sẽ học cách ngã, lăn người rồi đứng vọt lên, đây là nơi cô sẽ bắn thiêu, sẽ bị treo gân, bị xước xát và bị gãy xương. Chừng nào cô vượt qua được tất cả chuyện đó, chừng nào cô ương ngạnh và bướng bỉnh và chai lì đủ mức, một ngày kia cô sẽ được kiêu hãnh mang bên người tấm biển hiệp sĩ. Nhưng những bài tập không bao giờ kết thúc. Ngay cả khi một hiệp sĩ đã được trưng tẩm biển của mình, anh ta vẫn tiếp tục rèn luyện trên những bãi tập này. Nếu người ta không còn nhanh lẹ nữa, người ta sẽ sa vào hiểm họa chết dưới bàn tay một kẻ lạ trên một con đường vắng vẻ. Là con gái của một vị huân tước sống ven miền biên giới, Alanna hiểu rõ tầm quan trọng của các môn thể thao chiến đấu. Năm nào lũy thành Trebond cũng phải chống chọi với bọn cướp. Thịnh thoảng dân Scanra sống ở phía Bắc lại tràn qua dãy núi Grimhold, Trebond nằm ở vòng đai phòng thủ đầu tiên của vương quốc Tortall.

Alanna đã biết cách bắn cung và sử dụng dao găm, cô rất khéo léo trong việc tìm dấu vết và cưỡi ngựa khá tốt. Song cô nhanh chóng học được rằng, những người đàn ông đang huấn luyện cho nhóm tiểu đồng và cận vệ ở đây luôn coi cô là một tay tân binh ngớ ngẩn.

Mà cô quả cũng là một tay tân binh thật. Buổi chiều của cô bắt đầu bằng cả tiếng đồng hồ đẩy tạ tay, nhún đầu gối, nhảy và xoay người. Một hiệp sĩ dứt khoát phải thật nhanh lẹ, để anh ta có thể xoay phắt người về và né đòn đối phương.

Trong giờ sau đó, cô mặc một bộ trang phục bằng vải đệm bông và trải qua giờ học dùng giáo đầu tiên. Trước khi học kiếm, cô phải đạt được một khả năng nhất định trong việc chiến đấu bằng giáo, bằng thương. Không có lần vải bông dày cộm, chắc là cô đã gây ngay một khúc xương nào đó trong buổi chiều đầu. Người ta dạy cho cô cách đỡ một ngọn giáo nhắm vào người cô - và sau giờ học cô đau như bị ngựa đá.

Sau đó, cô học những chuyển động quan trọng nhất trong môn vật - cách ngã xuống đất. Cô học cách gắng sức đập tay khi ngã, gắng sức chuyển trọng lượng của mình vào những vị trí thích hợp và mỗi lần cô không làm được điều đó hay quên điều đó, ngay lập tức sẽ được thưởng những vết xước xát mới.

Trong giờ tiếp theo, cô phải dùng cánh tay trái đỡ đầu nhói đầy vết bầm tím và xước xát giữ một tấm biển. Bạn đấu của cô là một cậu thiếu niên cầm trong tay một cây gậy to bằng gỗ. Mục đích của buổi luyện tập là học cách dùng khiên để tự vệ. Nếu làm đúng, cô có thể chặn được cú đâm, nếu làm sai, đối phương sẽ giáng cho một đòn đau nhói vào phần cơ thể không kịp che. Sau một hồi, hai người đổi vị trí. Giờ thì cô múa gậy, trong khi bạn kia chống đỡ những đòn tấn công. Nhưng vị thế mới chẳng khiến cô dễ chịu hơn, vì đây là lần đầu tiên cô sử dụng gậy, nên đối phương dễ dàng tránh được mọi cú đâm của cô.

Với cái cảm giác bị người ta lừa dối, Alanna theo bước Gary đến khoảng sân tiếp theo. Giờ học bắn cung diễn ra trôi chảy hơn một chút, nhưng chỉ là một chút thôi. Vì cô đã phần nào biết cách bắn cung, nên người ta đã cho phép cô căng một cây cung lên và bắn tên. Nhưng khi thầy giáo phát hiện ra rằng cô có một con mắt rất tinh và thậm chí còn biết nhắm rất tốt, thì ông bắt cô luyện đứng cho đúng tư thế và giữ cây cung cho vững vàng - suốt một giờ liền.

Giờ học cuối cùng của ngày hôm đó diễn ra trên lưng ngựa. Vì Alanna chỉ có con Pummel, nên người ta giao cho cô một con từ chuồng ngựa nhà vua.

Bài học đầu tiên là ngồi làm sao cho vững vàng, phi ngựa theo vòng tròn mà không để ngã xuống, rồi dừng lại chính xác trước mặt thầy. Vì con ngựa quá to lớn và bướng bỉnh, Alanna rơi ba lần xuống đất. Cô không điều khiển được con vật và khi cô nói điều đó với thầy, thì ông ra lệnh cho cô mỗi tuần đến học cưỡi ngựa thêm ba lần sau bữa tối.

Alanna kiệt sức lão đạo khi tiếng chuông xa xa gọi họ vào trong. Thật nhanh, cô cùng những người khác vào nhà để tắm rửa và thay một bộ đồng phục sạch sẽ. Giờ thì cô mệt đến mức hầu như không mở mắt ra được nữa. Thế nhưng ngày của cô đâu đã kết thúc. Gary lắc lắc giật cô khỏi cảm giác ngủ mê và dẫn cô xuống phòng đại tiệc, đặt cô đứng bên cạnh cửa bếp. Từ vị trí này cô nhận những khay đựng thức ăn từ các nhân viên nhà bếp, chuyển tới các tiểu đồng và nhận những chiếc khay đựng đồ bẩn, đưa vào trong bếp.

Đến bữa ăn thì cô gục xuống. Sau đó Gary kéo cô xềnh xệch vào một thư viện nhỏ và nhắc cô nhớ tới những bài tập mà cô cần phải chuẩn bị cho ngày hôm sau. Cậu giúp cô chuẩn bị xong bài thơ, rồi cậu để cô ngồi một mình với mấy bài toán. Alanna gắng sức vật lộn giải được ba bài, rồi gục ngay xuống mặt bàn. Cuối cùng một người hầu tìm thấy cô và kịp thời đánh thức cô dậy ngay trước giờ tắt đèn. Cô thả người rơi xuống giường và thiếp đi trong tích tắc.

Alanna rên lên khi thức dậy vào sáng hôm sau. Từng sợi cơ bắp trên người cô cứng đờ, đau đớn và cả cơ thể la liệt những vết bầm tím và xước xát lớn nhỏ. Vất vả, cô chuẩn bị cho một ngày mới, và tự hỏi liệu mình có sống nổi đến cuối ngày hay không.

Ngày hôm sau diễn ra tương tự như ngày hôm trước, chỉ có điều trầm trọng hơn. Ông thầy dạy toán giao cho cô bốn bài tập nữa. Và để trừng phạt cho một bài toán mà cô đã không giải kịp vào ngày hôm trước vì ngủ gục bên bàn, ông chất thêm cho cô ba bài bổ sung. Ông thầy dạy đọc cho cô biết là bản báo cáo miệng của cô về bài thơ dài chưa đạt yêu cầu, cho nên cô có thể chuẩn bị cho ngày hôm sau một bản báo cáo dài hơn, mà lần này phải viết ra giấy. Ông thầy dạy ứng xử ra lệnh cho cô đọc tiếp một chương nữa từ cuốn sách dày và cho cô tập cúi chào suốt một giờ liền. Buổi chiều hôm đó là một thảm họa. Vì cơ thể

Alanna cứng đờ và đau từ đầu tới chân, nên cô phạm nhiều sai lầm hơn ngày hôm trước và được nhồi cho một loạt bài tập thêm.

“Em phải làm quen với tình trạng là em sẽ không bao giờ làm được hết bài tập”, Gary vui vẻ giải thích cho cô hay. “Cứ làm nhiều hết sức mình thôi, rồi nhận tất cả những hình phạt đó, đừng kêu ca than vãn gì cả. Nhiều khi anh tự hỏi, phải chăng đó chính là thứ mà họ muốn dạy cho bọn mình: Phải chấp nhận tất cả và ngậm mồm lại.”

Alanna chẳng còn hơi sức đâu mà để ý đến suy nghĩ đó. Tối đến, khi quay trở lại phòng mình, cô rất mệt mỏi, bối rối và giận dữ vô cùng.

“Chú sắp xếp đồ đạc của chú đi”, cô ra lệnh cho Coram ngay khi vừa bước vào cửa. “Ta về nhà.”

Coram nhìn cô. Ông đang ngồi trên giường và lau kiếm. “Thật chứ?”

Alanna đi đi lại lại. “Cháu không làm được”, cô giải thích với người hầu. “Với cái đà này thì cháu chết mất. Không một ai có thể liên tục sống như thế. Cháu không...”

“Chú không nghĩ là cháu lại dễ đầu hàng như vậy”, Coram khe khẽ cất lời.

“Cháu không đầu hàng!” Alanna gầm lên. “Cháu, cháu phản đối! Cháu chỉ phản đối chống lại việc cư xử thiếu công bằng và phản đối việc cháu phải làm việc quần quật cho tới khi gục xuống. Cháu muốn có thời gian cho bản thân mình. Bây giờ cháu muốn học chiến đấu bằng kiếm chứ không phải sau đó, đợi đến khi họ muốn. Cháu muốn...”

“Cháu muốn. Cháu muốn. Thứ mà cháu cần phải học được ở đây là một thứ khác. Người ta gọi đó là kỷ luật. Cuộc đời không phải bao giờ cũng chạy theo ý cháu muốn. Cháu phải học cách tuân theo kỷ luật”.

“Đó không phải là kỷ luật! Đó là chuyện vô nhân đạo! Cháu không thể sống như thế này và cháu cũng sẽ không chấp nhận! Coram, cháu vừa ra lệnh cho chú! Sắp đồ đi!”

Coram thận trọng chùi lớp bẩn nhỏ li ti trên cây kiếm sáng loáng. Cuối cùng, ông cẩn thận đặt nó lên giường. Rên lên thành tiếng, người lính khuy áo gối trên nền phòng, thò tay xuống dưới gầm giường và lôi chiếc túi của mình ra. “Thì tùy ý cháu”, người đàn ông đáp. “Vậy mà chú cứ nghĩ, chú đã dạy cho cháu thành một người có chút cứng rắn trong xương, chứ đâu có ngờ lại biến thành một nàng tiểu thư hay than van oán thán như thế này...”

“Cháu không phải là một nàng tiểu thư kêu ca oán thán!” Alanna kêu lên. “Nhưng cháu cũng không điên! Ai lại làm hùng hục từ lúc mặt trời mọc cho tới lúc mặt trời lặn và vẫn còn tiếp tục làm không ngơi nghỉ mà không nhìn thấy kết thúc đâu cả. Thời gian rảnh chỉ là chuyện tiểu lâm. Ngày nào cũng thế, nó đã co lại thành con số không ngay từ buổi sáng, trước giờ học thứ ba. Họ mong chờ là cháu làm được tất cả, và một khi không làm được, thì sẽ trừng phạt. Cháu phải học cách ngã, phải học lại từ đầu tư thế bắn cung, trong khi cháu là tay thợ săn tốt nhất toàn vùng Trebond. Và nếu một khi cháu nói lên câu nào, thì họ còn bắt cháu làm nhiều hơn nữa!”

Coram vẫn quỳ trên nền phòng và nhìn cô. “Cháu biết trước là sẽ khó khăn khi quyết định về đây”, chú nhắc nhở. “Không một ai dám nói là người ta có thể dễ dàng thành hiệp sĩ. Ít nhất thì chú cũng không bao giờ nói như thế. Chú đã nói với cháu, rồi sẽ chỉ có lao động hùng hục suốt ngày và kéo dài đến tận đêm khuya, và không phải chỉ trong một ngày mà là vô tận. Vậy mà giờ chỉ sau hai ngày cháu đã bỏ chạy.”

“Cháu không bỏ chạy!”

“Thì tùy cháu, thưa tiểu thư.” Coram rên lên thành tiếng và thả mình xuống giường, chìa tay về phía đôi ủng của ông. “Đồ đạc của chú thì chỉ một nháy mắt là xong thôi.”

Alanna đi sang phòng mình và đập cửa thật mạnh. Cô giật cái túi ra ngoài, nhìn nó trân trân. Thở dài, cô ngồi xuống và ghê tởm giơ tay gãi đầu. Ở Trebond cô có thể đi ra và đi vào lúc nào cô muốn. Cuộc sống ở đây hoàn toàn khác. Phải vì thế mà nó tồi tệ hơn không?

Cô không còn tin chắc nữa. Những từ “đầu hàng” và “bỏ chạy” của chú Coram đâm như kim nhọn dưới da. Cô tìm cách tự thuyết phục mình rằng trong sự thật cô đâu có bỏ chạy, nhưng cô chẳng mấy thành công.

Cuối cùng, cô mở cửa phòng ra và nhìn về phía Coram.

“Thôi được”, cô găm gừ. “Cháu sẽ thử một tuần. Không hơn mà cũng không kém. Hy vọng có thần linh phù trợ, sau một tuần sẽ dễ dàng hơn.”

“Cháu là cô chủ - hay nói đúng hơn là cậu chủ”, Coram đáp lời, “nhưng nếu cháu muốn biến khỏi đây...”

“Cháu là người ra quyết định”, cô giải thích. “Bây giờ chúc chú ngủ ngon!”

Chỉ tới khi đã chui xuống dưới chăn, cô mới rõ rằng Coram đã lại đẩy túi của ông vào gầm giường và cởi ủng ra. Người lính già đâu có gói ghém đồ đạc

gì. Ước gì chú ấy không hiểu mình kỹ đến như thế, cô ủ rũ nghĩ thầm. Rồi cô ngủ thiếp đi.

Từ một tuần đó trở thành hai tuần, từ hai tuần trở thành ba tuần, và Alanna quá kiệt lực để nghĩ đến chuyện cưỡi ngựa dài dằng dặc về nhà. Cô không bao giờ làm hết tất cả những công việc được phân, và mỗi ngày ít nhất cũng lại có một thầy giáo nhận ra rằng cô đã bỏ quên một điều gì đó, và bắt cô làm nhiều hơn nữa. Cô học cách nghe theo lời khuyên của Gary. Ngày nào cũng làm việc hết sức mình, và tình nguyện chấp nhận mọi hình phạt.

Buổi tối đầu tiên cô phục vụ bàn tiệc đến rồi đi. Cô quá mệt mỏi để còn sức mà hồi hộp trong cuộc kiểm tra đầu tiên này. Cô phục vụ công tước Gareth, lắng nghe những bài giảng của ông về cách cư xử bên bàn ăn rồi từ đó ngày nào cô cũng phục vụ trong những bữa đại tiệc buổi tối. Cuối cùng, cô vui sướng vô cùng khi được chỉ định hầu hạ riêng cho Sir Myles. Hiệp sĩ này luôn có cho cô những câu nói thân thiện vui vẻ, ngay cả khi ông đã thật sự uống quá nhiều, đúng như Alex giới thiệu. Thỉnh thoảng, khi ông lún quá sâu vào ly rượu, cô thậm chí còn giúp ông quay lại phòng mình. Thường trong những dịp như thế, ông tặng cô một đồng xu bạc hay một món kẹo bánh, mà giờ học của ông cũng là những tia sáng duy nhất của các buổi sáng. Myles có năng khiếu đánh thức các câu chuyện và khiến lịch sử trở thành sinh động, hấp dẫn.

Alanna và Gary nhanh chóng trở thành bạn. Gary lúc nào cũng sẵn sàng tuôn ra những lời nhận xét nghịch ngợm về ông thầy dạy môn ứng xử, và nếu cô đủ lòng can đảm để yêu cầu thì cậu lúc nào cũng có thời gian để giúp cô. Alanna cũng phát hiện ra rằng, cô có thể khiến anh bạn lực lưỡng mạnh mẽ của mình vui vẻ cười thành tiếng, bằng cách nói thẳng đuột những gì vừa hiện lên trong đầu cô. Và cô rất mừng vì mình có đủ khả năng khiến cho một người thông minh đến như Gary phải bật cười lên.

Với Gary, Myles và những người khác trong cung điện, cuộc sống của Alanna trở nên dễ chịu hơn. Cô quên đã có lần ra lệnh cho chú Coram thu dọn hành lý, đưa cô về nhà.

Ba tháng - và cả ngày sinh nhật thứ mười một của cô - đã trôi qua mà Alanna không hề hay biết. Một buổi tối nọ, nhịp sống đều đặn hàng ngày của cô bị cắt quãng lần đầu tiên khi Timon đến tìm cô.

“Quý Ông muốn gặp cậu.” Timon không cần phải giải thích “Quý Ông” là ai. “Cậu phải đến phòng làm việc của Quý Ông.”

Alanna chỉnh lại tà áo quân phục cho thẳng và đưa tay vuốt tóc trước khi gõ vào cửa phòng công tước Gareth. Tại sao ngài công tước muốn gặp cô? Cô đã làm điều gì sai chẳng?

Ông gọi cô vào trong rồi ngẩng đầu lên từ đồng giấy tờ, khi cô đóng cửa lại. “Alan, vào đây. Ta đang viết thư cho cha con và báo cáo lại những bước tiến bộ của con ở đây. Con có muốn nhắn điều gì cho cha mình không?”

Vậy là cô chưa phạm điều gì! Alanna cố nén một tiếng thở dài nhẹ nhõm. Thế rồi cô nhớ ra một điều trầm trọng hơn. Điều gì sẽ xảy ra, nếu cha cô tỉnh dậy từ làn sương mù sách vở của ông và đọc lá thư của ngài công tước Gareth?

Đến lúc đó hăng hay, cô tự nhắc. Chẳng lẽ những chuyện khó khăn không bao giờ chấm dứt?

“Xin quý ngài viết cho cha con là con gửi lời hỏi thăm, bầm tướng công”, cô nói.

Ngài công tước đặt cây bút lông ngỗng của ông sang bên. Bản báo cáo của ta là tương đối hài lòng. Con học ở đây nhanh và tốt. Chúng ta mừng vì có con ở đây.”

Alanna đỏ mặt lên vì vui sướng. Chưa bao giờ người ta ban tặng cho cô một lời khen đẹp đến như thế. “Cảm ơn, cảm ơn rất nhiều, bầm tướng công!”

“Con sẽ nhận được phần thưởng, sáng ngày mai con được phép xuống thành phố. Trong tương lai, vào những ngày họp chợ, con sẽ được phép cùng những tiểu đồng khác đi xuống phố Corus. Vì con mới tới đây, nên con có thể chọn một tiểu đồng lớn tuổi hơn làm người đi cùng. Chỉ không được phép chọn Alex. Ngày mai cậu ta phải học thêm một giờ đạo đức.”

Alanna rạng rỡ. “Tướng công nhân từ quá”, cô nói. “Con có được phép chọn Gary - Gareth không?”

Ngài tướng công nhướn đôi lông mày lên. “Hừm. Nó vừa mới nói là nó thích đi chơi với con. Chuyện này thì được, nhưng chú ý quay về cho kịp giờ học buổi chiều.”

“Vâng, thưa ngài!” cô cúi chào thật thấp. “Và xin cảm ơn ngài lần nữa!”

Gary bật cười khi thấy Alanna mở to mắt ngắm nghía khuôn chợ Corus khi họ đi ngang qua đó. “Ngậm mồm lại đi, đồ nhà quê”, cậu trêu chọc. “Đa phần những thứ bán ở đây đều rất đắt.”

“Sao có nhiều thứ thế!” cô thốt lên.

Ở đây thì không nhiều đâu, nhưng tới một ngày nào đó ta sẽ được đến bến cảng Caynn. Tới đó em cứ tha hồ mà ngạc nhiên.” Cậu đứng lại, ngắm một đôi găng tay cưỡi ngựa. Alanna thèm thuồng nhìn cây kiếm dài treo bên cạnh. Tới một lúc nào đó cô cũng sẽ cần tới một cây kiếm. Làm thế nào để có được một cây kiếm tốt đây?

Một bàn tay to lớn gõ lên vai cô. Giật mình, cô ngẩng lên và nhìn thẳng vào cặp mắt màu hạt dẻ của chàng thanh niên cách đây ba tháng đã bị chú Coram gọi là thằng ăn trộm.

“Ồ, đúng là cậu em với đôi mắt màu tím rồi!”, chàng trai vui vẻ nói. “Anh tự hỏi, liệu có phải em đã lộn cổ xuống giếng rồi không.” Giọng anh cục mịch và rõ là không được học hành, nhưng anh cố gắng khi ăn nói. Alanna có cảm giác như anh nghĩ kỹ từng từ trước khi nói nó ra.

Cô cười với anh. Vì một lý do nào đó không biết, cô không ngạc nhiên trước sự gặp gỡ này. “Em ở trong cung điện.”

“Người bạn đó của em là ai thế?” Gary hỏi và nhìn người quen của Alanna bằng ánh mắt nghi ngờ.

“Cho phép tôi được tự giới thiệu, thưa các quý ngài trẻ tuổi.” Người thanh niên cúi chào. “Tôi là Georg Cooper ở phố dưới. Các cậu có muốn uống cùng tôi một ngụm nước không? Dĩ nhiên, các cậu là khách của tôi.”

“Cảm ơn nhiều”, Alanna nói nhanh. “Bọn em nhận lời.”

Georg dẫn họ vào một quán rượu nhỏ mang tên Bồ Câu Nhảy Múa. Ông chủ quán già chào anh như chào một người thân và hối hả mang lại một vại bia cho anh và nước ngọt cho hai tiểu đồng. Alanna vừa uống nước vừa quan sát Georg. Anh nói là anh mười bảy tuổi, nhưng trông già hơn thế. Thật ra thì cái mũi của anh quá dài, vậy mà trông vẫn điển trai mỗi khi anh mỉm cười. Giống như những công dân khác của thành phố, mái tóc anh cắt ngắn. Alanna cảm nhận rõ là trong con người anh có vẻ gì đấy uy quyền, có chút vương giả. Mà ngoài ra, cô thấy rất thích anh.

“Em không cần ngạc nhiên về vụ anh bắt chuyện với em”, anh giải thích với Alanna. “Thật thà mà nói, anh thích cái vẻ ngoài ngộ nghĩnh của em. Chẳng

mấy khi người ta gặp được một đôi mắt có màu tím như thế. Mặc dù hiện giờ người ta không nhận được là em mới ở quê ra, nhưng ngày đó thì rất rõ. Anh nghĩ, chắc em sẽ vui nếu quen một người nào đó ở thành phố này.”

“Lúc nào anh cũng kết bạn nhanh như thế hả?” Gary sổ sàng hỏi.

Georg quan sát cậu một lúc. “Tôi nghe theo linh cảm của mình, chàng trai trẻ. Trong cái nghề của tôi người ta rất nhanh học được cách nghe theo linh cảm.”

“Anh làm nghề gì thế?” Alanna hỏi.

Georg nháy mắt với cô. “Anh ư? Anh bán và mua.”

“Anh là một tay ăn trộm”, Gary nói thẳng.

“Ăn trộm là một từ tàn nhẫn, cậu chủ Gareth.” Georg nhìn cậu thiếu niên to lớn và mạnh mẽ. “Tại sao cậu lại nghĩ tôi là một kẻ như thế? Bên mình cậu vẫn còn nguyên túi tiền và cả những gì ở bên trong. Ít nhất thì tôi cũng hy vọng như vậy.”

Gary kiểm tra lại và công nhận: “Đúng, túi tiền của tôi còn nguyên, nhưng tại sao anh muốn kết bạn với chúng tôi? Nếu anh nghĩ là chúng tôi sẽ bênh vực cho anh vài lời trong cung điện thì anh nhầm rồi. Chả lẽ anh không biết tôi là ai?”

Georg đáp lại ánh mắt Gary, cặp mắt cho anh biết cậu thiếu niên này thông minh tới mức nào. Rõ ràng là Gary với trí tuệ sắc sảo và cái lưỡi còn sắc sảo hơn của cậu sẽ không tránh khỏi việc thỉnh thoảng lại tạo ra cho mình những kẻ thù mới. Georg là người hiểu biết đôi chút về chuyện này, và anh chùng người xuống. “Tôi rất biết, cậu là Gary von Naxen, con trai của ngài công tước. Tôi hoàn toàn không vụ lợi gì khi bắt chuyện với cậu. Thật thà mà nói, nếu cậu không đi cùng Alan, tôi sẽ không lại gần cậu làm gì. Bọn chúng tôi ở đây chẳng mấy ưa dân quý tộc.” Anh mỉm cười hơi có phần gượng gạo. “Nhưng tôi có pháp lực. Nó giúp tôi nhìn rõ hơn một số người khác. Tôi biết là tôi cần phải làm quen với cậu chủ Alan. Nói cho đúng ra thì tôi đã quan sát cậu ấy rất kỹ suốt ba tháng qua. Tôi không dám phản kháng lại pháp lực của mình, một khi nó đã ra lệnh cho tôi.”

Gary nhún vai. “Tôi chẳng biết nhiều về pháp thuật, nhưng những lời anh nói nghe có vẻ tử tế. Mặc dầu vậy, Alan có thể làm gì cho anh? Cậu ta mới là một nửa xuất thôi.” Gary nhìn Alanna cười ra vẻ xin lỗi và cô nhún vai. Dần

dần thì cô đã quen với kiểu nhận xét như thế. “Và nếu tôi không làm, thì anh chính là người mà ngài chánh án rất muốn tóm cổ.”

Georg gật đầu về kính nể. “Lý trí của cậu sắc sảo đấy, cậu chủ Gary. Được thôi, tôi chính là tay mà người ta gọi là Vua Kẻ Trộm, là kẻ cầm quyền trong triều đình của những gã lưu manh. Bọn lưu manh”, anh xoay về phía Alanna giải thích, “đó là những người kiếm sống bằng thói tinh ranh thôn dã. Bọn họ được cai trị bởi một nhà vua, và người đó hiện thời là anh. Nhiều khi người ta cũng gọi anh là Gã Lưu Manh, nhưng trong một vương quốc như thế thì chẳng ai cầm quyền được lâu. Ai mà biết được, một ngày nào đó sẽ có một gã nhãi ranh làm với anh những gì mà trước đây sáu tháng anh đã làm với vị vua đi trước? Đến lúc đó, anh sẽ cần tới bạn bè.” Người thanh niên nhún vai. “Ừ thì, chuyện đó sẽ không tới sớm đâu. Và cho tới lúc đó... Tại sao các cậu lại muốn xăm soi vào tận mồm một con ngựa được người ta biểu không? Với tất cả những người cư xử trung thực với tôi, tôi sẽ cư xử lại như một người bạn tốt.”

Gary nhìn anh chăm chú và gật đầu. “Tôi quý anh. Ngay cả khi anh là một kẻ trộm.”

Georg cười. “Và tôi mến cậu, Gary. Ngay cả khi cậu là một gã quý tộc. Ta là bạn bè của nhau, hả?”

“Ta là bạn bè”, Gary quả quyết nói. Họ bắt tay nhau qua mặt bàn. “Còn cậu, Alan?” Georg hỏi. Alanna cứ ngồi đó nhìn và suy nghĩ, nhưng người ta không nhận được ra là cô đang nghĩ gì. Liệu Georg, người cũng có pháp lực, có phát hiện được bí mật của cô không? Thế rồi cô nhớ lại những gì cô Maude đã dạy: người có pháp lực sẽ được chở che trước ánh mắt xuyên suốt của những người có pháp lực khác. Vậy là hiện thời Georg không thể đoán ra bí mật của cô. Mà ngay cả khi đoán ra, Alanna tin rằng, một gã ăn trộm nếu không được lợi chắc cũng chẳng bao giờ kể cho mẹ đẻ của gã nghe điều gì.

“Em rất muốn có thêm một chút nước ngọt nữa”, cô nói và đổ đầy vại của mình. “Chắc là pháp lực giúp cho anh rất nhiều.”

“Nó đã hơn một lần cứu anh khỏi khó khăn”, Georg thú nhận. “Nó giúp anh cai quản bọn lưu manh và vì thế mà chắc là anh sẽ cầm quyền lâu hơn vị vua trước”, Chàng thanh niên uống cạn vại bia của mình rồi đặt nó xuống bàn. “Hai cậu không cần canh chừng túi tiền của mình hoặc túi tiền của những bạn bè đi cùng các cậu, nhưng hãy cẩn thận khi đưa những người khác đến đây. Chỉ cần họ hở ra một từ thôi là ngài chánh án sẽ tóm đầu tôi.”

“Chúng tôi sẽ để ý”, Gary hứa hẹn. “Còn về Alan thì anh đừng lo. Cậu này rất biết giữ mồm giữ miệng.”

Georg cười. “Tôi thấy rồi. Không một thằng bé con nào, kể cả những đứa đã gia nhập băng đảng lưu manh, lại có thể nghe tất cả những chuyện vừa rồi mà không nói một lời. Thôi được. Giờ tốt hơn cả là các cậu lên đường về nhà đi. Nếu cần điều gì, cứ báo cho tôi biết qua Stefan, nó làm việc trong dây chuyền ngựa của cung điện. Thường các cậu sẽ gặp tôi ở đây, nếu không thì hãy hỏi ông già Salom.” Người thanh niên chìa bàn tay trái về phía chủ quán. “Ông ấy là người tìm ra tôi nhanh nhất.”

Alanna đứng dậy. Cô và Gary bắt tay người bạn mới. “Ta sẽ sớm gặp lại nhau”, Alanna hứa hẹn. “Em chúc anh một ngày tốt lành.”

Hai tiểu đồng thông thả đi dọc con phố lên đồi. Vị vua của những tay kẻ trộm mỉm cười, đứng nhìn theo họ.

Vài tuần sau, ngài công tước Gareth cho gọi Alanna giữa giờ học toán. Bối rồi, cô đến chỗ ngài.

Ngài công tước trao cho cô một lá thư. “Con có thể giải thích cho ta rõ điều này?”

Alanna đọc lướt qua mảnh giấy đầy những vệt mực rơi. Nó là của cha cô.

Bức thư ngắn ngủi, và ngài huân tước nói rằng ông ta hy vọng Thom trong tương lai cũng sẽ chăm chỉ tiếp tục học hành như thế.

Rất may mà cô đã sắp sẵn trong đầu một câu chuyện cho tình huống này. Cô ngẩng nhìn lên, nhún vai và ánh mắt đượm một vẻ buồn.

“Bẩm tướng công. Cha con không nhớ. Con không tin là có lần nào đó cha con phân biệt được giữa con và anh con.” Cô vòng hai ngón tay ra sau lưng, bắt chéo chúng lại rồi táo tợn đưa ra một lời phỏng đoán. “Con thậm chí còn tin rằng, cha con không hề bấm tới đức vua về việc chúng con được sinh ra.”

Ngài công tước cân nhắc một lúc rồi gật đầu. “Con có lý. Quả thật anh ta không làm điều đó. Anh ta không thay đổi chút nào.” Ông thở dài. “Ta hy vọng anh trai con học hành cũng tốt như con. Nếu đến cả cha các con cũng không thể phân biệt được hai đứa song sinh, thì ít nhất cũng có thể tự hào về cả hai cậu con trai của mình.”

Alanna cúi đầu. Cô cảm thù bản thân vì phải nói dối một người như công tước Gareth. “Con cảm ơn ngài, bầm tướng công”, cô thì thầm.

“Bây giờ con có thể đi được rồi. Đừng quên viết thư trả lời cha con.”

Alanna cúi người chào. “Chắc chắn là không, bầm ngài.” Cô bước ra và đóng cửa lại. Đến hành lang, cô thả người tựa vào tường. Nếu cô gặp may, công tước Gareth từ bây giờ sẽ tin rằng những bức thư như thế là kết quả từ trí nhớ tồi tệ của huân tước Alan.

Alanna quay trở lại phòng học, nhưng sao đầu gối cô vẫn mềm nhũn. Quả thật là một lợi thế, khi ta có một người cha chẳng thèm quan tâm xem ta làm gì.

Nhưng nếu nó là lợi thế, tại sao cô lại như muốn khóc?

Chương 3. Ralon

Alanna không quên Ralon von Malven và thằng con trai đó cũng không quên cô. Thường thì cả hai ít gặp nhau, vì nó đã bắt đầu giai đoạn học làm cận vệ, trong khi Alanna vẫn còn là tiểu đồng. Nhưng nếu có dịp gặp nhau, Ralon luôn cho cô cảm giác rằng cả hai là kẻ đối đầu. Nó chỉ còn chờ cơ hội để báo thù.

Vào những buổi chiều mùa hè, đám cận vệ và tiểu đồng thường kết thúc các giờ học bằng trò tập bơi và cưỡi ngựa. Những chiều như thế họ quay trở lại cung điện muộn hơn những ngày khác. Đa số các cậu học trò đều vội vàng chạy về phòng mình để rửa ráy. Một hôm, đúng lúc Alanna đang lau mồ hôi cho con ngựa Pummel thì cô nghe một tiếng “thịch”. Ralon đứng trước ô chuồng của Pummel. Bộ yên cương của gã thiếu niên nằm dưới đất.

“Chùi ngựa cho tao và treo cái này lên”, nó ra lệnh. “Tao đi đây.”

Alanna nhìn nó trân trân. “Mày đùa hả?”

Ralon ưỡn mạnh một cái khiến cô ngã vào con Pummel. “Tao vừa ra lệnh cho mày.”

Trước khi cô kịp nói điều gì, thằng con trai đã bỏ đi. Cô nhìn trân trân theo nó, hai năm đắm cứ siết lại rồi mở ra. Cô thật sự muốn bóp cổ thằng kia.

“Cậu có làm không?”

Alanna giật nảy mình rồi nhìn lên. Tay chân của Georg, cậu chăn ngựa Stefan, tuột từ trên đỉnh đồng cỏ khô xuống. Đó là một cậu bé có vóc dáng nhỏ bé với hai con mắt sáng màu và mái tóc đỏ. Lũ ngựa yêu quý cậu và ở bên chúng cậu dễ chịu hơn ở bên con người, nhưng có vẻ như cậu rất thích Alanna và bạn bè của cô.

Một lúc sau, cô mới nói nên lời. “Cái gì kia?”

“Cậu có định suốt ngày đi dọn dẹp cho nó không?” Stefan vừa hỏi vừa dấm mạnh một cái vào máng ăn của Pummel.

Alanna nhìn xuống đồng yên cương và lấy hơi thật sâu. Đã đến lúc cô cần tự vệ. Và giờ thì cô không chỉ giận dữ, mà còn thấy sợ hãi. “Không. Tôi không thể làm. Tôi không muốn.”

Stefan nhún vai. “Đừng quên là tôi phải báo ngay cho ngài công tước”, cậu nhắc nhở. “Người ta đã ra lệnh như vậy. Các cậu học trò phải tự lo lắng cho ngựa của mình. Và nếu họ không làm điều đó, thì tôi phải báo cho ngài công tước biết.”

Alanna chần chừ. Ralon sẽ giết cô mất, nhưng nếu cô nhượng bộ, gã sẽ tiếp tục làm như thế mãi.

“Vậy thì anh đi báo đi”, cô làu bàu rồi tiếp tục với công việc của mình. “Tôi không liên quan đến chuyện đó.”

“Cậu hãy cân nhắc cho thật kỹ”, Stefan khuyên bảo và khuôn mặt tròn vo của cậu chặn ngựa nhuộm đầy âu lo. “Thằng Ralon sẽ không thích cái chuyện bị ngài công tước khiển trách đâu.”

Alanna rời mắt khỏi con ngựa Pummel, nhìn lên bằng cặp con ngươi tím thẫm. “Đó là chuyện của Ralon, đúng không?” cô hỏi bằng giọng khê khàng. Chải lông xong cho Pummel, cô bỏ đi.

Stefan lắc đầu ngẫm nghĩ, cậu này dừng cảm thật. Chẳng mấy khôn ngoan, nhưng mà dừng cảm.

Buổi tối hôm đó, chưa tới giờ lên giường thì tin đã lan đến mọi góc ngách. Ralon phải làm việc tối trong dãy chuồng ngựa suốt một tháng.

Nhóm của Jonathan vất vả lắm mới che được sự hả hê.

“Đáng đời nó”, Francis nhận xét. Họ đang ngồi trong phòng Gary, trước giờ tắt đèn. “Làm sao mà nó dám vứt cả bộ yên cương xuống đất. Ngựa của nó thì đầm mồ hôi, người ta không được phép cư xử với một con vật trung thành như vậy.”

“Mình cũng đang tự hỏi, tại sao nó lại nảy ra cái sáng kiến là có thể làm như thế mà không bị trừng trị”, Alex lầm bầm.

“Chắc là nó đã tìm cách ép một đứa bé hơn làm hộ nó”, Raoul nói với vẻ khinh miệt. “Thằng này hay có cái thói thế lắm, đúng không?”

Alanna được phép ngồi cùng với họ, cô đỏ mặt lên và cúi nhìn dây giày.

Gary nhìn thấy má cô đỏ. “Alan, chiều nay em là người về sau cùng. Em có biết gì về chuyện này không?”

Alanna vốn không ưa nói dối, nhưng trong tình huống cấp bách thì một lời nói dối nhiều khi còn tốt hơn cả sự thật. “Không ạ.”

Raoul cười. “Tôi khuyên thằng đó đừng có làm phiền tới Alan của bọn mình. Nếu không tôi đập cho nó như thành cám.” Raoul đã rất nhanh chóng

quý mến Alanna hết mực, và cậu biểu lộ điều đó một cách thẳng thắn.

Alanna nhăn mặt. “Em cảm ơn anh, nhưng em đủ khả năng tự vệ.”

“Raoul chỉ tìm một cái cớ thôi”, Jonathan giải thích. “Cậu ấy *rất thích* đánh Ralon.”

“Vậy là Ralon đã không ra lệnh cho một người khác dọn dẹp bộ yên cương cho nó?” Alex hỏi. “Em thật sự không nhận ra điều gì bất thường chứ?”

Alanna không dám ngẩng lên. “Không.” *Có gì bất thường trong chuyện này đâu, cô câm nín biện minh cho lời nói dối của mình. Ralon thường xuyên giở những trò như thế.*

Đám gia nhân bước vào, xua các cậu trai lên giường. Jonathan quay trở lại phòng mình và trầm ngâm nhăn trán. Giữa Ralon và Alan rõ ràng đang tích tụ chuyện khó khăn, nhưng hoàng tử không nhìn ra cách nào để ngăn chặn.

Quyết định kỷ luật không ngăn Ralon tham gia những giờ ngoại khóa buổi chiều. Vậy là ngay ngày hôm sau thằng con trai đó đã có mặt khi cả đám học trò tụ lại quanh ao. Trời nóng và ngột ngạt. Đa phần các cậu học trò chỉ còn giữ lại tấm khố ngang thân rồi bỏ nhào xuống nước. Alanna ngồi dưới một bóng cây râm mát và thèm thuồng ngắm nhìn các bạn. Giá mà cô được tắm cùng với họ. Ralon đột ngột đứng sững trước mặt cô. “Chắc mày nghĩ mày quá cao xa đối với bọn tao, phải không cậu chủ Alan? Mày sợ phải bơi cùng ao với bọn tao hả?”

Alanna ngẩng lên. Những người khác đột nín lặng.

“Để tao yên!” cô phun ra.

“Để tao yên”, thằng con trai nhại giọng cô rồi lúc lắc đánh hông. “Chắc mày nghĩ mày quá cao sang, Alan thò lò mũi xanh, mày không muốn bơi với chúng tao hả?”

“Tôi không thích bơi.” Những người khác đang quan sát cả đôi, và chắc họ đang cân nhắc xem Alan có phải là một thằng hèn. *Nó sẽ giết mình mất, cô nghĩ thầm. Mình chỉ là một đứa con gái và nó sẽ giết mình.*

Ralon tóm lấy cánh tay cô. “Xuống nước, tiểu đồng!” gã nói bằng giọng thâm độc. “Bọn tao muốn đùa vui một chút.”

Alanna thúc đầu vào bụng Ralon. Thằng con trai lớn tuổi hơn hét lên một tiếng chói chang rồi rơi xuống ao, đập chát chúa vào mặt nước.

“Ai cha, chào Ralon!” Raoul kêu lên. “Nào, để tôi giúp!”

Anh ta tóm lấy hai cánh tay đang vùng vẫy của Ralon rồi giật bằng chân nó đi. Bên dưới trọng lượng của Raoul, Ralon chìm xuống đáy. Thằng con trai tuyệt vọng giẫy giụa, nhưng nó không đẩy được cậu Raoul lực lưỡng. Cuối cùng, khi nhòp được lên mặt nước thì nó đã mù một nửa và chết đuối ba phần tư. Giận dữ, nó long mắt nhìn chàng Raoul đang cười xỏ xiên.

“Malven!” Alanna thét lớn. Cô đứng bên bờ ao với hai nắm đấm siết chặt. “Tao không thích bơi. Đừng bao giờ lôi tao xuống nước. Và đừng bao giờ giờ trò kiếm chuyện với tao. Nếu không tao sẽ đập cho mày gãy răng. Nghe chưa?”

Jonathan đặt một tay lên vai Ralon. “Mày vừa nghe Alan nói đấy”, hoàng tử thì thầm. “Đừng quên”. Và bàn tay cậu ta ấn Ralon một lần nữa chìm xuống dưới.

Alanna quay trở lại chỗ ngồi của mình. Ralon sẽ không bao giờ tha thứ cho cô về chuyện này, nhưng có lo lắng cũng không được ích gì, trước khi những thứ mà ta chờ đợi thật sự xảy đến.

Tối đó, đúng lúc cô đang phục vụ Sir Myles bên bàn tiệc thì Ralon đi ngang qua. Giọng thằng con trai chìm khuất trong tiếng bát đĩa ồn ào lách cách khi nó thì thào vào tai cô: “Trả một phần tiền, thằng thò lò mũi xanh”, và véo cô một cái thật mạnh.

Alanna thốt buột khay đồ trên tay và cố nén một tiếng thét vì đau. Vừa lo nhặt nhanh đồ đạc, cô vừa gắng không chảy nước mắt vì uất hận. Cô biết, chắc chắn ngài công tước Gareth sẽ quở trách cô về vụ này.

“Ai cũng có lúc nhỡ tay thôi”, Myles vui vẻ giải thích. “Thôi nào, Alan, ta hơi mệt rồi. Con có sẵn lòng đưa ta về phòng ngay sau khi nhà vua đứng dậy?”

Cô hoang mang gật đầu. Hôm nay Myles mới chỉ uống một chút. Và nếu không say rượu thì chẳng mấy khi ông yêu cầu cô đi cùng. Đúng như cô đã đoán, Myles thật ra không cần giúp đỡ. Nhưng khi họ đã về đến phòng ông và cô định quay bước, ông giữ cô lại. “Chờ chút đã, Alan.”

Alanna ngồi xuống chiếc ghế bành mà ông trở tới, trong lòng bồn khoăn không biết ông muốn gì ở cô.

Hiệp sĩ đốt những cây nến trong một giá cắm lớn rồi đặt nó lên chiếc bàn nằm giữa ghế bành của ông và ghế bành Alanna đang ngồi. Ông rót cho mình một cốc rượu Brandy rồi gật đầu về phía bát thủy tinh đựng hoa quả. “Con tự lấy đi. Rồi ta sẽ để con về với buổi ăn tối của con ngay thôi.”

“Cảm ơn, thưa ngài. “Alanna cầm lên một quả cam và bắt đầu bóc vỏ.

“Ralon nhắm tới con, đúng không?”

Alanna chờ người ra. “Con không hiểu ý ngài muốn nói gì, thưa ngài.”

“Đừng có kín đáo quá thế chứ, Alan.”

“Sao kia ạ?”

“Đừng cố gắng che giấu những gì mà hai chúng ta đều hiểu rõ. Ta nhìn thấy rất nhiều sự việc đang xảy ra ở đây. Đó là một trong những lý do khiến ta uống rượu nhiều như thế. Ta cũng nhìn thấy Ralon hiếp đáp con, mỗi khi con chỉ có một mình hoặc đi cùng đám học trò nhỏ tuổi.”

Alanna nhún vai. “Con không phải thứ ươn hèn mà cũng không phải đồ mách lẻo.”

“Thế con nghĩ những người khác sẽ không tôn trọng con nữa, một khi con để lộ ra chuyện gì? Hoàng tử Jonathan sẽ là người đầu tiên đứng ra bênh vực con.”

Alanna thấy vô cùng khó xử. “Tự con phải giải quyết.” Myles lắc đầu. “Con làm như vậy để chứng minh điều gì?” ông hỏi. Cô không trả lời. Cay đắng, người đàn ông nói tiếp: “Luật hiệp sĩ của chúng ta thật là tuyệt diệu, Người ta dạy ta rằng một người quý tộc phải chịu đựng tất cả mà không được than van. Một người quý tộc phải một mình giải quyết mọi việc. Cha, chúng ta là con người, mà con người đâu phải sinh ra để sống cô độc.”

“Những người quý tộc thì như vậy đấy”, Alanna đáp trả. “Ít nhất thì họ cũng không còn lựa chọn nào khác. Thật ra thì cũng thế thôi.”

Myles lắc đầu. “Không, không phải vậy “, ông thở dài. “Rồi sớm hay muộn thì con cũng phải chiến đấu chống lại nó.”

“Con biết, thưa ngài.”

“Alan, nó lớn hơn và nặng hơn con! Nó sẽ giết con đấy!”

Alanna đặt quả cam lên bàn. “Thì con sẽ chiến đấu chống lại cho tới khi nó để cho con yên hoặc cho tới khi con đủ mạnh để thắng nó. Con không thể để nó đập con xuống đất, Sir Myles! Nếu người ta là một thiếu...”

Kinh hãi, Alanna tắt ngang, suýt chút nữa cô vừa thú nhận rằng cô là con gái! Cô nói thật nhanh: “Một khi người ta bé nhỏ như con thì chỉ có hai cách để lựa chọn: có thể đầu hàng và luôn bị đè nén. Hoặc phải tự vệ. Con phải tự vệ.”

Myles dài mặt ra. “Thôi, chạy đi ăn tối đi!” Cố đứng dậy, dậm bước.

“Alan!”

“Vâng, thưa ngài?”

“Nếu con bắt buộc phải đánh, thì đánh cho mạnh.”

Cô cười và cúi chào. “Cảm ơn, Sir Myles. Con sẽ ghi nhớ điều đó.”

Sự việc bùng nổ vào chiều ngày hôm sau, trong giờ làm việc tại chuồng ngựa. Alanna lúc đó vừa chăm lo xong cho con Pummel. Những người khác đã ra về. Đang lúc cô mơ màng tới một con ngựa thật sự mà một ngày kia cô sẽ có thì cánh cửa chuồng rít lên.

Một nụ cười độc ác bóp mặt Ralon thành méo mó. “Chắc mày nghĩ là cuộc nói chuyện giữa tao và mày vào tối hôm qua đã đủ kết thúc vấn đề, đúng không?”

Alanna run bắn người vì bồn chồn và vì sức mạnh dâng lên. “Không, tao không nghĩ thế”, cô nói thẳng.

Ralon vênh vác đi đi lại lại quanh cô và xăm soi nhìn thân hình bé nhỏ gầy gò của cô. “Quần cưỡi ngựa của mày rộng thùng thình. Nếu không nấp được vào lưng một thằng Raoul hay một thằng Gary, thì mày chẳng dám ngó ngoáy gì cả, tao nói có đúng không?”

Alanna siết chặt năm nắm đấm. “Tao không nấp vào lưng ai hết! Mà tao cũng không làm phiền những người nào bé hơn, nhỏ hơn tao, chỉ để chứng minh tao là thằng đều cỡ nào!”

Thằng con trai tóm lấy vai cô và lắc thật mạnh. “Tao không cho phép mày nói với tao như thế, đồng rác thối tha!”

Cô ra đòn mạnh và sâu. Ralon gập người về phía trước, giơ hai tay che bụng. Siết chặt hai nắm đấm, cô đứng chờ. “Mày rút lại câu vừa rồi! Nếu không tao sẽ tống rác vào mồm mày! Cái thứ mà mày vẫn quen ăn ấy!”

May mắn làm sao, không ai nhìn thấy cô khi cô bước về phòng. Alanna đóng cửa và cài then. Đầu cô cúi xuống, chú Coram đã soạn sẵn đồ tắm cho cô.

“Sáng danh Nữ Thánh của màn đêm.” Người lính già thì thào khi nhìn thấy cô chủ. “Có chuyện gì thế?”

Cô nhìn vào gương, bộ đồng phục của cô dính đất từ trên xuống dưới và như nhếch máu. “Cháu bị ngã.”

Coram ép cô ngẩng lên nhìn ông. Cô giật nảy người khi chú lính hầu chùi mặt cô bằng một chiếc khăn ướt. Hai bàn tay sần sùi của ông dịu dàng đến ngạc nhiên. “Đó là một lời nói dối khủng khiếp. Cháu vừa đánh nhau.”

“Cháu đã nói cho chú nghe rồi, cháu bị ngã.” Cô thờ hắt lên khi ông chạm vào mắt cô.

“Ra thế. Vậy là cái nền đất đã đập mũi cháu chảy máu, xé rách môi, và hơn nữa nó đánh thẳng vào mắt cháu cho nó tím lên. Hay bảo đó là lỗi của con Pummel thì có lý hơn? Những người khác không nói một nửa câu rằng cháu bị thương. Vậy là chắc phải bị ngã trong chuồng ngựa.”

“Cháu không muốn nói chuyện này”, cô né tránh.

Chú Coram cười. “Bây giờ chú đi một chút và xoay cho cháu lạng thịt tươi để đắp lên cái mắt vừa bị nền đất đập tím bầm. Chú sẽ nói với những cậu khác là cháu không được khỏe.” Ông gõ nhẹ lên vai cô rồi lăm bầm thêm vào: “Cháu là một cô bé dũng cảm. Chú rất tự hào về cháu. Chú nghĩ đã tới lúc chú phải giúp cháu một chút rồi.”

Khi chú Coram bước đi, cô nằm xuống. Những giọt nước mắt hoàn toàn trái với ý muốn cứ tuôn ra. Một đứa con trai thật sự chắc sẽ không xảy ra chuyện này.

Có ai gõ cửa. “Alan? Anh đây, Raoul đây. Chú Coram nói là em bị ốm. Em sao thế?”

“Không sao cả.”

“Bọn anh vào được không?”

“Không! Bọn anh đi đi!”

“Alan - anh đây, Alex đây! Chuyện gì vừa xảy ra?”

“Không có chuyện gì xảy ra hết”, cô thét lên. “Để cho em được yên!”

Một thoáng yên lặng.

“Alan. Mở cửa ra!” đó là giọng thái tử, người vừa ra lệnh cho cô.

Chậm chạp, cô đứng dậy, vâng lời. Trời đã gần tối hẳn, có thể họ sẽ không phát hiện ra điều gì.

Phía ngoài cửa là tất cả bạn bè cô. Alanna nhìn xuống.

“Em... em xin lỗi vì đã thét với bọn anh. Chắc vì trời nóng quá...”

“Ngẩng lên nhìn ta!” Jonathan ra lệnh.

Nhưng cô không tuân lời. Thái tử đặt những ngón tay mát lạnh xuống cằm cô và nâng mặt cô lên. Cô đáp lại ánh nhìn của anh bằng con mắt còn khỏe, không để ý thấy những người khác sợ hãi há mồm ra hút hơi như ngộp thở và nhìn cô thương cảm.

“Chuyện gì vừa xảy ra?” cuối cùng hoàng tử hỏi.

“Em bị ngã, thưa điện hạ. Trong chuồng ngựa.” Giờ thì tất cả mọi người đều biết là cô yếu đuối tới mức nào.

Jonathan buông cầm cô ra. “Ta sẽ đến xin lỗi bác Gareth dùm cho em. Chút nữa chúng ta sẽ mang đồ ăn đến cho em.”

“Cảm ơn”, cô thầm thì, “nhưng mà em không đói.”

“Này, các cậu, chuyện gì ở đây thế hả?” chú Coram quay trở lại với một tảng thịt tươi. “Alan chỉ gặp một tai nạn nhỏ thôi. Bây giờ các cậu đi ăn tối đi, hoàng thượng sắp bắt đầu rồi đấy.”

Những người khác vội vã bỏ đi. Jonathan chần chừ. “Lát nữa tôi sẽ quay trở lại”, cậu giải thích với Coram.

Người đàn ông cúi lưng. “Thưa vâng, tâu điện hạ.”

Tối hôm đó cả đám tiểu đồng ngồi ăn trong im lặng.

Sau bữa ăn, Jonathan và bạn bè tụ tập tại phòng Gary. “Đó là Ralon”, Raoul phun ra ngay khi họ chỉ còn một mình.

“Nó không ngừng được vụ hôm qua!” Francis nói.

“Đã tới lúc bọn mình phải quan tâm tới nó một chút”, Alex thêm vào bằng giọng dịu dàng. “Nó quên mất vị trí của nó.”

“Mình sẽ dạy cho nó biết chỗ của nó ở đâu!” Raoul giận dữ.

“Cái bài học mà cậu vừa dạy hôm qua nó đã quên ngay đi rồi”, Gary nhắc nhở.

Raoul cười lạnh. “Lần này thì mình phải dạy nó tử tế, để nó hiểu thấu đáo.”

“Các cậu quên mất một điều.” Tất cả nhìn Jonathan. “Alan không thừa nhận rằng thủ phạm là Ralon. Alan muốn tự mình chống lại Ralon.”

“Nhưng cậu ấy đâu có làm được”, Raoul phản kháng. “Alan còn nhỏ thế. Và cậu ấy cũng chưa biết cách đánh nhau!”

“Nhưng cậu ấy can đảm”, Alex nói.

“Can đảm!” Raoul gầm lên. “Cái thằng hèn đó suýt giết chết chú nhỏ...”

“Suýt!” Jonathan ra lệnh. “Nghe đây. Đầu tiên chúng ta phải tìm hiểu cho chắc chắn. Gary, cậu hỏi xem trong chuồng ngựa có ai biết chuyện gì xảy ra không. Rất có thể Alan sẽ lộ ra với tôi điều gì đó. Và đừng quên rằng, bọn mình phải giải quyết việc này theo cái cách mà cậu ấy muốn. Alan chắc sẽ ngượng nếu cậu ấy nghĩ rằng bọn mình chiến đấu hộ cậu ấy.”

Những người khác gật đầu đồng ý và nhóm bạn chia tay.

“Trong người em thế nào?” hoàng tử hỏi.

Alanna khó nhọc ngồi lên. “Tệ lắm, thưa điện hạ”, cô thú nhận.

“Tội nghiệp cậu nhỏ! Nó dần em thẳng tay, đúng không?”

“Chẳng có ai dần em cả. Em bị ngã.”

Hoàng tử cười. “Em có chối bao nhiêu thì cũng vậy thôi. Hai ta đều biết là em vừa đánh nhau với Ralon và em thua trận.”

Cô bướng bỉnh vươn cằm ra phía trước. “Em bị ngã, thưa điện hạ.”

Jonathan chạm tay vào vai cô. “Em là một cậu bé rất can đảm, Trebond trẻ tuổi. Ngủ cho ngon đi.”

Gary ngay lập tức tìm ra Stefan. Cậu chần ngựa gập đầu khi nhìn thấy chàng công tử trẻ tuổi trèo lên đỉnh đồng rơm. “Kẻ bề tôi đã nghĩ là thế nào cũng có một người trong nhóm các cậu sang đây. Thế Alan bịa ra chuyện gì?”

Gary nhăn mặt. “Cậu ta nói cậu ta bị ngã.”

Stefan nhõm ra. “Rõ là thế, không nghi ngờ gì nữa. Dĩ nhiên rồi, cậu chủ Ralon đã giúp cho cậu ấy ngã, mà chẳng phải chỉ giúp một lần. Thằng bé tội nghiệp chẳng có lấy một cơ hội nào.” Cậu chần ngựa cười khúc khích, “Nhưng lúc mới bắt đầu, cậu ta đã cho cậu chủ Malven ăn một đòn ra trò vào cặp trứng.”

“Tại sao cậu không can thiệp?” Gary hỏi.

Stefan lắc đầu. “Chúng tôi không được phép chen vào chuyện cãi cọ của những người quý tộc. Quy định là như thế, nhưng có điều chắc chắn - nếu có lần Ralon xuống phố và quay về nhà mà túi tiền vẫn còn nguyên thì Georg sẽ tóm tai tất cả lũ chúng tôi. Georg rất mến Alan.”

“Cứ để cho Georg làm những gì anh ta muốn”, Gary nói. Rồi cậu nhăn trán. “Ý cậu nói sao, cái chuyện tóm tai ấy?”

Ánh mắt Stefan vẫn bình tĩnh. “Georg có một bộ sưu tập. Lần phạm lỗi đầu tiên anh ấy chỉ cảnh cáo thôi. Ở lần thứ hai anh ấy tóm lấy một cái tai để cho vào bộ sưu tập. Và ở lần thứ ba...” Stefan nhún vai. “Ở lần thứ ba anh ấy tóm lấy cái tai thứ hai và tất cả những gì dính với nó. Georg muốn người ta làm việc cho tử tế.”

Hôm sau, Raoul trút cho Ralon một trận đòn tử tế. Ralon phạm luật đi mách với công tước Gareth. Kể từ ngày đó, hễ Ralon bước vào phòng nào là cả nhóm Jonathan bỏ ra ngoài. Raoul rình mò Ralon không ngơi, chờ dịp thuận tiện.

Ralon không thể trả thù Raoul cũng không thể trả thù Gary, lại càng không thể trả thù thái tử.

Thay vào đó, thằng con trai tìm được một nạn nhân thích hợp hơn.

“Mày lại kể xấu tao với đám bạn mày!” Nó rít lên khi một ngày nọ gặp Alanna đang ngồi một mình trong thư viện. Nó đâm cho con mắt còn lại của cô tím bầm lên và lo làm sao để môi cô rách toác một lần nữa. Bốn ngày sau đó, nó lại tóm lấy cô. Lần này Alanna sử dụng mấy mảnh mà chú Coram đã dạy. Cô đâm Ralon chảy máu mũi.

Thằng con trai bẻ gãy cánh tay cô.

Cứ mỗi lần phải gặp công tước Gareth, câu chuyện lại trầm trọng hơn lần trước. Thêm một lần nữa cô đối mặt với ông. Lần này với một cánh tay bó bột.

“Con bị ngã, bầm tướng công”, cô nói với vẻ mặt không để lộ bất cứ điều gì.

“Sáng danh thần Mithros, chẳng lẽ con không nghĩ ra được một cái cớ nào hay hơn sao?”

Cô chà chà chân xuống nền phòng. “Nó hiệu quả. Nó đã... đã thành truyền thống.”

Gareth ném cho cô một cái nhìn bức bối. “Rõ là như thế. Tất cả những tiểu đồng mà ta đã từng đào tạo qua và đã từng đánh nhau đều bắt ta phải nghe câu nói dối đó. Chỉ trừ vài trường hợp ngoại lệ.”

“Vâng, bầm tướng công, ngài không tin con và con thì biết là ngài không tin con, nhưng danh dự của tất cả những người tham gia được bảo vệ, bầm tướng công.”

Ngài công tước phải mím môi nén một nụ cười. “Con nói như một ông cụ non, Alan von Trebond. Trong năm tuần tới, ngày nào con cũng phải học thêm một giờ toán học. Giờ thì con đi đi.”

Đúng lúc Alanna mở cửa ra thì ngài công tước thêm vào: “Ta mong rằng con sẽ dần được cho nó một trận. Nó đáng như thế lắm.”

Cô nhìn lại phía ông. “Một ngày kia con sẽ làm được như vậy, bầm tướng công. Con đã quá chán cái trò cứ phải ngã lên ngã xuống.”

Trong lúc Alanna nói chuyện với công tước Gareth thì Stefan bước ra sân tập và đi tìm thầy giáo đang dạy môn vật cho các cận vệ. Sau khi Stefan đã rủ được người đàn ông đi chỗ khác, nhóm của Jonathan đứng thành một vòng tròn bao quanh Ralon. Khi thằng con trai nhìn thấy Raoul sửa lại cặp găng đòn rất dày đang che hai bàn tay to lớn của cậu ta thì nó bắt đầu đổ mồ hôi.

Bằng giọng nói lạnh như băng, Jonathan tuyên bố: “Chúng tao đã cảnh báo. Mày không phải người có lòng tự trọng. Mày là một con chó và bây giờ mày sẽ ăn đòn như một con chó.”

Gary giữ chặt Ralon. Raoul lạnh mặt trút một trận đòn lên đầu nó. Khi ông thầy quay trở lại từ cuộc đi bộ vô ích, ông thấy nhóm học trò đang chăm chỉ luyện vật. Họ nói rằng Ralon đột ngột cảm thấy trong người không được khỏe và đã về phòng rồi.

Sau lần đó, Ralon quay sang sử dụng những trò độc địa nho nhỏ, bởi thằng con trai biết là Alanna sẽ không bao giờ than vãn với ai. Nếu cô đi bơi, chắc những người khác sẽ nhìn thấy vô vàn những vết xước và những vết bầm tím trên cơ thể gầy guộc của cô, nhưng cô không hé răng nửa lời và tiếp tục luyện tập với chú Coram. Cô chịu đựng tất cả những trò hành hạ của Ralon và dành toàn bộ thời gian rảnh cho môn vật và môn đâm bốt. Cứ mỗi tối khi thả được người xuống giường là cô ngủ ngay lập tức, để kịp dậy trước khi trời mờ sáng và luyện tập tiếp. Cô quyết tâm phải thắng cho bằng được Ralon, bởi điều đó có nghĩa là cuối cùng cô cũng khẳng định được chỗ đứng của mình trong hàng ngũ tiểu đồng, rằng cô cũng có thể làm được tất cả những gì mà những cậu con trai lớn hơn và mạnh mẽ hơn làm được.

Cái cánh tay bó bột té ra lại là một lợi thế. Bình thường ra cô là người thuận tay phải. Giờ cô phải làm tất cả bằng tay trái và qua đó, lần đầu tiên cô học được cách chiến đấu thực thụ. Thật nhanh, cô hiểu ra rằng cô có thể tạo nên

một hiệu quả gấp đôi nếu sử dụng cả hai tay, và cô luyện tập hết sức mình để trở nên khéo léo hơn.

Đến giữa tháng mười thì những thầy lang của cung điện bỏ nẹp ra cho cô. Mặc dù trong lòng rất ngạc nhiên sao cánh tay của cô chóng lành tới thế, nhưng họ không nói một lời. Trong cơn nóng muốn trả đũa Ralon, Alanna đã sử dụng pháp thuật giúp khúc xương bị gãy chóng lành hơn.

Vào buổi tối người ta bỏ nẹp ra, Alanna nằm trên giường và chờ cho tới khi chú Coram cất tiếng ngáy. Sau đó cô đứng dậy, nhanh chóng mặc vào mình bộ đồ thẩm màu rồi cầm lên đôi ủng. Cô đi rón rén xuyên qua phòng người hầu, gắng không gây tiếng động.

Khi Alanna đến bên cửa, chú Coram chợt buông một tiếng thở dài. “Bây giờ cháu lại định làm gì thế?”

Alanna chờ người ra. “Chú ngủ tiếp đi.”

“Cháu đi đâu vậy?” Trong ánh sáng mờ mờ hắt qua khuôn cửa sổ, cô thấy chú Coram đang ngồi dậy.

“Nếu chú không biết, thì chú càng không phải nói dối nếu công tước Gereth có hỏi”, cô giải thích.

Coram buông ra một tiếng động, lộ vẻ đồng tình. “Bé con, nếu bị bắt, cháu sẽ bị giam lỏng trong cung điện.”

“Cái đó cháu biết.”

“Thế thì được. Chú để cửa mở.” Người lính già lại nằm xuống và ngủ ngay tức khắc.

Ra khỏi cung điện và rón rén luồn ra con phố dẫn xuống thành phố dưới là chuyện dễ dàng. Alanna chạy gần. Mặc dù rất thích cười Pummel, nhưng cô cũng biết nếu cười ngửa cô sẽ bị phát hiện ngay khi rời cung điện.

Quán Bờ Câu Nhảy Múa chật ních. Cô hầu như không thể nhìn xuyên qua căn phòng đầy khói thuốc, và tiếng ồn ào mà đám kẻ trộm và những quý bà quý cô của họ gây nên làm người ta muốn ù tai. Một lúc lâu, cô đã muốn xoay người đi và bỏ chạy, nhưng trong cung điện kia là thằng Ralon đang chờ. Vậy thì tốt hơn là bước vào và đối mặt với bạn bè của Georg, ít ra họ cũng là những kẻ độc ác trung thực, chứ không hiểm độc như Ralon. Nhưng biết làm sao tìm ra được Georg trong cảnh hỗn loạn này?

Một người đàn bà tóc đỏ cao lớn có vòng ngực đồ sộ đứng lại và nhìn Alanna chăm chú. Cô chống tay lên ngang hông và nói bằng giọng uể oải:

“Cậu không nghĩ là cậu chưa tới tuổi lang thang ở chỗ này sao?”

Giọng nói thô kệch của người phụ nữ đầy vẻ chăm chọc, nhưng hai con mắt to bồ câu lại thân thiện hiền từ. “Em tìm Georg”, Alanna đáp lời. “Anh ấy có nói là em có thể đến đây tìm anh ấy.”

Người phụ nữ nhăn mặt. “Ra anh ấy nói thế? Chẳng lẽ anh ấy lại nói với một đứa trẻ như cậu là phải đến đây vào cái giờ này hay sao!”

“Em không tin là anh ấy nghĩ đến việc em sẽ đến đây vào lúc nửa đêm như thế này”, Alanna trả lời, đúng kiểu công bằng thường trực của cô.

“Ra thế, ra thế. Thế thì chờ đây!” người phụ nữ ra lệnh. Cô biến vào đám đông rồi quay lại sau vài phút. “Đi nào, và để ý cái ví đấy!”

“Em không mang ví theo!” Alanna vừa thét lớn để át tiếng ồn xung quanh vừa bước theo người phụ nữ tóc đỏ.

“Ta đến nơi rồi.” Người phụ nữ đẩy Alanna ngồi vào một chỗ trống trước lò sưởi. Cạnh đó là một chiếc bàn và phía đầu bàn kia Georg đang ngồi, xung quanh là những người đàn ông và những người phụ nữ đang nhìn Alanna với ánh mắt nghi ngờ.

Georg hôm nay có ánh mắt rất lạ khi anh soi xét Alanna. Cuối cùng anh nói: “Alan, đây là Rispah, nữ hoàng trong hàng ngũ phụ nữ lưu manh. Alan là một người bạn của tôi. Cậu ta mới từ quê lên.”

Rispah nhếch môi cười. “Dĩ nhiên là cậu ta mới từ quê lên”, rồi chị gọi lớn: “Solom, anh già tốt bụng, mang nước ngọt đến cho thằng bé! Anh không thấy nó sắp chết khát à?” Chị liếc xéo về phía Alanna. “Hay muốn uống cái gì mạnh hơn, cậu nhóc?”

Alanna đỏ bừng mặt lên. “Không, cảm ơn.”

Rispah quay trở lại với bạn bè của mình. Alanna đứng lại. Tại sao Georg hôm nay nhìn cô lạ thế?

Cuối cùng anh nói: “Tôi có nghe là cậu gặp khó khăn với thằng Malven.”

“Người ta có thể nói như thế”, cô thú nhận. *Lẽ ra mình không nên tới đây, cô nghĩ thầm.*

Solom xuất hiện với một vại nước ngọt. “Chào cậu, cậu chủ Alan. Tôi thấy cánh tay cậu lành lại rồi.”

“Nó tốt như mới. Cảm ơn ông Solom.” Cô cầm lấy bình nước ngọt và liếc xéo về phía Georg. “Em được phép chứ?”

“Được, dĩ nhiên. Ngồi xuống đi.”

Alanna siết một bàn tay lại thành nắm đấm sau lưng cô. Bây giờ đến phần khó khăn. “Nếu em cân nhắc cho kỹ, thì ta có thể nói chuyện riêng ở đâu đó chứ?” Cô lấy hơi thật sâu. Cô không dễ buông ra lời cầu xin. “Anh... anh phải làm hộ em một việc.”

Georg đứng dậy, nét mặt giận dữ. “Ta đi lên phòng anh.” Anh khoác tay lên vai cô và thêm vào. “Tôi không muốn bị ai làm phiền, Solom.” Ông chủ quán gật đầu. “Xin tuân lệnh, muôn tâu hoàng thượng.”

Georg trèo theo bậc cầu thang rất hẹp lên trên. Alanna đi theo. “Họ gọi anh là hoàng thượng?” Cô kinh hãi hỏi.

“Tại sao không? Ở đây anh là vua - và anh còn là vua đích thực hơn là người ngồi trên ngai vàng ở đỉnh đồi trên kia. Ông ta mà có đi ngang qua đây thì chắc người của anh chẳng thềm nói lấy một câu chào tử tế, nhưng đối với anh thì họ chăm chăm đọc rõ từng mong muốn qua ánh mắt.”

“Chắc vậy”, cô nghi ngờ nói.

Georg mở một cánh cửa trông rất dày dặn. “Cậu là người cầu thả, Alan, nhưng cũng lịch sự.” Người thanh niên xăm soi từng góc ngách trong căn phòng rồi mới vẫy cô bước vào. “Ngồi xuống đi.” Anh cầm một cây đuốc ở hành lang, châm nến rồi mới đóng cửa. Alanna quan sát những đồ gỗ đơn giản và cô nhận thấy căn phòng rất ngăn nắp và sạch sẽ. Ngoài ra cô còn phát hiện thấy cái giá nến mà Georg vừa đặt lên bàn được làm bằng bạc nguyên chất và khung của tấm gương treo bên cánh cửa phòng ngủ được phủ vàng lá.

Gã ăn trộm ngả mình xuống một trong những chiếc ghế để bên bàn. Alanna cũng ngồi xuống. “Tại sao em lại cầu thả.” Cô hỏi. “Em đã kiểm tra rất kỹ, và biết là không một ai nhìn thấy em rời cung điện.”

Georg vẫn còn nhìn cô bằng ánh mắt kỳ lạ. “Ra thế, ra thế.” Nghe không hề có vẻ thuyết phục. “Tôi phải giúp cho cậu một việc? Cậu định nói đến việc gì? Cần phải cắt cổ kẻ nào đó chăng? Hay là một trong những gã tay chân to khỏe của tôi phải rủ thẳng Ralon vào một góc tối và nói chuyện với nó?”

Alanna đứng dậy. Cô đẩy cái ghế mạnh đến mức nó ngã ngửa ra sau. “Nếu anh nghĩ em đến đây vì chuyện đó, thì tốt hơn em nên đi về thôi!” cô phun ra phè phè, “Em... em cứ tưởng... “cô căn chặt xuống làn môi dưới đang run bần. Làm sao mà anh lại có thể nghĩ rằng cô sẽ nhờ vả anh những chuyện hèn hạ như thế?

“Bình tĩnh đi nào, cậu nhóc.” Georg dựng cái ghế dậy rồi ép cô ngồi xuống. “Anh đã đánh giá sai em. Anh xin lỗi. Anh quen rất nhiều người quý tộc, toàn những người lợi dụng anh. Làm sao biết được là em không nằm trong đám đó?”

Bối rối, Alanna nhăn trán. “Ý anh muốn nói sao: những người quý tộc lợi dụng anh?”

Georg thở dài và ngồi xuống ghế. “Anh có quen biết những người quý tộc, họ cho rằng anh phải hàm ơn họ vì được làm bạn với họ. Hàm ơn đến mức phải làm cho họ mọi thứ trên đời. Họ không muốn có một người bạn, họ chỉ muốn có một thằng kẻ trộm làm thuê. Đầu tiên anh cứ tưởng em đến đây vì chuyện đó. Bây giờ anh mới thấy em đến đây trong tư cách một người bạn, để nghe lời khuyên của một người bạn. Vậy là em không muốn Ralon bị đánh đòn? Thật ra nó cũng đáng nhận đòn lắm.”

“Em cũng nghĩ thế”, cô giận dữ nói, “nhưng em muốn chính mình là người cho nó ăn đòn. Như thế hay hơn.”

“Thế tại sao em đến gặp anh?”

Cô nhìn trân trân vào bàn tay mình. “Chú Coram dạy em vật và đâm bốt, nhưng đó là những thứ mà Ralon cũng biết. Giờ nó là cận vệ rồi. Em cứ hy vọng, anh sẽ biết đến một kỹ thuật chiến đấu nào đó mà người ta không dạy cho bọn em trong cung điện.”

Georg trầm ngâm suy nghĩ. “Chẳng lẽ trên đó họ không có một ông thầy Shang nào? Các võ sĩ Shang biết nhiều mảnh hơn cả, hơn bất kỳ một ai có thể học được trong đời, nếu anh ta không bắt đầu luyện tập từ lúc còn nhỏ như họ.”

Alanna lắc đầu. “Ông thầy Shang gần đây nhất đã rời cung điện chỉ vài ngày trước khi em tới. Sir Myles nói rằng họ thích đi đây đi đó.”

Georg gật đầu. “Ông ấy nói đúng. Kể từ ngày bỏ đất Shang cho tới lúc qua đời, họ liên tục đi từ nơi này qua nơi khác. Chiến binh Shang là những người kỳ quặc.”

Anh ngả người ra lưng ghế và nhìn cô. “Tại sao em lại nghĩ anh sẽ là một người thầy tốt hơn là một người đàn ông đã lớn lên cùng với cây kiếm?”

“Đó là lý do chính. Chú Coram là một tay kiếm bẩm sinh. Em đoán chắc, khi vào trận thì anh chiến đấu bằng hai tay trần hoặc là bằng dao găm.”

Georg cười. “Em có lý.” Anh đứng dậy, và cởi áo ngoài, tháo ủng. “Được, thế thì cởi áo và giày ra. Giờ học đầu tiên của em bắt đầu.”

Suốt mấy tuần lễ, Alanna vừa luyện tập với chú Coram, vừa học anh Georg. Cô bắt đầu gây bất ngờ cho hai người thầy, vì cô vẫn có thể tiếp tục lao động vào lúc những cậu lớn tuổi hơn đã kiệt lực. Sự im lặng của Alanna khiến Ralon nổi lo, nhưng thằng con trai không đoán được Alanna đang nhắm tới chuyện gì. Mỗi lần có cơ hội, nó lại tiếp tục hiếp đáp hành hạ cô, và những khi không có cơ hội thì nó gắng tạo ra cơ hội. Alanna tiếp tục im lặng. Cô biết rằng những cậu học trò lớn tuổi hơn cũng đang đoán là trận chiến vẫn còn căng thẳng, nhưng cuộc đấu này phải do tự tay cô thực hiện. Cô sẽ chỉ cho mọi người thấy là cô cũng có khả năng như tất cả những cậu học trò khác trong cung điện. Và cô không phải chỉ muốn chứng minh điều đó với những người khác, mà quan trọng là với một phần trong bản thân cô, cái phần luôn luôn nghi ngờ.

Đã đến tháng mười hai, ngay sát kỳ Hội Giữa Đông, Alanna hôm đó vừa trải qua một giờ luyện tập với Georg và đang nghỉ ngơi đôi chút. Vua Kẻ Trộm đẩy một vại bia về phía cô. “Uống hết đi!” anh ra lệnh. “Em muốn chờ cho tới khi thành người lớn mới ban thưởng cho thằng Malven những gì nó xứng đáng được hưởng hả?”

Cho tới nay, Georg chưa bao giờ cho cô uống một thứ gì khác ngoài nước ngọt.

“Anh nghĩ em đủ sức rồi sao?” giọng cô nhỏ như hơi thở.

“Chuyện anh nghĩ gì không quan trọng. Em chỉ có thể thắng, nếu chính em nghĩ rằng em đủ sức.”

Cô hiểu người thanh niên muốn nói gì. Giận dữ, cô mỉm cười giơ cao vại bia lên, chạm cốc với anh rồi uống cạn vại bia chỉ trong một hơi duy nhất.

Ngày hôm sau, cả đám học trò luyện tập trên bãi có mái che. Suốt buổi chiều, Alanna quan sát Ralon và chờ cơ hội của mình. Cô nghe thấy mình sợ hãi: mặt cô nóng bừng, hai tay run run. Lần này mà thua trận, cô sẽ rời cung điện. Cô không thể trở thành hiệp sĩ nếu Ralon tiếp tục giẫm đạp lên cô như giẫm đạp một tấm thảm. Giờ đã tới lúc. Chưa khi nào cô thấy mình mạnh mẽ và được chuẩn bị tốt như lúc này.

Các thầy giáo đã ra về. Ralon đứng trong một góc sân và đang đắm vào một bao tải nhồi rơm treo thẳng đứng. Alanna lấy hơi thật sâu và bước ra giữa sân

tập.

Thật to và rõ ràng, cô tuyên bố: “Ralon von Malven là con cháu của những kẻ ăn cắp và ăn trộm.” Em xin lỗi anh, Georg, cô thầm nghĩ. “Nó là kết quả của một cặp vợ chồng thần lẩn và quý dữ, và nó có lòng trung trực của một con chó núi. Nó không dám chiến đấu trước mặt người khác như một vị quý tộc. Thay vào đó, nó luôn chọn những góc tối tăm để không ai nhìn thấy trò gian dối của nó.”

Các cậu học trò khác há mồm ra vì ngạc nhiên. Đột ngột, Gary dấn lên vai Jonathan và cười rạng rỡ. “Mình đã biết mà!” cậu cận vệ thì thầm. “Mình biết là cậu nhỏ sẽ làm.”

Ralon nhìn Alanna trân trân. Nó hớp hớp hơi, nhưng không nói nổi một lời. “Mày vừa nói cái gì hả?” cuối cùng nó thốt được lên.

“Đồ gian dối, đồ lừa đảo, đồ hèn hạ, đồ khoe khoang khoác lác!” cô phun thẳng vào mặt nó. “Mày làm nhục tên tuổi dòng họ mày, tao có cần phải viết rõ ra giấy cho mày không? Ồ, tao quên mất. Mày đâu có biết đọc.”

“Câm mồm!” Ralon thét lên, mắt nó lồi như muốn rơi ra khỏi tròng. “Đồ con lợn! Mày đâu có táo gan như thế, nếu không có đám bạn bè sẵn sàng nhảy vào đấm đá hộ mày.”

“Tao sẽ chiến đấu một mình!” cô phun ra. “Tao muốn đòi nợ cho tất cả những gì mày đã bắt tao chịu đựng. Những người khác làm chứng cho tao.”

Ralon nhìn quanh. “Và họ sẽ không can thiệp, dù bất kỳ chuyện gì xảy ra?” nó hỏi một cách thâm hiểm.

“Không. Họ sẽ không can thiệp. Tao thề danh dự. Còn mày thì nên thề với một thứ khác, vì mày không có danh dự. “Cô giáng cho nó một cái bạt tai rồi khom lưng vào thế.

Ralon trả đòn, nhưng nó đánh trượt. Alanna rút nhanh xuống dưới cánh tay vươn thẳng của nó và húc đầu vào ngực thẳng con trai. Nó thét lên và tóm lấy tóc cô. Alanna thực hai quả đấm nặng ký vào dạ dày nó, lờ đi cảm giác đau khi nó giật đứt một túm tóc cô. Ralon tóm lấy cổ họng cô, bóp tới. Cô xọc thẳng ngón tay cái vào mắt đối thủ đồng thời giậm mạnh xuống chân nó. Ralon thét lên vì đau, lùi về. Cả hai găm ghè, vừa đi vòng quanh vừa đề phòng, quan sát đối thủ. Giờ thì Ralon biết rằng đã có thay đổi kể từ trận đòn cuối cùng mà nó giáng xuống đầu cô. Thằng con trai đồ mồ hôi nhễ nhại khi tấn công lần nữa.

Alanna lao bổ về phía đối thủ và xoay người thúc hông vào giữa hai đùi nó. Thằng con trai lão đảo. Cô giúp thêm và ném nó ngã ngang qua hông cô. Thật nhanh, cô trèo lên lưng nó, bởi cô biết là phải bằng mọi cách ngăn nó đứng dậy. Một bàn tay cô bẻ cánh tay nó ra sau lưng, bàn tay khác tóm lấy tóc thằng con trai, kéo đầu nó cao lên.

“Mày đầu hàng chưa?” cô thở hổn hển hỏi. Ralon vừa há mồm hơi thở vừa gạt đầu. Cô đứng dậy. Nó nhào về phía cô và giáng một quả đấm thật nặng vào mặt cô, nhưng cô đã được chuẩn bị trước, nhờ ơn dạy bảo của anh Georg “không đứng đắn”. Thêm một lần nữa cô móc một quả đấm từ dưới lên đúng dạ dày nó, khiến thằng con trai ngộp thở. Bàn tay kia của cô đập xuống làm gãy sống mũi nó. Ralon sụp xuống và khóc như một đứa bé con.

Alanna lùi về. Vòng ngực cô nâng lên hạ xuống dữ dội, trong khi cô hào hển lấy hơi. Cô chùi mồ hôi ra khỏi mắt. “Đừng bao giờ chạm đến tao! Nếu không tao sẽ giết mày - thề có thần Mithros và Đức Mẹ Tối Cao.” Ralon vẫn nằm đó và vẫn còn khóc.

Alanna xoay về phía bạn bè mình. “Đi thôi! Ta đi rửa tay!”

Ralon kêu lên: “Alan von Trebond!”

Alanna xoay đầu lại và nhìn nó. Kẻ thù của cô đã bò dậy. Trông nó thật kinh khiếp và trong con mắt hiện rõ nét điên khùng. “Mày sẽ phải trả giá!” nó gào lớn. “Rồi mày sẽ thấy - rồi mày sẽ phải hối hận!”

Raoul gõ lên vai Alanna. “Đi thôi!” anh nói. “Không khí trong này bắt đầu ngột ngạt rồi.”

Khi Sir Myles đến thì cô đang ngồi một mình cùng bóng tối trong phòng. “Tối hôm nay con không có mặt trong bữa ăn”, hiệp sĩ nói.

Alanna ngạc nhiên nhấp nháy mắt nhìn ông khi ông đốt một cây nến lên.

“Ralon von Malven rời cung điện rồi”, Myles nói tiếp và ngồi lên chiếc ghế duy nhất trong phòng cô. “Gã người hầu Coram của con thì vênh vang hể hả với tất cả lính gác trong cung điện rằng anh ta đã biết từ đầu là con đủ khả năng. Đám con trai khác muốn mở tiệc. Chúng nó coi con là người hùng. Phải chăng đó là thứ con muốn?”

Cô vẩy nước lạnh lên mặt mình. “Phải con muốn điều đó không? Con không biết.” Cô lau khô mặt rồi nhìn Myles. “Sau đó con phải nôn ra”, cô thú nhận.

“Con thấy căm thù bản thân. Suy cho cùng, con biết nhiều hơn Ralon. Và càng chiến đấu nó càng nổi con thịnh nộ, con đã lợi dụng điều đó. Con cũng tồi y như nó vậy.”

“Ta e rằng Ralon chả bao giờ phải nôn ra sau khi đã đánh ngã một cậu nhỏ hơn và trẻ hơn.”

Alanna nhăn trán. “Ngài tin thế?”

“Ta biết chắc như vậy.” Myles gật đầu. “Alan, rồi sẽ đến lúc con thành hiệp sĩ và chiến đấu chống lại những kẻ không được đào tạo tốt như con. Đó là chuyện không thể thay đổi, và chỉ điều đó thôi vẫn chưa biến con thành bạo chúa. Điều đó chỉ có nghĩa là con phải học cách sử dụng cho đúng đắn những khả năng của mình.”

Alanna ngẫm nghĩ về những gì mà Sir Myles vừa nói. Cuối cùng cô thở dài và lắc đầu. Hiện thời cô chưa đủ sức để nghĩ chuyện này.

Myles đưa tay vò mái tóc cô. “Giờ thì con đã chứng minh với toàn cung điện rằng con là một chiến binh. Chắc chắn con muốn mở tiệc.”

Alanna nhăn mặt. Dù Myles có nói gì chẳng nữa, rõ ràng cô đã sử dụng mánh khỏe để chiến thắng Ralon. Bất chấp tất cả, cô vẫn là một cô bé đang giả trai, và thỉnh thoảng cô vẫn còn nghi ngờ rằng, không biết có bao giờ cô đủ khả năng để sánh vai với cậu học trò vụng về nhất và ngu ngốc nhất trong cung điện này.

Cửa mở ra. “Sir Myles? Ngài đã đến trước tôi.” Đó là thái tử Jonathan. “Alan thế nào?”

Myles đứng dậy. “Tôi tin rằng cậu ta đang mệt. Alan, ta đi đây, nhưng ta muốn tới một lúc nào đó con sẽ suy nghĩ về những điều ta vừa nói với con.”

“Con luôn nghĩ kỹ tất cả những điều ngài nói”, cô thổ lộ và đưa tay cho ông. “Cảm ơn, Sir Myles.”

Hiệp sĩ cúi mình xuống trước Jonathan rồi đi. Hoàng tử nhìn Alanna. “Hai người vừa nói chuyện gì thế?”

Alanna nhún vai. “Em tin rằng bọn em vừa nói chuyện những gì biến người ta thành bạo chúa.”

“Một bạo chúa vui đập những kẻ nhỏ hơn và yếu hơn, vì gã thấy vui thú với chuyện đó”, Jonathan nói thẳng. “Em có vui thú với chuyện chiến đấu chống lại Ralon không? Hiện thời ta chưa muốn xét đến khía cạnh rằng nó đã là cận vệ và lớn tuổi hơn em.”

“Lúc chiến đấu có thể em đã vui thú một chút”, cô chần chừ đáp, “nhưng sau đó thì không.”

“Sẽ không bao giờ em đánh được một đứa nhỏ hơn mình đâu, vì trong cung điện không có ai bé hơn em cả”, cậu bạn lớn tuổi hơn tỉnh táo nói. “Và sau vụ này thì tất cả bọn anh đây cũng phải cân nhắc hai lần xem liệu em có thật sự là đứa yếu ớt nhất trong bọn hay không. Nghe này, Trebond trẻ tuổi, em nghĩ mục đích của việc đào tạo hiệp sĩ của chúng ta là gì?”

Đột ngột, Alanna thấy trong người dễ chịu hơn rất nhiều. “Cảm ơn nhiều, thưa thái tử.” Cô cười rạng rỡ. “Cảm ơn nhiều lắm.”

Cậu bạn đặt tay lên vai cô. “Có lẽ em đã nhận thấy, bạn bè của anh gọi anh là Jonathan hoặc là Jon.”

Alanna ngẩng lên nhìn cậu. Cô thật không biết chuyện gì đang xảy ra. “Có... có phải, bây giờ em là bạn của thái tử, thưa thái tử?”

“Ta nghĩ là như thế”, cậu thiếu niên bình tĩnh đáp: “ít nhất ta cũng hy vọng thế.”

Cậu đưa tay ra.

Alanna nắm lấy bàn tay đó. “Thế thì em là bạn anh, Jonathan.”

Chương 4. Thần Chết trong cung điện

Bài răn dạy đạo đức mà công tước Gareth giảng cho cô nghe vào ngày sau vụ đánh nhau với Ralon thật dài và thật ấn tượng. Ông nói tới nghĩa vụ của một người đàn ông quý tộc đối với một người đàn ông quý tộc khác, về sự yên bình lẽ ra cần phải được giữ gìn trong toàn bộ khuôn viên cung điện, và về những con người hành hạ vùi dập người khác. Ông báo cho cô biết, trò đánh đấm tay không là một trò giết thời gian bất lương, thứ mà đám dân thường hay sử dụng và thứ được những chiến binh Shang tôn làm nghệ thuật, còn cô thì chẳng phải dân thường cũng chẳng phải chiến binh Shang. Cô phải viết một lá thư trình trọng xin lỗi cha của Ralon và bị cấm ra ngoài trong hai tháng tới. Alanna đứng thẳng như một cây nến và lắng nghe. Cô thích kiểu cách răn dạy của ngài công tước. Cô biết là ông không thật sự giận cô, mà thật ra ông đang vui là cô đã thắng được Ralon. Cô cũng biết rằng ông sẽ không đời nào thổ lộ với cô điều đó, bởi chính cô đã vi phạm các quy định, và cô phải chấp nhận tất cả các hình phạt không một lời than van, vì người ta đã cho cô học kỹ tất cả các quy định đó. Thế giới của Alanna được thống trị bởi các quy định, cho bất kỳ tình huống nào cũng có quy định. Chiến đấu chống lại một vị quý tộc trong khuôn viên cung điện là phạm quy và dạy cho cô điều đó chính là nhiệm vụ của ngài công tước Gareth. Mặc dù vậy, chính quy tắc không cho phép người quý tộc để kẻ khác nhục mạ mình lại đòi cô phải chiến đấu chống Ralon, và ngài công tước Gareth rất hạnh hiện vì cô đã bảo vệ được danh dự của mình.

Một khi người ta đã biết rõ các quy tắc đó, cô cân nhắc, trong khi vẫn tiếp tục loáng thoáng nghe lời răn dạy của ngài công tước, thì cuộc sống tương đối đơn giản. Mình đâu có giận ngài công tước, bởi vì mình biết, cả ông cũng phải tuân theo các quy tắc y hệt như mình. Chẳng nào thì mình cũng đã rõ rằng ông hoàn toàn chẳng giận gì mình. Rất có thể luật hiệp sĩ của chúng ta chẳng đến nỗi quá tệ.

Vào ngày thứ hai của đợt Hội Giữa Đông kéo dài tám ngày, nhà vua tấn phong cho Alex, Gary và Raoul cùng một số tiểu đồng 14 tuổi lên chức cận vệ, mỗi cận vệ được giao nhiệm vụ hầu hạ một hiệp sĩ. Họ vẫn tiếp tục phục vụ trong phòng tiệc, nhưng sau đó họ sẽ dùng bữa trong phòng ăn dành riêng cho cận vệ. Khác với tiểu đồng, khi cần thiết các cận vệ còn phục vụ cả trong những đại tiệc trọng thể. Alanna giúp bạn bè chuyển tới nơi ở mới. Họ đến những căn phòng nằm sát với phòng của những hiệp sĩ mà họ hầu hạ, và Alanna thầm cân nhắc, liệu giờ đây cuộc sống của cô có thay đổi hay không.

Mọi việc thay đổi vậy mà cũng chẳng thay đổi nhiều. Khoảng thời gian rảnh rỗi ngắn ngủi mà các cận vệ, Alanna và Jonathan có được thì họ luôn ở bên nhau. Chỉ khi ngồi học cùng các tiểu đồng khác, cô thấy nhớ bạn bè mình biết bao. Không còn một anh Gary luôn buông ra những lời châm biếm cay độc về ông thầy dạy môn ứng xử, không còn một anh Alex luôn giải thích cho cô rõ những thâm hiểm ẩn náu trong các bài toán.

Nhưng rồi một tối nọ, Jonathan cầm một cuốn sách lịch sử chiến tranh bước vào phòng cô. Cậu thiếu niên vừa cười vừa giải thích rằng, cậu sẵn sàng giúp cô làm toán nếu cô giải thích cho cậu biết những cuộc chiến được miêu tả rất nhàm chán trong sách thật sự đã xảy ra ra sao. Các giờ học trước đã cho cậu nhận ra rằng, các cuộc chiến bỗng trở nên sinh động và hiện thực khi được Alanna kể lại.

Alanna vui vẻ chấp nhận lời đề nghị của anh bạn. Kể từ ngày đó, người ta thường thấy hai người ngồi với nhau vào buổi tối hoặc trong phòng cậu hoặc trong phòng cô, chụm đầu trên một tấm bản đồ hoặc trên một tờ giấy.

Đến tháng ba thì bệnh sốt đỏ mề hôi giáng đòn, không một lời báo trước. Nó không tha một ai, không tha cho cư dân thành phố mà cũng không tha cho gia nhân của cung điện, không tha cho các thầy tế, đến cả hoàng hậu cũng không. Tiếp đó đến lượt công tước Gareth và ngài chánh án mắc bệnh. Riêng Sir Myles thì khỏe nguyên. “Chắc là cơ thể ta chứa đầy rượu vang, đến độ không còn chỗ cho bệnh tật nữa”, ông giải thích với Alanna như thế. “Từ nay con có thôi cái trò khuyên ta ngưng uống rượu đi không?”

Alanna thấy trong người rất khỏe. Cô làm việc vất vả hơn bất cứ thời gian nào trước đó. Mỗi lần có thêm một người hầu mắc bệnh, cô lại nhận thêm nhiệm vụ. Các giờ học đã bị hủy bỏ vì đa phần thầy giáo ngã bệnh. Alanna dọn

giường, rửa bát đĩa, xúc phân dọn chuồng ngựa. Từ khi mới sanh ra đời, người ta đã dạy cho cô rằng không một công việc nào là bẩn thỉu đối với một người quý tộc chân chính. Bây giờ, lý thuyết trở thành hiện thực.

Các tiểu đồng và cận vệ, những người trẻ trung và khỏe mạnh nhất cung điện, là nhóm bị bệnh sau cùng. Và đã đến thời điểm Thần Bóng Tối đến thăm cung điện. Và chọn nạn nhân trong số những người mắc bệnh sốt. Dưới thành phố, là nơi nạn dịch bắt đầu, có nhiều người chết đến nỗi các thầy tế thờ Thần Bóng Tối phải chở xác bằng xe cút kít. Trong vòng chỉ một tuần lễ, Thần Chết đã cuốn đi ba tiểu đồng, năm cận vệ và ông chánh thủ quỹ. Trong nhóm bạn thân của Alanna thì Raoul là người đầu tiên đổ bệnh. Khi Alanna đến thăm, anh tặng cho cô một nụ cười mệt mỏi.

“Anh thấy mình thật là ngu ngốc khi phải nằm ườn ra ở đây, vào đúng lúc lẽ ra phải làm việc thật nhiều”, anh thú nhận trong khi toàn thân đang run lên bên dưới những lớp chăn dày cộp. “Em có khỏe không? Còn chú Coram thế nào?”

“Cả hai bọn em đều rất khỏe.” Cô nén chặt những lớp chăn bao quanh anh.

“Còn Jon?”

“Anh ấy thậm chí chẳng bị hắt hơi lấy một cái. Lúc này anh ấy ở bên nhà vua rất nhiều.”

“Anh ấy làm như thế là đúng. Lạy thần Mithros phụ trợ, rồi hoàng hậu sẽ khỏe trở lại.” Raoul cho phép Alanna lau khô bộ mặt đầy mồ hôi của anh. Thế rồi anh đẩy nhẹ cô một cái. “Em ra ngoài đi, kéo bị lây.”

Alanna không ngủ được nữa. Lời cảnh báo của cô Maude, lời thúc giục cô sử dụng pháp thuật chữa bệnh, cứ luẩn quẩn suốt trong óc não. Cô biết, thần linh sẽ trừng phạt những người không sử dụng khả năng pháp lực của mình, nhưng chỉ cần nghĩ tới chuyện sử dụng pháp thuật là cả người cô run bắn lên. Cả cô lẫn Thom đều có một pháp lực lớn hơn pháp lực của những người mà cô từng biết, và nếu cô sử dụng sức mạnh đó mà để vượt mất quyền kiểm soát nó, thì cô sẽ bỏ mạng và cuốn theo cả những người đang sống quanh cô. Thom rất thích quyền lực kỳ lạ đó, còn cô thì không. Cô không bao giờ tin chắc là sẽ điều khiển được pháp lực của mình.

Dần dần, cả Gary, Francis rồi đến Alex cũng mắc bệnh sốt. Francis là người bị bệnh nặng nhất, ngay vào cuối ngày đầu tiên anh đã bắt đầu nói mê. Những thầy thuốc của cung điện chẳng làm gì được cho anh. Alanna nghe một người trong bọn họ nói rằng, những người bị nặng như thế ngay từ ngày đầu tiên

thường sẽ bỏ mạng. Và bên cạnh đó còn có những câu chuyện đáng sợ hơn nữa. Người ta thầm thì với nhau rằng, bệnh sốt đốm mồ hôi này có nguồn cơn từ phép thuật. Nó dần hút cạn pháp lực của các thầy thuốc và giờ thì họ đã yếu đến mức không thể giúp đỡ được cho bất kỳ ai.

Một buổi tối nọ, đúng khi Alanna vừa ngủ thiếp đi thì cô bị chú Coram đánh thức. Ông vừa nghe tin dữ. Francis đã rơi vào tay Thần Bóng Tối.

Alanna hối hả đi xuống nhà thờ Thần Chết. Jonathan đã có mặt ở đó và đang đứng canh xác bạn. Không muốn làm phiền hoàng tử, Alanna lặng lẽ quỳ trong góc sau của đền thờ. Cô run rẩy nhìn xác Francis trên bàn thờ. Rất có thể anh còn sống, nếu cô ra tay chữa bệnh.

Alanna thấy túi hồ.

Sir Myles quỳ xuống bên cô. Tóc và râu ông rối bù. “Ta rất tiếc, Alan”, ông lẩm bẩm. “Ta biết con và Francis là bạn của nhau.”

Alanna nhìn hiệp sĩ. Ông là người bạn lớn tuổi của cô, ông sẽ hiểu một số những câu hỏi về lương tâm. Và cô tin tưởng ý kiến của ông.

“Con có thể nói chuyện với ngài một chút không”, cô thì thầm. “Phía ngoài kia?”

Họ khẽ khàng đi ra. Myles buông người xuống một chiếc ghế dài ngay trước đền thờ. “Con đang lo lắng chuyện gì?” Ông hỏi và ra hiệu cho cô ngồi xuống cạnh mình.

Alanna vẫn đứng. “Sir Myles, nếu một người nào đó có những sức mạnh có thể được sử dụng để làm điều thiện cũng như điều ác, thì anh ta có nên sử dụng không?”

Người đàn ông nhìn cô trân trân. “Pháp thuật?”

Alanna di chân xuống đất. “Vâng thì, con có pháp lực.”

Myles nhăn trán. “Còn tùy, Alan. Pháp thuật chỉ là một trong những khả năng. Không phải ai trong chúng ta cũng có nó, cũng như không phải ai trong chúng ta cũng có được một lý trí tỉnh táo và những phản xạ tinh nhạy. Bản thân pháp thuật không tốt cũng không xấu. Ta nghĩ rằng, con chỉ nên sử dụng tới nó khi con tin tưởng tuyệt đối chắc chắn rằng việc con định thực hiện có lý do chính đáng. Nói như thế có giúp được con không?”

Alanna trầm ngâm đưa tay cầu cầu vành tai. “Ngài không thể trả lời cho con bằng một câu “có” hay là “không”?”

Myles lắc đầu. “Trong trường hợp này thì không.”

Những câu hỏi về lương tâm hiếm khi có thể được trả lời rõ ràng bằng câu *có hoặc không*.”

Cánh cửa mở ra và Jonathan bước ra ngoài. “Alan?” cậu thiếu niên nói khẽ. Nét mặt cậu rất nhợt nhạt, cặp mắt lóng lánh vì những giọt nước mắt bị kiềm chế.

“Cảm ơn, Sir Myles”, Alanna nói và bước về phía bạn mình.

Francis được mai táng vào ngày hôm sau. Có mặt cả Raoul và Gary, những người đã khỏi bệnh. Thầy thuốc phụ trách chữa bệnh cho Alex giải thích với Alanna rằng cả ông cũng đột ngột khỏe trở lại. Jonathan cùng cha đến dự đám tang. Họ bỏ đi ngay khi buổi lễ kết thúc và Alanna cũng vội vàng quay về với những nghĩa vụ của mình.

Cô cứ vật lộn mãi với những suy nghĩ riêng và cân nhắc liệu có nên đến gặp những người chữa bệnh trong cung và xin phép được giúp đỡ họ. Cô đã không thể làm gì cho Francis, nhưng giờ vẫn còn những người khác.

Căn bệnh ra quyết định hộ cô. Ngay sáng hôm sau, Coram và Timon đến tìm cô trong căn bếp, nơi cô đang rửa chén đĩa.

“Alan!” Timon kêu lớn.

Cô ngẩng mặt lên khỏi cái bồn rộng đầy những chậu bồn và nhả trán.

Giọng chú Coram dịu dàng. “Hoàng tử đã đổ bệnh tối qua. Hoàng tử cho gọi con.”

Alanna đặt khăn rửa sang bên. Vì sợ hãi, cô thấy cổ họng mình thít chặt. “Bây giờ anh ấy thế nào?”

“Tệ lắm”, Timon nói.

Cùng với hai người hầu, Alanna chạy thẳng đến phòng Jonathan. Cô mở cửa và sững sờ. Không thể tin vào những gì cô đang nhìn thấy. Quanh giường Jonathan xúm xít đông nghịt những người. Mùi hương nồng nặc trong không khí khiến cô phải hắt hơi. Những thầy tế thờ Thần Chết đang hát các bài ca tiễn đưa, trong khi ông thầy thuốc trưởng thì đứng ở phía sau. Công tước Baird thấy mình kiệt lực. Jonathan bây giờ đã mê sảng rồi và thực tế đã dạy cho ông hiểu, những người bị nặng ngay từ đầu như thế sẽ không tránh khỏi cái chết.

Quá giận, Alanna phải há mồm ra lấy hơi. Ai mà còn khỏe được trong cái cảnh nhốn nháo như thế này? Làm sao Jonathan thở được? Chuyện họ làm chống lại tất cả các quy định của lý trí con người mà cô Maude đã dạy. Để chữa bệnh, người ta cần không khí trong lành, cần yên tĩnh, cần sự sạch sẽ

tuyệt đối, cần sự thư thái và những giọng nói dịu dàng. Chẳng lẽ cả lũ người sống ở thành phố này không biết gì hết? Alanna mở mồm ra - rồi ngậm lại. Suýt chút nữa thì cô đã ra lệnh cho đám người lớn kia biến đi! Cô biết rõ một mệnh lệnh như vậy sẽ được tiếp đón ra sao, nếu nó được thốt ra từ miệng một tiểu đồng.

Cô quay về phía Coram. “Chú đi gọi Sir Myles! Ngay lập tức!”

Người lính lực lưỡng nhìn xuống mặt cô chủ. Chú quá hiểu cái thế cầm vươn ra phía trước này. “Con lại định làm chuyện điên khùng, đúng không?”

“Không có gì điên hơn chuyện này đâu.” Cô giật đầu về phía căn phòng đầy ắp những người.

Coram thở dài rồi xoay sang với cậu Timon đang bối rối nhìn hai chú cháu. “Cô... cậu ấy mang họ Trebond”, ông giải thích. “Cả nhà họ đều ngang bướng như lửa. Tất cả, không trừ một ai. Tốt hơn là ta đi đón Sir Myles.”

Alanna ra ngoài và đóng cửa lại. Cô thà chờ ở ngoài hành lang còn hơn phải đứng nhìn những trò điên rồ phía trong kia. Cũng may mà liền sau đó, hai người quay trở lại với một ngài hiệp sĩ Myles đang rất tò mò.

“Con cần sự giúp đỡ của ngài”, Alanna giải thích ngắn gọn với hiệp sĩ. “Ngài thử nhìn vào trong xem!”

Myles ném một cái nhìn vào phòng Jonathan. Ông đóng cửa lại, nhướn lông mày. “Con biết là không có mấy hy vọng”, ông khẽ giải thích. “Nhất là khi cậu ấy bị nặng nhanh như thế.”

Cặp mắt và giọng nói của cô bây giờ sắc như lưỡi thép. “Có lẽ không, nhưng cũng có thể có. Ngài nghe con nói đây: Con đã che giấu ngài một điều. Con có pháp thuật và con được đào tạo để chữa bệnh. Bà thầy lang của làng đã dạy cho con tất cả những gì cô ấy biết.” Khi thấy hiệp sĩ vẫn giữ thái độ nghiêm trang, cô vội vàng nói tiếp. “Có thể con chỉ mới mười một tuổi thôi, nhưng có những việc mà thậm chí một đứa ngu cũng hiểu. Người ta không bao giờ làm âm ỉ trong phòng một người bệnh và người ta không làm bắn không khí bằng cách đốt hương! Pháp lực chữa bệnh của con không bị cạn kiệt như của những thầy lang trong cung.” Cô nhìn thấy ánh nghi ngờ trong mắt hiệp sĩ và thêm vào: “Jonathan đã gọi con. Con tin rằng, chính anh ấy cảm nhận được là con có thể giúp anh ấy.”

Myles đưa tay giật giật râu. “Hiểu rồi. Ta phải làm gì?” Alanna lấy hơi thật sâu. “Ngài đuổi những người này đi cho con. Nếu ngài lên tiếng, người ta sẽ

nghe.” Cô không thể nói tại sao cô biết rằng đám người đang đứng trong phòng Jonathan sẽ nghe lời một hiệp sĩ dưới quyền, nhưng cô biết chắc như vậy. “Hãy đưa họ ra ngoài, để chúng ta thông khí trong phòng và con có thể nói chuyện với ngài công tước Baird.”

“Đó là một mệnh lệnh lớn lao.” Myles nghĩ một lúc rồi nhún vai. “Con có vẻ rất tin chắc, Alan. Mà bọn ta có còn gì để mất nữa đâu?”

Cô nhìn ông trong ánh mắt nặng trĩu đau đớn.

“Jonathan”, cô thì thầm.

Điều đó thuyết phục được hiệp sĩ. “Được.” Ông gật đầu về phía Timon. “Báo danh ta!”

Timon, với nét mặt như thể thế giới của anh vừa lộn đầu xuống dưới, mở cửa ra.

“Sir Myles von Olau!”

Cả đám người chột ngừng bật và xoay ra phía cửa. Các thầy tế cắt ngang bài hát. Myles bước vào, kèm hai bên là Coram và Timon. Alanna đi theo. Không một ai để ý đến cô. Sir Myles đã thay đổi một cách đáng ngạc nhiên. Đột ngột có một nét vương giả ẩn trong tư thế của người đàn ông thấp béo. Ngoài ra, rõ ràng là ông đang giận dữ cùng cực.

“Các người điên hết rồi hay sao?” Ông lên tiếng. Giọng nói bình thường vốn rất dịu dàng bây giờ sắc sảo và thúc hối. “Đừng có nói với tôi là các người đã báo cho hoàng thượng biết chuyện này. Không thể chấp nhận được.”

Không ai nói một nửa lời.

“Đi ra ngoài hết!” Myles ra lệnh. “Trong phòng này đang có một người ốm, chứ không phải một người chết.” Ông nhìn về phía các thầy tế. “Ta lấy làm nhục thay cho các người! Cậu ấy còn sống!”

Một tích tắc sau, thầy tế trưởng cúi đầu xuống và dẫn những thầy tế khác bước ra ngoài. Vài người trong bọn họ lén liếc về phía công tước Baird: Lẽ ra chỉ ông mới là người được quyền ra lệnh ở đây, nhưng thầy trưởng lang gật đầu với Myles. Gương mặt mỗi một ánh vẻ nhẹ nhõm.

“Các người không làm gì được ở đây nữa”, ông giải thích với các vị quý tộc khác. “Myles có lý, hãy quay trở về với các thần linh của các người và cầu nguyện cho thái tử. Đó là cách duy nhất mà ta còn có thể giúp cho thái tử.”

Lần lượt nối đuôi nhau, họ đi ra ngoài. Chỉ còn lại công tước Baird. Alanna vội vàng đến bên Jonathan. Bọn cô bây giờ nhợt nhạt như một bóng ma và đổ

mồ hôi đầm đìa. Alanna chặn những mép chắn quanh Jon thật chặt. “Chú Coram!” cô kêu. “Mở cửa sổ ra. Chúng ta phải thông cho không khí trong lành vào đây.” Baird nhìn Myles vẻ nghi ngờ. “Thế này là thế nào?”

“Alan đã nhờ tôi giúp cậu ấy”, hiệp sĩ đáp. “Tôi thực hiện mệnh lệnh của cậu ta.”

Baird nhìn ông trân trân. “Ngài thực hiện mệnh lệnh của một tiểu đồng?”

“Alan”, Myles nói. “Con phải giải thích cho ngài công tước Baird rõ.”

Alanna đứng dậy và đi tới bên vị thầy thuốc. Thật nhanh cô thuật lại những gì cô đã nói với Myles, chỉ thỉnh thoảng ngưng lại để ra hiệu cho Coram đóng cửa sổ. “Con vẫn còn nhỏ và con cũng không được học nhiều như ngài”, cô kết luận, “nhưng pháp lực của con chưa bị cạn kiệt. Và anh ấy là bạn con.”

“Tình bạn thôi chưa đủ để chữa bệnh”, công tước Baird giải thích. “Được học chữa bệnh thì chắc con cũng đã biết việc chữa bệnh bình thường chỉ đòi hỏi một phần nhỏ sức lực của người chữa, nhưng với căn bệnh sốt này thì khác. Nó hút cạn kiệt sức lực con, và nếu sau đó con còn tiếp tục chữa chạy cho người khác, nó sẽ phá hủy con đến mức bỏ mạng, đã có ba thầy thuốc của ta qua đời. Con có muốn liều với tính mạng của mình, nếu đứng ra đối mặt với trò phù thủy này?”

“Vậy là ngài cũng tin rằng, căn bệnh này là do pháp thuật tạo nên?” Myles hỏi.

Vị thầy thuốc dụi mắt. “Dĩ nhiên. Ngoài thành phố này ra không một ai bị bệnh, và không một căn bệnh sốt bình thường nào giết chết thầy thuốc. Mà tôi thấy chuyện này cũng rất đáng chú ý, rằng người kế thừa ngôi báu chỉ đổ bệnh khi mọi thầy thuốc trong cung đã kiệt sức.”

“Chẳng lẽ các pháp sư của chúng ta đều không đủ sức chống lại căn bệnh sốt này hoặc phát hiện ra nguồn cơn của nó?” Myles hỏi.

“Trong toàn vương quốc Tortall không ai đủ sức làm chuyện này. Công tước Roger là người có đủ sức mạnh, nhưng hiện thời ngài ấy đang ở Carthak. Quốc vương đã cho người đi tìm ông ấy, nhưng ngài Roger von Conté phải một tháng nữa mới về đến đây.”

Alanna lắng nghe và quan sát Jonathan. Anh đang đỏ bừng lên như người bị sốt bình thường và lảo lộn dưới mấy tấm chắn. Cô cắn môi. Theo một phương diện nhất định, cô vẫn cứ nghĩ mình có phần mang tội trong cái chết của Francis. Cô đã không trở lại chữa bệnh cho anh và anh đã qua đời. Cô không

thể cho phép mình phạm lỗi lần thứ hai. “Mặc dầu vậy, con vẫn cứ muốn thử”, cô nói. Khi thấy công tước Baird nhìn mình bằng vẻ nghiêm khắc, cô thêm vào: “Nếu tướng công cho phép.”

Baird duỗi một bàn tay về phía cô và Alanna cầm lấy nó. “Ta mệt mỏi lắm rồi”, người trưởng nhóm thầy thuốc nói. “Và nếu con có khả năng như con khẳng định, thì truyền sức cho ta chắc cũng là chuyện dễ dàng, làm đi!”

Alanna nhìn xuống bàn tay của ngài công tước. Thật chậm và thật cẩn thận, cô tập trung suy nghĩ và sức mạnh, rồi bỏ bao cảnh xung quanh để đi ngược vào nội tâm. Nó kia: một quả cầu lửa nhỏ xíu màu tím ngắt dần dần to lên khi cô dùng sức mạnh tinh thần kích lệ. Giống như mọi khi, như mỗi lần cô gọi đến pháp lực của mình, mũi cô bắt đầu nổi ngứa. Cô lờ đi cảm giác khó chịu. Hai con mắt chảy nước. Thật chậm rãi cô thổi cho ngọn lửa trong cơ thể cô bốc lên cao và cho nó chảy qua cánh tay mình, truyền sang thân thể công tước Baird. Người thầy thuốc thở phào ra thành tiếng và cầm tay cô chặt hơn. Alanna để cho luồng lửa màu tím truyền sang người ông, cho tới khi ông không thể chấp nhận được nhiều hơn. “Như thế là đủ”, cô thì thào rồi buông tay ông ra.

Alanna lão đảo. Cô hơi chóng mặt, Myles tóm lấy cánh tay cô.

“Con khỏe”, cô giải thích với người bạn già. Thế rồi cô nhìn công tước Baird. “Con bắt buộc phải học mảnh pháp thuật và truyền lực này. Anh trai con rất nhanh mệt mỏi khi chúng con đi bộ.”

Người thầy thuốc nhìn cô trân trân rồi giơ bàn tay kia cọ vào bàn tay vừa được truyền lực. “Lạy thánh Mithros phù hộ cho con”, ông thì thào. “Ta tin rằng thái tử thật sự có cơ hội.”

Ông vội vã đi ra. Myles, Coram và Timon sững sờ nhìn Alanna khi thấy ngài công tước có ấn tượng mạnh về cô như thế. Alanna thấy trong người hơi chùng chành và hơi một chút cô đơn. Cô không thích những người khác nhìn cô như thể họ phải e sợ cô. “Mọi người ở lại đây chứ?” Cô nài xin.

Myles khoác cánh tay qua bờ vai cô. “Con có thể tin tưởng chúng ta”, ông nói.

Hai người kia gật đầu.

Alanna trầm ngâm căn cứ môi dưới. “Đầu tiên chúng ta hãy thử bằng những phương pháp chữa bệnh bình thường”, cô quyết định. “Chú Coram, chúng ta cần một ngọn lửa thật cao.” Người hầu cúi người rồi rời phòng.

Alanna đến bên bàn làm việc, lấy giấy và bút. Hồi hã, cô viết một loạt tên. “Timon, em cần những thứ này từ nhà bếp. Mà ngoài ra, em cần thêm vài cái chần nữa.”

Timon cầm danh sách và chạy đi. Myles khơi to ngọn lửa bằng một thanh gỗ nằm trong một cái giỏ đứng bên lò sưởi.

“Alan?” giọng Jonathan trầm và khàn. Alanna bước về phía anh và cầm lấy tay anh.

“Em ở đây, Jonathan. Em đây, Alan đây.”

Jonathan mỉm cười. “Anh biết là em không bỏ cho anh chết.”

“Thái tử sẽ không chết đâu”, Myles nói qua bờ vai Alanna. “Thái tử không được nghĩ đến chuyện đó.”

Jonathan nhăn trán. “Myles? Ngài ở đây?” Cậu thiếu niên nhìn quanh. “Tôi đã nằm mơ là ở đây có rất nhiều người...”

“Ở đây cũng có rất nhiều người đến”, Alanna khẳng định. “Myles đã xua bọn họ ra ngoài rồi.”

Hoàng tử mỉm cười. “Thế là rất hay.”

“Còn bây giờ thì anh hãy ngủ đi”, Alanna nói.

Ánh mắt Jonathan cho người ta biết, cậu thiếu niên còn muốn đặt thêm nhiều câu hỏi nữa, vậy là Alanna một lần nữa sử dụng đến pháp lực. Cô đưa tay vuốt hai bờ thái dương Jonathan và nhìn thật sâu vào mắt cậu.

“Ngủ đi nào, Jonathan.”

Giọng nói trẻ trung non nớt sao có sức thúc bách kỳ lạ. Myles bắt quả tang mình đang ngáp trộm.

“Ngủ đi.” Jonathan có cảm giác chết đuối trong màu tím. Cậu thiếu niên thiếp đi.

Coram quay trở lại với một ôm gỗ. Timon cũng về với một sọt chanh và những thứ khác đã được Alanna ghi trong danh sách. Cô gửi cậu ta đi một lần nữa để lấy gạch nung. Thế rồi cô ngồi xuống trước bếp lửa. Thật thận trọng, cô trộn rượu mật ong, mật ong, các loại lá cỏ và nước chanh tươi thành một thứ sirô chống ho cho Jonathan. Bàn tay run run khi cô khuấy đều chất lỏng. Myles nhận ra điều đó và giăng cái thìa ra khỏi tay cô.

“Con sao thế?” người đàn ông vừa hỏi vừa khuấy hỗn hợp. “Con run kể từ khi làm cho Jonathan ngủ đi.”

Cô mệt nhọc ngồi xuống. “Công tước Baird nói đúng.” Cô cầm lấy cốc rượu vang mà chú Coram mang lại và uống cạn. “Cái thứ sốt này hút sức con mạnh hơn tất cả những thứ con từng gặp.” Cô thở dài. “Myles? Ngài có thể nói chuyện với nhà vua và hoàng hậu? Chắc là hai người sẽ lo lắng...”

Hiệp sĩ đưa thìa cho chú Coram. “Con không cần phải nói nhiều hơn”, ông giải thích. Ông vừa bước ra khỏi phòng vừa đưa tay vuốt mái tóc rối bù.

Chú Coram quan sát cô, tay vẫn khuấy thuốc. “Chú mong là con biết mình đang làm gì?”

Alanna giơ tay xoa đầu, cái đầu bây giờ đã bắt đầu đau. “Con cũng mong thế.”

Khi Timon quay trở lại với chồng gạch, chú Coram đưa gạch vào lửa để hâm nóng lên rồi quần gạch vào trong khăn dày. Alanna đặt gạch lên giường, xung quanh Jonathan. Thế rồi cô cùng Timon phủ lên hoàng tử nhiều lần chăn nữa. Chỉ một chút sau, Jonathan bắt đầu đổ mồ hôi. Một cơn ho mạnh mẽ rung lắc toàn cơ thể cậu thiếu niên. Alanna để cho nước siro nguội bớt rồi đổ một phần vào cổ họng Jonathan.

Cứ hai tiếng đồng hồ, họ lại thay toàn bộ vải phủ giường đã dẫm mồ hôi rồi quần Jonathan vào giữa những viên gạch vừa được nung nóng và phủ chăn thật kín. Không khí trong phòng nóng rẫy. Quần áo dán sát vào cơ thể họ và kể cả chú Coram lẫn Timon đã cởi áo sơ mi ra. Khi Myles quay trở lại, suýt chút nữa hiệp sĩ ngất đi vì nóng.

“Công tước Baird hiện đang ở chỗ hoàng hậu”, ông nói với Alanna. “Ông ấy sẽ có cách để hoàng hậu bình tĩnh và không lại đây. Bến cảng Caynn đang bị bọn hải tặc tấn công. Hoàng thượng hiện ở trong phòng họp chiến tranh và không thể ra ngoài. Cả hai người đành phải tin tưởng cả vào công tước Baird. Họ sẽ để chúng ta được yên.”

Alanna nhìn quanh. Ba người đàn ông đổ mồ hôi thành suối. Và không phải chỉ có họ, mà tất cả những người còn lại trong cung đang quan sát và chờ xem cô làm gì. Điều đó khiến cô sợ hãi. Phải chăng người lớn hoàn toàn chẳng tự tin và mạnh mẽ như cô hằng tin?

Nhưng giờ cô không có thời gian để nghĩ những chuyện như vậy. “Anh Timon! Sir Myles sẽ thay cho anh”, cô nói. “Anh đi nghỉ và đi ăn một chút gì đi.”

Timon vâng lời. Myles giúp cô cùng chú Coram thay đồ và quần nóng Jonathan thêm lần nữa. Myles đỡ người hoàng tử, để Alanna đổ siro vào cổ họng anh. Khi Timon quay trở lại, cô gửi chú Coram đi nghỉ. Đến cuối giờ chiều hôm đó thì Jonathan bắt đầu ho cho đến văng ra những gì đang chặn kín cánh phổi cậu. Khi trời bắt đầu tối, hoàng tử ngủ thiếp đi, nhưng cơn sốt cứ mỗi lúc một dâng cao hơn. Alanna gửi những người khác ra ngoài, để họ ăn và nghỉ một chút, riêng cô ngồi canh bên bạn mình.

Công tước Baird ló đầu vào chỉ một chút rồi lại bỏ đi. Đó là lần thứ ba ông tới thăm theo kiểu này, và lần này ông cũng không nói nửa lời. Alanna chỉ gật đầu với ông. Cô thậm chí không còn sức lực để nói chuyện. Myles quay trở lại với một khay đầy đồ ăn. “Ăn đi!” ông ra lệnh. “Ta đã đặt một chiếc ghế dài vào phòng thay đồ của Jonathan. Bây giờ đến lượt con nghỉ.”

Alanna biết rằng người bạn lớn tuổi nói đúng. Cô ăn, nằm trong phòng thay quần áo và thiếp đi trong tích tắc. Khi Alanna tỉnh dậy thì trời đã bắt đầu về đêm. Trong khi những người bạn của cô ra ngoài để ăn một chút và đi lại một chút cho máu lưu thông, cô lại ngồi xuống bên Jonathan. Trong phòng nóng khủng khiếp, vậy mà hoàng tử vẫn run. Mồ hôi chảy thành từng dòng nhỏ trên mặt cậu. Alanna nhìn bạn mình và gom góp sức lực. Nếu vị Thần Bóng Tối muốn lấy mạng Jonathan, chắc chắn ông ta phải chiến đấu.

Cửa mở ra. Alanna nháy dậy và cúi chào thật thấp khi nhà vua cùng hoàng hậu bước vào. Cô thấy thương hai người. Gương mặt nhà vua ngày thường luôn tươi cười bây giờ trông đầy âu lo. Quanh khóe miệng hằn sâu những nếp nhăn. Nhà vua vòng một cánh tay dịu vợ mình. Hoàng hậu Lianne thả người xuống chiếc ghế mà Alanna vừa đẩy lại. Bà vẫn chưa khỏe hẳn từ đợt sốt của mình, trang phục bay lất phất quanh thân hình gầy guộc.

“Alan von Trebond”, nhà vua nói và cái giọng trầm trầm cho biết ông đang phải ép mình bình tĩnh. “Con trai ta ra sao rồi?”

Alanna bối rối nuốt khan. “Tương đối tốt theo hoàn cảnh này, muôn tâu bệ hạ. Anh ấy đã ngủ gần như suốt ngày.”

Giọng hoàng hậu Lianne khẽ khàng, nhưng vẫn chói lên một chút thép. “Làm sao mà nhà người có thể giúp được con ta, trong khi nhà người chỉ là một cậu nhỏ, dù công tước Baird có nói gì đi chăng nữa?”

“Muôn tâu hoàng hậu, ít nhất thì con cũng biết là không nên đốt hương để làm bẩn không khí và bao quanh Jonathan bằng những người than khóc”,

Alanna giải thích. “Mà ngoài ra, chính anh ấy đã gọi tới con. Anh ấy tin con dù hoàn toàn không biết là con có pháp thuật.”

“Con đã được dạy dỗ gì chưa?” nhà vua Roald hỏi.

“Con đã học tất cả những gì mà bà lang trong làng con có thể dạy được, muôn tâu bệ hạ. Con có thể chữa bệnh. Và con có thể sử dụng phép thuật. Anh trai Thom của con cũng thế, nhưng ngoài ra anh ấy còn đọc được suy nghĩ của người khác và nhiều khi có thể nhìn vào tương lai. Cái đó con không làm được.”

“Tại sao khi mới tới đây con không kể tất cả những điều đó cho công tước Gareth được biết?” Nhà vua hỏi.

“Tại sao cha con không thông báo cho chúng ta biết?”

Alanna lúng túng chà chân xuống nền phòng. “Mẹ con đã qua đời khi sinh chúng con ra. Và mẹ con cũng có pháp lực. Cha con rất giận dữ vì nghĩ rằng pháp thuật của bà và của ông gộp lại chắc phải đủ để cứu mạng mẹ con. Thế là ông thề sẽ không bao giờ sử dụng đến pháp lực của mình nữa. Và chúng con cũng phải làm theo. Người ta không được phép dạy cho chúng con biết cách sử dụng chúng, nhưng cô Maude, bà thầy lang trong làng, đã dạy lén cho chúng con.” Alanna cúi đầu xuống. “Còn phần còn lại, con muốn trở thành hiệp sĩ. Con nghĩ sẽ không công bằng nếu con sử dụng pháp lực của mình. Làm như thế thì có vẻ như con chiến đấu bằng những mảnh lối xấu xa. “Vua Roald gật đầu thông cảm. “Nhưng cô Maude nói rằng, con phải sử dụng pháp thuật của mình để chữa bệnh. Cô ấy nói, con có nhiều sức lực để chữa bệnh hơn tất cả những người khác. Và nếu con không chữa bệnh, con sẽ không bao giờ bù lại được cho những mạng sống mà con sẽ phải chịu trách nhiệm khi trở thành hiệp sĩ, nhưng cho tới nay con vẫn không nghe lời cô.” Giọng Alanna nhỏ hẳn xuống. “Con đã không nghe lời cô và một trong những người bạn của con đã chết.”

Nhà vua đặt tay lên vai cô. “Con đã làm những gì mà con cho là đúng, Alan. Không phải ai cũng biết nhìn vào tương lai, và không phải ai cũng biết số phận sẽ đòi hỏi gì ở chúng ta.” Nhà vua giơ tay cọ trán. “Lẽ ra ta phải nghe lời Roger.” Ngài nói như thể đang tự nhủ chứ không phải với hoàng hậu hoặc với Alanna. “Nếu cậu ta bây giờ có mặt ở đây và dạy cho bọn con trai này.” Ngài lấy hơi thật sâu rồi lại nhìn Alanna. “Jonathan cũng có phép lực. Cái đó là do ta truyền cho nó, từ dòng dõi nhà Conté. Chừng nào nó khỏe trở lại, ta sẽ lo

sao cho lũ con trai các con được đào tạo tử tế. Cả ta cũng đã bỏ qua phần thừa kế này. Cũng giống như cha con, ta đã nghĩ rằng pháp thuật sẽ biến mất nếu người ta không để ý tới nó.” Nhà vua lắc đầu. “Một hiệp sĩ phải phát triển tất cả các khả năng của mình, phát triển hết sức lực. Mà cái ác lại rất hay bắt tay với pháp thuật.”

Alanna nghĩ là mình hiểu ý nhà vua muốn nói chuyện gì. Nếu người ta cho cô hưởng thụ một sự đào tạo tốt hơn, chắc bây giờ cô không đến nỗi bất lực như thế. Nếu căn bệnh sốt này là do pháp thuật gây nên, cô rõ ràng là một người lính ra trận trong trạng thái được chuẩn bị rất tồi.

Hoàng hậu Lianne thấy tay làm quật. “Trong này nóng quá”, bà than phiền.

“Chúng con muốn anh ấy đổ mồ hôi cho hết sốt, muôn tâu hoàng hậu”, Alanna giải thích. “Tốt nhất đầu tiên người ta nên thử các loại thuốc tự nhiên.”

Nhà vua vuốt bàn tay vợ mình. “Đừng quên công tước Baird đã nói gì. Chúng ta có thể tin vào Myles và Alan. Chúng ta phải tin tưởng họ.”

Lianne bước đến bên cậu con trai đang ngủ và cầm lấy tay con. Hai con mắt bà lóng lánh nước. “Nó là tất cả những gì chúng ta có, Alan. Ta không thể, ta không còn khả năng sinh con nữa.” Rồi bà hướng về phía nhà vua với một nụ cười dửng dưng. “Nếu chồng ta đã tin con, thì ta cũng sẽ làm như thế.”

“Mẹ?” giọng Jonathan chỉ là tiếng thì thầm. “Cha đấy ư?”

Alanna rút lui sang phòng thay quần áo. Chẳng bao lâu sau, vua Roald lại cho đòi cô. “Nó đang ngủ. Hãy cho người đến báo cho chúng ta ngay, nếu...” Nhà vua không thể nói hết câu. Bất giác, Alanna chìa tay ra và chạm khẽ vào cánh tay ngài.

“Chúng con sẽ báo tin ngay cho Chúa Thượng chừng nào có thay đổi”, cô hứa hẹn.

Khẽ khàng, Sir Myles bước vào và cúi chào nhà vua cùng hoàng hậu. “Thái tử sẽ khỏe trở lại”, ông nói với hoàng hậu Lianne. “Tất cả những lời cầu mong của chúng tôi đều ở bên cậu ấy.”

“Chỉ trừ lời cầu mong của kẻ đã gửi cơn bệnh sốt đến đây”, hoàng hậu đáp.

Nhà vua và Myles nhìn nhau. Hoàng hậu nói đúng. Không biết kẻ nào lại thù địch thái tử đến thế?

Dịu dàng, nhà vua cầm lấy cánh tay vợ mình. “Đi thôi, em yêu”, ông nói khẽ. “Đã tới lúc ta phải đi rồi.”

Chú Coram và Timon quay trở lại khi cha mẹ Jonathan đã rời phòng. Alanna xắn cao hai cánh tay áo. “Ta lại khêu cho lửa lên cao hơn”, cô nói bằng một giọng dữ tợn.

Đó là một đêm dài. Mãi rồi những cơn ho của Jonathan cũng dứt. Alanna ghé tai lắng nghe ngực người bệnh rồi mỉm cười khi thấy cậu thiếu niên đã thở được sâu hơn. Nhưng cơn sốt không dịu xuống và nó hút nước ra khỏi môi Jonathan cho tới khi chúng nứt ra và chảy máu. Cậu thiếu niên kháng cự lại Alanna và Myles, và trải qua những cơn ác mộng trầm trọng khi ngủ. Giọng cậu bây giờ hầu như không thành tiếng nữa và Alanna chấn động mạnh khi nhìn bạn mình la hét mà không thốt lên được âm thanh nào.

Myles tóm lấy vai cô. “Alan! Không thể để tiếp tục như thế này! Sử dụng pháp thuật của con đi.”

“Con đã sử dụng rồi!” cô kêu lên. “Con không được đào tạo...”

“Thế thì gắng lên! Con không thấy là cậu ta đang chết sao?”

Alanna nhìn vào lửa. Nó đang đỏt khát bốc lên trong lò sưởi và chờ đợi. Cô đưa tay dụi mắt. Giờ thì cô đã quá mệt mỏi với những câu thần chú và những mảnh lời nho nhỏ mà cô đã sử dụng suốt ngày hôm nay.

Cô cầm lên bó cỏ cuối cùng. Trong này có cỏ mã tiên. Suốt thời gian qua cô đã linh cảm là sẽ tới bước này. Một mối, cô cởi dây buộc bó cỏ ra và nhìn trân trân vào những chiếc lá mỏng mảnh.

“Chú Coram, anh Timon.” Giọng cô như đã mất hết sinh khí. “Tốt hơn là hai người ra ngoài đi.”

Coram bước lại bên cô. “Cậu chủ...”, người đàn ông nói bằng vẻ âu lo. Rồi chú nhìn vào mặt cô và thở dài. “Thôi, Timon, ta đi”, ông nói. “Không nên ở đây khi cậu ta bắt đầu với trò phù thủy thật sự.”

Cả hai người đi ra ngoài và Myles chốt cửa lại.

Alanna ném cỏ mã tiên vào lửa. Thật ra cô không được phép sử dụng dạng pháp thuật này. Cô không phải là một pháp sư, và rất nhiều những người lớn tuổi hơn và mạnh mẽ hơn cô đã thất bại thảm thương khi gọi tới quyền lực mà giờ cô đang muốn gọi.

Một tiếng rên từ giường nhắc cho cô nhớ lý do đã đưa cô tới đây. Cô quỳ xuống bên ngọn lửa và thầm thì những câu thần chú mà cô Maude đã dạy, đó là lời nhắn gửi gửi đến những vị thần linh quyền uy nhất. Chậm rãi, chậm rãi đến

vô cùng vì cô đã mệt lắm rồi, những lưỡi lửa chuyển sang màu tím. Rồi cô thọc cả hai bàn tay vào ngọn lửa màu tím đó.

Tâm linh của cô, những gì làm cô thành Alanna, chảy qua hai bàn tay ra ngoài. Cô đổ lửa của mình ra, và cô trở thành lửa. Thế rồi cô đọc câu thần chú, câu thần chú mà cô Maude đã dạy là chỉ được phép nói lên khi tuyệt đối không còn đường nào khác.

“Lạy Nữ Thánh của Màn Đêm, lạy Đức Mẹ Tối Cao, hãy chỉ đường cho con. Mở cửa cho con. Hãy dẫn con đi, Đức Mẹ của núi cao và biển rộng...”

Trong một tiếng sấm nổ, ngọn lửa bốc bùng lên. Alanna giật người về, nhưng không thể lùi ra khỏi ngọn lửa nữa. Lửa tràn đầy trong hai mắt. Cô thấy vô vàn những cánh cổng mở ra trước mặt mình. Thế rồi đột ngột, nó lại xuất hiện: thành phố được làm bằng những tảng đá óng ánh màu đen, trông trong suốt như thủy tinh, thành phố mà cô đã nhìn thấy trong đồng lửa của cô Maude. Mặt trời đang tỏa nắng xuống thành phố đó. Alanna thấy toàn thân nóng ran. Thành phố réo gọi cô, những ngọn tháp vươn ngạo nghễ và những con phố óng ánh ca hát trong óc não cô.

Thành phố biến mất. Giờ thì năng lượng tinh khiết nhất chảy qua hai cánh tay và chảy vào cơ thể Alanna. Cô cố nén một tiếng thét khi thịt cô biến thành lửa tím, chỉ còn được bọc ngoài một lớp da. Cô bốc cháy, tỏa sáng, cô rục lên vì pháp lực. Và cô đau. Mỗi tế bào trên cơ thể la hét tìm hơi mát, tìm bóng tối, để dập tắt ngọn lửa. Cô hầu như không giữ được nữa. Chỉ một chút nữa thôi là cô sẽ nổ tung như một trái cây quá chín.

Một giọng nói bắt đầu cất lên và Alanna bật thét. Giọng nói này không dành cho tai người. “*Gọi cậu ta quay lại!*” giọng nói ra lệnh. “*Ta ở đây. Gọi cậu ta quay lại.*”

Nước mắt Alanna chảy dài trên má. Giọng nói và cảm giác đau đang giết cô. Ngọn lửa ăn tươi nuốt sống cô như thể nó là một con hổ.

Có gì đó trong cô kháng cự lại. Cô siết nắm đấm vật lộn với cơn đau. Cô nghiêng chặt hai hàm răng. Cô sẽ cười con hổ đó. Cơ thể cô cho tới nay chưa bao giờ giành được quyền kiểm soát ý chí - và cô không được phép để chuyện đó xảy ra lúc này. Chẳng lẽ mình chỉ là một con bé ngu dại? Cô nghĩ trong thịnh nộ. Hay mình là một chiến binh?

Cô kháng cự và đẩy lùi cảm giác đau, nén nó xuống, nén xuống nữa cho tới khi điều khiển được nó. Bây giờ cô là chủ của quyền lực mà cô đã rút ra được từ ngọn lửa. Cô đang cười trên lưng hổ. Cô là một chiến binh!

Alanna đi đến bên giường. Myles bước sang bên. Ông đã bắt lực đứng nhìn Alan chuyển màu tím chói chang và la hét. Màu tím đó bây giờ nhạt xuống, nhưng cả thân hình Alan vẫn sáng rỡ và tỏa một quầng sáng tím nhạt. Myles cảm nhận rõ, ông sẽ bốc cháy và bỏ mạng nếu bây giờ dám chạm tay vào cậu bé.

Alanna đứng bên giường và nhìn xuống Jonathan. Anh như đang ở xa, ở rất xa cô. “*Cậu ta đã đi xa rồi*”, giọng nói hào hùng kia lại cất lên. “*Hãy cầm lấy tay cậu ta. Gọi cậu ta quay lại.*”

Như từ một nơi xa cùng vọng về, Alanna thoáng nhận ra đó là giọng một phụ nữ. “Xin tạ ơn”, cô thì thầm.

Thận trọng, cô cầm tay Jonathan và thúc sức mạnh tinh thần của mình vào hai con mắt đã tắt ngang.

“Jonathan!” cô kêu lên. “Đã đến giờ về nhà rồi. Jon! “

Myles chờ người. Ông không nghe giọng một cậu bé đang gọi hoảng tử. Ông nghe thấy một giọng phụ nữ vọng về từ nơi xa vô cùng tận. Cảm giác e ngại kính sợ cái sức mạnh mà ông không hiểu dâng lên trong tâm khảm và hiệp sĩ lùi ra xa hơn.

Alanna rơi vào màu xanh thẫm của đôi mắt người bạn. Cô đi qua một đường hầm màu đen, vòng xoắn. Cái không gian lạ đó đang sủi bọt xung quanh cô, nuốt lấy cô, như thể nó là một thực thể sống. Bốn bề vọng lại tiếng la hét, tiếng cười khúc khích và tiếng than van của những linh hồn bị đánh mất. Cô đang đứng bên lề ranh giữa thế giới của người sống và thế giới của người chết. Cô đang trôi lơ lửng giữa cái sống và cái chết.

“Jon!” Cô gọi không ngừng và cô cảm thấy sức mạnh trong cô đẩy lùi cái Ác. “Jon!” cuối cùng cô cũng nhìn thấy bạn. Anh đang ở tí dưới kia, gần như bên đáy vực, sát cạnh cái chết. Một bóng đen khổng lồ có hình một người đàn ông mặt áo trùm đầu chen vào giữa họ. Bất chấp cái trạng thái kỳ quặc của cô hiện thời, Alanna thấy sợ. Chắc đó là Thần Bóng Tối, chủ nhân của vương quốc chết chóc.

Cãi cọ với một vị thần là chuyện điên khùng, nhưng ông ta đang ở giữa cô và bạn cô. “Xin ngài thứ lỗi”, cô nói lịch sự, “nhưng ngài chưa thể có anh ấy

được. Chưa được. Anh ấy phải cùng tôi trở về.”

Hai bàn tay Thần Bóng Tối chồm về phía cô. Alanna đứng lại và tâm linh cô phun ra một tấm khiên bằng lửa tím. “Ngài chưa thể có anh ấy được”, giờ cô nói với giọng quả quyết hơn.

Hai bàn tay Thần Bóng Tối giờ về phía tấm khiên của cô rồi tóm lấy vai cô. Alanna có cảm giác một cặp mắt vô hình đang nhìn cô chăm chú. Rồi cái đầu thẫm màu đỏ sộ gật xuống. Bóng đen biến mất. Thần Bóng Tối không ở đó nữa.

Alanna duỗi tay về phía Jonathan và cậu thiếu niên tóm chặt lấy nó. “Về nhà thôi”, cô nói với bạn. “Ta không thuộc về nơi này. Về nhà thôi.”

Jonathan mỉm cười. “Anh theo em.” Giọng cậu bây giờ là giọng một người đàn ông, giọng của một Jonathan trưởng thành trong tương lai: trầm và đầy đặn, bình tĩnh và quyền uy. Có phải cậu nghe thấy giọng của một phụ nữ khi Alanna nói? Liệu cậu có biết đó là cô? “Em ở bên anh, người bạn của tôi. Đã tới lúc chúng ta phải đi.”

Bốn bàn tay đan chặt vào nhau tỏa ra một quang sáng trắng chói chang, làm tan biến những vết tối bao quanh. Phép thuật của hai người trộn vào nhau và đốt cháy những bức tường của địa điểm kỳ ảo nọ. Phía cuối đường hầm lại là căn phòng mà cô đã rời bỏ từ xa xưa lắm lắm. Trong khi căn phòng mỗi lúc lại một gần hơn, ngọn lửa màu tím rút dần rút dần khỏi cơ thể Alanna.

Khi họ về đến phòng ngủ của Jon, cô thật sự nhẹ nhõm thấy chỉ còn lại xương thịt mình trong da.

“Cảm ơn”, người đàn ông trong Jonathan lên tiếng. Cậu buông tay cô ra. Alanna lại trở thành Alan, cậu bé tiểu đồng, đang ngồi cạnh giường hoàng tử Jonathan. Hai con mắt hoàng tử trong suốt. Cậu thiếu niên thở dài rồi nhắm mắt. “Được về lại đây mới hay làm sao”, cậu thì thào rồi thiếp đi.

Alanna lão đảo đứng dậy. Myles mãi rồi cũng đủ lòng dũng cảm để tiến lại bên cô. Ông đã thấy hai người bốc cháy toàn thân trong một quang lửa tím. Ông đã nghe Jonathan nói bằng giọng đàn ông và Alan nói bằng giọng phụ nữ. Đó là những chuyện không bao giờ ông quên.

“Alan?”

Cô quay người lại. “Anh ấy khỏe rồi”, cô lẩm bẩm rồi vấp xuống. “Anh ấy sẽ ngủ -” Từng khớp xương trong cô đau nhói, đầu đập thành thành như búa gõ

và cô hầu như không đứng được nữa. “Myles”, cô hào hển kêu lên rồi ngất đi, gục xuống nền phòng.

Chương 5. Năm thứ hai

Vì ngủ suốt ba ngày liền nên Alanna né tránh được những câu hỏi về vai trò của cô trong việc chữa bệnh cho thái tử Jonathan. Sau này khi được hỏi, cô đã đa phần công trạng về phía Sir Myles, và mỗi lần hiệp sĩ hướng câu chuyện về đêm hôm đó thì Alanna lại đổi đề tài ngay. Cô biết Myles đang quan sát cô, nhưng cô không hé nửa lời, bởi cô biết có nói ra chuyện này với ông thì thế nào họ cũng sẽ khêu dậy tất cả những cuộc bàn luận xưa.

Cả hoàng tử Jonathan cũng quan sát cô, nhưng anh không bao giờ đề cập tới đêm đó. Câu chuyện càng ít được bàn tán thì Alanna càng yên tâm và hạnh phúc. Thỉnh thoảng cô cũng tự hỏi liệu Jonathan có lúc nào nhớ tới cái địa điểm kỳ ảo đó, mảnh đất nằm chênh vênh giữa cái sống và cái chết. Rất có thể anh ấy không nhớ được, anh không bao giờ nói đến đề tài này.

Cuối cùng thì mùa đông lạnh giá cũng nhường chỗ cho mùa xuân và Alanna lại mở ra những bộ phục trang nhẹ nhàng hơn. Một sáng nọ, cô mặc quần áo trong sự bồn chồn không tả xiết. Hôm nay các tiểu đồng sẽ được phép thực hiện cú phi ngựa về bến cảng Caynn mà người ta hứa hẹn với họ đã từ rất lâu rồi, và Alanna hầu như không ngồi yên được lấy một chút. Thế rồi đột ngột, cô cứng đờ ra trước khuôn gương dài. Cô nhìn thật chăm chú hình ảnh của mình rồi nhảy lên nhảy xuống.

Chưa thấy gì nhiều, nhưng đã rất rõ ràng: có cái gì động dậy. Qua mùa đông vừa rồi, ngực cô đã bắt đầu lớn lên. “Chú Coram!” cô thét lớn. Những giọt nước mắt thịnh nộ cháy buốt lên trong mắt.

Người hầu lão đảo với hai con mắt lơ lơ vào phòng cô. “Đã có chuyện gì rồi hả?” Ông vừa hỏi vừa ngáp.

Alanna bước ra từ tấm bình phong và giật áo sơ mi khỏi người. “Chú đến chỗ những người thầy thuốc ngay lập tức và mang về đây cho cháu vài cuộn vải băng, nhưng mà phải thật dài. Chú cứ bịa ra chuyện gì với họ cũng được, nhưng mà đi lấy ngay cho cháu!” Coram bối rối chạy đi, nhưng chỉ vài phút sau đã quay trở lại và ném một cuộn vải trắng lên phía trên bình phong. Alanna tóm lấy chúng và quấn chặt ngang ngực.

“Cháu đang lớn lên thành phụ nữ, chú nói có đúng không?” Người hầu hỏi từ phía bên kia bình phong.

“Không!” cô thét lên.

“Đó là chuyện không thay đổi được đâu, bé con! Cháu sinh ra đã như thế...”

Alanna bước ra từ phía sau tấm bình phong, hai con mắt đỏ và sưng. Cô vừa mới khóc, nhưng Coram biết rằng tốt hơn cả là ông đừng nói tới chuyện này. “Có thể cháu được sinh ra như thế, nhưng cháu không cần phải chấp nhận!”

Người lính già hoảng sợ nhìn cô. “Bé con, cháu phải chấp nhận bản thân mình chứ”, ông phản đối. “Cháu vẫn có thể vừa là đàn bà vừa là một chiến binh!”

“Cháu căm thù cái việc làm đàn bà!” cô thét lên. “Người ta sẽ cho cháu là một thứ yếu ớt và ngớ ngẩn!”

“Này, không ai nói cháu là đồ yếu ớt”, người hầu cứng giọng đáp, “mà cháu cũng chỉ là đứa ngớ ngẩn vào những lúc giở chứng lên như bây giờ.”

Alanna lấy hơi thật sâu. “Những gì cháu đã bắt đầu, cháu quyết làm cho tới cùng”, cô bình tĩnh tuyên bố.

Người lính già đặt một bàn tay trên vai cô. “Alanna, bé con, cháu chỉ trở thành người hạnh phúc nếu biết chấp nhận bản thân mình.”

Cho chuyện này thì cô chưa biết câu trả lời. Mà ông cũng không mong chờ điều đó. “Nếu hôm nay xuống được thành phố, chú sẽ xoay thêm cho cháu ít vải băng nữa”, ông nói, “nhưng tốt hơn là giờ hãy lên đường đi. Nếu không cháu sẽ đến trễ.”

Sống với một cuộn băng trên ngực quả thật chẳng dễ dàng. Hai vùng ngực đang mọc cứ đau nhói lên, mặc dù cũng may cho cô là chúng tương đối nhỏ. Giờ thì mỗi lần cởi sơ mi ra là Alanna lại phải thận trọng gấp đôi, mà trong mùa hè này các cậu học trò cứ đua nhau ép cô phải cởi bỏ hết quần áo. Thời gian tốt nhất cho chuyện này là lúc các cậu đi bơi. Suốt một mùa hè, Alanna khẳng khẳng không chịu xuống nước, mặc kệ cho người khác có sử dụng những nghệ thuật thuyết phục nào chẳng nữa. Và những cố gắng ép buộc của họ cũng không bao giờ đi quá những lời thuyết phục. Không một ai trong số họ quên được chuyện Ralon von Malven.

Một ngày đầu tháng tám. Raoul thử vận may của mình. “Nào, xuống đây đi, Alan”, chàng thanh niên châm chọc. “Chỉ vậy nước một chút cho vui thôi. Hay em sợ em rửa trôi mất lớp áo giáp bằng bụi hả?”

Alanna chán ngán đến tận cổ. Mặt đỏ bừng, cô nhảy chồm dậy. “Em căm thù cái chuyện bơi với vậy”, cô hét lên, “mà em cũng không thấy nóng gì hết - để cho em được yên!”

Có ai đó cười khúc khích. Raoul lớn hơn cậu tiểu đồng đang long mắt lên trước mặt anh cả một cái đầu.

“Alan, cậu ta chỉ muốn trêu em thôi!” Alex kêu lên.

“Em quá ngán cái trò suốt ngày bị trêu với chọc!” cô sỗ sàng đáp. “Suốt cả mùa hè này em đã phải chịu đựng chuyện đó. Tại sao em lại không được phép sống theo ý mình mà không bị trêu chọc suốt ngày?”

Raoul nhún vai, ngược hẳn lại với Alanna, hầu như chẳng có gì khiến cho chàng thanh niên này mất bình tĩnh. “Thôi được, nếu em nhạy cảm đến thế thì anh không làm phiền em nữa.”

“Tốt!” Cô long mắt nhìn những người khác trong vẻ giận dữ. “Chừng nào em chưa bốc mùi thối thì em không bao giờ còn muốn nghe một câu nào về chuyện này!”

Tất cả ngưng ngừng im lặng. Cuối cùng Jonathan lên tiếng: “Quay xuống nước đi, Raoul. Người ta không cãi nhau với Alan được đâu, cậu này điên rồi.”

Vẫn còn hơi run, Alanna quay lại với bóng râm của mình. Cô hơi ngưng và đây không phải là lần đầu tiên cứ mong ước có thể kiềm chế tốt hơn tính tình nóng nảy của mình.

Suốt phần còn lại của buổi chiều hôm đó, những người khác để cho cô được yên. Khi cười ngửa về nhà, Alan thúc Pummel lên phía trước, đuổi kịp Raoul. “Raoul?” cô nói khẽ. “Em có thể nói chuyện với anh một chút không?”

Họ đi chậm lại cho tới khi những người khác đã vượt lên trên. “Em lại muốn la anh một trận nữa sao?” Raoul hỏi thẳng.

Alanna đỏ mặt lên và nhìn xuống yên cương. “Không. Em muốn xin lỗi. Lẽ ra em không nên mất bình tĩnh như thế.”

Raoul cười. “Mà anh cũng muốn chọc em thật”, anh thú nhận. “Dĩ nhiên là em phải bực thôi. Thật sự là em có quyền sống theo ý mình.”

Cô ngạc nhiên nhìn anh. “Em có quyền sao?”

Raoul nhăn trán. “Thật ra anh không muốn nói về chuyện này, nhưng giờ có cơ hội thì anh nói luôn. Alan, có vẻ như em nghĩ rằng bọn anh sẽ không ưa em nữa, nếu em không làm tất cả mọi chuyện y hệt như bọn anh. Chẳng lẽ chưa bao giờ em nảy ra ý nghĩ, rằng có thể bọn anh quý em chính vì em khác với mọi người?”

Alanna nhìn anh trân trân. Có phải anh lại chọc cô?

Raoul mỉm cười. “Tụi anh là của em, Alan. Đừng nghĩ rằng tụi anh dễ dàng nổi giận với em vì một chuyện vặt vãnh.”

“Này, Raoul!” có ai đó gọi từ phía trên. “Lại đây, giúp chúng tôi phân xử một trận cá cược!”

Chàng cận vệ to khỏe gật đầu với Alanna rồi thúc ngựa phi lên phía những người đi đầu nhóm.

“Em giảng hòa với cậu ta rồi hả?”

Alanna xoay đầu lại. Gary, chàng cận vệ lực lưỡng thứ hai, đi ngựa ngay sát phía sau cô.

“Anh không biết trò nghe trộm là mất lịch sự ư?” cô bực dọc.

Chàng ta cười. “Làm sao mà anh có thể biết được chuyện gì nếu không nghe trộm? Nghe này, cái trò cãi cọ mãi không thôi này làm anh ngán tới đỉnh não rồi. Anh sẽ lo lắng sao cho không ai ép em đi bơi nữa.”

Alanna cúi đầu xuống. “Em không muốn gây chuyện phiền toái”, cô lầm bầm.

Gary cười vui vẻ. “Dĩ nhiên là em sẽ gây chuyện phiền toái thôi. Đó mới chính là điều khiến em thành thú vị thế. Đi nào. Ta phải đuổi kịp những người kia.”

Cô thúc ngựa bám theo khi Gary tiến qua một trong những cánh cổng cung điện. Gary và Raoul vừa khiến cô phải suy nghĩ. Cái ý tưởng rằng người ta có thể quý mến cô chính bởi cô khác những người khác dĩ nhiên là chuyện vớ vẩn. Gary và Raoul chuyên nói những chuyện kỳ quặc, nhất là từ khi họ trở thành cận vệ.

Sau khi đã đưa ngựa vào chuồng, Gary và Alanna bước dẫn lên cho kịp Jonathan. Ở khoảng sân phía trước chuồng ngựa có rất nhiều ngựa thồ và lừa thồ đang đứng, chờ được cho ăn và được chăm sóc.

“Nhìn như thế có một vị khách quan trọng vừa tới”, Jonathan nói. “Đi thôi! Ta đến phòng tiếp khách xem đó là ai.”

Ba cậu con trai vội vã chạy dọc những khoảng hành lang trong cung điện, cuối cùng họ đến được phòng đón khách, ở đó có để một đồng hành lý khổng lồ, cái quả núi hành lý đó mỗi lúc một vơi xuống dưới sức chuyên chở của cả một đội quân gia nhân. Một người đàn ông cao lớn, vẫn còn khoác tà áo choàng đi đường đầy bụi, đang đứng ra lệnh cho gia nhân cung điện cũng như gia nhân của ông ta.

Jonathan kêu lên một tiếng sung sướng. “Roger!” Hoàng tử chạy thẳng về phía người mới tới và ôm choàng lấy ông, trong khi Alanna và Gary dừng chân lại gần đó.

Ra đó là anh họ của Jon, Alanna nghĩ thầm và quan sát người nọ. Công tước Roger von Conté cao trên một mét tám và có mái tóc màu nâu đen, gương mặt điển trai được viền quanh bởi một bộ râu tủa tót rất kỹ lưỡng. Mắt ông mang một màu xanh nhạt tinh anh. Chiếc mũi thẳng cân đối, đôi môi đỏ đầy đặn. Nụ cười rạng rỡ của ông đầy nét duyên dáng và tự tin. Ông có bờ vai rộng và thân hình cuộn cuộn cơ bắp với hai bàn tay trông rất mạnh mẽ. Rất điển trai, Alanna tổng kết. Thế tại sao mình không thích ông ta? Nghĩ đi nghĩ lại cho kỹ thì mình vẫn hoàn toàn không ưa người này chút nào!

“VẬY là cuối cùng ông ta đã đến nơi”, cô lẩm bẩm về phía Gary. Cô quyết định để chút nữa mới tiếp tục cân nhắc xem tại sao cô không ưa người anh họ của Jonathan.

“Anh, e hèm, anh có tình cờ nghe được rằng...”

“Anh lại nghe lỏm phải không”, Alanna nghiêm nghị nói.

“Như đã nói, anh hoàn toàn tình cờ nghe thấy rằng ông ấy sẽ dạy pháp thuật cho tất cả những người nào có năng khiếu”, Gary nói tiếp. “Mà ngoài ra nhà vua còn muốn ông ấy tìm cho ra kẻ nào đã gửi căn bệnh đổ mồ hôi đến chỗ chúng ta, mặc dù những kẻ đó chắc không dám giở lại một trò như thế, khi công tước Roger đã có mặt ở đây. Mọi tay pháp sư của mảnh đất miền đông giờ đây chắc phải cân nhắc hai lần trước khi dám ra mặt chống lại ông ấy.”

“Ông ấy giỏi thế sao?”, Alanna trầm ngâm hỏi.

“Đúng, ông ấy rất giỏi.”

Công tước Roger bước về phía họ. Một cánh tay của ông choàng qua vai Jonathan. “VẬY là em sẽ tiếp tục phát triển năng khiếu của mình nhé? Ta sẽ rất vui khi được dạy cho em, cậu em họ thân yêu!” Người đàn ông chìa một bàn

tay về phía Gary. “Cậu là chàng Gareth von Naxen trẻ tuổi, đúng không? Cậu lớn lên rất nhiều kể từ lần cuối tôi gặp cậu.”

Gary nòng ảm bắt tay người lớn tuổi hơn. “Ai cũng nói thế, thưa ngài. Thậm chí cha tôi cũng nói thế, mặc dù người nhìn thấy tôi mỗi ngày.”

Roger cười nhẹ. “Chắc chắn là cha cậu có lý.”

Ông ta nói bằng giọng tương đối trầm, cái giọng du dương nhất mà Alanna từng nghe thấy. Cô sở sàng nhìn trân trân vào mặt ngài công tước khi ông ta quay sang phía cô. “Còn cậu nhỏ? Những cặp mắt và mái tóc như của cậu chắc là tôi sẽ nhớ rất lâu, tôi tin chắc như vậy.”

“Công tước Roger von Conté, cho phép tôi được giới thiệu: Alan von Trebond”, hoàng tử Jonathan trịnh trọng nói.

“Trebond?” Ngài công tước mỉm cười khi Alanna cúi chào. “Ta có nghe nói đến cha cậu. Ông ấy là một học giả nổi danh, đúng không?”

Toàn thân Alanna run bắn - *mi giống hệt một con ngựa nổi cơn sợ hãi*, cô mắng mỏ mình. Cô vòng tay sau lưng rồi mới trả lời: “Tôi cũng tin như vậy, bẩm tước công!”

“Ô, thôi nào!” người đàn ông phản đối. “Huân tước Roger là đủ rồi, mà kể cả chữ huân tước thì ta cũng sẽ sẵn sàng bỏ qua nếu ta không biết rõ là công tước Gareth sẽ kinh hoàng tới mức nào. Ta có cảm giác già nua khi bị người khác đối đáp bằng câu “bẩm tước công”.”

Jonathan cứ chờ Alan sẽ buông ra một trong những câu trả lời láo lếu thường trực của cậu, và khấp khởi nhìn anh bạn trẻ của mình, nhưng hoàng tử ngạc nhiên thấy Alan không hề lộ vẻ yêu thích công tước Roger. Cậu ta trông lại có vẻ trầm ngâm.

“Anh sẽ ở đây bao lâu?” Để mọi người đừng chú ý đến sự im lặng kỳ quặc của Alan, Jonathan lên tiếng hỏi.

“Chú tôi có nói, ông muốn tôi ở lại đây một thời gian”, Roger đáp rồi nhìn xuống mặt hoàng tử. “Hãy sắp xếp chốn ở nơi đây sao cho thoải mái như ở nhà, ông đã nói như vậy.” Ngài công tước nhún bờ vai đồ sộ. “Tôi cho rằng những ngày lang thang của tôi đã chấm dứt.”

Jonathan cười. “Đằng nào thì em cũng không hiểu tại sao anh cứ luôn né mặt bọn em như thế.”

“Tôi đâu có né mặt mọi người”, Roger sửa lại. “Tôi học hỏi. Đó là một sự khác biệt lớn lao. Bây giờ em có rủ lòng thương mà đưa tôi đến gặp cha mẹ

của em không? Tôi tin rằng đã tới lúc tôi phải ra mắt Chúa Thượng.”

Alanna nhăn trán đứng nhìn hoang tử bước đi cùng người anh họ. Cô rùng mình xua cảm giác khó chịu đang bám quanh cô như một làn vải phủ.

Gary nhìn sâu vào mắt cô. “Em sắp sửa đổ bệnh phải không, bé con?”

Alanna nôn nóng so vai. “Cả đời em chưa bao giờ ốm cả.”

“Thế thì có chuyện gì xảy ra với em thế? Ông ấy nói năng rất vui vẻ với em, còn nếu mà em là một con chó thì chắc em đã dựng hết lông gáy lên rồi.”

“Nhưng em không phải một con chó”, cô bực bội nói. “Ông ấy có lý do gì để thân thiện với em kia chứ? Ông ấy vừa mới gặp em thôi mà.”

“Nhưng chắc chắn ông ấy đã nghe kể về em, vì em đã giúp Jon khỏi bệnh. Lại có chuyện gì nữa hả?” Đôi mắt Alanna đang ánh lên một vẻ kỳ quặc. Nếu Gary không hiểu rõ người bạn nhỏ của mình, chắc là chàng thanh niên đã quá quyết đó là ánh mắt sợ hãi.

“Em không thích người lớn quan tâm đến em”, Alanna đáp. Cô quả thật đang sợ. “Em không thích những người khác thò mũi vào chuyện của em. Và em lại càng không thích nếu họ là pháp sư. Đi thôi, nếu không mình chậm bữa tối mất.”

Gary bước theo. Phản ứng của Alan khiến chàng thanh niên bối rối cùng cực. Có phải cậu nhỏ đang che giấu điều gì? Đó là chuyện mà mình cần phải suy nghĩ cho thật kỹ, chừng nào không có việc gì hay hơn.

Ngay sau ngày Roger về đến cung điện, tất cả các tiểu đồng và các cận vệ được gọi đến cho ông gặp mặt. Ông muốn hỏi từng người để xác định xem ai có năng khiếu, ai không. Người ta thì thầm với nhau rằng ngài công tước cũng sẽ biết được điều đó ngay khi có người muốn tìm cách che giấu. Mãi gần cuối mới tới lượt Alanna được gọi. Cô siết hai bàn tay đẫm mồ hôi thành nắm đấm khi bước vào phòng làm việc của công tước Roger. Ngài von Conté đang ngồi thoải mái trong chiếc ghế có lưng tựa rất cao và xoay xoay cây đuă phép dát ngọc quý giữa những ngón tay. Ông ta mặc một tà áo óng ánh sắc sỡ và quần ngang đầu gối màu tím. Nếu có điểm gì ở người đàn ông này khiến cho Alanna khâm phục, thì đó là khiếu thẩm mỹ trong chuyện trang phục.

Ông mỉm cười. “Alan von Trebond.” Ông ta chỉ về phía một chiếc ghế đứng trước bàn làm việc. “Xin mời ngồi.”

Alanna cẩn thận ngồi xuống và đặt hai bàn tay vào lòng. Mọi dây thần kinh trong cơ thể cô căng lên, cảnh giác. Cô đầu có cố gắng hết sức mình để rồi giờ đây bị lật tẩy.

“Ta có nghe nói là em đã sử dụng pháp lực để cứu em họ ta khỏi bệnh sốt đở mồ hôi.”

“Sir Myles đã dẫn dắt em, thưa ngài.”

“Những chuyện như thế đòi hỏi rất nhiều sức lực. Em đã chấp nhận một mạo hiểm lớn.”

“Bà lang ở làng em đã dạy chúng em chữa bệnh. Và sau đó thì em quả thật đã kiệt sức mấy ngày liền.” Alanna quan sát ngài công tước. Có vẻ như ông tin rằng Sir Myles đã thực hiện những công việc tinh thần, trong khi cô chỉ cung cấp sức lực mà thôi. Myles vậy là không hé nửa lời về đêm ấy. Cái đó hay.

“Giờ ít nhất thì ta cũng không cần phải đặt ra những câu hỏi vô ích đối với em. Tất cả chúng ta đều biết là em có pháp lực. Mà rất nhiều là đằng khác. Bà thầy lang ở làng em đã dạy cho em?”

“Vâng, bẩm ngài. Cha em không biết chuyện này. Ông không muốn chúng em học pháp thuật, ông sẽ nổi cơn thịnh nộ nếu biết là em được học pháp thuật ở đây.”

“Thế thì chúng ta sẽ không lộ cho ông ấy biết. Em có nói từ *chúng em*. Hãy kể cho ta nghe về anh trai của em. Theo những gì ta được biết thì các em là một cặp song sinh.”

Hai con mắt sáng màu của Roger nhìn chăm chăm vào mắt cô. Alanna nhướn lông mày lên, đưa tay dụi trán. Thật đột ngột, đầu cô đau như búa bổ.

“Anh ấy đang ở Thành Phố Thánh Thần, bẩm ngài. Cha em gửi anh ấy tới đó để học làm cha đạo, nhưng em tin rằng anh ấy định theo đuổi nghề pháp thuật.”

Roger mỉm cười. “Một mục đích rất đáng nể. Cậu ta tên gì?”

“Thom, bẩm ngài.” Tại sao ông ta lại nhìn cô chăm chăm như thế?

Ngài công tước giờ mới nhìn xuống cây đũa phép dát ngọc trong hai bàn tay mình. “Cứ nói đến em là người em họ của tôi lại khen ngợi hết lời, Alan von Trebond.”

“Bọn em là bạn bè, bẩm tướng công.” Cô phát hiện thấy cô không thể rời ánh mắt khỏi ông ta.

“Ngài công tước Gareth cũng rất khen ngợi em. Sau những gì mà ta nghe được thì em là một chàng trai trẻ được tôn trọng hết mực.”

Alanna ngượng ngùng đỏ mặt. Nếu họ biết được sự thật, chắc họ sẽ không nói tốt về cô đến thế. “Tướng công rất nhân từ.” Cô cứ thầm mong ông ta sẽ để cho cô được đi. Cô chưa bao giờ đau đầu dữ dội như bây giờ.

Roger thở dài. Thật đột ngột, Alanna thấy mình lại có thể dứt ánh mắt đi chỗ khác và những hồi búa thúc trong đầu cô dịu hẳn xuống.

“Còn ta thì hiếm khi nhân từ, Alan.” Người đàn ông gõ gõ cây đũa phép một lúc vào lòng bàn tay mình. Cuối cùng ông ta nói: “Ta tin rằng. Ta đã biết được những gì ta cần phải biết. Sáng thứ hai, sau giờ điểm tâm, hãy đến Phòng Mặt Trời của ta. Giờ em có thể đi.”

Vẻ hàm ơn, Alanna cúi chào rồi đi ra ngoài. Vẫn còn tiếng búa gõ trong đầu. Cô thấy mình kiệt lực và hơi chòng chành chóng mặt nữa. Chú Coram bất chợt hiện ngay bên cạnh cô. Người lính già lo âu nhăn trán. “Sao?” chú hỏi.

Alanna không hỏi tại sao chú lại biết chuyện. Người ta hầu như không thể giấu được gia nhân trong cung bất cứ việc gì.

Cô đưa tay dụi hai bên thái dương. “Có thể cháu bị điên rồi. Tại sao cháu lại có cảm giác như trong kia vừa xảy ra nhiều chuyện hơn chứ không phải chỉ là vài câu hỏi?”

“Bởi vì có lẽ nó như thế thật.” Chú Coram kéo cô vào một phòng còn trống. “Ta có nghe nói, ngài công tước von Conté có thể bẻ gãy ý chí con người ta và bắt nó tuân lệnh ông ấy”, chú thầm thì. “Họ nói rằng, ông ấy có thể thò tay vào đầu cháu rồi thúc cho cháu nói ra những gì mà ông ấy muốn biết. Ngoại trừ trường hợp cháu đủ khả năng tự vệ, và trong đầu cháu có một bức tường che chắn mà ông ta không vượt qua được.”

“Cha, cháu đâu có biết mấy cái ngón pháp thuật đó”, cô cộc cằn đáp, cơn đau đầu khiến cô cáu kỉnh, “nhưng ông ấy sẽ không bao giờ biết được điều gì mà cháu không muốn nói ra. Cháu tin chắc như thế.”

“Vậy thì pháp lực của cháu mạnh hơn của ông ta”, chú Coram nói. “Hay là cháu được thần linh che chở.”

Đến đây thì Alanna thấy quá sức chịu đựng. Cô bật cười lên và thúc khuỷu tay vào sườn chú Coram. “Chắc là chú uống trộm rượu vang của bà đầu bếp nên mới nói năng như thế? Chẳng lẽ các vị thần linh lại che chở cho một đứa như

cháu? Còn ông ấy thì thúc được cháu nói ra những điều cháu không muốn nói ư? Thôi, chú thôi đi nào!”

Chú Coram mở cửa. “Thích thì cứ cười đi.” Chú nhún vai. “Ta chỉ là một gã đàn ông già nua không hiểu biết, thích nghe kể chuyện cổ tích bên bếp lửa. Nhưng nếu tất cả những gì họ nói chỉ là trò nhố nhăng, thì hãy giải thích cho ta biết: tại sao trông cháu như vừa bị dằn một trận đòn như tử.”

Không có câu trả lời, và Alanna thậm chí không gắng sức đi tìm câu trả lời.

Vào một buổi tối mùa thu, cậu chăn ngựa Stefan trao cho Alanna một tờ giấy.

“Em đang muốn tìm một con ngựa”, tờ giấy viết như vậy. “Anh có một con, xuống phố nhanh như có thể. Georg.”

Một con ngựa! Một con ngựa thật sự, một con ngựa như ngựa của một chiến binh! Alanna liền thoảng viết những con số lên giấy. Sau khi tính toán cẩn thận, cuối cùng cô kết luận là mình có đủ tiền để mua, nếu đó là con ngựa thích hợp với cô. Thoảng chút buồn rầu, cô tự nhủ sẽ già từ tất cả các món kẹo bánh trên đời trong một khoảng thời gian thật dài. Nó cũng đáng cho cô hy sinh thật, thay vào đó cô nhận được một con ngựa tử tế. Cô đã quá ngán cái trò cười ngựa của cung điện, con Pummel thì đã già nua và đến lúc cần được nghỉ ngơi. Cô biết rất ít về chuyện mua ngựa, và ở số tiền khổng lồ để làm chuyện đó thì cô rất muốn nghe ý kiến của một người hiểu biết. Liệu có thể hỏi ai đây? Vì môn vật vào các buổi chiều là môn tồi tệ nhất của cô, nên Alanna chỉ có thể đi xuống thành phố vào buổi sáng. Chú Coram vậy là không đi được, vì sáng sáng chú phải gác. Mà ngoài ra Coram cũng không hề biết chuyện anh Georg, và Alanna không muốn chú biết. Vì một lý do nào đó, cô ngại rằng người lính già Coram có thể không tán thành mối quan hệ của cô với Georg. Gary càng không thể đi cùng, anh ấy vừa thêm một lần bị cấm ra ngoài vì một trò nghịch ngợm.

Cô cắn cắn móng tay cái. Cô có thể rủ ai cùng đến chỗ Georg?

Hễ Jonathan bước một bước là Alanna phải bước hai bước. Qua đó, cuộc đi bộ xuống phố trở nên vội vàng, nhưng nó lại rất thích hợp với một ngày thu se

lạnh. Alanna nhìn người bạn mình và cân nhắc. Hoàng tử, người vừa tròn mười lăm tuổi trong tháng tám vừa qua, đang lớn lên rất nhanh. Giờ đây anh đã cao một mét bảy. Cả giọng nói cũng trầm hơn và thỉnh thoảng lại đổi khàn khàn, giống y hệt như giọng của Gary và Raoul trong năm trước. Chẳng bao lâu rồi sẽ tới lúc cô phải bắt đầu đóng kịch như thế cô cũng đang đổi giọng. *Tất cả chúng ta đang dần thành người lớn*, cô nghĩ và thở dài.

Jonathan nghe thấy tiếng thở dài đó và nhìn xuống mặt cô. “Anh rất thích giúp em chọn ngựa”, cậu thiếu niên nói, “nhưng tại sao lại có vẻ bí mật thế này? Em chưa bao giờ nói cho anh biết rằng em có người thân ở thành phố.”

Alanna xị mặt xuống. “Thì em cũng phải nghĩ ra một chuyện gì đó để kể cho ngài công tước Gareth nghe chứ. Anh biết không, người mà chúng ta đang tìm gặp không phải là bà con của em. Anh ấy là một người bạn. Em rất cảm ơn vì anh đi cùng, Jonathan.”

Cậu thiếu niên đưa tay vò tóc cô. “Nếu qua đó mà trốn được đoạn phải ngồi nghe lời trình trong buổi họp hội đồng tư vấn thì anh sẵn sàng làm. Hôm nay người ta bàn chuyện gieo hạt đầu năm, nghe những chuyện như thế thường anh chỉ ngủ gật.”

Alanna dẫn cậu bạn đến quán Bò Câu Nhảy Múa. Ông già Solom đang ngồi gà gật bên bàn. Alanna vỗ nhẹ lên vai, đánh thức ông.

“Dậy thôi, ma men ơi. Georg có ở đây không ông?”

Solom nhìn cô bằng hai con mắt nheo nhỏ. “Ai cha, ra là cậu chủ Alan. Thế cậu chủ Gary đâu?”

“Ông sẽ không nhìn thấy Gary cho tới Hội Giữa Đông”, cô giải thích.

“Chắc cậu chàng lại phạm lỗi gì đó chứ gì?” Solom ngưỡng mộ lắc lắc mái tóc trắng như tuyết. “Đúng là một chàng hiếu động. Tôi đi tìm Chúa Thượng đây.” Ông leo theo cầu thang lên cao.

Jonathan nhìn quanh. “Chúa Thượng?” cậu thì thầm. “Mà làm sao người này lại quen được Gary?”

“Ô, Gary thường đi với em đến đây.” Alanna lờ đi câu hỏi thứ nhất bằng cách bước theo Solom. Jonathan không còn cách nào khác là bước theo cùng.

Georg vừa dùng xong bữa điểm tâm thì ông chủ quán dẫn hai người vào phòng anh. Vua Kẻ Trộm nhìn Jonathan trân trân rồi đứng dậy. Cuối cùng, anh cúi chào trong một nụ cười hài hước. “Solom, đi ngủ tiếp đi!” anh ra lệnh. Khi người đàn ông già nua đã rời khỏi tầm nghe, tay kẻ trộm lăm bắm: “Thưa điện

hạ, tôi cảm thấy rất vinh hạnh.” Anh liếc xéo về phía Alanna. “Có vẻ như thêm một lần nữa anh đánh giá em quá thấp, cậu nhỏ. Chuyện này không xảy ra lần thứ ba đâu, cứ tin chắc là như thế.”

Mặt Alanna hồng lên. “Em chỉ dẫn anh ấy đến đây cho vui thôi”, cô nói.

“Thế này là thế nào?” Jonathan hỏi và nhìn Alanna bằng ánh mắt sắc sảo.

“Em không nói cho cậu ta biết chút gì sao?” Georg hỏi.

Alanna lắc đầu. “Hoàng tử Jonathan, đây là anh bạn Georg của em.”

“Alan quên nói với thái tử rằng công việc của tôi không phải bao giờ cũng thuận hoà với pháp luật”, Georg giải thích, “nhưng mà đi thôi, hai bạn trẻ. Chắc các cậu muốn nhìn con ngựa rồi.”

Georg dẫn hai người theo một cầu thang khác đi ra cửa phía sau của quán rượu. Khi thấy ánh mắt tò mò của Alanna, anh thẳng thắn giải thích: “Bao giờ người ta cũng nên có ít nhất hai lối ra, hoặc thậm chí ba,” anh trở lên trần nhà. Hai cửa sổ có cửa chớp bằng gỗ nằm trên phần mái của khuôn bếp một tầng, và bên tường bếp có dựng sẵn một cái thang, để người ta có thể theo đường đó mà lên phòng Georg.

“Chả lẽ anh không sợ kẻ trộm”, Jonathan hỏi. Và khi hai người đi cùng cậu bật cười thành tràng, thì hoàng tử trầm ngâm nhăn trán.

“Gary vậy là đã hôn công nương Roxanne?” Georg hỏi. “Tôi mà ở vào vị trí của cậu ta thì tôi sẽ tìm một cô trẻ hơn.”

“Đó là một trò cá cược”, Alanna giải thích.

“Dù có là cược mười đồng tiền vàng thì tôi vẫn cứ hôn một người xinh hơn”, Georg đáp lại.

“Tại sao anh lại biết về trò cá cược đó?” Jonathan hỏi. “Nó là bí mật mà.”

“Tôi có bạn bè trong cung”, Georg nói. “Người ta chẳng mấy khi giấu được gia nhân chuyện gì đâu, thưa điện hạ.”

Jonathan định hé miệng đặt tiếp một câu hỏi khác, nhưng Alanna đã cuốn phăng Georg đi với hàng loạt những câu hỏi về những người mà cô quen biết trong quán Bồ Câu Nhảy Múa. Vậy là hoàng tử im lặng và dành thời gian để suy nghĩ mọi chuyện cho tới đầu tới cuối.

Họ rẽ vào một con ngõ hẹp. Georg đứng lại rồi kéo thanh chắn của cánh cổng cao. Họ bước vào khoảng sân trong và Georg đóng cổng lại.

Alanna bật thở ra thành tiếng. Một con ngựa cái trẻ đẹp tuyệt vời vừa lọt vào tầm mắt cô. Trên bộ lông óng ánh vàng của con thú nổi rõ một cái bờm trắng

muốt dài mượt và một cái đuôi trắng muốt dài mượt. Thật dịu dàng, Alanna vuốt ve hai cánh mũi nó. Con vật hí lên khe khẽ và dụi dụi vào bàn tay cô.

“Georg, em chưa bao giờ thấy một con ngựa đẹp như thế.” Đột ngột Alanna nhớ ra rằng, có thể đây hoàn toàn chẳng phải con ngựa mà Georg định dành cho cô. “Georg, phải đây là con ngựa mà anh định chỉ cho em xem, đúng không?”

Georg cố nén cười khi nhìn thấy đôi mắt tím của Alanna nặng trĩu âu lo. “Dĩ nhiên, nhóc ạ, chính nó đấy.”

“Nó tuyệt quá.” Alanna và con ngựa cái quan sát lẫn nhau như bị hút hồn.

Jonathan bước vào ô chuồng. Cậu thiếu niên đưa bàn tay thành thạo vuốt chân ngựa, rồi vai ngựa, rồi tiếp tục sờ mó nó một cách lơ đãng. Cuối cùng, cậu thiếu niên nhìn kỹ vào mặt Georg.

“Đây là đồ ăn cắp”, cậu buộc tội anh.

Georg thọc sâu hai bàn tay vào túi chiếc quần cưỡi ngựa của anh và cười. “Liệu tôi có làm một chuyện như thế không, thưa điện hạ?”

“Em mong là anh không ăn cắp nó!” Alanna thốt lên.

“Tôi có hợp đồng mua ngựa. Bản thân tôi sẽ không hề ngại ngần xoáy cho mình một con ngựa tử tế, anh bạn nhỏ, nhưng anh biết rõ là em không thích như thế.” Georg đưa cho Jonathan một mảnh giấy và cậu thiếu niên xăm soi thật kỹ.

“Hợp đồng này đúng luật”, cuối cùng hoàng tử nói và trả nó lại cho Georg.

“Bao nhiêu vậy, Georg?” Alanna hỏi.

Vua Kẻ Trộm nhìn xuống tờ giấy. Hai con mắt màu nâu hạt dẻ không để lộ anh đang nghĩ gì. “Tám cho con ngựa, hai cho bộ yên cương. Mười đồng tiền vàng, và nó là của em.” Giọng nghe như thể anh đang khiêu khích chàng hoàng tử nghi ngờ cái giá này. Hoàng tử bỏ qua lời khiêu khích.

Alanna không chần chừ lấy nửa giây đồng hồ, mặc dù đây là món tiền lớn nhất mà cô từng trả ra. Cô đếm vào tay bạn mình mười đồng tiền vàng, rồi quay sang ngưỡng mộ con ngựa - con ngựa của cô. “Ta còn phải làm với nhau một số việc đấy, mày và tao”, cô thì thầm với con ngựa cái. Con vật khẽ dúi mõm vào người cô, đồng tình.

Georg gỡ xuống một bộ yên cương bằng da trông bình dị.

“Thế, vậy là xong.”

“Georg, nếu có lúc nào anh muốn có mạng em, thì anh sẽ có nó”, Alanna nói bình tĩnh, và cô thật sự nghĩ như thế. “Tên nó là gì?”

“Nó chưa có tên. Gã Bazhir đã bán nó cho anh không dám đặt tên cho một quý bà sang trọng đến thế.”

“Em gọi nó là Ánh Trăng. Em có thích không, em bé?”

Con ngựa cái gục gặc cái đầu, Alanna cười và bắt tay vào việc thắt yên cương cho con ngựa.

Jonathan kéo Georg ra khỏi ô chuồng. “Chỗ đó chưa đủ một phần ba cái giá mà anh đã trả cho con ngựa cái.”

Giọng Georg thấp hẳn xuống. “Chẳng lẽ quý công tử muốn tôi từ chối nguyên vọng tha thiết nhất của thằng bé? Suốt một năm nay nó đã phải cưỡi con Pummel, trong khi lẽ ra phải để cho con ngựa tội nghiệp kia đi gặm cỏ còn Alan thì ngồi trên một con ngựa tử tế hơn. Cái gã chẳng hề quan tâm đến chuyện gì, cái thứ mà thằng bé gọi là cha ấy, chắc sẽ không bao giờ mua cho nó được một con ngựa tử tế. Cứ gọi đó là quà sinh nhật, nếu quý ngài thích. Tôi sẵn lòng tặng không con ngựa cho thằng bé, nếu nó chịu nhận.”

Jonathan cười vẻ hối hận. Bản thân cậu cũng đã có lần va phải niềm kiêu hãnh của anh bạn nhỏ. “Nhưng tôi không thể để cho anh bị thiệt ít nhất là hai chục đồng tiền vàng. Ngoài ra, Alan có công cứu mạng tôi.” Cậu thiếu niên nhìn chăm chăm vào mặt Georg. “Tôi đoán rằng cả chuyện này anh cũng biết.”

“Có thể”, tay ăn trộm thú nhận.

Jonathan rút từ ngón tay ra một chiếc nhẫn đính ngọc bích. “Cái này chắc là thừa đủ tiền cho con ngựa cái?”

Georg xoay xoay món đồ nữ trang giữa những ngón tay rất dài của anh. “Chắc chắn rồi.” Anh trầm ngâm nói rồi nhanh chóng đưa ra quyết định. “Theo như tôi được nghe, thì cả hoàng tử cũng chưa có một con ngựa tử tế. Chưa có một con ngựa xuất sắc mà hoàng tử coi trọng hơn những con khác. Hãy thử nhìn một chút vào đây.” Anh mở một ô chuồng khác. Bên trong là một con ngựa đồ sộ, đen nhánh như mái tóc của Jonathan.

“Cái nhẫn cũng đủ trả thêm cả cho con này, thừa điện hạ. Tôi không muốn nhận của bố thí.”

Jonathan chần chừ. Cậu thiếu niên cắn cắn môi. “Anh định mua tôi chẳng, Vua Kẻ Trộm.”

Georg mỉm cười. “Làm sao thái tử biết, nếu cậu nhóc không nói ra.”

“Đừng quên là tôi có tham dự những cuộc họp của cha tôi. Tôi có nghe nói đến anh.”

Georg đưa bàn tay vuốt ve cánh mũi con ngựa ô. “Tôi không mong tới chuyện mua được sự im lặng của thái tử. Đây là một vụ buôn bán thẳng thắn và trung thực. Khi mua con ngựa cái, tôi không thể để lọt mất con này.”

Gã bán ngựa là một thằng Bazhir già nua bán thiu. Trong đám lừa mà gã có ở đó, hai con này trông như hai hòn ngọc bị rơi xuống giữa đồng phân. Tôi nghĩ, Alan chắc sẽ lấy con ngựa cái, mà cho con ngựa đực này thì lúc nào tôi cũng tìm được người mua.”

Jonathan xem xét kỹ con ngựa ô, nó nóng nảy hơn con Ánh Trăng, nhưng bên dưới bàn tay chắc chắn của hoàng tử, con vật dần trở nên bình tĩnh.

“Anh là người thành thạo về ngựa đấy, Georg.”

“Tôi yêu ngựa”, Vua Kẻ Trộm thú nhận. “Bản thân tôi cũng có một con ngựa cái màu nâu hạt dẻ, đẹp không thể tả. Tôi sẽ rất lấy làm vinh hạnh nếu thái tử có một lúc nào đó muốn ngắm nhìn nó.”

“Rất sẵn lòng.” Jonathan trầm ngâm nhìn Georg. Thế rồi đột ngột, cậu thiếu niên mỉm cười và chìa tay ra. “Tôi cảm ơn anh. Một con ngựa tốt có thể cứu mạng một người đàn ông.”

Georg cầm lấy bàn tay đang mời mình và tìm trong nét mặt của Jon, liệu xem cậu thiếu niên có che giấu anh điều gì. “Hoàng tử ban vinh hạnh cho con mắt nhìn của tôi, thưa điện hạ.”

“Bạn bè của tôi gọi tôi là Jonathan. Các vị vua và các hoàng tử cần phải cư xử thân thiện với nhau, anh nghĩ thế không?”

Georg cười, nhưng ánh mắt vẫn lộ vẻ kính cẩn. “Tôi cũng thấy thế, Jonathan. Và cậu không cần phải sợ rằng tôi sẽ lợi dụng tình bạn này. Trò chơi trốn tìm của tôi, tôi chỉ thực hiện với ngài chánh án, không với một ai khác.”

“Hy vọng thế”, Jon cười. “Nếu không thì Alan, Gary lẫn tôi sẽ gặp khó khăn lớn đấy.”

“Georg”, Alanna nói. Cả hai người nhìn cô. Trông cô bối rối làm sao. “Em, em không hiểu chuyện này”, cô lắp bắp. “Tại sao anh lại làm thế cho em? Vì em mà anh phải làm biết bao nhiêu chuyện. Tại sao?”

Georg nhìn cô một hồi thật lâu. Cuối cùng anh đáp: “Tại sao em lại không tin là một người có thể yêu quý em thì cũng có thể làm điều gì đó cho em? Đó là chuyện tình bạn, bé con.”

Alanna lắc đầu. “Nhưng em vẫn chưa làm gì cho anh cả.”

“Tình bạn không là trò qua lại thế đâu”, tay ăn trộm khô khan đáp.

Alanna thấy chuyện này rồi rằm quá, và cô cũng thú nhận như vậy. Georg cười thành tiếng rồi mời hai người cùng ăn trưa.

Sau đó một thời gian ngắn, cả bốn tiểu đồng nhỏ tuổi nhất là Alanna, một cậu mới tới có tên là Geoffrey von Meron, Douglass von Veldine và Sacherell von Wella được gọi tới một phòng tập nằm sát cạnh cung điện chứ không phải là ra ngoài những sân tập nơi họ đã học chiến đấu bằng thương. Công tước Gareth, chú Coram và đại úy Aram Sklaw, người cầm đầu đội lính gác cung điện đang đứng chờ sẵn. Ngài đại úy, một người lính chột mắt già nua gan lì, xăm soi bốn cậu từ đầu đến chân.

“Puhùu...!” ông ta thở phà ra. “Không có lấy một đứa duy nhất có khả năng học được cái gì.” Ông chỉ ngón tay to xù về phía Geoffrey. “Trông cậu như thể một thằng ngủ mơ giữa ban ngày. Chắc là mỗi lúc nhìn thấy máu là cậu nhọt mặt ra, đúng không? Cậu thích đọc sách hơn chiến đấu, tôi nói có lý không?” Ông ta nhìn sang Douglass. “Còn cậu thì chỉ thích ăn với uống, đúng không? Tôi nghĩ thứ cậu thích làm nhất là loay hoay trong bếp và xin đồ ăn của bà đầu bếp.” Ông ta nheo mắt nhìn Alanna. “Còn cậu? Cậu thậm chí còn chưa đủ to để làm thức ăn cho chim. Cậu không đủ sức nâng cây kiếm lên, đừng nói là vung nó lấy đà.”

Alanna muốn phản kháng, nhưng cô nhớ ra là công tước Gareth đang có mặt. Cô để dành lời nhận xét muốn phun ra. Rồi cô sẽ cho cái ông Sklaw này biết tay! Người lính xoay sang Sacherell. “Ta đã nhìn thấy cậu trên sân tập. Cậu là tay lười biếng mà lại chậm rì rì.” Sklaw đứng thẳng lại trước mặt ngài công tước. “Nếu tướng công cho phép, tôi xin được tha cho vụ này.”

Nụ cười của công tước Gareth chẳng được giấu kín hoàn toàn bởi bàn tay mà ông che phía trước. “Lần nào anh cũng đòi được người ta tha cho chuyện này, Aram. Và rồi lần nào anh cũng biến họ thành những tay kiếm cừ.” Khi quay lại với bốn cậu học trò, mặt ngài công tước nghiêm trang trở lại. “Từ giờ trở đi các con sẽ học nghệ thuật đấu kiếm.” Alanna hoảng hốt nuốt khan. Ngài công tước Gareth rất hay khiến cô mất bình tĩnh. “Đừng, đừng có nhìn ta như thế, Alan. Ta không phí thời gian với những tân binh đâu. Đẳng nào ta cũng

không đủ thời gian cho đám học trò hứa hẹn hơn nữa. Đại úy Sklaw và lính canh Smythesson sẽ đảm trách việc này. Các con sẽ học cách rèn ra một thanh gươm, học cách rút gươm và nắm nó trong tay. Trong mấy tháng tới, các con sẽ đeo kiếm bên mình mà ăn, ngủ và học hỏi. Nếu có lần nào các con bỏ kiếm ra, các con sẽ bị phạt phải canh một đêm trong đền thờ Mặt Trời. Nghệ thuật đấu kiếm là một thứ hoàn toàn khác so với môn vật hoặc nghệ thuật đấu thương. Khi đã thành hiệp sĩ, có thể cả đời các con sẽ chẳng bao giờ vật nhau với ai, nhưng bất kỳ lúc nào các con cũng có thể cá cược rằng chính bản thân các con, hoặc một người khác, ít nhất cũng sẽ sử dụng kiếm để tự vệ một lần trước khi chết. Ngay khi một trong số các con khiến cho lính canh Smythesson hoặc ngài đại úy có lý do để than phiền, người đó sẽ phải trả lời trước mặt ta. Ta biết, các con thích những cuộc gặp mặt nho nhỏ đó như thế nào.” Ngài công tước gật đầu với hai người đàn ông. “Các quý ngài, họ nằm trong tay các quý ngài.” Và thế là ông rời phòng.

Sklaw nhìn bốn cậu học trò và thở phào ra trong kinh thị. “Trước khi đám con trai đầy hứa hẹn nhà các cậu chạm tay được vào một cây kiếm, các cậu phải tạo ra nó. Tôi nghiệp cho lính canh Smythesson, anh ta sẽ phải dạy vụ này. Tôi trao các cậu này lại cho anh đây”, ông giải thích với Coram rồi bước ra ngoài theo công tước.

Chú Coram thở dài, nét mặt bức bối. “Thôi được, các chàng trai, ta đến lò rèn.”

Đó là buổi bắt đầu của một mùa đông dài cực nhọc. Sau khi họ đã tạo ra được những cây kiếm khiến chú Coram hài lòng, đại úy Sklaw bắt đầu giảng dạy. Ông ta chỉ họ những thế đứng và những động tác đâm thẳng khuy chôn trước, nó đóng vai trò hết sức quan trọng trong trận đấu kiếm. Ông ta dạy họ cách rút kiếm thật nhanh ra khỏi bao. Đây là một việc trông có vẻ đơn giản, nhưng sự thật không dễ chút nào. Sklaw luôn kè sát bên họ, chê, lườm và cầu nhàu. Các cậu học trò quen với cách thực hiện mọi việc với một cây kiếm đeo ngang người, bởi họ không thể biết Sklaw sẽ xuất hiện lúc nào. Chỉ khi đã vào phòng riêng hoặc khi đi tắm, họ mới cởi kiếm ra mà không ngại bị tai họa đổ lên đầu, và ngay cả trong những tình huống đó thì cũng phải luôn nhớ cài cửa cho thật kỹ. Alanna không bao giờ quên chuyện này.

Có lẽ bởi vì cô nhỏ con nhất trong nhóm, nên Sklaw cho cô được hưởng một sự đối xử đặc biệt. Cô không bao giờ làm điều gì đúng, thậm chí không nhỉnh hơn so với lần trước chút nào. Cô là người vụng về. Cô lười biếng. Cô không

luyện tập, mà làm gì có cơ bắp để mà luyện tập? Cô là một thằng lùn; lúc cô ra đời chắc bà mẹ đã đánh rơi cô đập đầu xuống đất. Sẽ không đời nào cô trở thành một hiệp sĩ tử tế, cùng lắm chỉ trở thành một thứ “quý ông” có duy nhất khả năng ngồi lì ở nhà mà viết thơ. Alanna để cho người ta chửi bới mình, cay cú luyện tập và cố gắng không nghe những lời lảm nhảm của lão già độc ác.

“Làm sao mà ông có thể đòi hỏi tôi tự tin, nếu lúc nào cũng luôn mồm chê trách tôi thậm tệ?” có lần cô gầm vào mặt ông ta như thế.

Sklaw khô khan cười khẩy. “Này, cậu nhóc, nếu cậu để cho một lão già bản tính như ta lấy mất sự tự tin thì chắc là ngay từ đầu cậu cũng chẳng có mấy dũng khí đâu.”

Từ đó trở đi, Alanna thà cắn xuống môi còn hơn đối đáp với ông ta. Mùa xuân đến và một ngày kia, công tước Gareth xuất hiện trong giờ học.

“Hôm nay ta thử học một thứ mới, mấy cậu nhóc”, tay đại úy gầm gừ sau khi ngài công tước xứ Naxen đã yên vị. Ông ta ném hai bộ đồ luyện tập được dọn rất dày về phía Geoffrey và Douglass. “Meron. Veldine. Thử xem các cậu có sử dụng được nó với những chuyển động mà các cậu đã học không.”

Hai cậu học trò mặc bộ đồ đánh trận bằng vải và đứng trước mặt nhau trong tư thế phòng thủ. “Bắt đầu!” Sklaw sửa lên.

Chỉ xem vài giây đồng hồ, Alanna đã nhắm mắt lại. Cô đã có lần xem công tước Gareth đấu kiếm với Alex, một cây kiếm tốt nhất trong hàng ngũ cận vệ. Những gì đang diễn ra ở đây là một lời nhục mạ đối với những gì cô đã quan sát thấy bữa đó. Geoffrey lão đảo tiến tới và hươ kiếm về phía Douglass. Douglass vội vã đỡ ngọn đòn, lão đảo lùi về, rồi lại chòng chành tiến tới và thử đâm trả lại một đòn. Sau một hồi, công tước Gareth ra lệnh ngừng lại. Ông cùng Sklaw cầm kiếm nhắc lại từng chuyển động và chỉ cho hai cậu học trò biết họ cần phải cải thiện thế đứng ra sao, làm thế nào để chuyển động nhanh hơn mà không bị lão đảo, và làm cách nào để giữ thăng bằng tốt hơn. Cuối cùng, hai cậu cũng được phép cởi ra hai bộ quần áo đã dẫm nhẹp mồ hôi.

“Wellam. Trebond. “Sklaw đẩy về phía họ hai bộ quần áo mới. “Ta sẽ rất ngạc nhiên nếu hai cậu làm được bằng hai đứa kia.”

Alanna đứng trong tư thế tự vệ với hai đầu gối run rẩy. Nó là một cuộc thi như mọi cuộc thi khác, chỉ có điều mười lần trầm trọng hơn. Đối với một hiệp sĩ, sự khéo léo trong đấu kiếm là câu hỏi quyết định sống chết. Nếu cô không làm chủ được môn đấu kiếm, cô sẽ không thành hiệp sĩ và không bao giờ được

trải qua những cuộc phiêu lưu lớn lao. Đột ngột, cậu bạn Sacherell của cô trông như một con quái vật. Đúng thế, một con quái vật to cao và nguy hiểm.

“Bắt đầu!” Sklaw ra lệnh. Alanna vấp ngược về phía sau khi cô gắng né tránh một đường kiếm đâm thẳng của Sacherell. Đúng lúc lấy lại được thăng bằng thì cô chỉ còn kịp đỡ cú chặt từ trên xuống. Cô lao đảo và kịp đứng lại trong tích tắc cuối cùng để đỡ được một đòn nữa. Rồi lại thêm một đòn nữa và một đòn tiếp. Cô cứ lao đảo và đỡ và gạt, không có một cơ hội duy nhất để đâm tới, và không lúc nào được đứng vững trên hai chân.

Đột ngột Sacherell bước một chân lên trước, khuyu thật nhanh và đâm thẳng kiếm tới, mũi kiếm của cậu chĩa đúng vào cổ họng Alanna. Cô vấp, ngã và buông rơi kiếm. Khi cô ngẩng lên, Sacherell đang đứng phía trên. Mũi kiếm của cậu chạm vào yết hầu cô. Alanna nhắm mắt lại khi Sklaw phun ra một tràng cười sảng sặc.

Đêm hôm đó, cô cứ nằm trên giường và nhìn trần trần lên trần phòng. Không biết bao nhiêu lần, cô diễn lại trận chiến với Sacherell trong suy tưởng. Thất bại nằm ở đâu?

Cô nghe tiếng chú Coram đi đi lại lại trong phòng và mặc quần áo để bắt đầu phiên gác sớm mai. Khi người lính già bước ra ngoài, cô bám theo như một cái bóng nhỏ câm nín. Không một lời, cô đi theo ông xuống bếp và ngồi bên ông khi ông pha trò với cô gái phụ bếp còn ngái ngủ và ăn bữa điểm tâm. Vẫn không nói nửa lời, cô theo ông đến phòng gác bên tường thành. Họ cùng nhìn khoảng trời phía trên cánh rừng hoàng gia chuyển từ xám sang đỏ cam khi ban mai thức dậy.

Cuối cùng, Coram lên tiếng: “Cháu có ngủ được chút nào không?”

Alanna lắc đầu.

“Ta đã từng nhìn thấy những chuyện còn tệ hơn.”

“Chú có mặt ở đấy ư?”

“Có chứ.”

Alanna nhắm mắt lại, rùng mình. Sự nhục nhã này chắc là quá nặng nề đối với chú Coram, và nó khiến cho cảm giác nhục nhã của cô còn nặng hơn nữa. Chuyện cô biến mình thành thẳng góc trước mặt bạn bè và trước công tước Gareth đã là đủ trầm trọng rồi, nhưng chú Coram chính là người dạy cô cách

sử dụng dao găm, cách bắn cung tên, cách cưỡi con ngựa Pummel. Chú Coram cho tới nay luôn khích lệ và che chắn cô trước những người có khả năng tìm ra cô thật sự là ai. Giờ thì cô đã làm chú thất vọng và chú phải tận mắt nhìn cú thất bại thảm hại của cô.

“Cháu không hiểu”, cô thì thào. “Sao... sao mà, như cơ thể cháu không làm những gì cháu ra lệnh cho nó. Trong suy nghĩ cháu cứ nói: Làm cái này! Làm cái kia! Làm một cái gì đi! Nhưng cơ thể cháu chỉ tự làm theo ý nó. Sacherell...”

“Sacherell không tệ đâu”, Coram ngáp dài. “Cậu ta là một năng khiếu bẩm sinh. Hoàn toàn ngược lại với cháu. Có những người, ví dụ như chú đây, được sinh ra để mà đấu kiếm. Chú không biết làm một chuyện gì khác và cũng không bao giờ nghĩ đến một chuyện nào khác. Cha, có những người không bao giờ học được cách đấu kiếm. Họ thậm chí không sống sót nổi qua trận đấu thật sự đầu tiên. Và còn có những người khác...”

“Sao kia ạ?” Alanna hỏi và bám chắc vào sợi rơm này. Đã rõ là cô không phải được sinh ra để thành một tay kiếm; nhưng mặt khác cô cũng hoàn toàn không có ý định chết ngay trong trận chiến đầu tiên.

“Có những người học được cách sử dụng kiếm. Họ luyện tập trong mỗi phút rảnh rỗi. Họ không chịu khuất phục trước một khúc sắt. Hay trước một đại úy Aram Sklaw.”

Alanna nhìn trân trân về phía cánh rừng và suy nghĩ. “Người ta có thể học để sử dụng kiếm thật thành thạo sao?”

“Giống y hệt như người ta có thể học để chiến thắng một thằng con trai lớn tuổi hơn và to cao hơn trong một trận chiến công bằng, hay ít nhất thì bản thân cháu cũng đã chiến đấu một cách trung thực.”

Alanna đã phải luyện tập ngấm ngấm nhiều tuần lễ liền để thắng được Ralon. Biết bao nhiêu thời gian dành cho chuyện đó, những vết xước sát, những vết bầm dập và trạng thái kiệt lực thường xuyên vẫn còn tươi rói trong trí nhớ cô. *Nhưng rõ ràng là đáng giá, Alanna nghĩ. Rất đáng giá là đáng khác.*

Cô vươn vai và ngáp đến sái quai hàm. “Cho cháu mượn cây kiếm của chú được không?”

Chú Coram nhìn xuống món vũ khí đang treo bên thắt lưng mình. “Cái này hả? Nó còn cao hơn cả cháu!”

“Chính thế.”

Coram nhìn cô trân trân một lúc, thế rồi ông chậm chậm cởi thắt lưng và đưa cây kiếm sang cho Alanna với nét mặt lãnh đạm.

Alanna nhắc nhắc món vũ khí trong tay. Nó là cây kiếm to nhất, nặng nhất mà cô từng cầm tới. Sẽ rất khó dùng một tay và nâng nổi nó lên. “Cảm ơn. Chút nữa cháu trả lại chú.”

Cô chạy đi, tìm một phòng tập trống có nhiều gương treo.

Chú Coram nói đúng. Cô không thể đầu hàng trước một thanh kiếm - lại càng không thể đầu hàng trước một Aram Sklaw.

Chương 6. Alanna thành phụ nữ

Đó là một buổi sáng thứ năm. Sẵn sàng để tiếp tục luyện tập với cây kiếm to nặng của chú Coram, Alanna thức dậy trước khi trời mờ sáng. Cô trèo ra khỏi giường. Và kinh hoàng há mồm lấy hơi. Hai đùi cô và vải trải giường đỏ đầy những máu. Hoảng sợ cùng cực, cô rửa ráy rồi đút vải trải giường vào phòng vệ sinh. Chuyện gì đã xảy ra với cô thế? Cô đang chảy máu và cô phải gặp một thầy lang ngay lập tức, nhưng mà gặp ai mới được? Cô không thể tin tưởng những thầy thuốc trong cung điện. Họ là đàn ông mà máu thì chảy ra từ vị trí kín đáo giữa hai đùi. Cô tuyệt vọng tìm tòi cho tới khi thấy được một chiếc khăn dày, có thể dùng để ngăn dòng chảy màu đỏ đó. Hai bàn tay cô run bần. Toàn cơ thể cô giá lạnh vì sợ hãi. Các gia nhân sẽ tới ngay lập tức để đánh thức các tiểu đồng. Cô phải làm một cái gì đó, thật nhanh!

Cô cắn chặt vào ngón tay cái của mình cho tới khi nó chảy máu. Chú Coram đang phải trực, mà hơn nữa, cô không thể kể chuyện này cho chú ấy nghe. Lần này là một chuyện mà cô không thể thổ lộ với người lính già. Chỉ có một người mà cô tin tưởng là anh sẽ giúp cô và giữ im lặng. Chắc chắn sẽ có những người nghi ngờ mức độ đáng tin cậy của Vua Kẻ Trộm, nhưng Alanna không nằm trong số đó.

Cô không còn thời gian. Cô cũng không thể rón rén rời cung điện rồi cuốc bộ con đường thật xa xuống thành phố. Cô phải cưỡi ngựa và phải chấp nhận hậu quả. Chỉ một lời vội vàng với Stefan là Ánh Trăng đã được thăng yên cương. Cậu chần ngựa thậm chí còn rủ rê người lính canh đi khỏi một trong những cánh cổng nhỏ. Alanna phi nước đại lao ra ngoài rồi lao xuống thành phố. Chỉ vài phút sau, cô đã buộc con ngựa cái của cô bên một cây cọc đằng sau quán Bò Câu Nhảy Múa.

Thật nhanh lẹ, cô trèo lên mái khuôn bếp rồi đẩy một trong những cánh cửa gỗ bao bên ngoài cửa sổ phòng Georg. Chính anh đã chỉ cho cô cách lên đây theo đường này. Thế nhưng khi Alanna chuồn vào phòng Georg, cô bị tóm chặt lấy từ phía sau và một lưỡi dao rất sắc gí sát vào cổ họng.

“Mẹ mày không dạy cho mày cách vào phòng qua cửa hả?” một giọng nói khê khàng chậm rãi hỏi cô.

Alanna không động đậy. Lưỡi dao được kê vào cổ không phải để đùa. “Georg, em đây! Alan!”

Chàng thanh niên buông cô ra rồi xoay mặt cô lại phía mình. Anh không mặc quần áo. Bao giờ anh cũng ngủ khỏa thân. “Đúng thế.” Anh đặt dao lên bàn. Một nụ cười làm sáng hai con mắt anh. “Làm sao lại có chuyện một công tử quý tộc đột nhập vào phòng ngủ của một tay lưu manh.”

“Em cần anh giúp.” Cô bối rối đan hai bàn tay vào nhau. “Em cần phải có một bà lang ngay lập tức.”

“Cái gì? Một bà lang? Hãy giải thích cho anh nghe rõ hơn đi, cậu nhỏ.” Georg khoanh tay ra trước ngực, và chờ. Ngay từ ngày đầu anh đã biết có một tấm màn bí mật bao phủ quanh Alan. “Tại sao em lại muốn gặp một người đàn bà? Và tại sao lại là một bà thầy thuốc dưới thành phố này? Trong cung có những thầy thuốc giỏi nhất vương quốc.”

Alanna vất vả nuốt khan. “Em không phải con trai.” Nói lên câu này mới khó khăn làm sao. “Em là con gái.”

“Em... em là cái gì?” Georg thét lên.

“Suýt! Chẳng lẽ anh muốn tất cả mọi người nghe thấy?” cô cọ quây chà ửng xuống nền phòng. “Em cứ tưởng anh đã đoán ra rồi. Anh cũng có pháp thuật.”

“Nhưng pháp thuật của em che chắn cho em như một lần khiên. Alan, nếu đây không phải chuyện đùa, thì em đã chọn một thời điểm tồi tệ để nói lên sự thật.”

Cô giận dữ long mắt lên. “Có cần em phải cởi đồ ra không?”

“Lạy thần Mithros! Đừng. Xoay người đi. Để anh mặc quần áo vào cái đã.” Cô vâng lời và nói nhỏ: “Đúng là chuyện ngớ ngẩn. Em đã bao nhiêu lần nhìn anh không mặc quần áo.”

Georg tìm quần của mình. “Bây giờ chuyện đã khác. Thôi được, xoay mặt về đây. Tại sao em phải gặp một bà thầy lang?”

Alanna nhìn anh nài xin. “Làm ơn đừng hỏi em. Làm ơn đi!”

Tay ăn trộm nhăn mặt. “Thôi được, vậy thì đi.” Anh vội vàng kéo cô đi theo cầu thang phía sau. Rồi đi vòng ra trước phố. “Anh biết một phụ nữ rất thích hợp cho em. Trước khi lấy chồng, bà ấy là nữ thầy tế trong đền thờ Đức Mẹ Tối Cao của thành phố này. Ở đó bà ấy được dạy thuật chữa bệnh. Bà là mẹ đẻ

của anh và bà không bao giờ hé lộ nửa lời, ngay cả khi người ta bẻ gãy quai hàm bà.” Anh phát hiện thấy con ngựa cái của Alanna đang nhẩn nại chờ đợi. “Em nhẹ bỗng à, Ánh Trăng sẽ chở được cả hai chúng ta.” Anh trèo lên yên cương, ngồi sát sau lưng Alanna. “Ta phi ngựa ra phía ngoại ô.”

Alanna gật đầu và thúc con ngựa chạy. Hơi ấm của Georg bên lưng cô sao có sức an ủi rất lạ.

“Có chuyện gì thế?” có lần anh hỏi.

“Nếu biết thì em đã không sợ đến thế”, cô phun ra.

“Đúng thật, chưa bao giờ anh thấy em hốt hoảng như thế này”, chàng thanh niên trầm ngâm nói. “Chúng ta phải nói chuyện với nhau. Hai đứa chúng mình.” Họ rẽ vào một con phố nhỏ được bao quanh bởi tường của những ngôi nhà quanh đó. Georg xuống ngựa và mở ra một cánh cổng, bên cổng có khắc dấu hiệu của thầy thuốc - một chiếc bát bằng gỗ bao quanh bởi một vòng tròn màu đỏ và một vòng tròn màu nâu. “Thật ra em tên là gì?”

Cô chần chừ. “Nếu em nói cho anh nghe, có khi anh không để ý và lỡ miệng nói ra trước mặt người khác.”

“Anh không lỡ miệng bao giờ, cô bé.” Anh ra hiệu cho Alanna cưỡi ngựa vào trong sân rồi đóng cổng lại. “Không bao giờ anh lỡ miệng.”

Cô xuống ngựa. Ánh Trăng dịu dàng thúc nhẹ đầu vào lưng cô. “Em tên Alanna”, cô thì thầm.

Mẹ của Georg hiện ra bên khung cửa. Đó là một phụ nữ cao lớn. Bà có đôi mắt sáng rờ màu nâu hạt dẻ như của con trai, trong dáng điệu của bà có điều gì đó khiến người đối diện phải nể nang, kính trọng. Chỉ duy nhất một lọn màu trắng trong mái tóc nâu hạt dẻ cho biết bà vừa bước qua tuổi năm mươi.

“Một bệnh nhân cho mẹ, thưa mẹ”, tay ăn trộm thông báo. “Để con đưa ngựa vào chuồng.”

Bà Cooper dẫn Alanna vào một căn phòng nhỏ, ngăn nắp. Không biết bao nhiêu loại cỏ cây chữa bệnh được treo từ trên xà nhà xuống và tỏa hương thơm ngập căn phòng. Ở giữa kê một chiếc bàn nhỏ bằng gỗ, phủ khăn sạch sẽ.

“Con ngồi lại đây”, bà Cooper ra lệnh. “Thế được rồi. Con đau chỗ nào?”

Thật nhanh, Alanna giải thích rằng cô không phải con trai, mà là con gái và hiện đang là một tiểu đồng trong cung. Bà Cooper nhướn lông mày, nhưng không nói nửa lời. Alanna lấy hơi thật sâu rồi thêm vào: “Con... con chảy máu.”

“Con chảy máu ư?” câu trả lời vang lên rất bình tĩnh, “ở đâu?”

Đỏ bừng lên vì ngượng ngùng, Alanna ra hiệu. Mẹ Georg bắt đầu mỉm cười. “Đã lần nào xảy ra chuyện này chưa?”

Alanna lắc đầu.

“Con có bị thương chỗ đó không?”

Alanna lại lắc đầu.

“Thế nó bắt đầu lúc nào? Sáng hôm nay hả? Con có đau không?”

Alanna quá ngượng ngùng, không nói được nên lời, cô chỉ biết lắc hay gật đầu tùy theo câu hỏi. Rồi theo sau đó là những câu hỏi khác, thân mật và riêng tư đến mức cô chỉ muốn chui đầu vào hang chuột. Khi bà Cooper bắt đầu cười lớn thì cô còn ngượng ngùng hơn nữa.

“Tội nghiệp con bé”, người phụ nữ cười sắc súa. “Chẳng lẽ chưa có ai đó nói cho con biết về tuần kinh nguyệt hàng tháng của phụ nữ? Về chu kỳ thụ thai?”

Alanna chờ người ra. Quả thật cô Maude đã một lần nào đó nói đến một thứ tương tự như thế.

“Ra là nó? Vậy là chuyện bình thường sao?”

Người đàn bà gật đầu. “Tất cả phụ nữ đều có. Chúng ta chỉ có thể sinh con khi nó bắt đầu.”

“Con phải chịu đựng cái này bao lâu nữa?” Alanna hỏi và nghiêng răng.

“Cho tới khi con quá tuổi sinh con. Chuyện này bình thường như trăng khuyết lại tròn và nó cũng sẽ xảy ra theo chu kỳ như vậy. Tốt hơn cả là con quen với nó đi.”

“Không!” Alanna kêu lên và nhảy chùng dậy. “Con không cho phép!”

Bà Cooper một lần nữa nhướn lông mày. “Con là một cô bé, con gái ta, dù con ăn mặc thế nào đi chăng nữa. Con phải quen với chuyện đó.”

“Tại sao?” Alanna thúc bách. “Con có phép thuật, con sẽ lo sao cho nó biến đi. Con sẽ...”

“Ngớ ngẩn!” bà thầy thuốc xẵng giọng. “Con không được phép dùng pháp thuật của mình để thay đổi những gì mà các thần linh đã trao cho con, và cả gan làm chuyện đó là chuyện điên khùng! Các thần linh muốn con là con gái, nhỏ bé, tóc đỏ và rõ ràng là có phần nhõng nhẽo.”

“Nhưng con không nhõng nhẽo!” Alanna phản đối. “Con chỉ muốn...” cô đưa cùi tay chùi dòng nước mắt nóng rức. Cô biết là bà Cooper nói đúng. Cô đã một lần sử dụng pháp thuật để thúc cho mình cao lên nhanh hơn, và cô đã bị đau đầu khủng khiếp suốt mấy ngày trời.

“Thôi được, có thể con không nhõng nhẽo.” Một bàn tay an ủi đặt lên vai Alanna. “Nghe này. Con có thể thay đổi vị trí trong cuộc đời bất cứ lúc nào, dù là con có pháp thuật hay không, nhưng những gì mà các vị thần linh đã làm nên thì con không thể thay đổi. Con hiểu ra điều đó càng nhanh thì con càng may mắn.” Bà dẫn Alanna sang bếp và đặt lên bếp lửa một ấm đun trà. “Con không quen với việc cơ thể con làm những thứ mà con không cần. Đúng thế không?”

Alanna nhăn mặt. “Cái chuyện ngực con cứ to lên là đã quá khó chịu rồi. Bây giờ lại còn thêm thứ này nữa.” Cô giơ hai tay ôm lấy đầu và gục xuống. Mãi rồi cô mới ngẩng lên và hỏi: “Con phải biết những gì về... Về chuyện này?”

“Kỳ kinh nguyệt của con sẽ xảy ra một lần trong mỗi tháng và kéo dài khoảng chừng năm ngày. Nhớ tắm rửa hàng ngày. Dĩ nhiên con phải sử dụng băng vệ sinh. Kỳ kinh nguyệt sẽ không tới, nếu con nằm cạnh một người đàn ông và anh ta khiến con mang thai.” Người đàn bà rót trà ra tách và đưa cho cô gái. “Đây. Con uống vào sẽ thấy đỡ.”

Alanna uống trà và thấy mình bình tĩnh hơn. “Nó có làm cho con yếu ớt đi không?”

“Không, chừng nào con lánh xa những cái giường của đàn ông. Một đứa bé sơ sinh sẽ làm cho con yếu ớt đi. Cái đó là chắc chắn.”

Alanna lắc đầu. “Con không hề có ý định có con.”

“Có rất nhiều cô gái không muốn điều đó.” Bà Cooper rót trà cho mình. “Con có biết điều gì sẽ xảy ra khi con nằm cạnh một người đàn ông không?”

Alanna đỏ mặt. “Dĩ nhiên.”

Người phụ nữ mỉm cười. “Ta thấy rồi, con biết việc sẽ xảy ra đối với một người đàn ông, nhưng kể cả người phụ nữ cũng có niềm vui thú trong đó và chỉ cần một lần duy nhất thôi đã đủ để con mang thai.” Bà lo âu nhìn Alanna. “Ta sẽ cho con một lá bùa. Để con không mang thai. Nếu bao giờ nghĩ lại, con có thể ném nó đi.”

“Bao giờ bọn lợn học bay được đã.” Alanna lẩm bẩm.

Tia nhìn trong cặp mắt bà Cooper đượm vẻ nghi ngờ. “Rồi ta sẽ thấy. Thế, Georg chắc đang có một vài câu hỏi đây. Có cần ta gọi nó vào không? Tốt nhất là cho nó biết hết.” Alanna gật đầu. Người phụ nữ mở cửa và gọi lớn. “Đừng có áp tai vào lỗ khóa nữa, con trai ta.”

Georg bước vào, đứng tựa người vào bàn bếp và lo lắng nhìn Alanna. “Vậy là mọi thứ đều ổn cả sao?”

“Con bé khỏe.” Mẹ anh trả lời. “Con uống trà không?”

“Phải đó là món trà trấn an của mẹ? Có thánh thần chứng giám, con đang cần một thứ như thế đây. Thế, bé con, bây giờ kể đi.”

Alanna kể cho họ nghe tất cả. “Bây giờ em không thể đầu hàng được”, cô kết luận. “Em đâu có nài xin được để ra làm con gái. Như thế là không công bằng.”

Georg sốt ruột vấy tay. “Thôi cái chuyện vớ vẩn đó đi!” anh ra lệnh. “Cho tới nay chuyện đó không hề làm em yếu ớt. Và chắc chắn là em cũng không định làm một gã trai xinh đẹp suốt đời. Hay là có?”

“Không, dĩ nhiên là không. Em sẽ nói cho họ nghe sự thật khi em lên 18 và đã có được biển hiệp sĩ.” Cô thở dài. “Nếu lúc đó mà họ căm thù em, ừ thì, thì lúc đó em cũng đã kịp chứng minh rằng em có thể là một hiệp sĩ, đúng không? Em sẽ đi chu du ra thế giới lớn lao và sẽ đối mặt với những phiêu lưu mạo hiểm. Họ không cần phải gặp lại em nữa.”

Georg nhướn lông mày. “Cả đời anh chưa bao giờ nghe thấy một chuyên ngu ngốc đến như thế. Chả lẽ em định nói với chúng ta rằng, Jon rồi sẽ căm thù em? Gary? Raoul? Hoặc là ông bạn Sir Myles của em? Chắc anh nghe lầm?”

“Nhưng em là con gái mà!” cô kêu lên. “Em lừa dối họ. Em làm những gì mà bình thường ra chỉ có đàn ông làm...”

“Và em làm những việc đó tốt hơn đa phần những thằng con trai khác”, Georg nói bằng một giọng quả quyết. “Thôi im đi. Hãy nghĩ về chuyện liệu họ có căm thù em hay không khi việc đó xảy ra. Và đừng có lo lắng nữa. Bí mật của em sẽ được mẹ con anh giữ kín.” Anh choàng cánh tay lên vai cô và kéo cô lại sát người mình.

Alanna áp đầu lên vòng ngực anh và hai mắt cô đắm những giọt lệ hàm ơn. Cô nhấp nháy mắt để nén chúng xuống và thì thầm: “Em cảm ơn anh, Georg.”

“Khi nào chỉ có hai đứa mình, anh sẽ gọi em là Alanna”, anh nói. “Anh thấy cần phải có người nhắc cho em biết em là ai?”

Alanna bất giác lại phải nhớ đến cái chu kỳ hàng tháng của cô và cay đắng mỉm cười. “Chắc là em không có cơ hội để quên đâu.”

Bà Cooper cười thầm, bởi bà đoán được điều gì đã khiến Alanna buông ra câu đó.

Alanna nhún vai. “Chắc là bây giờ anh khẳng khẳng muốn như thế...”

“Đúng, anh muốn thế”, câu trả lời vang lên rất bình tĩnh.

“Nhưng mà chú ý đấy, đừng để lỡ mồm lỡ miệng. Bây giờ em đã đi quá xa rồi.”

“Nó không bao giờ quên những chuyện như thế đâu”, bà Cooper khô khan nói. “Chắc nó được thừa kế cái đó từ bố nó, bởi ta không có cái tính này.” Bà bước sang căn phòng nơi bà đã nói chuyện với Alanna lúc mới tới. Georg đưa tay vẹo dưới cằm Alanna. “Anh sẽ rất vui quan sát em lớn lên, cô bé ạ. Nếu em cần giúp đỡ, em có thể trông cậy vào anh.”

Alanna cầm lấy tay Georg và nhìn thật sâu vào mắt anh. “Em không nghi ngờ điều đó lấy nửa giây.”

“Ngoài ta ra, chắc con là người duy nhất trong thành phố này có thể khẳng định như thế”, bà mẹ Georg nhận xét, bà vừa quay trở lại. “Nó là một thằng bé tốt bụng, ngay cả khi nó là một thằng lưu manh. Đây. Đeo vào đi.”

Alanna ngạc nhiên quan sát một kí hiệu lạ được đúc bằng vàng đang treo lúc lắc bên dưới một sợi dây mỏng. Cô chưa bao giờ nhìn thấy một kí hiệu như thế và cô cảm thấy rõ là nó đang tỏa ra một sức mạnh. Thật nhanh, cô kéo sợi dây qua đầu rồi đút nó vào bên trong sơ mi. Giờ cô không cảm nhận thấy phép lực kỳ lạ kia nữa.

“Từ giờ trở đi, người của Georg sẽ đưa ta đến gặp con nếu cần thiết”, bà Cooper ra lệnh, “nhưng ta e rằng, con sẽ chẳng mấy khi cần đến ta đâu. Đưa tay ra đây cho ta.”

Alanna vâng lời.

Người đàn bà chạm vào những ngón tay cô. Rồi rút ngay tay về, như thể bị bỏng.

“Sao thế ạ?” Alanna ngỡ ngàng.

“Tội nghiệp con bé.” Nét mặt bà hiện rõ vẻ thương cảm. “Đức Mẹ Tối Cao đặt tay lên đầu con. Người đã chọn sẵn cho con một con đường đời thật khó

khăn.” Bà gắng sức mỉm cười. “Ta chúc con may mắn, Alanna von Trebond. Con cần rất nhiều may mắn đấy.”

Đúng lúc Alanna vừa chui được vào phòng thì chú Coram tìm thấy cô.

“Cháu thử đoán xem ai muốn gặp cháu.”

Alanna nhăn mặt. “Cháu không làm khác được. Cháu có một vấn đề cấp thiết.”

“Bây giờ cháu vẫn còn một vấn đề cấp thiết”, câu trả lời vang lên. “Chắc chắn là ngài công tước đang rất giận đấy.”

Để trừng phạt tội xuống thành phố trái phép, công tước Gareth cấm cô rời cung điện trong hai tháng tới. Ngoài ra, trong thời gian rảnh sau bữa tối cô phải tới báo cáo ở chỗ ông và đưa thư cho ông. Alanna chấp nhận hình phạt không một lời than van. Cô không còn lựa chọn nào khác. Chắc chắn là cô không thể nói cho ngài công tước Gareth đang giận dữ biết cô đã phi ngựa xuống thành phố vì lý do gì.

Lần sinh nhật thứ mười ba trôi qua và mãi sang tháng tám cô mới lại được rời cung điện. Khi thời gian trừng phạt chấm dứt, Alanna vẫn tiếp tục cư xử thật đúng đắn. Ngài công tước xứ Naxen rõ ràng không hài lòng với lời biện minh mù mờ của cô cho cú cưỡi ngựa xuống phố trong buổi sớm mai đó và chắc chắn đang quan sát cô. Thế nên cô cẩn thận.

Công tước Gareth không phải là người duy nhất để ý đến cô, cả Sir Myles cũng thỉnh thoảng quan sát cô. Tình bạn của cô với hiệp sĩ ngày càng sâu sắc hơn. Có những khi cô ở bên người bạn lớn tuổi của mình suốt tối, chơi cờ với ông, thay vì tham gia nhóm bè bạn quanh hoàng tử. Lý do thứ nhất là hiệp sĩ Myles rất có tài kể chuyện, và lý do thứ hai là Myles cũng có thể giải thích cho cô biết tại sao những người trong cung phải cư xử thế này mà không cư xử thế khác. Mặc dù chiến đấu đã trở thành bản năng thứ hai của Alanna, nhưng cô ít hiểu về con người. Myles hiểu cô và cô thường tới ông tìm một lời khuyên. Một buổi tối mùa thu nọ, khi hai người đang chơi cờ, Myles hỏi: “Đã có bao giờ con nhìn thấy những thái ấp của ta chưa? Chúng nằm sát bên Đường Chính. Trong đoạn từ đây tới Trebond.”

Alanna nhăn vầng trán đang cúi xuống bên bàn cờ. “Ngoài Trebond và bên cảng Caynn, con chưa tới bất kỳ một nơi nào khác.”

Myles nhướn lông mày. “Con cần phải thăm thú nhiều hơn vương quốc Tortall. Con có biết, trong khu Baronie Olau của ta có những tòa lâu đài mục nát, người ta đồn là do chính Người Cổ Đại xây nên?”

Ngọn lửa tò mò cháy lên trong Alanna. Cô biết một chút về những Người Cổ Đại. Họ đã chèo thuyền vượt biển và đã dựng nên một nền văn minh ở phía bắc biển hồ. Giờ nền văn minh đó chỉ còn lại một vài mẫu vụn: những cuộn giấy da còn nguyên chữ sau biết bao trăm năm, những bức tranh ghép, những thành phố mang màu trắng toát với những tháp canh thật cao, và những khu đồ nát. Chính cung điện hoàng gia đã được xây chồng lên phần còn sót lại của một trong những thành phố thuở ấy. Alanna vẫn luôn muốn biết nhiều hơn về dân tộc họ, họ đã có mặt nơi đây trước dân tộc của cô.

“Những đồng đồ nát của ngài có thú vị không?” cô hỏi hộp hỏi. “Ngài có tìm ra điều gì chưa?”

Myles thích thú mỉm cười. “Nó rất rộng và ta đã tìm thấy ở đó rất nhiều thứ. Con có muốn cùng ta phi ngựa tới đó và xem chúng không? Mà này: chiếu tướng đây!”

“Con rất thích. Theo ngài thì có chuyện các vị thần linh đã ngại những Người Cổ Đại có thể thách họ thi đấu, vậy là các ngài đã trút mưa lửa xuống những đất nước miền Đông? Đây.” Cô đẩy quân vua của mình ra khỏi khu nguy hiểm rồi ngẩng đầu lên, còn kịp nhận thấy một nét trầm ngâm kỳ lạ trên gương mặt Myles.

“Ta không hề biết là con lại quan tâm nhiều đến những Người Cổ Đại, hoặc là các vị thần linh tới thế.”

Alanna nhún vai. “Con không được nói chuyện nhiều về chủ đề này. Công tước Roger không thích trả lời những câu hỏi về những Người Cổ Đại hoặc các vị thần linh. Ông ấy nói, bọn con còn quá trẻ để hiểu những chuyện như thế. Mà những người khác lại chẳng mấy quan tâm.”

“Ta tin rằng xử sự như thế là rất khôn ngoan đấy”, Myles nhận xét. “Các vị thần linh ảnh hưởng quá nhiều đến cuộc sống của chúng ta, nhiều tới mức ta không thể không để ý đến các đấng quyền uy họ.” Ông dịch một quân cờ. “Chiếu tướng!”

Đúng lúc Alanna muốn lên giường thì Timon đến đón cô. Thật nhanh, cô mặc quần áo trở lại và đi theo anh người hầu.

“Cháu lại bày ra cái trò quỷ quái gì thế hả?” chú Coram kêu với theo. “Tại sao ngài công tước muốn gặp cháu muộn như thế này?”

“Làm sao mà cháu biết được.” Alanna đáp và xoay người, xỉ mặt nhìn người lính già. “Có khi ngài muốn có người hầu chuyện?”

Thay vì đưa cô đến văn phòng của công tước Gareth nằm gần dãy phòng tư vấn của nhà vua, Timon lại dẫn cô đến phòng làm việc tư trong dãy phòng riêng của ông. Alanna ngạc nhiên vô cùng khi gặp một ngài công tước Gareth trong bộ áo khoác mặc trong nhà, may bằng vải gấm sắc sỡ. Người đàn ông cao lớn nhìn cô và thở dài. “Chắc con biết Sir Myles muốn cùng con cưỡi ngựa về Baronie Olau vào ngày mai, đúng không?”

Alanna nuốt khan. “Ngài hiệp sĩ có nói là con cần phải đến đó thăm những khu đổ nát của ông một lần, nhưng liệu hôm nay hay ngày mai hay là lúc nào khác thì con không biết, nếu tướng công cho phép, thưa ngài.” Cô bối rối vịn xoắn những ngón tay vào nhau phía sau lưng.

Ngài công tước cười nhẹ. “Ta đâu có giận, con đừng lo mà phải lắp bắp. Ta chỉ hơi ngạc nhiên một chút về chuyện hai người lại thân nhau tới thế.”

Alanna chuyển trọng lượng sang chân khác. “Thỉnh thoảng chúng con chơi cờ với nhau”, cô thú nhận. “Và con hầu ngài hiệp sĩ trong các bữa ăn tối. Nhiệm vụ này là do tướng công giao cho con, bẩm ngài.”

“Đúng, chính ta đã làm điều đó.”

“Và ngài hiệp sĩ biết những chuyện mà con không hiểu. Con có thể nói chuyện với ngài ấy, bẩm tướng công.” Alanna đỏ mặt. “Ý con không muốn nói rằng...”

Ngài công tước cười. Cười thật lòng và ấm áp. “Đừng có làm cho mọi chuyện càng rõ ràng hơn, con nói như vậy là đủ rồi, cậu bé. Ta đâu có phải cô giữ trẻ của con. Và ta không hề phật lòng vì hai người là bạn bè của nhau, con và Myles. Việc con có được một người bạn thân lớn tuổi hơn, và có thể tâm sự với người ta là chuyện rất tốt. Nếu mà cha đẻ của con...” ông nín ngang, và Alanna ngạc nhiên thấy mặt công tước hơi đỏ lên. “Nói như thế là không thích hợp. Tha lỗi cho ta, Alan.”

“Con không biết phải tha lỗi cho ngài vì chuyện gì, bẩm tướng công”, cô nói thành thực.

“Thôi được. Bây giờ thì hãy đi ngủ đi. Myles muốn lên đường sớm. Ta sẽ dặn Coram đánh thức con. Con sẽ đi đường suốt một tuần. Ta chờ mong là con không trễ nải chuyện học hành, nếu không thì trong tương lai ta sẽ cân nhắc hai lần trước khi cho phép con làm những chuyện như thế này.”

“Cảm ơn, bẩm tướng công.” Alanna cúi chào thật thấp rồi vội vã rời phòng ngài công tước. Cô chạy trở lại phòng mình, gặp chú Coram đang ngồi chờ. Cô kể cho chú nghe tin mới, và xúc động không thể đứng yên được. “Ngài công tước mặc một chiếc áo khoác dài trong nhà có in màu vàng màu đỏ. Chú có tưởng tượng ra không?” cô vừa hỏi vừa biến vào phía sau bình phong.

Coram cười thầm. “Những câu như thế này lại nhắc cho ta nhớ cháu là ai. Nhiều khi thậm chí đến cả ta cũng quên rằng cháu không phải con trai.”

Alanna mặc áo ngủ rồi nhảy lên giường, trong khi chú Coram tắt nến.

“Chú Coram?” cô nói khi cả chú cũng đã nằm yên dưới chăn.

“Chuyện gì thế?”

“Có ai đoán ra cháu không phải con trai không?”

Người đàn ông ngáp dài. “Khó có chuyện đó lắm. Cháu đã gắng sức rất nhiều với trò ngựa trang. Bây giờ ngủ đi. Hay ít nhất cũng để cho ta được ngủ. Nếu không ta sẽ chết trong giờ trực sáng mai.”

Sáng hôm sau, khi chú Coram đến đón cô thì Alanna đã ăn mặc tề chỉnh và gói gém xong đồ đạc. Chú đưa cho cô ổ bánh mì trắng và một cốc sữa. “Ăn và uống đi!” chú nghiêm khắc ra lệnh. “Đêm qua cháu có ngủ không?”

Cô cười láu lỉnh. “Cháu nghĩ là không.”

“Chà chà, bình tĩnh nào, đừng có nuốt sữa ừng ực như thế. Ngài hiệp sĩ không bỏ cháu mà lên đường một mình đâu.”

Chú Coram nói đúng. Myles đang chờ cô trong bộ quần áo cưỡi ngựa ở sân cung điện. Chỉ riêng nghĩ đến cảnh Myles cưỡi ngựa đã khiến Alanna phải mở lớn mắt ra. Không hiểu sao, cô không bao giờ tưởng tượng được cảnh người đàn ông già nua đó lại ngồi lên mình ngựa, nhưng rồi cô thầm mắng mỏ mình. Myles đã trải qua chính những kỳ thi giống như tất cả bọn cô bây giờ. Nếu không thì ông sẽ không bao giờ được phong hiệp sĩ.

Chuyến cưỡi ngựa giữa ban ngày về Baronie Olau rất vui. Sir Myles không bao giờ hết chuyện để kể và thật thích thú khi người ta có lúc được quên đi những kỷ luật trong cung. Mặt trời đã bắt đầu chìm xuống phía Tây thì họ rẽ ra khỏi Đường Chính. Trái với Trebond, Baronie Olau không phải một lũy thành

được xây dựng để chống chọi với những băng kẻ cướp vùng núi hay những đoàn ăn cướp người Scanra. Ngôi nhà của Myles đứng trong một thung lũng vươn dài, giữa những cánh đồng khổng lồ. Khi nhìn lên những đỉnh đồi đỉnh núi, Alanna thấy những hàng cây trồng dài tít tắp.

“Tổ tiên ta là nông dân”, Myles giải thích khi thấy hướng nhìn của cô. “Giống táo Olau là giống táo ngon nhất vương quốc Tortall. Điều đó là sự thật, ngay cả khi người nói ra câu đó là ta.”

“Thật khác với ở Trebond”, Alanna đáp. Cô vuốt ve gáy con Ánh Trăng, và trong lòng không thật hiểu rõ, liệu cô đang muốn an ủi Ánh Trăng hay an ủi chính mình.

Căn phòng mà Myles dành cho cô nhỏ nhắn và ấm áp. Nền phòng trải những tấm thảm sặc sỡ, trong lò sưởi lách tách cháy một ngọn lửa và những khuôn cửa sổ được làm rất kín, tuyệt không cho khí lạnh tràn vào. Alanna lại một lần nữa phải nghĩ đến nhà cô và thở dài. Các gia nhân ở đây lịch sự và ăn nói rất cẩn trọng. Khi Alanna giải thích với người được Myles cử đến để hỏi cô rằng cô thích ở một mình và không bị quấy rầy thì anh ta cúi xuống và đáp: “Xin tùy theo ý quý ông trẻ tuổi.” Cô đâu có biết, người đàn ông đã ngay lập tức tới gặp Myles và báo cáo lại mong muốn kỳ lạ đó. Cô cũng không biết, đêm hôm đó Myles còn thức rất khuya để suy nghĩ.

Sáng hôm sau, Myles hỏi cô trong bữa điểm tâm: “Con có đủ sức đi thăm khu nhà đó không? Chúng ta sẽ phải đi bộ, vì đoạn đường đó quá gập ghềnh, ngựa không đi nổi.”

Alanna hào hứng bừng bừng như lửa đốt. Sau khi nuốt vội nuốt vàng bữa điểm tâm, cô hối hả đi thay đồ. Alanna đi một đôi tất thật dày, mặc một chiếc quần ngang đầu gối được may bằng vải thật chắc, một áo sơ-mi ấm và áo bành tô thật dày, rồi cô xỏ chân vào đôi ủng dễ chịu nhất của mình. Trong tích tắc cuối cùng, cô còn kịp rút đôi găng tay vào túi áo bành tô. Alanna không thích lạnh, mà trời đã bắt đầu se se.

Khi đến chỗ Myles, cô thấy ngài hiệp sĩ cũng ăn mặc chắc chắn như cô. “Không, Ranulf”, ông đang bận giải thích với người quản gia, “không có gia nhân.” Ông cười. “Tôi tin rằng, anh cũng khó tìm được người nào đi cùng với chúng tôi.”

Ranulf gật đầu. “Đúng thế, thưa ông chủ. Ông chủ sẽ về trước khi trời tối chứ? Thậm chí tôi sẽ còn gặp khó khăn lớn hơn nếu phải cử một nhóm người

đi tìm ông chủ sau khi mặt trời lặn.”

“Đến khi trời kịp tối thì chúng ta đã về nhà từ lâu rồi”, ngài hiệp sĩ hứa hẹn. “Thế nhỉ, ta lên đường thôi.”

Alanna chờ cho tới khi họ đã bỏ lại tòa lâu đài sau lưng mới cất tiếng hỏi: “Tại sao các gia nhân của ngài không thích khu nhà đổ?”

“Tôi tớ của ta khẳng định ở đó có ma”, ông nói, “nhưng ta nghi không phải thế. Ta đã xăm soi khu đấy nhiều năm trời, không phát hiện ra con ma nào cả.”

“Tại sao ngài lại xem xét khu đấy kỹ thế?”

“Ta đang viết một cuốn sách về chỗ đó”, câu trả lời vang lên. “Ta muốn chỉ ra ngôi nhà ấy đã được xây cất ra sao. Ai sống trong đó, họ đã sống ra sao. Ta viết đã gần xong rồi.” Ông đưa tay giật giật bộ râu. “Ta e sẽ chẳng có nhiều người đọc nó, nhưng công việc làm ta vui thích.”

Alanna lắc đầu. Cô không phải là một học giả. “Tại sao ngài lại đem con đến chỗ này?” cô hỏi để chuyển đề tài.

“Vì ta bị ép buộc”, Myles trả lời.

Cô đứng phắt lại. “Vì ngài bị làm sao?”

“Ta bị ép buộc”, ông nhún vai nói. “Bảy đêm liền ta có cùng một giấc mơ. Con và ta cùng nhau đi xem xét đồng nhà đổ và chúng ta ăn mặc y hệt như bây giờ. Sau khi ta xin công tước Gareth cho phép con đi cùng thì giấc mơ kia không tới nữa.”

“Ô!”

“Ta chỉ là một người đàn ông bình thường. Ta yêu thích sách vở của mình, món rượu Brandy và bạn bè. Ta thích cuộc đời và mọi việc cứ tuần tự diễn theo lệ thường của nó, và ta thích rằng ngày hôm nay ta được biết ngày mai ta sẽ ở đâu. Một khi các vị thần linh chạm vào cuộc đời ta là họ khiến ta mất bình tĩnh, mà đời người nào thì cũng có lần bị họ chạm tới. Người ta không thể biết được các vị muốn gì.”

Cánh rừng mở ra và Alanna dừng chân. Trước mặt họ là một đồng trống nát. Ở một số chỗ, những mảng tường sót lại cao vượt đầu cô. Chúng được xây bằng đá Marmor và thứ đá đó óng ánh như thể nó mới được xây ngày hôm qua. Một cánh cổng được làm bằng thứ gỗ màu đen dày dặn treo nghiêng bên những bản lề đồng.

“Ta có nên vào đó không?” Myles hỏi. Ông đi qua khuôn cổng. Alanna dừng lại ngay ở lối vào, cô đưa tay gãi cái mũi đang ngứa điên lên và nhìn quanh.

Trước mặt họ trải dài những mảng tường đá còn sót lại được sắp xếp thành hàng lối ngăn nắp và chỉ ra sơ đồ của khu nhà cũ cùng những căn phòng trong đó.

Myles chỉ vào một diện tích lớn còn có tường bao quanh. “Ta tin đây là ngôi nhà chính. Con có nhìn thấy cửa ra vào không?” hiệp sĩ gõ vào một tảng gỗ màu đen đang đứng tựa vào tường. “Nó đã sáu trăm năm tuổi rồi. Ít nhất là như thế.” Nói rồi ông đi tiếp. “Ta tin đây là khu bếp”, ông nói tiếp trong khi Alanna đi theo ông. “Hồi còn trẻ, ta đã tìm thấy ở đây những đồ nấu nướng. Ta sẽ chỉ cho con xem khi về nhà.”

“Chúng được làm bằng gì vậy?” cô hỏi.

Myles đưa tay cọ mũi. “Trông như đồng đỏ hoặc là đồng, nhưng khi được đánh bóng thì chúng sáng hơn kim loại mới. Ta tin đó là một lớp tráng bề mặt mà họ sử dụng cho tất cả, cho kim loại, cho gỗ, cho giấy... Cho tất cả những bề mặt mà người ta có thể phát hiện ra tuổi tác. Họ sợ tuổi già khủng khiếp.”

Alanna nhìn ông trân trân. “Sao kia ạ?”

“Không, ta không bịa ra chuyện đó đâu, cậu nhóc.” Myles mỉm cười. “Ta có thể đọc được chữ của họ. Từ những gì ta đã đọc được, có thể hiểu rằng họ sợ tuổi già hơn tất cả mọi thứ khác.”

Alanna bắt đầu những phát hiện của cô khi đưa mắt chăm chú quan sát nền đất dưới chân. Có một tia lóng lánh nho nhỏ phía rìa một tảng đá Marmor khiến cô chú ý. Đó là một mũi lao. Cô chùi mạnh cho tới khi nó sáng lóe lên. Khi nhìn quanh, cô phát hiện thấy trong những tảng đá nằm gần đó có những giá đỡ được đục vào đá, có thể để vừa nhiều ngọn mác, kiếm và rìu.

“Myles!” cô kêu lên. “Con tin rằng con vừa tìm ra kho vũ khí.”

Myles bước đến bên cô. “Ta nghĩ là con nói đúng.” Ông xăm soi mũi giáo. “Ta quan tâm đến những đồ nấu nướng, không quan tâm đến vũ khí. Chắc con sẽ còn tìm thấy nhiều thứ nữa. Con là một cậu bé thông minh, Alan.”

Trong góc của kho vũ khí, Alanna phát hiện ra một tảng đá lớn nằm trên mặt đất. Ngược lại với những khối đá được dùng để xây tường, tảng đá này đen như gỗ mun. Ở một chỗ có gắn một tay cầm bằng thép. Alanna dùng ống tay áo chùi nó.

“Tại sao ngài lại nói như thế?” cô vừa hỏi vừa nheo mắt quan sát các cạnh của phiến đá.

“Có bao nhiêu cậu thiếu niên 13 tuổi thích đến một nơi như nơi này và tìm hiểu xem chỗ nào ngày trước là kho vũ khí?”

Cô cầm vào tay nắm và kéo. Viên đá không động đậy. “Myles, có vẻ ngài coi con là một cậu bé đặc biệt. Con không phải thế đâu, thật sự không.”

Cô kéo thêm lần nữa, lần này bằng cả hai tay.

“Không chuyển động được viên đá đó đâu”, ông nói. “Có thần Mithros làm chứng, ta đã thử biết bao lần rồi. Ta tin nó chỉ là cửa vào kho vũ khí thôi.”

Alanna giậm hai chân, đứng thật chắc rồi tóm lấy tay cầm. “Nếu ngài giúp con...”, cô nói và kéo bằng tất cả sức lực. Đúng lúc Myles muốn đến giúp cô thì bộ máy đã lâu lắm không được sử dụng cất lên một tiếng rên. Alanna nhảy sang bên khi phiến đá hùng vĩ chuyển về phía cô. Bên dưới lộ ra một cầu thang dẫn xuống khoảng sâu tối om.

Alanna sung sướng quay lại, mồ hôi nhễ nhại, và nhận thấy Myles đang nhìn cô rất lạ. “Kìa, Myles, con chỉ kéo cho thật mạnh thôi mà!” cô kêu lên. “Bất kỳ cậu bé nào khác cũng làm được!”

“Lần cuối cùng ta thử kéo phiến đá này là năm ta 16 tuổi”, Myles giải thích. “Lúc đó ta có một người bạn bên cạnh. Anh ấy là người vùng này và là người hầu của ta. Giờ anh ấy là một ông thợ rèn, và ngày đó anh ấy không phải kẻ yếu ớt. Cả hai chúng ta không thể khiến được phiến đá động đậy.”

“Vâng thì... có thể có đất cát kẹt trong bộ máy và một cơn mưa đã dội nó đi, hay một cái gì tương tự”, cô cúi kinh nói và bước xuống cầu thang. “Ngài không đi cùng con sao?”

“Đừng có điên, Alan”, Myles cảnh báo. “Chúng ta không mang đuốc theo. Con đường hầm này có thể dẫn đến mọi nơi. Không có ánh sáng con không đi được xa đâu.”

Cô ngẩng lên nhìn ông và cười. “Ô, ngài quên một điều rồi. Con có ánh sáng.” Cô giơ một bàn tay lên, và nhìn chăm chú, tập trung sức lực vào lòng bàn tay. Mồ hôi toát ra trên bờ môi, trong khi cô cảm nhận pháp thuật trong cô đang lớn dậy. Còn một thứ khác cũng đang lớn dậy, đang lan tỏa ra trong con đường ngầm bên dưới đoạn thang này, nhưng cô không chú ý tới nó, vì cô quá tập trung vào đốm lửa đang hình thành trong lòng bàn tay. Khi cô mở mắt ra, bàn tay cô tỏa sáng một màu tím nhạt. “Đi nào!” cô kêu lên và bước dọc thang đi xuống.

“Alan. Ta ra lệnh cho con quay trở lại ngay!” Myles hét lên.

“Ngay thôi ạ!” cô kêu lên. Cô cảm nhận một không gian kỳ lạ bao quanh mình. Không! Mà là hai không gian. Một không gian khiến cô sợ hãi. Nó tối đen và ma quái và bay ngay bên ngoài quãng sáng do pháp thuật của cô tỏa ra. Không gian khác đang kêu gọi cô bằng một giọng cao vút, du dương như hát, một giọng mà cô không thể không nhận ra, ngay cả khi cô không mong muốn. Mũi cô nổi ngứa và cô phải hắt hơi nhiều lần liên tiếp. Giọng hát tràn vào đầu cô và đè lên giọng nói của Myles.

Anh sáng của cô chiếu vào một vật thể và bị chia thành vô vàn những tia sáng lấp lánh phản chiếu sáng rực. Cô không nhận thấy quãng tối khép lại sau lưng mình khi cô cúi xuống nâng vật thể lóng lánh tuyệt đẹp đó lên. Nó là một thanh kiếm, chuôi có gắn một viên kim cương, lưỡi kiếm dài và nhẹ được đút trong một bao kiếm màu đen cũ kỹ. Bàn tay Alanna run lên khi cô ép chặt món vũ khí vào người.

“Myles!” cô thét lên. “Ngài thử đoán xem con vừa tìm thấy cái gì!”

“Quay trở lại ngay!” hiệp sĩ thét lớn. Cô hoảng hốt ngừng dậy. Giọng Myles lộ rõ vẻ sợ hãi. “Trời sắp nổi giông. Và nếu nó là một cơn giông tự nhiên thì ta đây là một thầy tế!”

Đột ngột, ánh sáng pháp thuật của Alanna tắt ngấm. Quãng tối ôm lấy cô bằng những cánh tay dài, quấn chặt lấy cơ thể cô. Alanna mở mồm ra để thét gọi Myles, nhưng không một âm thanh thoát ra ngoài. Cô gắng sức để thở, cô gắng sức dùng phép lực cắt qua màn tối ngọt ngào bao quanh, nhưng không một chuyện gì xảy ra. Cô dùng tay chân đẩy nó ra khỏi cơ thể mình và nhận thấy quãng tối đã trói chặt cô. Nó bóp chặt lồng ngực cô, đẩy không khí ra khỏi phổi. Alanna há mồm hớp hơi. Cái tối tràn vào mũi, tràn vào khoang miệng cô. Những tia chớp nổ òa ra trong óc não và cô giãy giụa vật lộn điên cuồng, nhưng không gì có thể chống lại cái tối. Sự phản kháng của cô mỗi lúc một yếu hơn. Cô gắng sức hơn nữa, nhưng tình thế tuyệt vọng. Cô sắp chết và cô biết điều đó.

Lần đầu tiên trong đời, Alanna ngừng chống cự. Cô đã sử dụng toàn bộ hơi thở của mình, toàn bộ sức lực, toàn bộ pháp lực. Bây giờ cô yếu ớt, hết khả năng tự vệ. Cái tối tràn vào trong não, và cô chết. Với một tiếng thở dài câm nín, hầu như một tiếng thở dài nhẹ nhõm, cô phục tùng. Hai đầu gối khuỵu xuống, Alanna chấp nhận ý thức về cái chết của mình và biến nó thành một phần bản thân mình.

Viên kim cương gắn trên chuỗi kiếm bùng sáng và ánh sáng của nó xuyên qua bóng tối trong đầu cô. Đột ngột, lực xiết hải hừng quanh cơ thể và tinh thần cô lỏng ra. Cô hít không khí vào đây phổi và ngạc nhiên cực độ khi thấy mình vẫn còn thở được. Cô mở mắt ra rồi nhắm lại, viên kim cương đang rực cháy khiến cô bị lóa.

Ở đâu đó ngoài kia ngài Myles đang gọi tên cô, nhưng giọng ông gần như bị nuốt chửng trong tiếng sấm gầm đang lại gần. Alanna sử dụng ánh sáng của viên kim cương để tìm về khoảng cầu thang, và cô cảm nhận rõ bóng tối xung quanh lùi lại. Vẫn còn chòng chênh, cô bò lên trên. Khi cô bước ra ngoài với ánh sáng mặt trời, quầng sáng của viên kim cương tắt ngấm.

Bầu trời cuộn cuộn những tầng mây đen. Cách họ vài dặm đã có tia chớp đầu tiên rạch không gian. Myles tóm lấy cánh tay Alanna và kéo cô ra khỏi đoạn cầu thang đúng lúc phiến đá rên lên và trượt về vị trí cũ. Alanna nhìn nó trân trân và tự hỏi, thực ra thì chuyện gì vừa xảy ra. Cô đã chấp nhận cái chết. Tại sao giờ cô vẫn sống?

“Không còn thời gian nghĩ đâu!” Myles thét vào tai cô. “Đi thôi!”

Họ rảo bước quay trở lại lâu đài, và suốt cả đoạn đường hiệp sĩ Myles hầu như phải bế một cô Alanna hoang mang cùng cực. Cơn bão quật cành lá vào mặt họ và chỉ trong chớp mắt, họ ướm vào đến tận xương trong cơn mưa nước đột ngột đổ xuống như thác.

Về đến lâu đài, những người hầu sửa soạn cho họ hai bồn tắm nóng và quần áo khô. Alanna tắm và thay trang phục; cô vẫn chưa thể tin được là mình còn sống. Thế rồi cô cầm lấy thanh kiếm và đi tìm người bạn lớn tuổi.

Sir Myles chờ cô tại Phòng Buổi Sáng. Trong một lũy thành như Trebond sẽ không bao giờ tìm thấy một căn phòng như thế: một khuôn cửa sổ rộng thênh mở ra hướng thung lũng sẽ không hề mang lại sự che chở yên ổn trước những tay bắn cung, nhưng ở đây, trong xứ Olau an bình, Myles có thể ngồi trong phòng ngắm nhìn những cánh đồng rộng thênh thang của ông, ngôi làng ở xa xa và trong những ngày đẹp trời thậm chí còn nhìn thấy cả Đường Chính. Giờ ông đang ngồi co thật sâu trong ghế bành và nhìn mưa chảy từng dòng trên kính. Một cái bình bốc khói và hai chiếc cốc để bên cạnh.

“Uống một ngụm vang nóng đi”, ông nói và đưa cho cô một cốc đầy. “Trông con như thể đang rất cần thứ đó.” Alanna nhìn trân trân vào thứ chất lỏng đang bốc khói và gắng sức nhớ lại xem cô cần phải làm gì với nó. “Uống cho hết đi,

cậu bé!” Myles dịu dàng giục. Ông uống cạn cốc của mình, đổ đầy rượu lần nữa và nhìn cô.

Alanna thận trọng ngồi xuống một chiếc ghế bành và nhìn trân trân ra ngoài cửa sổ. Mãi rồi cô mới nâng cốc rượu lên môi và nhấp nháp. Thứ chất lỏng nóng rẫy thổi những đợt sóng lửa chạy xuyên qua cơ thể. Có lẽ cô thật sự còn sống? Cô uống thêm một ngụm, rồi một ngụm nữa.

“Con cứ nghĩ con chết rồi”, cuối cùng cô thốt lên, “nhưng chắc là con chưa chết.” Cô đưa cây kiếm cho ông. “Đây. Con tìm thấy ở dưới đường hầm.”

Myles xăm soi cây kiếm thật kỹ mà không rút nó ra khỏi bao. Ông đưa những ngón tay sờ bao kiếm, cọ ngón cái lên lần vỏ kim loại phủ ngoài và nheo mắt lại nhìn một ngọn nến qua viên kim cương.

“Chuyện gì đã xảy ra?” ông vừa hỏi vừa tiếp tục nhìn cây kiếm.

Cô kể lại mọi việc trong những lời lẽ ngắn gọn và nhìn ông không ngưng.

“Và trong viên kim cương có phép lực?” cuối cùng ông hỏi.

“Con không biết, nhưng con không thể dùng pháp lực của mình để thúc nó hoạt động. Phép lực của nó chỉ xuất hiện khi con ngưng chiến đấu bảo vệ mạng sống của mình.”

“Ta hiểu rồi”, ông lầm bầm. “Con chấp nhận cái chết. Và viên kim cương này cứu mạng con.”

Alanna thấy chuyện đó điên khùng quá, vậy là cô tạm gạt nó sang một bên. “Ngài không muốn rút kiếm ra sao?”

Myles trầm ngâm nhìn qua cửa sổ ra ngoài. “Cơn giông dịu rồi.” Ông nhận xét.

Alanna nôn nóng cọ quây trong ghế bành. “Sao kia ạ?”

“Không, ta không rút nó ra đâu. Con sẽ làm điều đó.” Myles đưa cây kiếm sang cho cô.

“Con không làm thế được!” cô phản đối. “Đó là tòa nhà đổ của ngài. Nó là của ngài.”

Myles lắc đầu. “Con không để ý sao. Ta bị ép buộc phải đưa con đến chỗ này. Con đã mở ra cánh cổng dẫn xuống đường hầm sau khi ta đã thử làm điều đó nhiều năm trời mà chỉ uống công. Đã có chuyện xảy ra bên dưới đó và cây kiếm này đã bảo vệ con. Và con đừng quên cơn giông. Nếu có ai làm dấu ra hiệu với ta, thì ta cũng đủ sức nhận ra điều đó.”

“Nó là của ngài”, cô phản đối, muốn trào nước mắt.

“Nó chưa bao giờ là của ta.” Ông đẩy nó về phía cô. “Thử xem nó trông ra sao, cậu nhỏ.”

Miễn cưỡng, Alanna đứng dậy và cầm lấy món vũ khí. Chuôi kiếm rất vừa với bàn tay cô, như thể nó được làm cho riêng cô. Alanna nhắm mắt lại rồi rút kiếm.

Chẳng có chuyện gì xảy tới. Ngượng ngùng, cô nhìn Myles. Người bạn già cười với cô.

“Con thấy con nực cười quá”, cô thú nhận.

“Sau tất cả những gì đã xảy ra vào buổi sáng hôm nay, đúng là ta cũng có phần chờ mong một thứ gay cấn hơn. Con thấy chuyện này thế nào?”

Alanna nhắc nhắc cây kiếm trong tay. Nó mỏng hơn và nhẹ hơn một cây kiếm rộng bản, nhưng cũng thuộc loại kiếm hai lưỡi. Lưỡi thép nhẹ như lông tơ và óng ánh màu bạc. Cô khẽ chạm vào một lưỡi kiếm bằng ngón tay cái và bị đứt tay. Rạng rỡ sung sướng, cô thử một vài cú đâm. Cây kiếm sống động tuyệt vời trong tay cô.

“Con định đặt tên cho cô kiếm này ra sao?” Myles hỏi.

Cô không bực tức vì ngài Myles gọi cây kiếm của cô là một “cô kiếm”. “Dựa theo phản ứng mà nó đã gây ra đối với... đối với...”

“Đối với cái gì đó đang canh giữ khu nhà đổ?” ngài hiệp sĩ đề nghị.

“Vâng, con nghĩ, đúng là như thế đấy. Nhưng dù sao chẳng nữa - dựa vào chuyện nó đã gọi một cơn giông kéo tới và tất cả mọi chuyện đó xảy ra nhanh chóng đến thế - con đặt tên nó là Tia Chớp, có được không ạ?”

Myles giơ cốc rượu của ông hướng về phía cô. “Ta uống chúc sức khỏe của Alan và Tia Chớp. Chúc không bao giờ có một lưỡi kiếm nào tốt hơn!”

Alanna uống cạn cốc của cô. “Ngài Myles”, cô nói trong khi tay dứt kiếm trở lại bao.

“Sao?” hiệp sĩ không mắc lừa cái giọng hiền lành của cô, ông hỏi đầy cảnh giác.

“Con... con muốn rằng, không một ai biết chuyện này. Vâng thì, biết những chuyện đã xảy ra. Liệu chúng ta... liệu chúng ta có thể nói rằng, con đã chọn được Tia Chớp trong kho vũ khí của ngài?”

“Với Jonathan thì con sẽ nói sự thật, hay là không?”

“Dĩ nhiên là có, nhưng con không muốn một người nào khác biết chuyện. Nếu ngài đồng ý.”

“Chắc chắn rồi, cậu nhỏ. Tùy theo ý cậu.” Myles lại đổ đầy cốc của ông và thăm hỏi, Alan đang sợ cái gì, hoặc sợ ai.

Alanna cứ mong chờ người ta sẽ nhận ra Tia Chớp, nếu không chắc cô sẽ rất buồn. Thậm chí công tước Gareth cũng hỏi cô về món vũ khí, y hệt như đại úy Sklaw. “Không đủ nặng đâu”, ông đại úy lầm bầm khi mới cầm Tia Chớp lên tay, nhưng sau khi kiểm tra lưỡi kiếm thì nét mặt ông ta hiện vẻ kính trọng. “Không đến nỗi tệ”, cuối cùng ông ta kết luận. Và Alanna phải hài lòng với câu nói đó. Tất cả đều chấp nhận câu chuyện kể của cô, rằng Tia Chớp là một món quà của Sir Myles, nhưng với Jonathan thì cô kể ra sự thật khi chỉ có hai người với nhau. Hoàng tử rất háo hức với chuyến phiêu lưu của cô và hỏi liên tục câu này sang câu khác. Cậu thậm chí còn gắng dùng pháp lực của mình để kích cho viên kim cương sáng dậy, nhưng không kết quả. Cuối cùng cậu đành phải đầu hàng, với lời thú nhận rằng cậu bị đau đầu vì bài luyện tập đó.

Cả chú Coram cũng được Alanna kể cho nghe sự thật. Cô cảm giác cần phải làm như thế với người bạn thân thiết. Coram không nói một lời, nhưng chú cũng không một lần chạm tới cây kiếm.

Khi Georg đòi được xem vũ khí mới của Alanna, cô sốt sắng trao Tia Chớp sang cho anh, nhưng cô rất ngạc nhiên khi thấy Vua Kẻ Trộm thốt lên một tiếng thét và buông rơi món vũ khí. Anh yêu cầu Alanna nhặt nó lên.

“Trong cây kiếm có đầy một thứ phép lực mà anh chưa bao giờ gặp”, anh nói. “Vậy mà em định nói với anh rằng nó được treo bình thường trong kho vũ khí của Sir Myles?”

Alanna mở miệng, định nói một lời dối trá, và ngậm lại. Cuối cùng, khi cất tiếng, cô kể cho anh nghe câu chuyện thật, Georg lắng nghe và ngạc nhiên lắc đầu.

“Em mà chấp nhận một điều gì đó ư?” anh nhận xét. “Em ấy hả?”

“Em đâu có cách nào khác,” cô miễn cưỡng đáp. “Lúc đó em sắp chết rồi, dù muốn hay là không. Và khi em ngưng không chống trả nữa.”

“Khi em *chấp nhận* nó...”

“Liệu anh có thôi cái trò cứ nói mãi cái từ “chấp nhận” hay không. Georg? Dù sao chẳng nữa thì lúc đó viên kim cương bắt đầu hoạt động. Và cho tới nay em không thể làm cách nào đánh thức nó dậy lần nữa.”

“Thế sao. Thôi, anh rất mừng là em đã thoát khỏi vụ đó, và anh còn mừng hơn là bây giờ em đeo Tia Chớp bên người.” Georg gật đầu về phía cây kiếm. “Một cây kiếm thần. Dù là em có đánh thức được phép lực của nó hay không, chắc chắn sẽ có ngày nó giúp em nhiều việc.”

Còn một người nhận thấy bên trong Tia Chớp có ẩn náu nhiều thứ hơn là vẻ ngoài của nó. Khi Alanna đến giờ học pháp thuật đầu tiên sau chuyến đi Olau, công tước Roger mỉm cười nhìn cô. “Ta nghe nói em có một cây kiếm mới, Alan. Ta có được phép xem nó một chút không?”

Alanna chần chừ. Cô không muốn trao cây kiếm của mình cho công tước Roger, nhưng cô hoàn toàn không có lý do gì để e ngại. Miễn cưỡng, cô tháo bao kiếm ra khỏi thắt lưng. Cô cảm nhận rõ là Jonathan đang nghi ngờ nhìn cô và thắc mắc vì vẻ chậm chạp của cô.

“Cây kiếm này nằm vạ vật trong nhà Sir Myles”, cô nói. “Em không tin rằng...”

“Cả đời ta cho đến nay đã quan tâm rất nhiều đến nghệ thuật rèn kiếm”, Roger giải thích. Ông ta đưa một tay ra. “Để ta xem!”

Alanna trao cây kiếm sang. Trong giây phút đó, cô cảm thù ông ta còn hơn cảm thù bất cứ một người nào trước đó. Thật nhanh, cô cố đè nén cảm giác này.

Roger đỡ người ra, hai mắt mở lớn. Mặt ông ta nhợt nhạt và những khớp xương trên bàn tay cầm kiếm Tia Chớp đổi màu trắng. Bầu không khí xung quanh ông ta đột ngột nhuộm màu xanh dương thẫm, óng ánh. Bản năng thúc Alanna bước về phía trước, định giật lại cây kiếm của cô, nhưng màu xanh đó biến đi cũng nhanh như lúc nó xuất hiện, khi ngài công tước thận trọng đặt kiếm lên bàn.

“Em làm thế nào mà tìm được cây kiếm này?” ông ta nghiêm nghị nhìn cô. “Nói đi! Em lấy nó ở đâu ra?”

Alanna đỏ mặt lên, đe dọa đuổi cảm về phía trước. “Em được Sir Myles tặng”, cô đáp và gắng giữ bình tĩnh. “Tuần qua em được đến thăm chỗ ông và ngài hiệp sĩ đã tặng nó cho em.”

“Ông ấy... đưa nó cho em. Đơn giản thế?”

“Nó treo trong phòng vũ khí của ông ấy, thưa ngài.” Alanna thấy rõ hai bờ vai cô đang cứng đờ ra vì thịnh nộ. “Không một ai dùng đến nó và ngài hiệp sĩ

biết là em chưa có kiếm riêng.” Cô vươn tay về phía trước và cầm Tia Chớp lên. “Xin phép ngài, bầm tướng công.”

Cô lại buộc thanh kiếm vào thắt lưng, chùng chình kéo dài thời gian để kiểm chế cơn giận dữ.

“À ha. Em có chắc chắn là mọi việc diễn ra như vậy không? Phải chăng em đang che giấu ta một chi tiết nhỏ nhất không quan trọng nào đó? Một chi tiết mà có thể em cho rằng ta không quan tâm đến?” giọng Roger rung lên. Rung lên vì cái gì? Vì thịnh nộ? Vì nôn nóng? Vì sợ hãi? Alanna không chắc. Ngài công tước nhận ra vẻ ngạc nhiên của đám học trò khi thấy người thầy mất hết vẻ duyên dáng thường ngày, và ông ta gắng sức mỉm cười. “Ta xin lỗi, nếu ta thúc ép em, Alan. Em có biết lưỡi kiếm này có phép lực không?”

Alanna nhìn ông ta với hai con mắt mở lớn, dịu dàng vô tội. Jonathan biết rất rõ vẻ mặt đó, cái vẻ mặt mà Alan luôn dùng tới mỗi khi cậu chàng sắp đưa ra một trong những lời nói dối trắng trợn nhất. Jon hiểu rõ là cây kiếm Tia Chớp có một điều gì đó khiến ông anh họ Roger của cậu bị chấn động, đến mức ông phải buông rơi cách cư xử tươi cười nhã nhặn bình thường. Jon cũng hiểu rằng Alan không muốn nói sự thật về cây kiếm. Hãy nghĩ ra một cái gì đơn giản! đó là suy nghĩ mà hoàng tử âm thầm gửi tới cho cậu bạn Tóc Đỏ. *Nếu lời nói dối của em quá dị thường, anh ấy sẽ phát hiện ra!*

Nhưng Jonathan lẽ ra không cần âu lo. “Ra nó có phép lực, bầm tướng công?” Alanna hỏi. “Em chỉ thấy thích khi cầm nó lên tay. Nó nhẹ hơn đa phần những cây kiếm khác và...”

“Trong cây kiếm của em có phép lực, Alan”, ngài công tước nôn nóng ngắt lời. Alanna cố che giấu một nụ cười hài lòng. Roger tin cô! “Nó là một phép lực cổ xưa, chắc là còn cổ hơn tất cả những gì mà em gặp cho tới nay. Điều đó giải thích tại sao em không ngay lập tức phát hiện ra đây là một cây kiếm lạ. Em có làm được cho viên kim cương sáng lên không? Không, đừng có nhìn ta như thể ta đã nổi điên. Hãy gắng sức làm cho viên kim cương sáng lên.”

Alanna làm ra vẻ gắng sức. Cô sử dụng phép lực khiến mồ hôi túa ra trên mặt và bầu không khí xung quanh cô ngả màu tím nhạt, nhưng trong sự thật thì thà cô sẵn lòng đi bộ từ đây về Trebond rồi quay trở lại, còn hơn là thực lòng thúc viên kim cương theo lệnh ngài Roger! Đẳng nào thì cho tới nay cô cũng chưa làm được điều đó. Lần này chắc chắn cũng không khác.

“Thôi được”, mãi rồi Roger mới ra lệnh. “Dừng lại đi. Em chỉ phí sức mà thôi. Cái pháp thuật có thể gọi lên sức mạnh của viên kim cương, sức mạnh của cây kiếm này, đã bị mất đi mãi mãi.” Ít nhất thì nghe câu đó cũng trung thực y như nét thất vọng trong giọng nói của ngài công tước pháp sư. “Đúng là một sự nhục nhã. Sir Myles có biết cây kiếm này có độ tuổi bao nhiêu không? Ông ta có biết là có phép lực ẩn náu trong đó không?”

“Em không biết ạ”, Alanna nói. “Có thể ngài hiệp sĩ đã tìm thấy nó trong một tòa nhà đổ nát gần lâu đài Baronie Olau. Ông nói rằng, đó là khu nhà đổ nát của những Người Cổ Đại. Em được phép ngồi chưa, thưa ngài?”

Roger đứng dậy. Ông ta xoay xoay cây đuă phép dát ngọc giữa những ngón tay. “Dĩ nhiên. Đẳng nào thì ta cũng đã kéo dài giờ học này quá quy định rồi. Hãy giữ gìn cây kiếm cho cẩn thận, Alan, dù rằng chỉ vì lý do là nó rất cổ và rất quý. Ta tin chắc là một học giả được tôn kính như Sir Myles chắc chắn đã biết giá trị của món vũ khí đó, khi ông ta tặng cho em. Một biểu hiện của sự quý trọng từ một người đàn ông đáng kính trọng.”

Ông ta nhìn trân trân một thoáng ra phía xa, rồi hướng ánh mắt quay lại chỗ học trò. “Hôm nay chúng ta bắt đầu với chủ đề ảo ảnh. Trước khi các em học phần thực hành - tức là việc tạo ra ảo ảnh - các em phải nắm vững lý thuyết, làm cách nào mà sự vật lại có một vẻ ngoài khác với bản chất của chúng.”

Alanna ngồi vào chỗ và thấy ngài công tước von Conté đã tự chủ trở lại. Thái độ ông ta trở nên thoải mái và không khí trong phòng học cũng thoải mái theo. Thêm một lần nữa, các cậu học trò lại say mê uống từng lời ông ta nói. Nhưng Alanna không nghe. Thay vào đó, cô thầm mân mê viên kim cương gắn trên chuôi kiếm, và nghĩ về những chuyện vừa xảy ra. Ngài công tước cảm nhận thấy một sức mạnh ẩn chứa trong cây kiếm mới của cô. Ngoài ra, rõ ràng là ông ta sợ pháp thuật của nó. Đó là thứ mà cô phải nhớ.

Và điều còn quan trọng hơn: Không phải là cô không ưa ngài công tước von Conté. Không, cô căm thù ông ta. Cô căm thù ông ta với một sức mạnh cuồng điên mà trước đó cô không bao giờ ngờ rằng mình có thể có.

Vào một buổi tối trời đổ tuyết, sau một tiếng đồng hồ luyện cùng cây kiếm nặng của chú Coram và một tiếng đồng hồ khác cùng cây kiếm Tia Chớp, đúng lúc Alanna rời phòng tập có mái che thì cô va phải Stefan.

“Tôi đi tìm cậu”, anh chần chừ nói khẽ. Cậu đang nôn nao vì đã vào tới phía trong cung. “Cái này là Georg gửi.” Cậu ấn một bì thư vào tay cô rồi vội vàng quay trở lại với những con ngựa thân quen.

Bọc bên ngoài một lá thư có dấu niêm phong là một tờ giấy có chữ viết tay của Georg. Alanna hồi hả vào phòng và cài cửa thật kỹ. Cô ngồi lên giường, đọc tờ giấy của Georg:

“Anh thấy có vẻ như anh trai em đã nghe theo lời em, và gửi thư cho em qua anh. Đây là một lá thư. G.”

Alanna run tay bẻ dấu niêm phong. Cho tới nay, cặp song sinh rất thận trọng trong việc trao đổi thông tin, vì ngài công tước Gareth nhận toàn bộ thư từ của các tiểu đồng. Ngoài ra, Thom là một người rất lười viết thư. Nhưng bức thư lần này khác hẳn. Sau khi Georg biết Alan thật sự là ai, anh đã nhận lời đưa lén thư từ đây đến Thành Phố Thánh Thần và từ đó trở về cung điện. Kể từ gần ba năm trời, đây là cơ hội đầu tiên cho cặp song sinh trao đổi thật sự thẳng thắn.

Alanna yêu dấu, (Thom viết).

Bây giờ anh đang ở trong các tu viện thuộc dòng Mithran. Ít nhất thì giờ anh không còn phải chịu đựng những đứa con gái luôn cười khúc khích. Bọn anh phải cạo trọc đầu, nhưng anh tin rằng cho đến khi rời khỏi đây thì tóc anh đã mọc trở lại. Bọn anh mặc áo choàng nâu. Chỉ những người đi tu mới mặc áo màu cam.

Anh rất mừng là em đã tìm được một người đáng tin cậy làm cầu nối để chúng ta trao đổi thư từ với nhau, mặc dù em đã dành khá nhiều thời gian cho chuyện đó. Chắc hẳn là người ở đó lo lắng để em luôn bận rộn. Chú Coram bây giờ ra sao? Chú ấy có thích làm lính canh trong cung điện không? Cứ khoảng sáu tháng cô Maude lại đến đây thăm anh. Cô ấy cư xử như thể cô ấy là một con gà mái, và anh là một con vịt con mà cô ấy trót ấp ra vì nhầm lẫn. Cô ấy nói rằng, cha chúng ta đang nghiên cứu dấu vết của tập sách cổ Rylkal và sẽ viết một cuốn sách về đề tài đó. Anh chúc ông may mắn. Chắc chuyện này sẽ khiến ông bận rộn suốt nửa năm tới.

Chúng ta có thể tin được anh chàng Georg này, đúng không? Anh phải hỏi, vì đây là chuyện quan trọng. Có một pháp sư quý tộc đã tìm đến tận trên này và hỏi thăm về anh. Anh nghĩ, em biết anh đang muốn nói đến ai. Đó là người đã rất quan tâm đến cây kiếm Tia Chớp của em. Hãy coi chừng ông ta! Vị pháp sư này nổi danh vì chuyện cản trở hoặc nhiều khi

cắt ngang con đường danh vọng của những pháp sư trẻ tuổi, những người có khả năng trở nên tài giỏi như bản thân ông ta. Chắc là em đã khiến ông ta lo lắng đến độ phải tìm hiểu xem anh trai sinh đôi của em có tài giỏi như em không - theo một kiểu cách kỳ quặc, thì đây lại là một lời khen đối với em. Còn riêng về phần anh, chắc chắn là ông ta đã bị đánh hỏa mù. Ở đây anh vào vai kẻ ngu. Sẽ rất là hay nếu em ở dưới đó có thể tung ra cái tin rằng người anh trai song sinh của em không lấy gì làm lợi. Hãy nói rằng, hồi nhỏ anh bị ngã đập đầu xuống đất, hay kể một chuyện gì tương tự. Các ông thầy ở đây tin như vậy. Anh biết nhiều hơn rất nhiều những gì họ nghĩ, và anh thăm tập ban đêm, khi người khác ngủ say.

Khoẻ khoảng thế là đủ rồi. Anh bạn của em có nhiều bí mật và người ta đồn rằng anh ta là người nguy hiểm. Các thầy ở đây khẳng định rằng, anh ta là pháp sư tài giỏi nhất của các nước miền Đông, mà họ thì vốn biết rõ chuyện đó. Bây giờ còn thêm một lời đồn nữa từ Thành Phố Thánh Thần, một lời đồn mà em cần phải để ý: Bọn anh có nghe kể về căn bệnh sốt đỏ mồ hôi. Bọn anh chỉ được nghe khi nó đã qua đi rồi. Bản thân em cũng đã viết vài chi tiết - anh cứ mong Itic ấy mình có mặt ở đó! Một bệnh sốt do pháp thuật gây nên, một căn bệnh rút kiệt sức lực và giết chết thầy thuốc, một thứ pháp thuật mà người ta chỉ gặp một lần trong đời. Dĩ nhiên tất cả đã ngồi túm lại và kể tên những pháp sư còn sống đủ tài đủ giỏi để tạo nên một chuyện như thế. Người ta có nhắc đến tên ba người - anh bạn luôn luôn mỉm cười của em là một trong ba người đó.

Dĩ nhiên, em nói rằng lúc đó gã ta ở Carthak, nhưng nếu một pháp sư đủ tài lực để trút bệnh xuống cho cả một thành phố, chẳng lẽ lại không đủ tài lực để làm điều đó từ xa? Còn ai đứng giữa ông ta và ngại vàng? Anh thật sự không muốn là cái chàng hoàng tử chỉ có duy nhất một người kế ngôi, mà lại là một người kế ngôi như thế.

Ừ thì, đó chỉ là lý thuyết. Hãy cho anh thêm vài năm nữa, rồi chúng ta sẽ cho anh bạn luôn mỉm cười của em một bài toán khó gặm. Cho tới thời điểm đó, hãy nói năng dịu dàng với gã ta, để gã tin rằng em ưa gã. Thịnh thoảng đã có những người tỏ ra không yêu quý gã và rồi tự nhiên đã biến mất, hoặc chết vì những căn bệnh kỳ lạ.

Anh đã tìm cách nhìn em trong lửa, nhưng em được che chắn bởi những uy lực cho tới nay anh chưa gặp. Em không giấu anh chuyện gì, đúng

không? Anh chúc em gặp thật nhiều may mắn. Anh tin rằng từ giờ trở đi chúng ta sẽ thường xuyên nhận được nhiều tin của nhau hơn. Gắng thận trọng và chú ý đến tay quý tộc mà anh nói tới.

*Người anh luôn yêu thương em,
Thom.*

Alanna đọc lá thư ba lần rồi đốt, ngồi nhìn cho đến khi bức thư chỉ còn là một đúm tro xám trong lò sưởi. Thom đã nói lên một phần nỗi nghi ngờ trầm trọng nhất của cô. Alanna cứ mong mỏi có một người bạn mà cô có thể trao đổi về những tình cảm đối với ngài công tước Roger, nhưng Jonathan và các cậu học trò khác ngưỡng mộ ông ta, và để thổ lộ với Sir Myles vụ này thì cô thấy mình chưa có đủ bằng chứng chắc chắn. Alanna thở dài và đặt thêm một khúc gỗ vào lò sưởi. Có lẽ cô có thể nói chuyện với Georg. Toàn bộ chuyện này quá phức tạp, nó không thể được giải quyết bởi chỉ một cậu tiểu đồng.

Còn về chuyện cô được che chắn bởi những uy quyền bí hiểm thì đúng là Thom lại giở trò nhăng nhố. Nói như thế thì anh ấy cũng có thể khẳng định rằng các vị thần linh đang chú ý đến cô! Mà kỳ lạ thật, sao khẳng định của Thom về những quyền lực chở che cô cũng giống lời nhận xét của bà Cooper rằng Đức Mẹ Tối Cao có dự phần trong số phận của cô, hoặc như lý thuyết của chú Coram rằng các thần linh đã che chở cho cô trong cuộc hỏi cung của công tước Roger. Cha, cứ để cho anh Thom, chú Coram và bà Cooper suy nghĩ chuyện đó. Bản thân cô đã có quá nhiều chuyện để mà suy nghĩ rồi.

Mùa đông yên tĩnh trôi qua. Alanna dành toàn bộ thời gian cho việc học tập, và cô lao động cật lực trong những giờ tự do để có thể tài giỏi như những cậu học trò khác, nếu không muốn nói là tài giỏi hơn. Các giờ học pháp thuật xảy ra mỗi tuần. Ngài công tước Roger chăm chú quan sát những tiến bộ của các cậu trò, nhưng Alanna nhanh chóng nhận ra, ông ta rất coi trọng lý thuyết và thường dành nhiều tuần lễ liên tiếp để diễn giải những suy nghĩ năm đăng sau một câu thần chú, trước khi ông ta cho phép họ thật sự thử câu thần chú đó. Vì thế mà họ tiến rất chậm. Rất nhiều câu thần chú mà Roger chọn cho Alanna thật ra cô Maude đã dạy từ lâu. Vì nhớ rõ lời cảnh báo của Thom, nên Alanna quyết không để Roger biết là cô đã nắm vững những câu thần chú nọ, thậm chí ở cấp độ cao. Thay vào đó, cô lén nhìn ra phía sau những cuộn giấy mà Roger

phân cho cô đọc, và không ít lần cô thấy mình đang ngắm nghía những cuốn sách pháp thuật mà lẽ ra cô không được chạm tới. Alanna nghi rằng, cứ đêm đến là Jonathan lại khóa mình vào một thư viện biệt lập và luyện những câu thần chú trong một cuốn sách mà Roger đã cấm học trò mở ra xem. Nhưng cô không hề nói điều gì với Roger lẫn Jonathan. Những việc Jon làm suy cho cùng chỉ liên quan đến mình anh ấy. Bản thân cô cũng đâu có hé cho ai biết cô đi đâu, mỗi lần cô tập lén với cây kiếm của chú Coram.

Vào một buổi sáng được nghỉ học, khi ngồi trong phòng Georg, cô vô thức luyện câu thần chú tạo bức tường bảo vệ, câu thần chú được ghi trong một trong những cuốn sách của Georg. Đúng lúc nhìn thấy một bức tường làm bằng lửa màu tím dựng lên xung quanh mình, cô kêu lên: “Thế là tốt”, và bẻ gãy phép thuật.

“Em vừa làm cái gì thế?” cô nhăn nhó hỏi Georg.

Georg cầm lấy hai bàn tay cô trong bàn tay to bè của anh. “Em cư xử rất thông minh. Ô, em sẽ thành một hiệp sĩ giỏi giang. Sẽ cứu vớt đàn bà trẻ con, sẽ giết rồng và tất cả những gì tương tự, nhưng chẳng phải mọi quái vật mà em gặp đều mang hình rồng. Hãy nghĩ đến những gì mà anh Thom của em đã viết về người anh họ luôn mỉm cười của Jon.”

Alanna nhìn thẳng vào mắt anh. “Anh có tin công tước Roger là người nguy hiểm không?”

Georg nhún vai rồi buông tay cô. “Anh chỉ là một thằng con trai thành phố nghèo nàn, không được học hành”, anh đáp lời cô và hai con mắt màu hạt dẻ của anh lóe sáng. “Anh chỉ biết một điều: Nếu người ta trao cho anh một món vũ khí, dù là món vũ khí nào, và anh có thể sử dụng nó, thì anh cũng sẽ làm điều đó. Thử nghĩ lại mà xem, Alanna: thứ tự nối ngôi như thế nào, vì Jonathan là con một?”

Cô đếm trên đầu ngón tay. “Nhà vua. Hoàng hậu. Jonathan. Và... Và công tước Roger.” Cô bực bội búng ngón tay. “Các anh toàn nói trò bậy bạ thôi, Thom và anh. Nếu công tước Roger muốn lên ngôi cho bằng được và nếu ông ta là một pháp sư mạnh mẽ đến thế, tại sao ông ta không chiếm ngay luôn bây giờ?”

“Bởi vì ngay vàng được bao quanh bởi những người uy quyền, cô bé ạ”, Georg đáp lời. “Không, anh thật sự không muốn trở thành kẻ thù của công tước Gareth, cũng như kẻ thù của ngài chánh án. Cả với anh bạn Sir Myles yên lặng

của em người ta cũng không nên đùa giỡn. Rồi em thử xem lại hàng ngũ bạn bè của Jonathan: Gary, người thậm chí còn thông minh hơn cả cha cậu ta; Alex, một tay kiếm nhanh lẹ hơn bất kỳ người nào khác; em với pháp thuật của em; rồi thêm anh trai của em trong Thành Phố Thánh Thần. Không đâu, anh ta sẽ chờ đợi, anh bạn luôn luôn mỉm cười của em.” Georg tung một quả táo lên không rồi giơ dao găm ra đón. Anh kéo nó lại gần, rút nó ra khỏi lưỡi dao rồi trầm ngâm cắn táo. “Ông ta sẽ tìm ra người đã cứu Jonathan khỏi cái chết của bệnh sốt đở mồ hôi. Ông ta sẽ đi kiếm bạn bè và làm vừa lòng tất cả mọi người. Ông ta sẽ biến tôi tớ của nhà vua thành tôi tớ của ông ta. Còn với một số mà ông ta biết không đời nào thuyết phục được thì ông ta sẽ tìm cách trừ khử. Sau đó mới ra tay.” Anh chỉ mũi dao găm về phía Alanna. “Thế nên cô bé, hãy chăm chỉ mà học những câu thần chú của em. Em sẽ còn cần tới chúng. Nếu anh không lầm, ngài công tước von Conté cũng chẳng quý em hơn là em quý ông ta.”

Trong khi Alanna vừa luyện kiếm vừa luyện thần chú - ở những nơi không ai nhìn thấy cô - thì Jonathan lại thích gặp gỡ công dân trong thành phố của mình. Mùa đông này hoàng tử thường cùng Alanna đến quán Bò Câu Nhảy Múa. Ở đây Jon trở thành “Johnny”, cậu con trai của một lái thương giàu có đã được Georg tin cậy. Những người đàn ông trong quán Bò Câu Nhảy Múa không kính cẩn im lặng khi Jon nói. Họ thường gắt lên rằng, “Đồ nhóc! Cậu thì biết cái gì! Im đi mà nghe những người lớn tuổi hơn.”

Jonathan im lặng và lắng nghe. Cậu thiếu niên kết bạn với những tay ăn trộm và những kẻ sát nhân nguy hiểm nhất của vùng đất miền Đông. Cậu nhanh chóng học cách móc túi và lắc xúc sắc. Cậu bôn cọt với những cô gái bán hoa và nhìn đám kẻ trộm phân chia chiến lợi phẩm từng đêm. Cậu quan sát cuộc sống từ một góc nhìn hoàn toàn khác so với góc nhìn từ cung điện, và cậu hào hứng học tất cả những gì có thể học được. Không một ai có thể đoán ra rằng, kẻ ngồi trong góc kia là người kế tục ngôi vàng, kẻ đang uống một vai bia và thỉnh thoảng lại chơi một ván xúc sắc.

Thường thì Gary cũng đi cùng và sau đó cả Raoul cũng được giới thiệu với Georg cùng đám người của anh. Jonathan đề nghị mang Allex theo, nhưng mùa hè này ngài công tước Roger yêu cầu Alex làm cận vệ riêng cho ông ta cho tới kỳ thi hiệp sĩ. Vậy là Alanna không cần phải nói rằng cô không muốn dắt một người gần cận với công tước Roger đến chỗ Georg. Đơn giản là Alex quá bận bịu, chẳng còn mấy thời gian cho bạn bè cũ.

Mùa đông tan thành mùa xuân, và các cậu cận vệ được đào tạo dạy dỗ ráo riết hơn trong nghệ thuật chiến tranh. Theo truyền thống, người kế tục ngai vàng sẽ phải trải qua kỳ thi hiệp sĩ vào dịp nghỉ lễ Hội Giữa Đông giữa ngày sinh nhật thứ 17 và ngày sinh nhật thứ 18 của anh, nên có vẻ như trong năm nay Jonathan sẽ cần một cận vệ. Vì Gary, Raoul và Alex đã tròn mười tám tuổi, nên cả ba cũng sẽ đồng thời tham dự kỳ thi hiệp sĩ. Vậy là nhóm ba đó quan sát hàng ngũ cận vệ và những cậu tiểu đồng lớn tuổi, gắng sức chọn người thích hợp cho mình.

Cuộc ganh đua để trở thành một trong bốn cận vệ hàng đầu diễn ra thật gay cấn. Jonathan là thái tử, ba người còn lại đều xuất thân từ những gia đình quý tộc bậc nhất của vương quốc Tortall. Tất cả đều ưa chàng Raoul vạm vỡ, mạnh mẽ nhưng tính tình hơi rụt rè. Gary với lý trí sắc sảo và cách ăn nói còn sắc sảo hơn đã bị không ít người thù ghét, nhưng cả anh cũng được tôn trọng. Alex là cận vệ của ngài công tước Roger và một phần sự yêu mến mà người ta giành cho ngài công tước cũng tự động lây sang anh.

Tất cả các cậu cận vệ lẫn các cậu tiểu đồng lớp trên, những người sẽ trở thành cận vệ trong kỳ lễ Hội Giữa Đông năm nay, đều làm việc không ngơi nghỉ, nhất là khi một trong bốn nhân vật quan trọng kia xuất hiện trong tầm nhìn.

Tất cả, chỉ trừ Alanna. Mặc dù cô cũng sẽ trở thành cận vệ trong kỳ lễ Hội Giữa Đông năm nay, nhưng cô không coi mình là người tham dự cuộc ganh đua đó, và cô cũng nói thẳng điều đó ra. Các cậu học trò khác rất muốn biết lý do.

“Rất đơn giản”, cô nhả nhó giải thích. “Thử nhìn tôi mà xem. Tôi bé và gầy nhất cung điện. Tôi là một con số không trong môn vật, mà cũng chẳng hay ho gì trong môn đấu kiếm. Chẳng ai nhận một đứa yếu ớt như tôi làm cận vệ.”

“Nhưng cậu là người cưỡi ngựa tốt nhất kể từ khi cậu có con Ánh Trăng”, Douglass phản đối. “Và cậu là người tốt nhất trong môn bắn cung, kể cả môn đấu thương và đấu gậy, cũng như với các loại vũ khí khác. Ngoài ra, cậu còn là một học trò giỏi. Tất cả các thầy giáo đều nói như vậy khi cậu vắng mặt. Chẳng lẽ cậu cho rằng, hoàng tử Jonathan không muốn nhận cậu?”

Alanna nhả mặt. Cô thà chấp nhận mọi thứ khác trên đời này, chứ không muốn thành cận vệ của Jonathan. “Jonathan lại càng khó chấp nhận nhất. Người kế tục ngai vàng cần cận vệ tốt nhất hoàng cung. Tôi quá yếu ớt trong

môn đấu kiếm, ngoài ra lại quá bé nhỏ. Geoffrey von Meron là ứng cử viên tốt. Hoàng tử nên chọn cậu ta.”

Đó là những gì mà cô nói với bạn bè mình. Cô biết họ không tin cô, nhưng cô chẳng thèm chú ý. Sự thật cô thấy mình không xứng đáng làm cận vệ cho bất kỳ ai. Cô là một đứa con gái, ngoài ra còn là một kẻ nói dối thâm niên. Bất kỳ lúc nào, sự thật cũng có thể bị phát hiện. Bây giờ thì chỉ nguyên việc cô luôn bị thua trong môn vật và làm một học trò trung bình trong môn đấu kiếm đã là đủ rồi. Jonathan chắc phải chọn Geoffrey hoặc Douglass rồi, vụ này vậy là được giải quyết xong.

Đến tháng tư thì cung điện có một sự thay đổi. Huân tước Martin von Meron, người cha có vẻ ngoài rất nghiêm nghị của Geoffrey, phi ngựa lên phía Bắc để vừa thăm con trai vừa xin đức vua gửi quân tiếp viện cho vùng đất của ông. Khu vực của Martin von Meron được biết đến với cái tên Sa Mạc Rộng Lớn Phía Nam: một biển cát mênh mông trải dài nhiều dặm đường, từ khu Đồi Ven Biển cho đến rặng núi Tyra. Khu vực khô cằn này là quê hương của người Bazhir, một bộ lạc dân sa mạc. Chỉ một phần dân Bazhir tuân phục nhà vua và đại diện của nhà nước nhận nhiệm vụ cai trị họ chính là huân tước Martin. Vào buổi sáng sau khi đến cung điện, huân tước Martin đã bàn chuyện nhiều giờ đồng hồ liên với nhà vua và công tước Gareth. Nhà vua quyết định Jonathan và các hiệp sĩ tương lai khác phải tận dụng cơ hội này để tìm hiểu bộ lạc Bazhir. Theo những diễn tiến trong vùng sa mạc thì rất có thể hiệp sĩ nào cũng phải một lần trong đời chiến đấu chống lại người Bazhir. Dưới quyền điều khiển của Sir Myles và huân tước Martin, các cận vệ sẽ cùng nhóm quân mới phi ngựa xuống phía nam. Đến mùa hè thì các tiểu đồng cũng sẽ phải thực hiện một chuyến đi xa, nhưng là đi về hướng Đông, đến thái ấp Naxen. Sau khi quyết định đã được đưa ra và các đấng tôn quý đã dùng xong bữa trưa, công tước Gareth và huân tước Martin đi ra ngoài, đến những bãi tập kiếm. Ngày trước huân tước Martin vốn nổi danh là một tay kiếm cực kỳ khéo léo, và vào buổi tối hôm trước ông đã giao đấu một trận hữu nghị với ngài công tước. Giờ đây, cả hai người ngồi cạnh phòng tập nhìn các tiểu đồng lớn tuổi và các cận vệ nhỏ tuổi học sử dụng kiếm.

“Cho chúng ta xem khả năng của họ, đại úy Sklaw”, công tước Gareth ra lệnh.

Sklaw nhìn quanh sân tập. Con mắt duy nhất của ông ta ánh lên vẻ độc địa. “Meron.” Geoffrey duyên dáng cúi chào rồi đưa tay về phía bộ quần áo bằng vải độn bông của mình. Đại úy Sklaw cười, trở tay về phía khác. “Trebond. Kể từ cái lần đầu tiên đó, cậu chưa đấu thêm một trận nào. Hãy để bọn ta xem lại cái cảnh cậu tự ngáng cho mình ngã kèn ra.”

Alanna thoát nóng bừng rồi thoát lạnh toát vì kinh hãi. Có ai đó ấn vào tay cô bộ đồ luyện tập độn bông, và cô mặc nó vào người, trong tình trạng nửa mê nửa tỉnh. Sklaw nói đúng. Kể từ cái lần thi đấu tiên khủng khiếp với Sacherell cách đây một năm, cô chưa đấu kiếm thêm một trận nào. Bình thường ra, mỗi thế đâm và mỗi chuyển động đều do Sklaw quy định rõ từ trước. Cô chỉ luyện tập mà thôi, nhắc đi nhắc lại đến vô cùng tận chỉ một chuyển động đó, hay chỉ thực hiện những cuộc đấu theo kế hoạch, nơi một trong hai tay kiếm phải tuân thủ một thứ tự chuyển động do Sklaw đặt trước, trong khi người kia thực hiện những chuyển động ngược lại thích hợp, theo thứ tự cũng do Sklaw ấn định. Cả hai tay kiếm cứ trao đổi qua lại như thế suốt buổi chiều, và chắc chắn đây không phải là một sự chuẩn bị cho một trận đấu tự do. Ngoài ra, cô còn luôn có những giờ tập riêng vào tờ mờ sáng và lúc đêm khuya, nhưng là luyện một mình và cũng chỉ các động tác đó mà thôi. Alanna lấy hơi thật sâu. Cô thấy mình thảm hại vô cùng. Thêm một lần nữa lại có mặt cả công tước Gareth lẫn đại úy Sklaw, và cả chú Coram cũng đang xua đám học trò ra khỏi chỗ ngồi ở đoạn giữa hàng đầu, ngay sát sân đấu. Cô đội cái mũ bằng vải lên và đón một cây kiếm từ tay Douglass. Ngạc nhiên, cô thấy đó không phải là cây kiếm luyện tập mà cô đã rèn nên, đó là cây Tia Chớp.

Cả Tia Chớp giờ cũng không giúp được mình, cô thầm nghĩ như vậy khi bước ra vạch thi và cúi chào. Cô rút kiếm, vào tư thế phòng thủ.

“Bắt đầu!” Sklaw ra lệnh.

Geoffrey khuyu chân đâm thẳng về phía trước, tấn công. Alanna giữ nguyên tư thế, đỡ lưỡi kiếm rơi xuống của cậu ta bằng một sức lực khiến thân thể của hai tay kiếm cùng rung lên. Tuân theo bài tập “Trăng Bán Nguyệt”, cô gỡ mình ra khỏi đối phương, xoay Tia Chớp theo một nửa vòng tròn và thúc xuyên ngang mạn sườn Geoffrey. Cậu thiếu niên lớn tuổi hơn và cao to hơn vội vàng giơ kiếm gạt, lùi về một bước. Cậu ngỡ ngàng nhìn đối phương với con mắt

mơ màng màu nâu hạt dẻ. Không hề suy nghĩ, Alanna tiếp tục ra ngọn đèn Trăng Bán Nguyệt thứ hai, xoay Tia Chớp ra hướng kia rồi ép Geoffrey phải kháng cự một lần nữa thay vì để cậu ta tấn công. “Tấn công bao giờ cũng tốt hơn phòng thủ”, chú Coram đã có lần giải thích, trong một lần hai chú cháu nói chuyện đấu kiếm giữa nửa đêm. “Bao giờ cũng thế. Chỉ phòng thủ thôi con không thể chiến thắng, con chỉ có thể giữ cho đối phương không làm hại được con hoặc làm cho nó mỏi. Hãy tấn công và kết thúc trận đấu.”

Alanna tấn công, và cánh tay cô như đang tách rời ra khỏi phần cơ thể còn lại, nó cứ liên tiếp thực hiện hết cú đâm thẳng này đến cú đâm thẳng khác. Ánh mắt vừa nhìn thấy một chỗ hở là bàn tay ngay lập tức tận dụng cơ hội, thúc mũi kiếm về kẻ hở đó. Cô chẳng phí thời gian để nghĩ xem cô đang làm gì. Thay vào đó, các cơ bắp trên cơ thể cô nhớ lại tiến trình chuyển động của những bài tập dài vô cùng tận, được cô nhắc đi nhắc lại không biết bao nhiêu lần với cây kiếm quá nặng của chú Coram. Geoffrey vừa chuyển động để định tấn công hoặc đỡ gạt, vậy là hai cánh tay và cơ thể Alanna ngay lập tức nhớ đến những chuyển động tương thích với đòn tấn công dạng đó hay cú đỡ gạt đó. Mồ hôi chảy vào mắt Alanna. Cô lắc tung nó đi và hơi lão đảo một chút. Geoffrey tận dụng tích tắc ngăn ngui khi cô đứng không vững, cậu dồn toàn lực cho một cú chém kết thúc cuộc đấu. Thay vào đó, Alanna xoay một đường xoay bạo liệt với lưỡi kiếm của cô và Tia Chớp bọc lấy lưỡi kiếm của Geoffrey như một con rắn bằng thép. Kiếm bung ra khỏi tay cậu thiếu niên và Geoffrey không kịp tóm trở lại. Cũng với chuyển động đã giúp cô tước vũ khí đối thủ, Alanna chạm mũi kiếm vào lần khăn che trên sống mũi Geoffrey.

Cậu thiếu niên bước lùi về rồi khụy gối xuống. “Tôi đầu hàng.” Cậu nói và mỉm cười nhìn lên mặt cô. “Chiến đấu tốt lắm, Alan! Rất tốt!”

Cô há mồm lấy hơi, nhìn cậu trân trân. Cô có cảm giác như cả hai cánh phổi đang bốc lửa. Thế rồi cô nhận thấy tiếng ồn trong tai cô chính là tiếng vỗ tay. Các bạn bè cô, không, tất cả các tiểu đồng và tất cả các cận vệ đều reo hò cổ vũ.

“Tốt lắm”, công tước Gareth nói nhỏ với đại úy Sklaw. “Anh đã biến cậu ta thành một tay kiếm hạng nhất.”

“Không phải công của tôi, bẩm tướng công”, Sklaw lầm bầm và nhìn trân trân cậu tiểu đồng đang loay hoay cởi những sợi dây buộc của bộ quần áo đấu kiếm.

“Nó chính là cái thằng Trebond tôi tệ thuở trước, và cậu ta đã một mình làm nên chuyện.”

Vào buổi tối hôm đó, Jonathan đến thăm bác mình.

“Bác ạ?” hoàng tử nói. “Cháu muốn cầu xin bác một việc. Chuyện xoay quanh chuyến đi về Persopolis, tới thái ấp Meron.”

Công tước xứ Naxen mỉm cười. “Cháu biết rằng lời cầu xin của cháu đối với ta là mệnh lệnh, Jon.”

Jonathan cười thầm. “Chỉ có điều không biết liệu bác có nghe cháu nói hết không, thưa bác. Cháu muốn Alan đi cùng chúng ta. Bác có nói rằng, đến mùa hè thì các cậu tiểu đồng sẽ đi xuống Naxen. Tới lúc đó thì bác cứ cho cậu ta ở lại cung, cho công bằng.”

Công tước Gareth nhìn vào tận đáy mắt Jon. “Đó là một đề nghị khác thường, Jonathan.”

“Cháu biết”, hoàng tử điềm đạm trả lời. “Chỉ có điều - Alan chơi với Gary và Raoul và Alex cùng với cháu nhiều hơn là với các cậu tiểu đồng khác. Cháu nghĩ là đi với bọn cháu cậu ấy sẽ vui hơn. Sir Myles cũng đi cùng, mà ông ấy...” hoàng tử nín ngang, và khi nhìn thấy ánh mắt đầy cảm thông của người bác, anh mới nói tiếp: “Myles đối với Alan còn là một người cha tử tế hơn cả ông huân tước Trebond. Cháu biết, chúng ta không được nói những điều không hay về cha anh mình, và Alan cũng không bao giờ mở miệng than van, nhưng tất cả chúng ta đều có tai và có mắt.”

Ngài công tước nhón lấy một hạt dẻ và bẻ nó ra. “Alan có muốn cùng đi xuống Persopolis không?”

“Cháu không biết”, Jonathan đáp. “Cháu nghĩ là cậu ấy thích, vì tất cả chúng cháu đều đi. Nhưng nếu bác muốn hỏi rằng liệu cậu ấy có biết việc cháu đến yêu cầu bác hay không, thì câu trả lời là không. Theo những gì cháu biết về tính tình Alan, cậu nhỏ sẽ không bao giờ tưởng tượng ra chuyện cháu đi nài xin một việc như thế này cho cậu ta.”

“Hừm. Cháu đã chọn cho mình một cận vệ chưa, Jonathan? Nếu cháu đỗ kỳ thi hiệp sĩ?”

“Cháu đã nghĩ đến một người”, Jonathan bình tĩnh đáp. “Đây không phải là một quyết định dễ dàng.”

Ngài công tước cân nhắc. Cuối cùng ông gật đầu: “Chừng nào những cậu học trò khác không bức bối về chuyện này, thì không có gì ngăn cản cậu ta đi cùng với các con.”

Jon mỉm cười. “Bọn họ sẽ không bức bối đâu. Nhiều khi trông như thế Alan là một cận vệ nhỏ người, chỉ thích xem xem đám tiểu đồng làm gì.”

“Quan sát tinh đấy. Con muốn tự nói cho Alan nghe hay ta cần phải làm chuyện đó?”

“Bác nói cho cậu ta nghe thì hay hơn. Con cảm ơn bác bằng cả trái tim.” Jonathan hôn tay ngài công tước. Khi anh đã ra gần tới cửa, giọng nói của người lớn tuổi hơn giữ chân anh lại.

“Tại sao con coi trọng chuyện này đến thế, Jon?”

Hoàng tử xoay người lại. “Vì cậu ta là bạn con. Vì con luôn có thể tin chắc về tình cảm của cậu ta đối với con, cũng như tình cảm của con đối với cậu ấy. Vì con tin rằng, cậu ta sẵn sàng chết cho con, cũng như con sẵn sàng chết cho cậu ấy, con tin thế. Như vậy đủ chưa, thưa bác?”

“Con là đồ khôn lỏi, ông cháu thân mến”, Gareth nói bằng vẻ nghiêm khắc giả vờ. “Vậy thì hãy báo cho Timon, bảo cậu ta đi tìm Alan và đưa đến gặp ta.”

Alanna hết sức ngạc nhiên khi nghe công tước Gareth truyền đạt tin mới. Cô không bao giờ mong đợi là người ta có thể sẽ ưu tiên mình. Cô nghe thật chăm chú khi ngài công tước giảng giải về những nghĩa vụ trong chuyến đi. Vì là tiểu đồng duy nhất trong toàn nhóm nên cô phải hầu hạ huân tước Martin, hiệp sĩ Myles cùng Jonathan cũng như thực hiện việc đưa thư cho đại úy trưởng nhóm và các cận vệ khác. Cô sẽ tiếp tục chuyện học hành với thầy Myles.

Cả chú Coram cũng vui sướng về vinh dự này, và những mệnh lệnh của chú cũng nghiêm khắc y hệt như mệnh lệnh của ngài công tước: “Con phải cư xử cho tử tế. *Không bao giờ* được giờ trò tinh nghịch.”

Alanna gắng sức để không bị nóng đầu vì cái tin mới mẻ đó. Mặc dù cô hầu như không kiềm chế nổi con xúc động. Cô ngạc nhiên khi thấy những tiểu đồng khác mừng vui cho cô, thay vì tỏ thái độ ghen tuông. Cô vẫn không biết rằng họ không còn coi cô là tiểu đồng nữa, mà đúng như Jonathan đã nói, cô là một cận vệ có vóc người rất nhỏ.

Vào buổi tối trước chuyến đi, các cậu học trò và Myles được công tước Roger gọi tới để bàn bạc. Ông ta đưa tất cả đến phòng thư viện lớn, chờ cho mọi người yên vị mới bắt đầu lên tiếng. Alanna co ro nép vào giữa chàng

Raoul vạm vỡ và một chàng Gary cũng vạm vỡ y như thế để không bị ai chú ý. Cô nhận thấy ngài công tước trong bộ trang phục mềm mại bằng nhung đen chẳng phải chỉ điển trai, mà còn rất ấn tượng. Ông ta đeo một sợi dây chuyền có hình thù kỳ lạ với một mặt dây chuyền bằng đá Saphir, màu viên ngọc tô điểm thêm cho màu mắt ông ta.

“Chắc là các em không biết tại sao tôi muốn nói chuyện với các em.” Ông ta nói với một nụ cười vô tư, nhẹ bồng. “Nếu tôi đoán không lầm thì khi nói đến chuyển đi mà các em sẽ bắt đầu vào ngày mai, chưa hề một ai nhắc tới Thành Phố Đen.” Ngài công tước lắc đầu. “Tôi cho việc để tất cả các em lại gần thành phố đó không phải là một sáng kiến hay, nhưng mà... thôi thì, ý kiến của tôi đã bị phủ quyết.” Alanna nhấp nháy mắt khi viên ngọc Saphir tỏa ra những tia chớp nhỏ. Những tia sáng của viên đá quý khiến cô buồn ngủ. Giận dữ bản thân, cô véo mạnh vào cánh tay mình. Động tác đó khiến cô tỉnh dậy. “Đứng ở Persopolis người ta có thể nhìn thấy Thành Phố Đen”, ngài pháp sư nói tiếp. “Những người Bazhir quả thật đã xây dựng một căn phòng đặc biệt ở mảng tường phía tây của lâu đài Persopolis dành riêng cho mục đích này. Người ta gọi nói là “Phòng Mặt Trời Lặn” và người ta đồn rằng, người Bazhir đã xây nên nó để họ có thể canh chừng Thành Phố Đen. Cứ như thế những tay chặn cừu và đám cư dân sa mạc có thể hiểu biết chút nào đó về những chuyện như thế!” Ngài pháp sư thở dài. “Dĩ nhiên người ta sẽ không cho phép các em đến gần thành phố đó. Không một ai được phép. Người ta nói rằng có một lời nguyền phủ trên thành phố và không người nào bằng xương bằng thịt có thể giữ được mạng sống mà rời thành phố đó quay trở lại, nhất là với những người còn trẻ. Chắc chắn đây cũng chỉ là những câu chuyện Bazhir mà người ta thường kể bên bếp lửa để hù dọa trẻ em.”

Người đàn ông cao lớn đi đi lại lại trong phòng. Chỉ thiếu một chút nữa là trông ông ta giống như cái bóng của một con báo gấm, và tất cả ánh mắt đổ dồn về phía ông ta. “Tôi tin chắc rằng, người dân Bazhir nghĩ ra những câu chuyện ma quái khủng khiếp để hù dọa con cái họ, nhưng đó không phải là nguyên nhân khiến tôi khuyên các em nên thận trọng. Trong Thành Phố Đen quả thật có một thế lực độc ác, một thế lực rất mạnh mẽ, có nguồn gốc từ một quá khứ thật xa xôi. Tôi không biết nó đã được tạo ra bằng cách nào. Tôi chưa bao giờ có đủ sự điên cuồng và coi mình là đủ mạnh để có thể đối mặt với những thứ đang rình mò nơi đó.”

Roger đã đứng lại và hai con mắt ông ta nhìn trân trân vào mắt Jonathan. “Tôi không cần quả cầu pha lê của một phù thủy để cảm nhận làn hơi độc ác tỏa ra từ địa điểm đó ngay từ khi đứng trong thành phố Persopolis, cũng giống như một ngư dân có thể ngửi không khí mà biết là cơn bão đang lại gần. Nếu đến bản thân tôi còn không dám bước chân vào nơi mạo hiểm đó, thì không một ai trong các em, những cậu học trò chưa được đào tạo đủ độ cho chuyện này và chưa hề có kinh nghiệm trong chuyện này, không một ai có được cơ hội nhỏ nhất. Vậy là đừng có táo gan mà lại gần Thành Phố Đen, nếu không các em sẽ phải trả giá bằng tính mạng mình và rất có thể bằng linh hồn mình.” Ông ta mỉm cười, mắt vẫn nhìn trân trân vào mắt Jonathan. “Tôi biết dừng lại và nhận ra khi thấy một cây gươm quá nặng, và tôi không được phép nâng nó lên.”

Khi lên giường vào tối hôm đó, Alanna hoang mang hơn bao giờ hết. Cô có cảm giác như Roger đã khiêu khích Jonathan chứng minh rằng anh nhiều lòng dũng cảm hơn người anh họ của mình, và anh có thể giơ đầu đối đáp với Thành Phố Đen, thành phố mà người anh họ sợ hãi, nhưng chắc là cô nhầm rồi. Cả Roger chắc cũng không đủ lòng dũng cảm và sự tàn nhẫn để đẩy người em họ trẻ trung của ông ta vào một cái chết chắc chắn đến như thế. Hay là không?

Chương 7. Thành Phố Đen

Chuyến phi ngựa xuống miền nam là chuyến đi dài nhất và khó khăn nhất mà Alanna từng biết. Họ vừa rời Corus được một ngày thì khung cảnh ven đường thay đổi. Những ngọn đồi trở trọc hơn, cây cối nhỏ lại và cong queo cằn cỗi, đám cây nhỏ mọc sát mặt đất như đang giành giật với nhau từng giọt nước mà chúng có thể hút lên từ lòng đất. Bản thân mặt đất chuyển màu nâu khô cằn và đầy những vết nứt nẻ. Thẩn lẫn, rảnh và thỉnh thoảng đây đó là một con thỏ, ló ra nhìn đoàn hiệp sĩ như thể họ là dân đột nhập, và mặt trời dường như nóng gấp mười lần bình thường. Cho tới cuối ngày thứ hai thì lớp đất nứt nẻ nhường chỗ cho cát và những ngọn đồi nhường chỗ cho những cồn cát chạy dài. Họ đã tới Sa Mạc Rộng Lớn Phía Nam.

Tối đến, Alanna hầu hạ huân tước Martin, hiệp sĩ Myles và ông đại úy chỉ huy nhóm lính canh. Ban ngày cô phi ngựa nhiều tiếng đồng hồ bên cạnh Myles và được ông giảng cho nghe về cuộc sống cũng như phong tục của người dân trên mảnh đất này. Myles là một thầy giáo hấp dẫn và ông biết rất nhiều về vùng sa mạc phía nam. Nhiều lần Alanna bắt gặp huân tước Martin nhìn ngài hiệp sĩ với vẻ kính trọng trong đôi mắt bình thường vốn khắc nghiệt.

Alanna không phải là người duy nhất được dạy bảo. Huân tước Martin dạy tất cả các học trò cách sống sót trong một vùng đất khô cằn.

Tới một lúc nào đó, có thể mạng sống của họ sẽ phụ thuộc vào chuyện liệu họ có biết loại thực vật nào có chứa nước, và người ta làm cách nào để tìm được một ốc đảo.

Càng đến gần Persopolis, họ càng thường xuyên gặp người Bazhir. Những người dân sa mạc đó là những kỵ sĩ dai sức và là những chiến binh hung hãn. Họ che giấu phụ nữ của họ trong những túp lều bằng da dê, nhưng Alanna cảm nhận rõ là kể cả đàn ông lẫn đàn bà đều tò mò quan sát đoàn người lạ bằng những cặp mắt đen kiêu hãnh. Vì cô linh cảm thấy huân tước Martin không mấy thích những thần dân dòng giống Bazhir của ông, nên cô quay sang hỏi Myles.

“Người Bazhir là những người kỳ lạ”, ngài hiệp sĩ công nhận. “Martin cũng có lý do thích đáng khi có ác cảm với họ.”

“Con tin rằng ông ấy không chịu đựng nổi ai trong đám họ”, Alanna lẩm bẩm.

Myles lờ đi như không nghe thấy câu nói đó. “Con biết không, người ta đồn rằng vị vua thuở trước đã xâm chiếm được toàn bộ vùng đất này, cho tới tận mãi về phía nam, tới tận Biển Hồ. Trong khi sự thật, ông chỉ chiếm được vùng đồi phía đông và dải bờ biển quanh cảng Legan cho tới sông Tyran, nhưng sa mạc này thì không. Nó quá lớn. Thay vào đó, ông đã kí hiệp ước với một số người Bazhir, và tàn sát một số người khác. Ngày nay chỉ có vài bộ lạc công nhận Roald là vua. Họ buôn bán trao đổi với phần còn lại trong vương quốc và gắng không gây khó dễ cho chúng ta. Những người khác bị coi là những kẻ ngoại đạo. Họ không công nhận Roald là vua của họ, và họ gây khó khăn cho những người sử dụng con đường phía nam. Bộ lạc hiện đang sống ở thành phố Persopolis là một bộ lạc có cảm tình với nhà vua và đó là điều rất quan trọng. Persopolis là thành phố duy nhất do người Bazhir xây dựng nên.

Alanna nghĩ một hồi về những thông tin cô vừa nghe được. “Tại sao họ chỉ xây duy nhất có một thành phố?” cô hỏi. “Và tại sao lại ở đây, giữa cái mảnh đất Chúa Trời ruồng bỏ này?”

“Tại Persopolis có tới năm nguồn nước”, huân tước Martin nói bằng giọng nghiêm khắc và hướng ngựa đi cạnh cô. “Còn về chuyện nó là thành phố duy nhất của họ, người ta đồn rằng người Bazhir xây dựng thành phố đó để canh chừng Thành Phố Đen.” Ông thở phà ra. “Nếu các người có hỏi, thì ta nói thẳng đó là chuyện điên rồ. Tại sao người ta lại phải xây một thành phố này để canh chừng một thành phố khác, một thành phố mà người ta hầu như không nhìn thấy?” Ông cho ngựa lùi xuống, bao quát đoàn người.

Alanna nheo mắt nhìn theo người cha của Geoffrey. “Cái đó con không hiểu”, cô nói. “Ông ấy không thích người Bazhir, vậy mà nhà vua vẫn trao cho ông ấy quyền cai trị sa mạc.”

“Martin không thích người Bazhir - và họ không thích ông ta - nhưng ông ấy là người công bằng”, Myles đáp. “Ông ấy công bằng ngay cả khi phải trả giá bằng mạng mình. Người Bazhir biết điều đó, vậy là họ chấp nhận. Không một người nào khác có thể chiếm được lòng tôn trọng của họ, mặc dù đó là lòng tôn trọng miễn cưỡng.” Myles gạt ra sau vành mũ trùm đầu của chiếc áo choàng

dài mà ông đã mặc kể từ ngày đi ngựa thứ hai, và ném sang cô một cái nhìn sắc lém. “Tại sao con quan tâm đến chuyện đó như vậy, Alan?”

Cô nhún vai. “Thì con chỉ hỏi thế thôi. Cho con xin lỗi. Huân tước Martin đang gọi.”

Cô thúc Ánh Trăng xoay lại và phi về phía cuối hàng. Bản thân cô cũng không biết tại sao cô lại quan tâm đến những người dân sa mạc đến thế.

Sau một tuần thì họ tới Persopolis. Cuối cùng, họ cũng có thể nhìn thấy những tháp canh và những bức tường làm bằng đá Granit. Thành phố được xây dựng kín đáo, khó tấn công hơn cả một lũy thành dạng như lũy thành Trebond, và vũ khí của những người lính ở đây rõ ràng được chăm sóc tốt và được sử dụng nhiều.

Người dân đổ ra đứng hai bên đường để chào mừng vị huân tước trở về nhà và để nhìn trân trân cậu thiếu niên một ngày kia sẽ trở thành vua của họ. Trong khi những người Bazhir lùi ra đứng phía sau và im lặng nhìn, thì dân thành phố hồ hởi vỗ tay và reo hò chào đón các vị quý tộc trẻ tuổi. Jonathan và bạn bè anh tiếp nhận những lời chào hỏi đó một cách bình thản, như thể họ làm điều đó mỗi ngày, nhưng Alanna lại thúc cho Ánh Trăng chen vào giữa con ngựa của Myles và con ngựa của ngài đại úy, và cứ giữ mãi vị trí đó.

“Sao thế, cậu nhỏ?” người lính cất tiếng hỏi và cười khùng khục trong cổ. “Ngượng phải không?”

Alanna đỏ mặt. Ông ấy nói đúng, nhưng bên cạnh đó còn một lý do khác. “Ngài Myles?” cô hỏi khẽ. “Người Bazhir bao giờ cũng nhìn trân trân thế sao?”

Ngài hiệp sĩ trầm ngâm giơ tay giật giật râu cằm. “Bình thường ra thì họ tìm cách phớt lờ đám miền Bắc chúng ta. Có thể nguyên nhân là Jonathan.”

“Hừm.” Bên dưới bàn tay cầm dây cương bối rối của Alanna, con ngựa trở nên bồn chồn. Cô gắng sức bình tĩnh trở lại. Những người Bazhir nhìn trân trân cả cô.

Gần tối hôm đó, người ta tổ chức một bữa tiệc long trọng tại cung điện. Ai cũng mặc bộ trang phục đẹp nhất của mình. Người ta đua nhau nói những lời chúc tụng và đọc những bài diễn văn dài hơi. Myles đổ hết cốc vang này đến cốc vang khác vào cổ họng, còn Alanna thì thu mình trong một góc phòng vào những lúc cô không bị sai bảo điều gì.

“Ra là con ở đây.” Dáng đứng của Myles đã thoáng có phần liêu xiêu. “Con ghen vì Jonathan là trọng tâm hay sao? Cậu ấy là hoàng tử. Cậu ấy sẽ còn phải đứng ở trung tâm cả một thời gian dài nữa.” Ông kéo một người đàn ông có làn da thâm màu và ăn mặc sang trọng lại gần. “Ở đây có người có thể kể cho con nghe nhiều hơn về dân Bazhir. Ali Mukhtab, đây là Alan von Trebond, chú nhóc tiểu đồng của chúng tôi. Ali Mukhtab là người cai quản tòa lâu đài Persopolis. Mà ngoài ra, anh ấy là dân Bazhir. Hai người hãy nói chuyện với nhau đi. Giờ đã tới lúc ta được ngả mình xuống một cái giường tử tế”. Myles dịu dàng đưa tay xoa bù mái tóc Alanna rồi để cô đứng lại với Ali Mukhtab.

Cậu tiểu đồng và người đàn ông nhìn nhau chăm chú. Alanna thấy trước mặt mình một người Bazhir cao lớn với làn da màu hạt dẻ, mái tóc đen nhánh và một bộ râu cũng đen nhánh được tỉa tót cẩn thận. Hai con mắt lớn màu đen của ông ta được bao quanh bởi những hàng mi đen và dài. Sau này Alanna còn nhận thấy rằng, rất hiếm khi người đàn ông đó thật sự mở lớn mắt ra. Nhưng bây giờ thì ông ta đang làm điều đó và Alanna lúng túng chuyển trọng lượng sang chân bên kia. Trong ánh mắt của Ali Mukhtab có ẩn chứa quyền lực. Thế rồi người đàn ông lại khép mắt về thể lim dim và mỉm cười vẻ buồn ngủ.

“Cậu không thấy dễ chịu ở nơi đây”, ông ta điềm đạm nhận xét. Alanna chưa bao giờ thích những lời nhận xét riêng tư. Cô đổi đề tài. “Tôi thích cái áo choàng của ông”, cô tuyên bố. Cái áo choàng đó quả thật là một món trang phục sang trọng. Nó được may bằng nhung màu đen, có đường viền mép bọc vàng. Người đàn ông mỉm cười và cô hiểu ra rằng, ông ta nhìn thấu suốt chiến thuật của cô.

“Sir Myles nói là cậu quan tâm đến người Bazhir. Tại sao? Đối với một chàng trai trẻ tuổi từ một thái ấp của miền bắc, sa mạc chắc chẳng mấy thú vị.”

“Người ta không biết cuộc đời sẽ đẩy mình về đâu”, cô nói thẳng. “Tôi hiểu những người dân miền bắc. Người Bazhir thì không.”

“Ra thế, ra thế. Vậy là cậu có tính tò mò của một con mèo, và cũng giống như một con mèo, cậu thích im lặng về bản thân mình. Thế liệu tôi có được phép hỏi, tại sao cậu là tiểu đồng duy nhất được phép đi theo đoàn?”

Alanna thấy cô ưa người đàn ông kỳ lạ này. “Điện hạ đã đích thân yêu cầu cho tôi được phép đi cùng. Chúng tôi là bạn bè, hoàng tử và tôi, và cả Gary và Raoul nữa, hai anh cận vệ to cao lực lưỡng ấy. Thêm cả Alex...”

“Có phải cái cậu chàng luôn làm ra vẻ bí bí mật mật”, Ali Mukhtab ngắt lời. “Cả cậu ta cũng giống một con mèo, nhưng là thứ mèo mà tôi không muốn làm quen. Tôi rất thích mèo. Trong nhà tôi lúc nào cũng có ít nhất ba con.”

“Alex thật ra không làm ra vẻ bí mật vậy đâu”, Alanna cãi lại. “Anh ấy xưa nay - xưa nay vốn thế rồi. Ông có thể trả lời cho tôi một câu hỏi không? Tôi biết là nó không mấy lịch sự, nhưng tôi phải hỏi.”

Người Bazhir mỉm cười và cầm lên hai chiếc cốc đựng đầy thứ nước lỏng màu xanh lục do một người đầy tớ bưng qua. Ông ta đưa một cốc cho Alanna. “Uống đi”, ông ta ra lệnh. “Rồi cậu sẽ thấy ngon. Và giờ thì hãy cho tôi nghe cái câu hỏi “không mấy lịch sự” đó.”

Alanna thận trọng nhấp nhấp một chút chất lỏng màu xanh lục. Ngon thật. “Tôi... e hèm..., tôi không thể không nhận ra là huân tước Martin... e hèm... rằng ông ấy không mấy thích người Bazhir. Người ta đồn ông ấy là người công bằng và...”

Ali Mukhtab cười không giấu giếm. “Cậu nói đúng. Ông ấy cư xử với chúng tôi rất đúng mực, và ông ấy không chịu nổi chúng tôi. Nói tiếp đi.”

“Nếu như thế, thì tại sao một người Bazhir như ông lại được giao cai quản tòa lâu đài này?”

Ali Mukhtab xoay xoay chiếc cốc giữa những ngón tay. “Anh bạn Myles của cậu nói với tôi rằng cậu là người thông minh. Ông ấy không hề nói rằng cậu cũng là người bất nhả.”

Alanna đỏ mặt. “Ngài Myles nói tôi là người thông minh ư?” cô đỏ mặt hơn. “Tôi chưa bao giờ khẳng định rằng tôi là người tế nhị”, cô thêm vào.

“Theo lý mà nói thì vị trí quản lý lâu đài Persopolis phải được trao vào tay một người Bazhir”, Ali Mukhtab giải thích. “Huân tước Martin không thể thay đổi điều đó, mặc dù tôi biết rằng, ông ấy đã tìm cách làm ngược lại. Điều đó đã được ghi trong bản hiệp ước với vị vua đời trước. Tôi tin rằng, người của chúng tôi sẽ đứng lên phản đối nếu nhà vua từ miền bắc tìm cách dẹp bỏ tục lệ này.”

“Nổi loạn chỉ vì duy nhất một chức vụ trong lâu đài ư?” Alanna hỏi. “Tôi thấy điều đó có vẻ hơi... Vâng thì, hơi một chút phóng đại.”

“Truyền thống đó có một nguyên nhân sâu xa”, người Bazhir giải thích. Ông ta nhìn qua cửa sổ, ra phía ngoài bầu trời đang tối xuống. “Nếu cậu và đám bạn

bè của cậu có thể lặn lẽ rời ra ngoài được một chút, tôi sẽ chỉ cho các cậu xem một thứ thú vị.”

Vài phút sau, Alanna và các bạn đã tụ tập trong một khoảng hành lang nằm phía sau lâu đài. Jonathan là người tới cuối cùng, chuyện lên ra khỏi đại tiệc đối với anh khó khăn hơn cả.

“Tôi không còn sức để nghe thêm một người quý tộc thề thốt với tôi rằng anh ta muốn được nhìn thấy một thành phố màu xanh ở miền bắc trước khi qua đời...”, hoàng tử bức bối nói, rõ ràng là lòng nhẩn nại của anh đã cạn kiệt. “Có chuyện gì thế?”

Alanna vội vàng giới thiệu vài lời và nhóm thanh niên theo người quản lý lâu đài đi dọc một con đường dẫn xuống dưới.

“Buộc phải thú nhận là tôi có phần ngạc nhiên đấy”, Ali Mukhtab nói với Jonathan. “Tôi không hề nghĩ là thông điệp của Alan lại có thể gọi được điện hạ tách khỏi những người đang dốc sức chiếm lòng tin yêu của điện hạ.”

“Đó mới là lý do chính”, Jonathan đáp lời và véo mũi Alanna. “Nếu tôi là một người khác, chắc họ chẳng thèm nói với tôi nửa lời, nhưng tôi lại là hoàng tử, và tôi tin rằng, người nào trong căn phòng kia cũng muốn ở tôi một điều gì đó - chỉ trừ huân tước Martin”, anh thêm vào và gật đầu với Geoffrey. “Tôi đâu có phải tới đây để được cư xử như thể tôi được làm bằng vàng.”

Họ dừng lại trước một cánh cửa gỗ. Mukhtab rút ra một chiếc chìa khóa bằng đồng thau, vừa hợp với ổ khóa vừa hợp với lỗ cửa. “Đây là Phòng Mặt Trời Lặn”, ông giải thích trong khi mở cửa. “Chỉ người quản lý lâu đài mới có một chìa khóa cho phòng này.”

Năm chàng trai nhìn nhau. Đây chính là căn phòng mà công tước Roger đã nhắc tới, căn phòng mà người ta đã xây dựng nên để từ đó canh chừng Thành Phố Đen. Trông nó hoàn toàn khác biệt với tất cả những căn phòng khác trong lâu đài. Nền đá và những bức tường bằng đá được lót những viên gạch men nhỏ sáng, sặc sỡ muôn màu, tạo thành những bức tranh ghép. Rất nhiều trong số những bức tranh đó chỉ ra Thành Phố Đen và những thành viên của bộ lạc Bazhir. Alanna quan sát thật kỹ các bức tường và nhẹ nhàng chạm đầu ngón tay vào chúng.

“Cái này cổ lắm rồi”, cuối cùng cô nói.

“Thậm chí đến chúng tôi cũng không biết nó đã bao nhiêu tuổi”, Ali Mukhtab đáp.

Cửa mở ra. Các gia nhân xuất hiện với gối và đồ uống. Cánh thanh niên đi chậm chậm sang phía bức tường hướng về trời tây. Ở đây không có kính cửa sổ để che luồng không khí của sa mạc. Chỉ có những hàng cột chống trần xẻ dọc tầm nhìn ra phía ngoài.

Căn phòng được xây ở một vị trí cao trong bức tường bao ngoài lâu đài. Trước mặt họ là Sa Mạc Rộng Lớn Phía Nam đang trải rộng hết tầm nhìn. Đó là một bức tranh tráng lệ, ngập một màu vàng đỏ của mặt trời đang lặn.

Yếu tố duy nhất khó chịu là người ta nhìn chính hướng Tây và ánh nắng sắp chết dội thẳng vào mắt ta.

Đột ngột, Jonathan chỉ ngón tay. “Cái vệt màu đen nho nhỏ kia, chính ở kia kia, chỗ mặt trời đang lặn đó, có phải nó là Thành Phố Đen?”

Ali Mukhtab gật đầu. “Đó là Thành Phố Đen, là tai ương của dân tộc chúng tôi từ nhiều trăm năm nay, kể từ khi chúng tôi biết nghĩ. Mà hồi ức của chúng tôi thì có thể đi ngược tới tận những ngày mà cung điện của điện hạ bây giờ, tâu điện hạ, còn là một cung điện của những Người Cổ Đại. Đã có những con người trẻ trung của bộ lạc chúng tôi bị gọi đến Thành Phố Đen. Sống ở đó là những lãnh chúa tàn bạo của chúng tôi, Những Người Vô Danh. Họ đánh cắp linh hồn của chúng tôi và trả lại cho chúng tôi các trang trại và súc vật. Chúng tôi đã thề không bao giờ còn trở lại làm nông dân. Huyền thoại nói rằng, người Bazhir đã dừng lại ở đó trong chuyến đi từ Biển Hồ phía nam lên phía bắc. Những Người Vô Danh chào đón chúng tôi và mời mọc chúng tôi dùng chung với họ đất đai, mời mọc chúng tôi trồng trọt trên những cánh đồng của họ. Huyền thoại nói rằng ngày đó những vùng này còn xanh tươi và màu mỡ.” Ali Mukhtab khoát tay chỉ cả biển cát mênh mông. “Khi chúng tôi nhận ra rằng họ đánh cắp linh hồn của chúng tôi, thì chúng tôi đã chống lại. Chúng tôi đốt họ cùng cả thành phố và toàn bộ vùng đất này cháy thành cát bụi. Sau khi đã bỏ ra đi để không bao giờ còn quay trở lại, chúng tôi xây nên thành phố Persopolis, để luôn luôn canh chừng Thành Phố Đen.”

“Làm sao mà các người đốt cháy được Những Người Vô Danh, nếu họ mạnh mẽ đến như thế?” Gary hỏi.

“Thứ họ sợ nhất là lửa”, người đàn ông đáp. “Linh hồn của họ vẫn còn lang thang trong thành phố đó, nhưng họ không thể vượt qua cái vòng lửa mà chúng

tôi đã tạo nên, bao quanh các bức tường.”

“Ông kể rằng họ gọi những người trẻ tuổi của các ông”, Alex nói. “Ý ông muốn nói sao?”

Người đàn ông thở dài. “Thỉnh thoảng, vào ban đêm, có một thiếu niên hay một thiếu nữ tỉnh dậy và tìm cách phi ngựa xuống Thành Phố Đen. Nếu người ta giữ chúng lại, chúng sẽ la hét và vùng vẫy. Chúng không thèm ăn uống gì cả, chỉ còn nói đến Thành Phố Đen và nói đến những vị thần muốn chúng nạp thân. Nếu chúng tôi không để cho chúng đi, chúng sẽ chết đói.”

“Còn nếu họ đi, họ sẽ không trở về”, Jonathan bình tĩnh nói.

“Như thế thì thà để cho họ đi có hay hơn không?” Raoul hỏi.

“Có thể họ chẳng muốn xuống Thành Phố Đen. Cuộc sống của bộ lạc ông, ừ thì, nó vất vả. Có khi họ phi ngựa đến các thành phố khác để sống ở đó.”

“Nếu được thế thì đã tốt”, người cai quản lâu đài nói, “nhưng con trẻ của chúng tôi được dạy dỗ thành những người trung thực.” Khi ông ta nói điều đó, ánh mắt ông chiếu về phía Alanna và cô ngượng nghịu cọ quây một chút. “Những thanh thiếu niên đã rời bỏ chúng tôi để chuyển đến những thành phố khác có thể lên đường với lời chúc phúc, hoặc với cả lời nguyên rủa của gia đình họ, nhưng bao giờ họ cũng cho chúng tôi biết họ đi đâu. Cả những kẻ muốn xuống Thành Phố Đen thì cũng chỉ nói tới thành phố đó, như thể bọn chúng không thể nói dối được ngay cả khi muốn.”

“Tôi thấy trời họ và giữ họ ở lại thì độc ác quá.” Raoul ngáp dài và thoải mái ngã người xuống một chiếc gối dày, rót cho mình một cốc rượu vang.

“Đối với một người Bazhir thì kể cả chết đói vẫn còn tốt hơn là số phận đang chờ chúng tôi ở đó”, Ali Mukhtab nói. “Có một huyền thoại khác, vâng, dân Bazhir của chúng tôi có rất nhiều huyền thoại, huyền thoại đó nói rằng một ngày nọ chúng tôi sẽ được giải phóng khỏi lời nguyên của Thành Phố Đen. Huyền thoại kể rằng có hai vị thần, vị thần của Ban Đêm và vị thần của Ánh Sáng, sẽ đi đến Thành Phố Đen và chiến đấu với lũ ma quỷ ở đó. Tôi không biết liệu nó có thành sự thật không.” Người đàn ông Bazhir mỉm cười. “Một số, ví dụ như ngài huân tước Martin, nói rằng chúng tôi bịa ra nhiều huyền thoại, vì chúng tôi chẳng có một thứ gì khác. Chắc là ông ấy nói đúng.”

“Ta thấy dân tộc của ông cổ xưa và thông thái”, Jonathan nói. Anh đứng bên cửa sổ và nhìn vệt nắng cuối cùng chìm xuống cát sa mạc. “Thật đáng tiếc là không có ai ghi lại lịch sử của người Bazhir.”

Ali Mukhtab mở lớn mắt và nhìn Jonathan trân trân với cái nhìn sắc sảo kỳ lạ của ông. “Chẳng lẽ điện hạ quan tâm đến những chuyện như thế, tâu điện hạ?”

Jonathan bình tĩnh đáp lại cái nhìn xuyên suốt “Ta phải quan tâm chứ”, anh nói. “Một ngày kia cả người Bazhir cũng sẽ trở thành một phần thần dân của ta.”

Mukhtab cúi mình thật thấp. “Tôi sẽ tìm lại những cuốn sách cổ có ghi những câu chuyện như vậy.”

“Ta sẽ rất mừng nếu được đọc chúng”, hoàng tử đáp lời và theo chân bạn rời phòng, bước về phía đại sảnh.

“Đúng là chuyện ngớ ngẩn!” Raoul cười. “Toàn ma với quỷ. Mình tự hỏi, thật ra thì câu chuyện đó đã xảy ra như thế nào.”

“Cứ nhìn tranh đá ghép trên tường thì thấy là hiện thực tương đối đáng sợ đấy”, Alex giải thích.

“Những tranh ghép đó là do người Bazhir làm nên”, Gary nói. “Thôi, đến giờ ngủ rồi. Quá giờ là đăng khác.” Họ quay về phòng mà không nhận thấy Alan cùng Jon chùng chình nán lại.

“Em tự hỏi, không biết sự thật thì họ là ai”, Alanna trầm ngâm nói. “Những Người Vô Danh ấy.”

Giọng Jon nghe có vẻ hờ hững. “Chắc là một kẻ thù cổ xưa, người ta thổi phồng gã lên để hù dọa trẻ em. Đối với anh thì đó là một lời giải thích sáng sủa. Chắc là trong cái đồng thành đồ nát đó có quá nhiều chỗ khiến một đứa trẻ có thể đi lạc. Chúc ngủ ngon, Alan.”

Cô quắc mắt nhìn anh. Đầu tiên anh tỏ ra rất quan tâm đến người Bazhir, và giờ thì anh nói những huyền thoại của họ chỉ là chuyện bịa để dọa trẻ em. Jonathan xưa nay có thể đâu. Mà cả cái ánh mắt gắng sức làm ra vẻ vô tội kia cũng rất xa lạ.

“Chúc ngủ ngon”, cô lẩm bẩm và về phòng. Không một ai còn thức để chờ cô, bởi chú Coram đã ở lại với đội lính gác cung điện. Cho dù có người đoán rằng, Alan có thể gặp nhiều rắc rối hơn bình thường khi không có người lính hầu già mang đôi mắt đại bàng trông chừng cho cậu, thì cũng không có ai nói điều đó ra thành lời.

Alanna thối tắt đèn và cởi quần áo trong bóng tối. Cô vẫn còn suy nghĩ về thái độ bất thường của Jonathan.

Alanna đột ngột tỉnh dậy, mặc dù trời chưa tờ mờ sáng. Mỗi sợi dây thần kinh trên cơ thể cô rung động, như cô sắp trải qua một kỳ thi trên bãi tập. Thật nhanh, Alanna mặc đồ, quần chặt vòng ngực rồi khoác qua đầu một chiếc sơ mi màu xanh dương, dài và rộng. Cô đút áo vào quần cưỡi ngựa rồi vất vả xỏ đôi chân đi tất dày vào ủng cưỡi ngựa. Với hai bàn tay run rẩy, cô buộc ngang hông cây kiếm Tia Chớp và một con dao găm. Cô không biết tại sao cô lại vội vàng như thế, và cô thậm chí không có thời gian để nghĩ về chuyện này. Khi chuẩn bị xong, cô rón rén bước ra hành lang.

Trong phòng Jonathan có ánh đèn, rồi đột ngột nó tắt ngấm và cánh cửa mở ra. Alanna đứng trong một góc tường tối và nhìn hoảng tử đã ăn mặc chỉnh tề rón rén bước ra ngoài.

“Chắc anh điên rồi”, cô rít lên khi anh đóng cửa.

Hai con mắt anh tìm kiếm cho tới khi phát hiện ra cô trong góc tối. Hàm răng sáng lóa khi anh cười. “Em đi cùng chứ? Anh đi đây, dù là có hay không có em.”

Cô bước theo. Hai đôi ủng quen thuộc của họ giảm thật nhẹ trên nền đất như những bàn chân mèo. Dưới dây chuồng ngựa vẫn chưa có ai tỉnh ngủ. Thật nhanh, họ thắng yên cương, một đồng tiền vàng mua được sự im lặng của người đàn ông Bazhir không hề đứng gác bên cổng thành. Thế rồi họ cùng nhau phi ngựa về phía Tây.

Trong Thành Phố Đen không có cát, không có bụi, không một thứ gì cho biết đã mấy trăm năm trôi qua kể từ khi ở đây có người sinh sống. Những con phố rất cứng, đen và hoang vu, óng ánh trong nắng. Những ngôi nhà kỳ lạ đẹp tuyệt vời và được xây dựng cân trọng, chúng nhô lên trực tiếp từ phần đá lát đường, không một bước chuyển tiếp. Không một ngọn tháp nào không mọc trực tiếp từ vách đá đã được vạt đẽo thành đường. Cả thành phố trỗi dậy như một khối những cây kim nhọn đâm thẳng lên trời.

“Đẹp quá”, Alanna thốt lời công nhận khi họ phi ngựa qua cổng thành phố. “Và bây giờ chúng ta phi trở lại.”

Thật đột ngột, cô nhớ lại ảo ảnh của cô, ảo ảnh về một thành phố màu đen. Cô đã gặp nó không phải một lần, mà hai lần. Có phải đó là *thành phố này*? Và nếu đúng thế, thì bây giờ cô đang sợ.

“Em cứ về đi”, bạn cô đáp và đưa tay vuốt lên một tảng đá được đeo nhẫn. “Anh còn muốn xem thêm một chút.”

Alanna nhún vai và đi theo anh. Bàn tay cô đặt trên chuôi kiếm. Có thể đã có người định đoạt trước rằng cô phải làm điều này. Im lặng, họ nhìn quanh và lơ đãu nhìn vào những tòa nhà ném ra những tiếng vang rất lớn, trong khi mặt trời buổi trưa cháy trên cơ thể họ. Những ngọn tháp hùng vĩ tuyệt đối trống rỗng. Chẳng có đồ gỗ mà cũng không có vải vóc, không có kính. Chỉ là những tảng đá được đục gọt, như khắp nơi trong thành phố.

Alanna quan sát kỹ những tảng đá được khắc hình. Những con thú kỳ lạ, và những con người còn kỳ lạ hơn: những người đàn ông đầu sư tử, những người đàn bà có cánh như chim, những con mèo rất lớn mang mặt người. Cô chưa bao giờ nhìn thấy những thứ như thế. Và bây giờ, sau khi đã nhìn xong, cô cứ thầm mong mình chưa bao giờ tới nơi này.

“Anh không phát hiện ra cơ thể mà cũng không phát hiện thấy xương người”, Jonathan thì thầm. “Chắc là đám thanh thiếu niên Bazhir đó đã đến những thành phố khác.”

“Thế thì tại sao anh lại nói thầm?” cả giọng Alanna cũng rất nhỏ.

Hoàng tử đưa mắt nhìn quanh và quan sát với vẻ kiểm tra các khuôn cửa sổ và cửa ra vào. “Anh không biết... mà có, anh biết. Đây là một mảnh đất dữ. Dù ở đây đã xảy ra chuyện gì hay là không, thành phố này là một mảnh đất rất độc.”

“Em mừng là bọn mình đã để ngựa ở ngoài kia”, cô chỉ đưa ra câu trả lời duy nhất.

Khi họ cứ táo gan đi tiếp rồi đi tiếp nữa vào thành phố, cô chăm chú dè chừng các khuôn cửa sổ và các cửa ra vào bao quanh họ.

Họ vượt qua một khúc ngoặt. Thế rồi ngay trước mặt họ, ở giữa thành phố, là một quảng trường. Một quảng trường rộng lớn, bằng phẳng và được lát đá, thứ đá được mài rất cẩn thận, vậy mà bề mặt của nó hoàn toàn không phản chiếu ánh sáng. Alanna có cảm giác như cô đang nhìn xuống một vực thẳm khổng lồ, được phủ kính bên trên. Cô phải gom góp toàn bộ lòng dũng cảm để bước chân lên quảng trường đó. Mặc dù vậy, cô vẫn làm.

Ngôi nhà đứng ở trung tâm quảng trường đang kêu gọi cô. Những bức tường được làm bằng một thứ đá màu đen xù xì. Mái nhà nổi lên qua một đường viền gần đây những bức tượng thép vàng. Phía trên một khoảng thềm rất cao là

những cánh cửa hùng vĩ. Cô cùng Jonathan trèo lên và mỗi lúc họ một thấy mình nhỏ bé hơn, nhỏ hơn nữa. Các khung cửa đều mở rộng, chờ đợi. Giống như những viên đá của thành phố này, cả những cánh cửa cũng phủ đầy những hình ảnh kỳ lạ. Phần rìa của những bức tranh gỗ khắc đều được thếp vàng.

Khi họ đến bên những khuôn cửa, cây kiếm Tia Chớp bắt đầu cất tiếng hát khe khẽ và chuôi kiếm rung lên trong tay Alanna. “Jonathan! Kiếm của em”, cô lắp bắp.

“Sao?” hoàng tử quan sát cánh cửa.

“Em nghĩ là ta không nên bước vào. Cây kiếm của em... nó đang hát!”

Jonathan lắc đầu. “Anh muốn tìm cho ra ở đây có chuyện gì.” Chàng trai bước vào đền thờ.

Alanna nắm chuôi kiếm chặt hơn và bước theo. “Anh biết là em không thể để anh vào đây một mình mà”, cô bức bối nói khi đã đuổi kịp anh.

Jonathan cười. “Dĩ nhiên là anh biết. Thế em nghĩ tại sao mà anh lại phải yêu cầu bác anh cho em đi cùng?”

“Ra anh đã lên kế hoạch cho toàn chuyện này từ đầu!” cô buộc tội anh.

“Anh cầm thù bí mật. Mảnh đất này đã chìm trong bí mật từ nhiều năm nay. Anh biết là em đủ can đảm để cùng anh tới đây.”

“Thế còn Gary, Alex và Raoul?” cô phản đối. “Họ sẽ...”

“Họ sẽ lau bầu suốt con đường tới đây rồi sẽ đập lên đầu anh nếu anh tìm cách bước vào thành phố. Anh biết, em sẽ đi cùng anh và sẽ cư xử tử tế.”

“Nguyên nhân nằm ở chỗ em là người duy nhất mang dòng máu điên”, cô lẩm bẩm.

Jonathan cười và những âm thanh đó bị nuốt chửng bởi bầu không khí phía đền thờ. Họ đi thật chậm vào trong, tay vẫn để trên chuôi kiếm. Đền thờ không có cửa sổ mà cũng không có đuốc, nhưng không hiểu từ một góc nào đó đang tỏa ra một thứ ánh sáng kỳ quái màu xanh lục trộn vàng. Các bức tường được xây bằng những tảng đá trong suốt như kính, bề mặt đá phản chiếu ánh sáng lan rộng ra theo hình sóng. Ở cuối căn phòng có một cái bục rất lớn làm bằng thứ chất liệu nuốt chửng ánh sáng.

“Bục thờ”, Jonathan thì thầm.

Đột ngột, một làn sóng ánh sáng chói gắt tràn qua căn phòng. Khi cả hai người lại nhìn rõ được, họ thấy một nhóm đàn ông và phụ nữ đang đứng trước bệ thờ - 11 người tất cả. Người phụ nữ nhỏ bé nhất trong số họ cũng cao lớn

hơn hẳn ngài công tước Gareth. Tất cả bọn họ đều tuyệt đẹp, đẹp đến mức người ta đau đớn khi phải nhìn lâu. Quyền lực của họ tỏa ra rực rỡ, lượn sóng trong một quang sáng xanh lục bao quanh cơ thể họ.

“Đã lâu lắm rồi”, người phụ nữ mặc đồ đỏ nói trong một tiếng thở dài. “Mà chúng bé quá.”

Một phụ nữ khác duỗi một bàn tay chỉ về hướng hai con người phía trước. Những móng tay của cô ta đỏ rực và dài như móng vuốt. “Hãy xem nhựa sống trong người chúng nó, Ylira. Sức sống bốc bùng rực như lửa. Hai đứa này sẽ đủ cho tất cả chúng ta.”

Alanna nhích lại gần Jonathan hơn. Tia Chớp rung lên trong tay cô. “Đây là sáng kiến của anh”, cô lầm bầm.

“Các người là ai?” Jonathan hỏi những kẻ lạ. Giọng anh rõ ràng, bình tĩnh, anh hoàn toàn không biểu lộ sợ hãi.

“Ô, chúng nó nói”, một người đàn ông to cao chế nhạo. “Và thử nhìn đứa nhỏ hơn mà xem. Chắc nó sẽ dùng cái cây kiếm tí hon kia mà đâm bọn ta.”

Đám thực thể nọ - đám Người Vô Danh - đồng loạt cười lớn. Alanna run lên khi cô nghe thấy vẻ tàn độc trong điệu cười đó.

Gã đàn ông to lớn nhất trong bọn khinh thị phẩy tay. Gã có hai bờ vai rất rộng và một bộ râu màu đen. Cả khi so sánh với nhóm quái vật này thì gã vẫn là một kẻ khổng lồ. “Vũ khí của bọn người không làm gì nổi chúng ta”, gã tuyên bố bằng cái giọng âm vang như sấm. “Chúng ta là Ysandir. Chúng ta là những kẻ bất tử. Da thịt chúng ta không giống da thịt bọn người.”

“Các người không thể giữ chúng ta ở lại đây”, Jonathan đáp bằng giọng quả quyết.

“Chúng ta đang đói.” Đôi mắt của gã có móng vuốt dài sáng lóe lên. “Theo cách tính thời gian của bọn mi thì đã một năm nay chúng ta không ăn gì. Cái lũ chần chừ canh chừng con cháu của chúng quá chậm chạp.”

Một người đàn bà khác có mái tóc trắng phơ hơn cả tuyết gầm gừ: “Nó nghĩ rằng cha nó, cái gã vua con con, rồi sẽ tới đây tìm chúng nó và hủy diệt chúng ta.”

Cả bọn cười phá. Và Alanna chỉ muốn đưa tay lên bịt tai để chặn những âm thanh khủng khiếp đó. Nhưng cô ép mình phải bình tĩnh. Cô đổi thế chân đứng cho vững hơn, phòng khi đòn tấn công có tới.

Gã tóc đen mỉm cười. “Ta là Ylon, chúa tể của những người Ysandir. Ta đã ăn thịt hàng trăm những đứa cùng giống với bọn ngươi. Cứ để cho cha ngươi dẫn quân lại đây. Chúng ta sẽ hút hết linh hồn bọn chúng. Chúng ta sẽ càng mạnh mẽ hơn. Sau đó chúng ta sẽ bẻ gãy lời nguyền lửa mà bọn Bazhir đã phủ lên thành phố này.”

Jonathan lấy hơi thật sâu. “Ta không cần những đội quân của cha ta. Ta sẽ rời khỏi nơi đây và các người không thể ngăn chặn nổi ta.”

“Thử nghe cái thằng hoàng tử quắt ba hoa lên giọng kìa”, ả đàn bà vuốt đồ chế nhạo. “Giọng gầm khá lắm, đồ sư tử lỗi con!”

“Không được nói với anh ấy như thế!” Alanna thét lên. Với một chuyển động nhanh lẹ, cô rút kiếm. Viên kim cương trên chuôi kiếm sáng bừng lên và ném một quầng sáng chói chang vào màn tối đang bao quanh họ. Đám Ysandir lùi về phía bệ thờ và gắng đưa tay che mắt.

“Thế hả? Vậy là mày đến đây với vũ khí của bọn họ?” Ylon nói, “nhưng mày có biết sử dụng nó không?”

“Ylanda”, ả đàn bà mặc đồ đỏ Ylira nói. “Tôi không nhìn được vào đầu thằng bé này. Nó đang giấu cái gì đó. Mày lấy đâu ra cây kiếm kia?” ả sùng sộ hỏi và nhìn Alanna trân trôn.

“Không liên quan gì đến ngươi”, Alanna trả lời và tập trung vào thực thể mặc bộ đồ đỏ. Thoáng cảm giác như một thứ gì đó đang tràn vào dòng suy nghĩ của cô, như những móng vuốt cào qua đầu cô. Alanna thét lên. Những tia chớp lóe sáng, ả đàn bà với những móng vuốt dài ngoằng - Ylanda - há mồm hớp hơi và ngã ngửa ra, đập vào bệ thờ.

“Đừng để hờ như thế nữa”, Jonathan cảnh báo. Ngay lúc này thân thể chàng thanh niên đã được bao quanh bằng một quầng sáng óng ánh màu xanh dương. Alanna xây dựng bức tường che chắn pháp thuật màu tím của cô và cầm chắc cây kiếm trong tay, đề phòng mọi trường hợp.

“Em đâu có định để hờ”, cô lầm bầm.

Ylanda đã thở lại được bình thường. Đột ngột, ả cười thét lên. Những kẻ khác quan sát ả. “Trong bao nhiêu trăm năm trời từng sống”, cuối cùng ả hào hển nói ra. “Ta chưa bao giờ được chứng kiến một chuyện nực cười như bây giờ. Này thằng sư tử nhãi ranh, thử nhìn tay bạn đường của mày mà xem, xem con bé thật sự là ai!”

“Con bé?” Jonathan thì thào.

Trước khi Alanna kịp giơ viên kim cương trên chuỗi kiếm lên, bức tường phòng thủ của cô đã gục xuống trước sức tấn công hợp sức của Ylanda và Ylon. Cô gặp người về phía trước vì đau đớn. Thật nhanh như nó bắt đầu, cảm giác đau qua đi. Chỉ một thay đổi. Trang phục của cô biến mất. Trên người cô bây giờ chỉ còn đai lưng cùng bao kiếm.

Bọn Ysandir nhất loạt cười với Ylanda. “Một đứa con gái! Nó đi cùng một đứa con gái!”

Ả đàn bà được gọi là Ylira giận dữ cười lớn khi Alanna gắng lấy tay che chỗ kín. “Một đứa con gái mà lại muốn xông ra che chở cho hoàng tử của nó? Thật tếu!”

Alanna giơ viên kim cương trên chuỗi kiếm lên cao, để ánh sáng của nó xuyên vào mắt bọn đối địch. Khi quầng sáng của viên kim cương giảm xuống, cô thét lên: “Tao có thể là con gái, nhưng tao có thể tự vệ và tấn công giống như bất kỳ đứa con trai nào!” rồi cô nhìn sang phía Jonathan. Anh bạn đang sửng sờ.

“Tâu điện hạ”, cô thì thào và đỏ bừng lên. “Em...”

Hoàng tử cởi tấm áo khoác ngoài cổ đứng và đưa sang cho cô. “Chút nữa đã. Chỉ có điều... em là ai?”

Cô khoác tấm áo cổ đứng lên người. Jon thật cao lớn, áo dài đến ngang đùi cô. Đó là một chuyện nhỏ nhặt không quan trọng mà bây giờ khiến cô rất hàm ơn. “Alanna von Trebond, tâu điện hạ.”

Giọng nói âm vang của Ylon khiến họ phải hướng sự quan tâm tới đám kẻ thù. “Tách chúng nó ra!”

Theo bản năng, Alanna tóm lấy tay Jonathan. Trong những ngón tay cài chặt của họ, sức mạnh của ngọc Saphir và thạch anh tím hòa với nhau.

“Bức tường quyền lực”, Jonathan rít lên. “Câu thần chú?”

Alanna bắt đầu đọc. Giọng Jon hòa vào giọng cô và từng từ từng từ vang vọng trong căn phòng rộng lớn. Chầm chậm, một bức tường ánh sáng màu xanh dương trộn tím mọc lên giữa hai người và đám Ysandir. Những kẻ bất tử phải che mắt lại. Chúng không có khả năng nhìn thứ ánh sáng này lâu, và chúng lùi về.

“Chúng mày dám kháng cự?” Ylon gầm lên. “Chúng mày phải trả giá, quân yếu mệnh!”

Một cảm giác đau cuồng nộ bắn xuyên qua hai bàn tay đan chặt của họ. “Đừng để chúng nó tách mình ra”, Jon nói. Anh xiết tay Alanna chặt đến mức xương tay cô kêu lên răng rắc. Cô gạt cảm giác đau sang bên và tập trung vào bức tường. Bọn Ysandir lại gần. Cơ thể chúng tỏa ra một thứ ánh sáng pháp thuật màu vàng trộn lục. Giận dữ, chúng ném những tia chớp pháp thuật về phía con mồi. Jon và Alanna gom góp sức lực và sử dụng toàn bộ nghị lực của họ để giữ vững bức tường phòng thủ. Bức tường đứng vững. Có hai kẻ bất tử chạm vào bức tường và bật thét lên chói chang. Một tia chớp chói lòa - chúng biến mất.

“Vây ra bọn mày có thể chết!” Alanna chế nhạo. “Ra bọn mày cũng thấy đau!”

“Thế mày nghĩ con bé chịu đựng được bao lâu hả?” Ylira dịu dàng hỏi Jonathan. “Chỉ vài tích tắc nữa thôi? Cũng chẳng được thế đâu. Nó là một đứa con gái. Nó yếu ớt. Nó sẽ đầu hàng. Rồi thân mày sẽ ra sao?”

Đó cũng chính là cái giọng nhẹ nhàng luôn vang ra từ tâm khảm Alanna mà chế nhạo, mỗi lần cô phải đối mặt với một đối thủ to lớn hơn, mạnh mẽ hơn.

“Mày nghĩ thế hả?” cô cuồng nộ thét lên. “Nhìn đây!” Một sợi lửa tím mảnh mai ngoằn ngoèo xuyên qua bức tường, quần quanh cổ họng Ylira và siết lại. Kẻ bất tử thậm chí không còn thời gian để buông ra một tiếng kêu trước khi ngã xuống đất và biến mất.

Alanna không có thời gian mà vui sướng. Có ba ả đàn bà đã cầm lấy tay nhau và tạo thành một hình tam giác trông đầy vẻ chết chóc. Tại trung điểm của hình tam giác đó, sức mạnh của chúng gom thành một quả bóng độc ác.

“Jonathan?” Alanna thì thào. Cô không đủ sức chống lại dạng pháp thuật này, nhưng cô biết là Jonathan đã dành nhiều thời gian nghiên cứu các câu thần chú hơn cô.

Jonathan cất tiếng và sử dụng những câu thần chú mà cô chưa bao giờ nghe thấy trong đời. Alanna cảm nhận như pháp thuật của bản thân cô chảy sang cơ thể bạn mình. Chần chừ, hoang tử chầm chậm thọc tay qua bức tường. Từ những đầu ngón tay của anh, phép lực phun ra và bẻ gãy hình tam giác. Alanna nháy mắt, muốn xóa cảm giác chói lóa do bộ ba Ysandir gây nên khi chúng bốc cháy và biến mất.

Chỉ còn lại năm. Ả tóc đỏ và ả tóc nâu có cặp mắt đói khát la lên rồi ném mình vào bức tường quyền lực. Chúng bốc cháy rồi biến mất. Những kẻ còn lại

lùi thêm một bước.

Alanna nhớ ra một thứ.

“Jon, lửa!” cô rít lên.

“Dĩ nhiên”, anh nói nhỏ.

Câu thần chú này không phải do công tước Roger dạy cho họ, mà là công tước Gareth. Ông dạy họ vào một ngày tất cả các tiểu đồng cắm trại trong cánh rừng của nhà vua. Trước đêm hôm đó, đa phần trong số họ không hề biết là công tước Gareth có pháp lực.

“Đó là câu thần chú đầu tiên mà một người có phép lực thuộc dòng họ Naxen sẽ học”, ngài công tước giải thích. “Hãy đặt hòn đá lửa sang bên, Alex, ta sẽ dạy cho các con.”

Bây giờ Alanna cùng Jonathan đọc câu thần chú mà công tước Gareth đã dạy, họ chỉ đổi một vài từ cho phù hợp với tình huống hiện thời.

Hãy cháy lên, những ngọn lửa, hãy bốc lên thật cao.

Giúp chúng ta chống lũ quái vật.

Bùng cháy thật cao và thiêu đốt, những ngọn lửa sáng ngời,

Hãy đốt cháy bọn Ysandir, nhân danh thần Mithros.

“Ylon!” một trong hai gã Ysandir còn lại gào lên. Lửa bốc lên ngọn ngút ở phía bên kia của bức tường quyền lực và xọc những ngón tay dài tham lam về kẻ vừa thét ra tiếng kêu. Gã gầm gào, rú rít rồi biến mất, và những tia lửa biến mất cùng với gã. Chỉ còn lại hai: Ylon và Ylanda. Alanna nuốt khan. Hai kẻ đó giờ đã cầm lấy tay nhau, và sức mạnh tụ tập lại quanh chúng.

“Ak-hoft!” sau hai câu thần chú của cặp Ysandir, bức tường quyền lực của họ biến mất như chưa bao giờ tồn tại.

“Những đứa kia yếu ớt và tham lam”, Ylon vừa nói vừa cười nham hiểm. “Bọn ta thì không.”

“Bọn ta là những kẻ đầu tiên”, Ylanda thêm vào. “Chúng ta có mặt trước tất cả những kẻ khác. Chúng ta sẽ tồn tại.”

“Các người là ai?” Jonathan hỏi. Chàng gắng sức thở chậm trở lại. Alanna chùi ống tay áo qua gương mặt phủ dấm mồ hôi. Cô mệt mỏi đến độ tất cả những khúc xương trong người đau buốt lên.

“Bọn ta là thần linh và là con cái của các thần linh”, ả đàn bà nói. “Bọn ta đã đến đây trước cả đám Người Cổ Đại của các người và chúng ta đã cười khi những thành phố của bọn chúng sụp xuống.”

Alanna cảm nhận lòng dũng cảm của cô quay trở lại. “Nghe hay đấy”, cô nói rồi khinh miệt thờ phỉ ra. “Thần linh không chết. Bọn mày thì chết.”

“Mày tưởng mày biết tất cả, bé con yếu mệnh. Mày không biết gì hết. Kể cả những kẻ bất tử cũng chết, nếu chúng yếu ớt. Ylanda và ta là những kẻ mạnh mẽ nhất. Lũ mi không làm yếu nổi bọn ta.”

“Người nói rất nhiều lời to tát”, Alanna đáp trả. “Ta tin vào hành động, không tin ngôn từ.”

Giọng Jonathan bình thản và mạnh mẽ. “Các người hết thời rồi. Các người không được phép ở đây.”

Ylon và Ylanda giơ cao hai bàn tay cài chắc vào nhau và bắt đầu hát lên trong một thứ ngôn ngữ khiến cả hai con người phải rùng mình.

Phía bên ngoài nổi tiếng sấm nổ. Cái thứ ánh sáng kỳ quặc chiếu rọi trong đền thờ giờ tắt đi. Chỉ còn lại duy nhất thứ ánh sáng tỏa ra từ pháp thuật của chúng.

“Jonathan?” Alanna nói khẽ.

Anh nhìn xuống mắt cô. “Ta chưa bại trận đâu, Alanna, em có thể trở lại thành người đó, như trong cái đêm em cứu anh khỏi con sốt? Khi em kéo anh khỏi tay Thần Chết?”

“Em không biết”, cô thì thầm và nhìn về phía hai tên Ysandir.

“Em phải làm được, và em phải kéo anh đi theo. Nếu không...”

Jonathan không cần nói thêm lời nào nữa. Ánh lửa ma thuật của hai kẻ bất tử mỗi lúc một sáng hơn, mạnh hơn.

Alanna nhìn xuống bàn tay cô, bàn tay đang nắm trong tay Jonathan. Qua hỗn hợp pháp lực của cả hai người, từ hai bàn tay đang tỏa ra một ánh sáng màu xanh tím. Trong tích tắc, linh hồn cô rời khỏi cơ thể và chìm vào thứ ánh sáng đó. Cô cảm nhận cô đang đem Jonathan đi cùng. Hai con mắt cô sáng rỡ khi phép lực của cô tạo nên một quả cầu lửa bao quanh hai người. Quả cầu lửa mỗi lúc một sáng hơn lên.

“Đức Mẹ Tối Cao”, cô thì thầm với giọng phụ nữ. “Đức Mẹ Tối Cao...”

“Nữ Thần Bóng Tối”, một giọng người đàn ông khẽ thêm vào, “xin hãy chỉ đường cho chúng con.” Có phải cô đang nghe tiếng nói của người đàn ông

Jonathan? Cô không tin chắc.

Những tia chớp pháp thuật sắc như kim đâm bắn qua hai bàn tay cài chặt vào nhau. Cảm giác đau xuyên dọc cơ thể họ. Trước mặt họ là Ylon và Ylanda đang đứng trong một vòng tròn của quyền lực màu xanh lục trộn vàng. Vòng tròn đó tỏa ra những tia sáng, những tia sáng này chỉ bị bẻ gãy khi chạm phải quả cầu vừa được tạo nên bằng ánh sáng pháp thuật, quả cầu đang bao quanh cơ thể Jon và Alanna.

Lần thứ hai trong đời mình, Alanna lại nghe thấy giọng nói phụ nữ gầm gào đó, giọng nói đã có lần khiến cô phải thét lên vì đau đớn, nhưng lần này cô không thét. Cô quá tập trung vào chuyện gom góp sức lực để giữ vững quả cầu ánh sáng.

Giọng nói tràn âm ầm qua tâm trí cô. “Hãy tin tưởng vào cây kiếm của con. Hãy chiến đấu.”

Trong đợt đựng độ bằng phép lực ban này, Alanna đã buông kiếm xuống. Giờ nó tự động nhảy lên bàn tay còn rảnh của cô. Viên kim cương sáng lóe lên khi cô tóm lấy chuôi kiếm, và cô nhận thấy nó đang rung lên.

“Đừng buông tay anh ra!” Jonathan cảnh báo.

“Em không buông.” Cô cầm chặt tay Jonathan và bước tới trước, với Tia Chớp rầm rì hát trong tay.

Một cây kiếm hai lưỡi màu đen đột ngột xuất hiện trong bàn tay còn rỗi của Ylon. Cũng giống như Jonathan, Ylanda không buông tay gã Ysandir. Ả bám sát bên gã và bước theo nhịp bước của gã.

Ylon bung kiếm và chém thật mạnh theo một hình vòng cung về phía Alanna, cô vội vàng gạt đỡ. Những bắp thịt của cánh tay cô lớn tiếng phản đối khi cô chặn lưỡi kiếm đang bổ xuống. Tia Chớp sáng rực lên và lưỡi kiếm vẫn còn nguyên như trong chuyện diệu kỳ. Cây kiếm màu đen nuốt chửng thứ lửa do viên kim cương tỏa ra, trong khi Ylon lùi về. Vòng ngực đồ sộ của gã đàn ông phập phồng; mặt gã đầm mồ hôi. Alanna đi vòng quanh gã, không rời mắt khỏi lưỡi kiếm của gã lấy một tích tắc. Jonathan ấn chặt tay cô, khích lệ.

Giờ cô cảm thấy tự tin hơn. Đó là thứ mà cô vừa học được. Cô tập trung toàn lực vào hai cây kiếm và để cho Jonathan điều khiển phép lực của hai người. Gã Ylon đột ngột trở nên thận trọng, gã chém một loạt những nhát chém nhoang nhoáng về phía cô. Alanna gạt đỡ từng nhát kiếm và cảm nhận

cứ sau mỗi nhát kiếm bị gạt sang bên là sự tự tin của cô lại cao thêm một chút. Ylon có thể là kẻ bất tử, nhưng gã không phải là một tay kiếm giỏi.

Jonathan không ngừng nói khê, nhưng cô không chú ý đến những câu anh đọc. Vàng lửa bao quanh hoàng tử và Alanna đột ngột bốc rục lên và cô buông ra một tiếng thét chiến thắng. Trong một chuỗi chuyển động phức tạp, cô quét lưỡi Tia Chớp lên trên và xoáy sang bên, cho tới khi hai đốc kiếm đập vào nhau. Cây kiếm của Ylon vỡ ra dưới sức đập, Alanna chém vào hai bàn tay đan nhau của hai kẻ bất tử. Vòng ánh sáng vàng trộn lục tan ra. Hai tên Ysandir gào lên vì sợ hãi và giận dữ. Jonathan thét lên một mệnh lệnh và trút toàn bộ phép lực còn lại lên đầu tên Ysandir. Ánh sáng xanh dương trộn tím đổ ngập xuống hai kẻ bất tử. Chúng bốc cháy như một ngọn đuốc khổng lồ, rồi tất cả ngập chìm vào bóng tối.

Alanna và Jonathan tỉnh dậy trên nền của phòng thờ rộng lớn. Bọn Ysandir đã biến mất. Chỉ một vết cháy trên nền nhà là còn nhắc tới Ylon và Ylanda. Nằm bên cạnh Alanna là cây kiếm Tia Chớp với mũi kiếm đã ngả màu đen.

“Em khỏe chứ?” Jonathan kiệt lực hỏi và gắng sức bò dậy.

Alanna không thể nén một tiếng rên khê. Từng sợi cơ trong cơ thể cô đau khủng khiếp. “Em cảm giác như người vừa bị đánh”, cô thú nhận. “Còn anh?”

“Bị đánh hả? Như vậy là nói bớt đi quá nhiều. Đi thôi. Anh muốn ra khỏi đây rồi mới tìm nơi nghỉ ngơi.” Jonathan vấp phải cây kiếm của cô và nhặt nó lên. “Nó vẫn còn nóng”, anh nói bằng vẻ kính cẩn.

Không hiểu bằng cách nào, Alanna cũng nhắc được mình lên. Cô có cảm giác như cơ thể đã mềm nhũn ra vì bị dằn bằng búa tạ. “Anh nghĩ sao, bọn chúng còn những đứa khác ở đây không?” cô cầm kiếm và thận trọng đút vào bao.

Hoàng tử lắc đầu. “Theo anh thì đó là lần cuối cùng chúng ta gặp mặt bọn Ysandir. Đi thôi. Ta đỡ lẫn cho nhau.”

Bằng một cách nào đó, họ lê được đến bên tường thành, nơi hai con ngựa Ánh Trăng và Bóng Đêm đang nhẩn nại đứng chờ. Jonathan đầu tiên chạm vào yên cương, sau đó sờ tay vào tấm chắn phủ. “Chúng ướt hết rồi”, anh nói. “Ở ngoài này trời mưa.”

Alanna dồn những giọt sức lực cuối cùng để nâng mình lên lưng con ngựa cái. Cô cảm thấy không cần phải trả lời anh.

Jonathan xoay ngựa về hướng Đông, nơi có một ốc đảo nhỏ nằm gần Thành Phố Đen hơn là Persopolis. Alanna không định phản đối điều gì khi thấy họ phi ngựa ngược hướng về nhà, khoảng cách tới ốc đảo gần hơn tới lâu đài, và cô bây giờ chỉ còn duy nhất một mong muốn: nằm nghỉ.

Hai con ngựa hài lòng gặm cỏ trong khi chủ nhân của chúng thả mặt và những bàn tay đau nhói vào làn nước mát lạnh.

Cuối cùng, Jonathan tựa lưng vào một cây cọ. “Giá mà anh nghĩ tới chuyện mang ít đồ ăn theo.”

Alanna nằm dài xuống cạnh anh trên cỏ. “Còn sống là em hài lòng rồi.”

Họ im lặng nghỉ một lúc lâu và hít thật sâu vào ngực thứ không khí sa mạc. Họ nhìn mặt trời chìm xuống trong một biển ánh sáng màu hồng và màu cam, chưa bao giờ họ chứng kiến một hoàng hôn đẹp như thế. Bóng tối đến cùng với hàng ngàn ngôi sao.

“Một chút nữa trăng sẽ mọc”, cuối cùng Alanna nói.

“Tới lúc đó ta có thể tìm cách về Persopolis.”

“Ta không về kịp đâu”, giọng Jonathan bình tĩnh vang lên từ bóng tối. “Đằng nào thì ta cũng phải sửa soạn tinh thần để chịu trừng phạt. Có thêm một đêm ở ngoài này hay là không cũng chẳng quan trọng.”

Họ lại im lặng một lúc lâu. Cuối cùng Alanna lên tiếng: “Em đoán là anh muốn nghe một lời giải thích.”

“Đúng.”

Cô thở dài. “Đó là một câu chuyện dài.”

“Ta có thời gian.” Anh trấn an cô. “Anh hoàn toàn không định rời khỏi chỗ này trước khi nghe hết chuyện. Em phải công nhận với anh rằng nó là một cú sốc.”

“Em xin lỗi”, cô hối hận. “Em không định dối anh.”

“Anh cũng hy vọng thế. Em là tay nói dối tồi tệ nhất mà anh từng gặp.” Chàng ngẫm nghĩ một chút rồi thêm vào: “Hay là tay nói dối tốt nhất. Giờ anh đang rối tung cả lên. Thế còn người anh trai sinh đôi của em thì sao?”

“Thom không muốn thành hiệp sĩ. Anh ấy muốn thành một pháp sư tài năng.” Cô thở dài. “Những thứ vừa xảy ra hôm nay thật ra thích hợp với Thom hơn với em. Cha muốn gửi em vào tu viện, gửi Thom vào cung điện. Mà em

hoàn toàn không thích làm một quý bà.” Tiếng cười khúc khích của Jonathan khích lệ cô. “Cô Maude biết rõ. Cô ấy nói, bọn em có thể làm như vậy. Còn chú Coram, vâng thì, chú Coram đã bị em thuyết phục.”

Jonathan hiểu rất rõ tính tình Coram. “Thuyết phục bằng cách nào?” anh tò mò hỏi.

“Em dọa là sẽ bắt chú ấy nhìn thấy những vật không tồn tại. Thứ đó chú không thích.”

Jon lại cười khúc khích, tưởng tượng đến cảnh Coram nhìn thấy ảo ảnh. “Thế còn cha em?”

“Cha chẳng mấy quan tâm đến con”, cô thẳng thắn. “Em muốn thành nữ chiến binh và muốn làm những việc lớn. Thom lại thích pháp thuật mà cha em thì căm ghét pháp thuật. Khả năng duy nhất để làm được những gì bọn em muốn là nói dối. Em phải giả trai. Đẳng nào thì em cũng vốn khá hơn Thom rất nhiều trong các môn thể thao chiến đấu.”

“Đổi chỗ là sáng kiến của ai?”

“Của em”, cô nói bằng giọng ai oán. “Lẽ ra Thom cũng có thể nghĩ ra, nhưng anh ấy là người cẩn thận hơn trong hai đứa. Em biết mình muốn gì, và em không ngại mạo hiểm một lần.” Cô thở dài. “Em thấy thích cuộc sống mà em vừa trải qua.”

“Người ta có thể tóm được em bất cứ lúc nào. Em có thể không đủ sức. Roger có thể khám phá ra em.”

“Ngày trước cũng đã từng có nữ chiến binh. Họ đâu yếu ớt. Và em tin rằng, pháp lực của em che chắn cho em trước Roger. Ngoài ra, anh không thể nói rằng em chưa chứng minh được là em có khả năng.”

“Dĩ nhiên là em đã chứng minh rồi. Nhiều lần nữa là khác. Em làm mọi thứ tốt hơn đa phần lũ con trai chúng anh.”

Cô tần mẩn nhố cỏ. “Em bắt buộc phải làm thế.”

“Alanna. Cái tên dễ thương”, chàng trầm ngâm. “Thom. Maude. Coram. Còn ai biết nữa không?”

“Georg và mẹ anh ấy.”

“Em tin tưởng Georg?”

“Người ta có thể tin anh ấy!” cô bảo vệ. “Ngoài ra, có một lần em cần phải được giúp đỡ gấp và em biết là anh ấy sẽ không phản bội em. Anh ấy là bạn em, Jon.”

“Em vừa gọi anh là Jon đấy.”

“Lúc ở trong kia anh đã cứu mạng em.”

“Và em cứu mạng anh. Nếu chỉ có một mình, không thể vượt qua được bọn chúng. Anh biết, mang em theo là một quyết định đúng.”

Cô nằm im một lúc lắng nghe âm thanh của trời đêm. Cuối cùng, gom góp toàn bộ lòng dũng cảm, cô cất tiếng: “Bây giờ anh sẽ làm gì?”

Giọng anh lộ rõ vẻ ngạc nhiên. “Anh? Chẳng làm gì cả. Theo anh thì đã từ rất lâu em xứng đáng được dự kỳ thi hiệp sĩ.” Cô nghe tiếng anh cựa quậy. “Anh sẽ không cho một ai biết bí mật của em đâu, Alanna.”

Quai hàm cô run run. Mắt ướn lên. “Cảm ơn, điện hạ.”

Anh quỳ xuống bên cô. “Anh cứ tưởng em muốn gọi anh là Jon? Alanna, em khóc kìa!”

“Ngày hôm nay khủng khiếp quá”, cô nức nở. Chần chừ một lúc, rồi chàng trai vòng tay ôm lấy cô và kéo cô lại sát bên mình. “Còn anh lại tử tế với em quá.” Cô tựa đầu vào ngực anh và khóc tiếp.

“Không phải tử tế đâu”, anh giải thích, “hàm ơn, ngưỡng mộ. Em làm ướn áo anh kìa.”

Cô cười, ngồi thẳng dậy và chùi mắt. “Em xin lỗi, Jon. Lâu lắm rồi em không khóc.”

“Anh cũng tin thế. Chắc chắn là em không bao giờ thềm khóc thời Ralon liên tục hành hạ em. Mà hồi đó em còn là một cậu bé xiu - không, cô bé. Ồi, đầu anh muốn nổ tung!” Anh huýt sáo. “Lạy thần linh, vì thế mà không bao giờ em đi bơi! Mà suốt mấy năm qua em đã nhìn thấy bọn anh ở trần, nhìn thấy *anh* ở trần!”

Cô chạm tay anh. “Jon, nếu anh nói kiểu đó là em chết. Anh phải tiếp tục cư xử với em như với mọi cậu trai khác. Không thì chuyện của em hỏng hết!”

Anh ngồi xuống bên cô. “Đúng là chuyện điên khùng! Nhưng mà em có lý.” Cô cảm nhận rõ là anh đang nhìn cô, dù trời đang tối. “Làm sao em có thể trở thành một nữ chiến binh, khi không một ai biết em là con gái?”

“Đến sinh nhật thứ mười tám thì em sẽ nói ra”.

“Rồi sau đó em sẽ làm gì?” cô nhìn thấy anh cười. “Sáng danh thần Mithros, ông bác anh sẽ ngắt.”

Cô chùng người xuống. “Em sẽ phi ngựa ra đi và sẽ làm những chuyện lớn lao.”

Anh đưa tay vò mái tóc cô. “Cái đó anh tin, nhưng đừng quên bạn bè khi em đã thành huyền thoại.”

Cô cười: “Rồi anh sẽ nổi tiếng hơn em. Một ngày nọ anh sẽ thành vua!”

“Và sẽ cần đến tất cả bạn bè. Liệu lúc đó em có phục vụ anh, khi em đã lên đường làm chuyện lớn lao?”

“Em là thần dân của anh”, cô nghiêm trang nói. “Em sẽ không bao giờ quên điều đó.”

“Tuyệt lắm.” Anh nhóm dậy với một tiếng rên khe khẽ. “Anh muốn một trong những tay kiếm cừ khôi nhất của triều đình sẽ ở bên anh. Bây giờ anh đi tắm đây. Đừng có nhìn.”

Cô cười. “Chả bao giờ em nhìn cả.” Cô xoay lưng, mớ màng nhìn lên trời và lắng nghe tiếng Jon khẽ hú lên khi vĩa nước lạnh giá lên cơ thể bầm đau.

Cô giật mình khi anh hỏi. “Em chỉ im lặng khi đang lo lắng gì đó. Bây giờ em lo chuyện gì?”

“Có hai chuyện”, cô thú nhận. “Bọn Ysandir, ta không thể biết liệu chúng có biến đi mãi mãi và liệu ta đã tiêu diệt được hết hay chưa.”

“Anh biết điều đó”, Jonathan đáp. “Nhiều khi người ta phải tin vào linh cảm của mình. Bọn Ysandir đã biến mất mãi mãi.”

“Anh có thấy kỳ quặc không, một thiếu niên và một cô bé hủy diệt được lũ ma quỷ của người Bazhir?”

“Em quên rằng chúng ta được giúp đỡ”, anh dịu dàng nhắc nhở. “Lũ ma quỷ của dân tộc Bazhir không thể chống đỡ nổi các thần linh.”

“Chắc là không”, cô nói với vẻ nghi ngờ.

“Anh *biết* rõ như thế.” Jonathan đi từ dưới ao lên bờ và vội vàng chui vào quần áo. “Giờ đến lượt em tắm. Và đừng ngừng nói chuyện, tiếng nói làm cho bọn thú không dám lại gần ta.”

“Anh đừng có nhìn đấy!” cô trịnh trọng ra lệnh khi cởi áo ra và lao xuống nước lạnh.

Jonathan cười. “Em gầy quá, có gì đâu mà nhìn. Hơn nữa, em là một tay kiếm quá hay. Em vừa nói đang lo về hai chuyện. Chuyện thứ hai là gì?”

Alanna lắc lắc cho những lọn tóc ướt rơi ra và gắng cân nhắc xem cô có thể diễn đạt sao cho tốt nhất những gì đang luẩn quẩn trong đầu. Cô biết mình sắp sửa giẫm chân vào một mảnh đất cực kỳ nguy hiểm. “Chẳng lẽ anh không thấy

lạ vụ công tước Roger ra lệnh cho chúng ta không được lại gần Thành Phố Đen?” cô đi từ dưới ao lên rồi lại mặc chiếc veston cổ đứng dài rộng.

“Ý em nói anh ấy đã khiêu khích chúng ta - hay đúng hơn là khiêu khích anh - đến nơi này?”

Alanna ngồi bên cạnh anh và gắng sức nhận ra nét mặt của bạn mình trong bóng tối sa mạc. “Anh biết sao?” cô kinh hãi thì thào. “Anh biết rằng chính công tước Roger muốn đẩy anh vào cái chết hầu như chắc chắn?”

Anh tóm chặt cánh tay khiến cô đau dội lên. “Cái đó thì anh không tin”, anh nghiêm khắc nói. “Roger là anh họ duy nhất của anh và là một trong những người bạn tốt nhất của anh. Chính anh ấy đã dạy anh cưỡi ngựa. Anh ấy không thể làm những gì em nói, không đời nào. Alanna, không đời nào. Roger cử anh tới đây vì nghĩ rằng có thể anh sẽ cứu vương quốc Tortall khỏi một tai họa. Và anh đã làm điều đó với sự giúp đỡ của em. Chắc Roger phải biết rằng anh sẽ đem em theo, anh tin chắc rằng giờ thì anh ấy đã biết chuyện xảy ra trong đêm anh mắc bệnh sốt đỏ mồ hôi. Roger đã làm một việc tốt cho vương quốc Tortall, và cho anh. Bọn người khác chắc sẽ phải cân nhắc kỹ trước khi chống đối một hoàng tử - hay vị vua - có đủ sức chiến thắng ma quỷ.”

“Vậy sao ông ấy không tự tay làm điều đó mà lại đùa giỡn với mạng sống của người kế tục ngai vàng duy nhất?”

“Có thể Roger không được trợ giúp từ những quyền lực đã xuất hiện và giúp đỡ chúng ta. Anh sẵn sàng tin tưởng đặt mạng sống của anh vào tay Roger, kể cả mạng sống của em nữa. Nếu có lúc nào đó Roger muốn có ngai vàng, thì trong những năm qua anh ấy đã có thể đoạt được nó một cách dễ dàng. Giờ ta nói sang chuyện khác, được chưa?”

Sao có quá nhiều từ “có thể”, Alanna bướng bỉnh nghĩ thầm, nhưng cô tuân theo. Suy cho cùng thì Jon lớn hơn và khôn ngoan, rành công tước Roger hơn. Song cô vẫn tin chắc rằng Roger không bao giờ tính đến khả năng họ có thể trở về từ Thành Phố Đen.

Hai người tìm chỗ ngủ dưới một tàn cây. Alanna nhìn ra phía xa xa, nơi Thành Phố Đen đang hiện lên mờ mờ.

“Alan. Alanna”, Jon nói. “Có thể em sẽ giúp được anh trong một lựa chọn mà anh phải thực hiện.”

Cô bất giác mỉm cười nhẹ nhõm. Ít nhất thì anh cũng không giận vì cô đã nói như thế về Roger. “Em sẽ gắng.”

“Tới đây, Gary và Alex và Raoul sẽ trở thành hiệp sĩ cùng đợt với anh, nên sự cạnh tranh trong hàng ngũ các cận vệ khá là gay gắt.”

“Em cũng đã để ý thấy rồi”, cô khô khan nói.

Anh cười thâm. “Thế ý em sao? Anh cần chọn ai?”

Alanna chống khuỷu tay nhóm dậy. Trước đây một tuần, chắc cô đã nói là anh nên chọn Geoffrey hoặc Douglass, nhưng ngày đó cô chưa đến Thành Phố Đen. Ngày đó cô chưa chứng minh được cho bọn Ysandir biết, một cô gái cũng có thể là một đối thủ đáng gờm.

Nhưng điều gì sẽ xảy ra, nếu cô không vào Thành Phố Đen? Công tước Gareth từng nói, nếu luyện tập thêm cô sẽ trở thành một trong những tay kiếm tốt nhất triều đình. Trong giờ bắn cung cô chưa một lần bắn hụt. Các thầy dạy chiến thuật và logic nói rằng, cô thường tỏ ra xuất sắc. Còn Sir Myles thì khẳng định cô thông minh hơn hẳn so với không ít người lớn. Cô đã chiến thắng Ralon và đã được trao kiếm trong một cung cách đặc biệt. Đột ngột, cô cảm nhận về bản thân mình khác hẳn.

“Em”, cuối cùng cô nói. “Anh nên chọn em.”

“Nhưng em là con gái.” Cô không thể nhận ra anh nghĩ gì qua câu nói đó.

“Thì đã sao?” cô hỏi. “Đến cả đại úy Sklaw cũng nói, em có thể trở thành một tay kiếm tốt. Trong môn bắn cung em đứng ngang với Alex, mà anh ấy là con trai, là cận vệ. Tìm vết thú rừng em còn tốt hơn cả anh Raoul. Mà đã có lần nào em bỏ rơi anh chưa? Lúc này? Hay hồi anh bị sốt?”

“Anh rất vui là em cũng nghĩ như anh”, anh điềm đạm ngắt lời cô. “Anh có nói với cha anh rằng chắc là em sẽ bằng lòng.”

Alanna vất vả nuốt khan.

“Trước khi ta lên đường, anh có nói với Người là anh chọn em làm cận vệ. Ông không tỏ ra quá ngạc nhiên.” Jonathan cựa quậy và tìm một khoảng đất mềm hơn để nằm.

“Nhưng... nhưng mà”, Alanna lắp bắp. “Thế mọi chuyện không thay đổi sao. Bây giờ, khi anh biết rằng...”

“Biết em là con gái hả? Không, không thay đổi theo kiểu em nghĩ đâu. Dù là gái hay trai hay là gấu làm trò, em vẫn là cậu tiểu đồng tốt nhất và là tay cận vệ tương lai tốt nhất của triều đình.” Anh cười. “Suýt chút nữa anh phải đánh lộn với Gary, cậu ta bảo, thật bất công khi anh được nhận cận vệ tốt nhất, chỉ vì

anh là hoàng tử.” Anh cầm lấy tay cô. “Alanna von Trebond, ta sẽ lấy làm vinh hạnh nếu em trở thành cận vệ của ta.”

Alanna hôn tay anh và chớp chớp mi ngăn nước mắt. “Mạng sống và kiếm của tôi là của Người, tâu điện hạ.”

Anh phá bỏ sự nghiêm trang bằng cách đưa tay vò đầu cô. “Thôi ngủ đi.” Anh ngả lưng nằm xuống và nhắm mắt. “Em biết không”, anh lẩm bẩm. “Thà đối mặt lần nữa với lão Ylon già kia còn hơn là phải gặp huân tước Martin đang nổi giận.”

“Em sẽ đổ hết tội cho anh”, cô nói bằng giọng ngái ngủ. “Rồi anh sẽ thấy.”

Thật nhanh, anh ngủ thiếp đi. Alanna nhìn những ngọn tháp của Thành Phố Đen phía xa xa. Nếu quả ở đó vẫn còn bọn Ysandir khác, thì hiện cô đã quá mệt để lo tới chuyện đó. Cô cứ mong mỏi có thể chia sẻ sự tin tưởng của Jon đối với công tước Roger, nhưng trong thâm tâm cô biết, cô không làm được. Cô sẽ quan tâm đến ông ta sau. Sáng mai họ sẽ phải đối mặt với huân tước Martin. Và giờ đã tới lúc ngủ rồi.

HẾT TẬP 01

Mục Lục

1. [Start](#)
2. [Tác giả: TAMORA PIERCE](#)
3. [Chương 1. Cặp song sinh](#)
4. [Chương 2. Chú tiểu đồng mới](#)
5. [Chương 3. Ralon](#)
6. [Chương 4. Thần Chết trong cung điện](#)
7. [Chương 5. Năm thứ hai](#)
8. [Chương 6. Alanna thành phụ nữ](#)
9. [Chương 7. Thành Phố Đen](#)

Table of Contents

[Start](#)

[Tác giả: TAMORA PIERCE](#)

[Chương 1. Cặp song sinh](#)

[Chương 2. Chú tiểu đồng mới](#)

[Chương 3. Ralon](#)

[Chương 4. Thần Chết trong cung điện](#)

[Chương 5. Năm thứ hai](#)

[Chương 6. Alanna thành phụ nữ](#)

[Chương 7. Thành Phố Đen](#)